

VĂN HỌC HIỆN ĐẠI TRUNG QUỐC

GIẢ BÌNH A O

Hồi niệm Sói



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VĂN HỌC HIỆN ĐẠI TRUNG QUỐC
GIẢ BÌNH AO

HOÀI NIỆM SÓI

Tiểu thuyết

Dịch giả: VŨ CÔNG HOAN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

GIẢ BÌNH AO
HOÀI NIỆM SÓI

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội
Điện thoại: 8.294 684 - 8. 294 685
Fax: 04 8 294 781

CHI NHÁNH TẠI TP.HỒ CHÍ MINH
290/20 Nam Kỳ khởi Nghĩa - Quận 3 - TP.HCM
Điện thoại: 8.483.481 - 8.469.858
Fax: 8.483.481

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN VĂN LỮU
Biên tập: Chi nhánh NXB VĂN HỌC
Trình bày: HƯƠNG THANH
Sửa bản in: NGÔ THANH HƯƠNG
Bìa: THIÊN THIÊN

In 800 cuốn, khổ 14cm x 20cm. Tại Xí nghiệp in Gia Định, số 9D Nơ
Trang Long, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
Số đăng ký KHXB số 187 do Cục xuất bản cấp ngày 26.02.2002. Giấy
trích ngang kế hoạch xuất bản số 299 do NXB Văn Học cấp ngày
07.08.2002 .In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2003.

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Giả Bình Ao sinh ngày 21 tháng 2 năm 1952, tại thôn Đệ Hoa huyện Đan Phượng miền nam tỉnh Thiểm Tây. Bố là nhà giáo thôn quê, mẹ là nông dân. Trong đại cách mạng văn hóa, gia đình ông tan nát, bản thân ông trở thành “loại con em cần phải dạy bảo”. Năm 1972, với cơ may không ngờ, ông được vào Trường đại học Tây Bắc, khoa Trung Văn. Tốt nghiệp đại học, ông sống ở Tây An, làm biên tập văn học và sáng tác.

Những tác phẩm chủ yếu của Giả Bình Ao đã xuất bản gồm: *Thương Châu sơ lục*, *Nôn nóng*, *Phế đô*, *Đêm trắng*, *Thổ môn*, *Thôn Cao Lão*, *Thiên Cấu*, *Thị Đen*, *Huyết đẹp*, *Ngũ Khôi*, *Có bầu*, *Nhu cầu sinh lý*, *Tôi là nông dân...* Ông đã được trao tặng ba giải thưởng văn học toàn quốc, Giải thưởng Văn học *Ngựa bay* của Mỹ cho tác phẩm *Nôn nóng* và Giải thưởng Văn học *Femina* của Pháp cho tiểu thuyết *Phế đô*. Các tác phẩm của Giả Bình Ao đã được dịch ra nhiều thứ tiếng, như Anh, Pháp, Đức, Nga, Nhật, Hàn Quốc, Việt Nam, v.v...

Hoài niệm sói là tác phẩm đầu tiên của ông được xuất bản trong thiên niên kỷ mới.

ĐÂY VẪN LÀ TRUYỆN VỀ THƯƠNG CHÂU

Truyện về Thương Châu đã lâu lắm tôi không viết. Có thể nói, đâu chỉ Thương Châu, kể cả thành phố Tây Kinh tôi đang sống, kể cả những con người và sự việc trong phạm vi nhỏ bé của giới trí thức chúng tôi ở Tây Kinh, bất cứ đề tài nào tôi cũng chán, không hào hứng viết nữa. Trong những năm tháng này, các bạn nhìn cái dáng tôi đến là buồn cười. Tôi mặc chiếc áo sơ mi sọc đỏ, bên ngoài đánh chiếc áo ghilê khâu rất túi là túi, đầu đội cái mũ lưỡi trai cứng quào quạo và dài ngoẵng, đã thế lại còn đội ngược, kéo lưỡi trai che gáy, trước ngực đeo lủng lẳng một hoặc hai cái máy ảnh, ra cái vẻ nhà nhiếp ảnh! Thật tình, tôi biết tổng mình chụp có ra cái quái gì, chẳng qua là lừa người dối mình, không muốn để rơi mất cái tước hàm văn nhân mà thôi. Trong thành Tây Kinh vẫn phồn hoa như xưa, không có xuân hạ thu đông, không có hai mươi bốn tiết khí, ngay đến ban ngày ban đêm cũng khó phân biệt rõ. Với các dạng kiểu cố hữu, con người bao giờ cũng chen chúc xô đẩy trong các phố lớn ngõ nhỏ, hơi người này thở ra thì người kia hít vào, hội họp vẫn liên miên ngày nọ sang ngày khác, những cơn bực dọc vẫn không phải đến từ một chỗ, nhưng tôi biết chửi mắng ai? Trong trận chiến đấu không có kẻ thù, tôi tìm không ra đối thủ. Tối hôm qua, tôi lại uống một hũ rượu buồn, cười mà bảo, cơ cấu nhân sự đợt này tôi định rút lui, kẻ nào si tình thì khó học thành Phật, mình không khúm núm nịnh bợ ai thì chẳng bao giờ bằng người! Còn cô vợ lại luôn mồm kể lể nào chuyện nhà ở, chuyện ô tô, nào chuyện thời trang mốt miếc gì đó

đang lưu hành trên đường phố... Tào lao xong, nàng thoa kem dưỡng da Panama lên mặt. Tôi thì cứ xoành xoạch bấm điều khiển tivi từ xa chuyển hết kênh này đến kênh khác, cho đến khi toàn bộ chương trình truyền hình kết thúc.

Sáng dậy soi gương chải đầu, hiện lên một khuôn mặt nhão nhào trắng bột, trên cằm mấy sợi râu thưa, tôi thấy chán ngán cho chính mình quá. Trong báo cáo của Sở nghiên cứu di truyền có nói, đàn ông sống ở thành phố ba đời trở lên, sẽ không bao giờ mọc râu dài. Nhìn thẳng con trai ngồi trên giường xếp trò chơi trí uẩn suốt ba tiếng đồng hồ mà không hề nói một tiếng nào, tưởng tượng nó sau này sẽ là một chàng trai bơ sữa luôn bị chê cười, lòng tôi bỗng dưng có cảm giác buồn buồn. Chà, sống ở thành phố này, nên nói thế nào nhỉ? Đối với bản thân tôi, phần linh hồn nằm trên thể xác xấu xí mà làm cho tôi trở nên xấu xí, nhưng không cần thể xác này thì tôi sẽ là gì? Nếu không có việc do tranh giành danh hiệu tiên tiến mà được cử đi Thương Châu lấy tin viết bài vào tháng tư đầu mùa hè, đồng thời từ Châu Thành, nơi có trụ sở ủy ban hành chính Thương Châu, lại đi một chuyến đến huyện lỵ cũ Trấn An, thì việc nhân sự của Thương Châu đối với tôi cứ gọi là xa vời xa vợi, còn mạng sống của tôi từ đó cũng sẽ rơi rụng ở Tây Kinh, giống như một chiếc lá rụng xuống đất bùn của mùa đông, nó mục nát đến mức chỉ còn những đường gân vằn vệt, có muốn nhặt lên đi chẳng nữa, cũng không sao nhặt nổi.

Là sói! - Tôi thốt lên - Chính sói đã đốt lên lửa nhiệt tình trong tôi, đưa tôi trở lại với Thương Châu, cũng nhờ sói mà tôi trở nên sốt sắng với đời sống. Thế là câu truyện mới bỗng dựng hình thành.

* * *

HOÀI NIỆM SÓI

Bối cảnh của câu truyện là thế này: Vì nguyên nhân khí hậu, miền nam Thương Châu đã từng là khu vực bị sói tàn phá nặng nề nhất, và cũng vì thế mà tiếng tăm về mảnh đất này được sánh với sự nổi tiếng của miền tây bắc Thương Châu. Miền tây bắc Thương Châu thường nuôi một loại lừa chân lùn, theo thói quen từ bao đời nay, người ở vùng tây bắc được gọi là “lừa Tây Bắc”, còn người ở miền nam thì được gọi là “sói núi Nam”. Người ở Châu Thành năm nào cũng cần than gỗ sưởi mùa đông. Chợ than ở trên bãi rộng ngoài cửa nam thành phố, họ đến đây mua than của những ông già có đôi tóc mai bạc phơ, mười ngón tay đen nhem; họ hỏi ông có phải là người Trấn An, hay là dân huyện Tạc Thủy, huyện Sơn Dương? Ông lão bán than đáp: Phải, tại sao anh biết? Bọn họ liền cười. Người sống ở ven biển ai cũng có dáng như ba ba rùa biển, người sống ở bình nguyên thường có khuôn mặt giống như bò như ngựa, người ở huyện Trấn An, Tạc Thủy và Sơn Dương thuộc miền nam Thương Châu hầu như ai cũng da mỏng, xương cứng, tai nhọn, còn mắt thì hoặc ba hoặc bốn phần trông trắng. Giở xem huyện chí của ba huyện nói trên, lần lượt ghi chép, mới biết mảnh đất giao giới của ba huyện có hình tam giác, ngày xưa đã từng bị sói tàn phá hủy diệt cả một huyện lỵ cũ của ba huyện gộp lại.

Hơn mười năm trước, tôi đã đến nơi đó. Trên đỉnh núi cao cách mặt biển hai ngàn mét, ở giữa khoảnh đất bằng phẳng chung quanh có núi non bao bọc là một thành trì đồ sộ, từ đông sang tây dài năm dặm, từ nam đến bắc rộng hai dặm, hình dạng như con thuyền. Trong thành trì chỉ còn lại chín gia đình, trước một ngôi nhà đời Thanh có một cây quả trắng cao chót vót ba mươi mét, lá rụng ngợp đất, trông như ngôi nhà nhỏ. Trên tường thành sứt lở còn có ba cửa thành thấp lè tè, trên một cửa có hai chữ “Cảnh dương”, một

GIẢ BÌNH AO

cửa khác có hai chữ “Diên huân”, còn một cửa nữa trên kẻ chữ gì không rõ vì đã bị phân chim đại bàng chim điều hầu phủ kín, trắng xóa như quét vôi. Nhưng ở ngoài cửa thành này mới mọc lên một ngôi nhà ba tầng nho nhỏ, nghe nói nhà nước định đầu tư xây dựng một cơ sở nuôi và bảo vệ gấu mèo lớn, sẽ có nhiều người đến đây ở và làm việc - họ là những nhân viên khoa học nghiên cứu gấu mèo lớn.

Tôi đã từng ăn cơm ở cả chín gia đình, bữa nào cũng có khoai tây hấp chín chấm bột muối, húp món canh sền sệt hầm với hạt ngô, húp xong còn thè lưỡi liếm bát sạch sành sanh. Họ bảo tôi, đời sống cơ cực lắm, sở dĩ còn chưa dọn xuống núi là vì sắp sửa có hàng loạt nhân viên nghiên cứu khoa học đến ở, có lẽ huyện lỵ cũ sẽ được xây dựng lại từ đây. Dân bản đã dẫn tôi ra ruộng mạch xem những cây bách cổ, những tấm bia sứt mẻ, tháp Phật và cọc đá buộc ngựa. Họ còn chỉ cho tôi xem một lò đốt giấy bị sạt mất một góc, và bảo nơi này là để các quan huyện thời đó đốt các văn bản hủy bỏ. Tôi ngồi trên đống đá lộn xộn dưới cổng “Cảnh dương”, giơ chân hất hất, hất ra một viên đá xanh, lơ lơ đọc được mấy chữ “Đạo quang ngũ niên” khắc trên đá. Tôi hình dung ra cảnh tượng ngày xưa của thành trì này, tự dung dâm hoảng: Lẽ nào cả một thành trì lại bị sói hủy diệt được sao? Đầu tiên, tôi cho rằng chắc chắn đây là một chuyện hão, bởi vì đầu thế kỷ này ở Trung Quốc đã xảy ra một cuộc loạn phủ nổi tiếng, cầm đầu thổ phỉ là tên Bạch Lãng. Nạn phỉ càn quét hẵn một nửa lãnh thổ đất nước, liệu có phải huyện lỵ cũ này đã bị phá hủy trong cuộc loạn phỉ đó, còn dân gian thì gọi Bạch Lãng chệch đi thành Bạch Lang, có nghĩa là sói trắng chăng? Nhưng cả chín gia đình đều đồng thanh nói, không phải người, mà là sói đã tàn phá.

Lớp người già kể lại, thời ấy sói đông lắm, hàng ngàn

HOÀI NIỆM SÓI

hàng vạn con sói vây hãm thành trì, tiếng rống như lũ quét gầm rú, đến nỗi phải đóng chặt bốn cổng thành, trên tường thành còn đốt từng đống lửa, từng con hào lửa nối tiếp nhau. Người ta đã từng quăng xuống tường thành hàng chục hàng trăm con lợn con cừu, người chết vì tiền của, chim chết vì mỡ mà, để mong xua đuổi bầy sói đi; lợn và cừu trong chốc lát bị cắn nuốt sạch, ngay đến một mảnh lông da, một khúc xương cũng không bỏ sót, nhưng sói vẫn vây thành không đi. Dưới ánh trăng, ngoài cửa đông thành, sói đứng đen ngòm, mắt chúng phát ra ánh sáng xanh lè, rồi chúng bắt đầu công kênh nhau leo lên tường thành. Người ta ném xuống nào đuốc, nào gạch đá, bắn cả súng hỏa mai, sói chết lớp nọ đè lên lớp kia, nhưng lại có những con chống mũi lên đánh rầm tum tùm, phân lông phun cả vào thân người đứng trên mặt tường thành cao tám chín mươi mét. Trong lúc người và sói cầm cự với nhau ở đấy, thì ai ngờ có một bầy sói lông đỏ, có lẽ là đội cầm tử của sói, đã chui vào thành từ đường ống thoát nước ở cửa nam, cắn chết mấy trăm phụ nữ và trẻ em. Cùng chui vào với bầy sói lông đỏ còn có một loạt quân đồng minh của chúng. Đó là những con sài, được gọi bằng cái tên “sài cầu”, hình dáng giống chó sói nhưng nhỏ hơn. Bầy sài này chuyên nhặt, xé, móc lỗ đất ngựa trâu bò và lừa rồi moi ruột ra ăn. Bỗng chốc thành trì sứt lở. Từ đó trở đi, sói không bao giờ còn tấn công vây hãm huyện lỵ cũ với quy mô lớn nữa. Tuy con sông bao quanh thành phố đã được tu sửa, tất cả các cửa đường ống thoát nước đã được bịt kín, nhưng rút cuộc dân trong thành vẫn bỏ chạy quá một nửa, huyện lỵ cũ cũng không bao giờ còn cảnh phồn vinh ngày xưa.

Nửa năm đã trôi qua, phân sói trắng xóa vẫn còn bám khô trên gạch tường thành; trên đường phố thỉnh thoảng còn nhìn thấy những đống phân khô cứng, giậm vỡ ra, ở bên

trong có móng tay và răng lợi của người; có người ăn cơm trong quán, hôm đang nhai thức ăn bỗng có cảm giác là lạ, nhè ra xem thì thấy đó là lông sói. Năm thứ năm sau tai họa sói, thì lại có loạn thổ phỉ Bạch Lãng. Mùa thu năm ấy, bọn phỉ vào thành, chúng giết non một nửa số người còn lại, đốt trụi nhà ở của ba đường phố, thân thể của lão tri huyện béo phì đen sì còn ngồi trên ghế bành của nhà lớn, nhưng cái đầu đã bị xách đi treo ở trên cổng thành cùng với hàng trăm đầu lâu khác, trong mỗi cái đầu lâu còn nhét cả dương vật của người chết. Huyện lỵ cũ bị xóa sổ hoàn toàn, khu vực hành chính được chia thành ba huyện nhỏ là Trấn An, Tạc Thủy và Sơn Dương, mỗi huyện nhỏ lại có huyện lỵ riêng.

Trong cuộc loạn phỉ phá thành có một gia đình họ Phó, anh em chia nhà ở riêng. Người anh cả mở cửa hàng lương thực, gia cảnh đùynh huỳnh, có mỗi một mụn con gái, từ lúc còn bé đã được thầy đến nhà dạy chữ. Người em thứ thì buôn bán bông, không trồng bông trên đỉnh núi cao mà mua với giá rẻ từ Bình Xuyên về bán lại với giá cao, quanh năm gánh lông bông bằng cái đòn gánh cong tợn hai đầu, vừa đi vừa rao: Bông nào, bông nào! Anh đối xử với mọi người thật thà, song tính tình thì nóng vội, thường khi nghe thấy tiếng rao, bà già nhà ai đó cầm tiền ra mua, thì anh đã đi xa, bực quá liền mắng cho một câu: Đồ chết đấp, làm gì mà vội thế, không biết đi dạo chơi thành phố hay là đi buôn vậy?

Buôn bán làm ăn chẳng ra làm sao. Khi xảy ra tai họa sói, chủ cửa hàng lương thực ban đêm vác súng hỏa mai canh giữ tường thành. Chị vợ đóng cửa ngủ trong nhà, nửa đêm thức dậy đi tiểu, trong nhà để sẵn bô nhưng sợ dây bẩn, nên chị ra nhà xí ở đằng sau. Cửa thải phân của nhà xí mở ra ngoài, đúng lúc ấy, một con sói chui vào, vuốt sói đã cào nát nửa người bên dưới của chị, và chị đã chết do mất quá nhiều

HOÀI NIỆM SÓI

máu. Lúc có loạn phủ Bạch Lãng, thì một đội phủ lại thay nhau hãm hiếp con gái anh ta ở trong cửa hàng xay xát. Sau khi bọn phủ rút đi, một bà hàng xóm dùng để giày hơ nóng chườm âm hộ cô gái, chườm ra hẳn một bát tinh dịch.

Còn người em thứ, sau khi thổ phủ rút đi, đã mất tấm mất tích, sống không thấy người, chết không thấy xác, bà con lối xóm ai cũng bảo, nếu không bị Bạch Lãng lôi đi, thì cũng bị sói ăn thịt rồi. Vợ anh ta một mực không chịu tin, luôn cảm thấy chồng vẫn sống, và một ngày nào đó anh sẽ về rao ở cổng: “Bông đây, bông đây!”. Chỉ thương cho đôi chân bó nhỏ xiu của người vợ này đã đi khắp mọi nơi, hỏi thăm tất cả những ai đã gặp, hơn nữa hề thấy đâu có miếu là vào thắp hương cúi đầu bái lạy. Cùng với cuộc xây dựng mới thành Trấn An, chị đã dất hai con một trai một gái đến Xuyên Đạo. Ở Xuyên Đạo tuy sói ít hơn trên đỉnh núi, nhưng mẹ con chị vẫn gặp sói giữa ban ngày ban mặt, hơn nữa, sói còn đóng giả chó giả người, mấy lần bị mê hoặc. Nghe nói trên một quả núi còn có một ngôi chùa, ba mẹ con liền đi cầu khẩn. Giữa ngày mưa, mấy mẹ con đã chui qua một bãi ngô, bị mép răng cửa lá ngô cào xây sát mặt mày và hai cánh tay, nước mưa lại chảy theo mũi lá rơi vào vết thương đau rất rát, buốt tê tái. Chị sai con gái đi trước, tay cầm chặt chiếc gậy gỗ, luôn mồm dặn đi cẩn thận, không chạy lung tung. Còn đứa con trai được chị cõng trên lưng, chị dùng dải vải cuốn đứa bé vào mình ba vòng thật chặt, vậy mà chị vẫn còn sợ sói ở đằng sau bắt mất con, nên cố kéo hai chân cậu bé cố ra phía trước để hai tay chị nắm lấy. Bùn đất dính bệt vào đế giày đóng thành tảng, họ cứ phải lê từng bước khó nhọc, giày của cô con gái nhanh chóng lún trong bùn không nhấc lên nổi, đành để tuột mất. Tuy mẹ luôn mồm giục đi mau, nhưng con gái cứ phải dừng lại, lúc thì gãi cái đầu mọc đầy

GIÀ BÌNH AO

nhọt mừng mủ, khi thì cúi xuống nhổ rau bươm gai mọc trên đất nhét vào mồm, nước xanh vãi cả ra mép. Có lẽ nó đói ghê lắm, nên tiếng nhai cứ rau rầu, hoàn toàn không chú ý đến một con sói đang đứng ở ụ đất trước mặt. Con sói cũng đang nhai, mồm to như cái gáo, há ra ngậm vào hơi so le. Người mẹ hét lên một tiếng, con gái ngẩng lên nhìn thấy hai cục sáng xanh len lét trong màn đêm. Họ đứng sững lại, không ai nói gì, tiếng nhai cũng ngưng bật. Trong nường ngô, ánh mắt người và sói cứ trừng trừng nhìn nhau lâu lắm. Chân người đàn bà lún sâu trong đất bùn, làm chị lún hẳn đi, sắc mặt chị đỏ dần lên, mắt cũng hằn đỏ, đỏ như màu tương ớt, mái tóc buông thông dựng hết cả lên, không có gió, nhưng đứa con cồng trên lưng nghe rõ tiếng đồng lạnh ngăn ngắt của cái chiêng đang lắc lư. Xoẹt một tiếng, mùi hôi thối xộc vào mũi, con sói đã ỉa một bãi phân lỏng. Có lẽ bị mái tóc của người đàn bà dựng ngược lên đã làm cho nó khiếp sợ mà dờ dẩn cả ra. Mà cũng có lẽ bản thân con sói đang ốm, nó ỉa ra một bãi phân loãng rồi ngồi xuống đất, sau đó nó đứng lên, kéo cái đuôi lấm bết đi khỏi.

Cũng đêm hôm ấy, trong chùa họ đã gặp một người hàng xóm ở huyện lỵ cũ cũng đến đây cầu nguyện cho người nhà bị mất tích. Người ấy bảo:

- Gánh bông chết rồi.

“Gánh bông” là biệt hiệu của chồng chị. Chị nói ngay:

- Bác dọa tôi. Bác đừng dọa tôi thế.

Người hàng xóm bảo thật đấy, ở cửa rừng đèo Tác Giáp, bọn phỉ đã trói vào cây hơn hai trăm người nhưng chúng không giết ai mà để làm mồi nuôi sói. Sói đã ăn vú người, ăn mông người, sói còn moi cả tim phổi người để ăn. “Gánh bông” có cái đầu to, trên cổ có một sợi thừng buộc chặt lắm,

HOÀI NIỆM SÓI

cái đầu vẫn còn ở trên cây, nhưng từ cổ trở xuống thì không còn gì nữa.

- Tôi đã nhìn thấy mà. - Người hàng xóm nói - Ấu cũng là cái số của anh ấy, để ra một cái đã mày ngắn mất dài là tướng chết non. Chị phải hận anh ấy, hận anh ấy đã bỏ chị ở giữa đường.

Người đàn bà ngắc ngứ mãi trong cổ họng, rồi một dòng máu đen phun ra khỏi mồm. Đứa con gái nhìn thấy một con bướm đỏ bay trên trời, bướm đậu trên tường đá nhà chùa, mỗi lúc một to, mỗi lúc một to... Cái đầu của người mẹ liền đập vào chân con gái, con gái kêu lên một tiếng “Me!”, cặp mắt của mẹ cô bé đã hoàn toàn trắng dã.

* * *

Loạn phi và họa sói đã hủy diệt cả một huyện lỵ, mà ở đó gia đình nào cũng đều chịu số phận bi thảm. Cứ mở sách chí của các huyện ở miền nam Thương Châu ra xem thì đều có thể tìm được những dẫn chứng như thế ở bất cứ chỗ nào. Trong ba bốn chục năm từ thế kỷ trước đến đầu thế kỷ này, loạn phi ở Thương Châu không dưới mấy chục lần, trong mỗi cuộc loạn phi thì sói lại gây họa vô cùng khủng khiếp. Những tên cầm đầu thổ phi cũ dần dần bị người ta lãng quên cùng với sự trôi dạt của tên đầu sỏ thổ phi mới. Nhưng cảnh dã man, hung tàn và sự truy đuổi khát máu của sói thì như một cái đinh cứ lún sâu từng tấc từng tấc vào trong ý thức của mọi người. Tội ác của chúng rõ ràng như thế. Tôi đã đến Thương Châu ba lần, đã từng đang ngồi xếp bằng ăn cơm tối trong sân của một gia đình, thì ở đầu thôn có người hét: “Sói đến đấy!”. Mọi người trong sân quăng bát đĩa đứng cả dậy, cổng đóng sầm ngay lập tức, cửa sổ trên tường chái cao hơn đầu người cũng được đóng chặt. Khi cả nhà đã vào bên trong, chủ nhà nghi ngờ hỏi:

- Sói đến thật à? Bao năm nay sói có vào thôn lần nào đâu.

Rồi vác con dao bổ củi sáng loáng chạy đi, quả nhiên không có chuyện sói vào thôn thật. Tuy chỉ là một đòn kinh hãi, vậy mà đã làm cho đám người nhốn nháo hoảng loạn cả lên, giống như có ai đó trong thành phố đột nhiên hét toáng lên có động đất. Cho đến bây giờ trong mọi gia đình, nếu có trẻ em khóc nhè thì người lớn liền dọa: “Còn khóc nữa, sói sẽ đến đấy!”. Tiếng khóc lập tức im bặt, dù những đứa trẻ này chưa từng nhìn thấy sói bao giờ, mà có khi cho đến già, cả một đời người cũng chẳng nhìn thấy sói.

Xin được tiếp tục kể chuyện về người phụ nữ kia. Chị ta rút cuộc bị uất ức mà chết, còn con gái và con trai chị ấy thì sống cơ cực lắm. Đứa con gái được người hàng xóm gặt ở chùa nhận nuôi, không bao lâu theo bố nuôi buôn bán trên tỉnh thành, được hưởng sung sướng. Đứa con trai không ai nuôi, cứ lang thang đi xin ăn mà lớn dần, cuối cùng trở thành một thợ săn có tên tuổi. Thợ săn ở Thương Châu bốn mùa xuân hạ thu đông đều phải cạo trọc đầu, chân cuốn xà cạp, đi giày da, áo hai vạt bằng vải thô đen, tuy có cúc nhưng không cài, mà dùng một cái thắt lưng thít chặt, thắt lưng dài một trượng hai dẹt bằng sợi nhung trắng. Anh ta khoác khẩu súng săn, dắt con chó săn - dĩ nhiên là giống chó địa phương, đầu nhỏ, lưng thon, chân rất dài, từ lúc còn bé đã bị cắt cụt đuôi, dáng dấp đen sì xấu như ma mút. Người thợ săn cả một đời săn thú rừng, lúc đẻ con trai, anh ta dùng lông da ngực của một trăm con sói bện thành một cái nệm rất to, phủ kín cái giường lò rộng năm thước dài tám thước, mà vẫn còn trùm cả xuống đất. Con trai từ năm tuổi trở đi bố đã dẫn đi săn, dạy thẳng bé tự tay lột da sói; đôi tay non nớt thọc vào khoang bụng của con sói bị lột da còn nóng hôi hổi móc ruột ra, máu bắn lên mặt lấm tẩm như hoa đào. Thằng con lớn

HOÀI NIỆM SÓI

nhanh như thổi, diễn trai và oai phong hơn bố, đã trở thành đội trưởng đội săn bắt của Thương Châu. Lúc đông nhất, đội săn lên tới hàng trăm người, quanh năm suốt tháng, họ đi qua châu qua huyện, trên người có hơi hung sát, đi đến đâu, động vật hoang dã hoặc người thấy mùi là bỏ chạy, hoặc tụ tập lại để báo thù. Nhiều câu chuyện vừa oanh liệt vừa lý thú về đội săn đã được lưu truyền trong dân gian. Chính quyền địa phương chưa bao giờ đầu tư cho đội săn bắt, nhưng đội thường có ăn có uống, anh nào cũng giàu, hơn nữa họ còn thành lập nhiều cửa hàng thuộc da, nuôi sống khá đông người, thậm chí còn lập một xưởng sản xuất bút lông sói ở trong thành Thương Châu. Xưởng bút lông sói ở nơi khác đều giả mạo bằng lông chồn lông sóc, còn của họ tuyệt đối là lông sói chính cống, vì thế việc buôn bán càng khấm khá.

Nhưng khi anh thợ săn diễn trai oai vệ bước sang tuổi bốn mươi hai, thì sói càng ngày càng ít, đội săn bắt dần dần giảm quân số, ngay bản thân họ cũng rất hiếm khi nhìn thấy sói. Mùa đông năm ngoái, ủy ban hành chính Thương Châu đã công bố chỉ thị về việc bảo vệ động vật hoang dã, cấm bắt giết sói, và giải tán đội săn bắt, nghe đâu xưởng bút lông sói cũng đóng cửa theo. Đội trưởng đội săn bắt cuối cùng nhận nhiệm vụ phối hợp thu nộp sừng sừng còn phân tán ở trong các gia đình và điều tra số lượng sói còn tồn tại ở Thương Châu. Trong quá trình thu nộp sừng sừng, gần như anh đã phải cãi nhau với tất cả những gia đình theo nghề săn bắn. Hôm thu nộp khẩu sừng cuối cùng là ở eo núi Bẩy Dặm, trời đổ mưa. Trên mái nhà lợp tấm đá, mưa tong tong rả rích suốt đêm. Nằm trên giường lò nóng hổi, anh đã mơ thấy vài trăm con sói xúm quanh bàn luận với anh về da, giọng nói chúng dịu dàng, dai dẳng, con nào cũng chấm đầu ngón chân vào mu bàn tay anh như yêu như giận, nhưng vài

trăm lần chỉ động vào một chỗ, nên thịt ở mu bàn tay anh nát bét, xương trắng lộ ra ngoài. Anh giật mình tỉnh giấc, mồ hôi túa ra đầm đìa. Điều lạ lùng là cũng giữa lúc anh nằm mơ, thì người chủ nhà này sau khi giao nộp súng, đã đi ra suối múc nước vào lúc tang tảng sáng. Trên vách đá sau suối có một con sói đang ngồi, đó là một con sói cái trẻ đẹp, nó lấy nước suối làm gương soi, dùng móng vuốt chải lông trên người. Người chủ nhà lập tức nằm sấp xuống đất trong tư thế giương súng bắn, nhưng trong tay lại không có súng, chỉ có cái đòn gánh nước. Con sói nhảy xổ tới, nó há to mồm bằng cái chấu tiết, định nuốt chửng đầu người, nhưng cái đầu chỉ tỳ đến chỗ sâu nhất trong khoang miệng. Cuối cùng người thợ săn đã đẩy con sói vào chân vách đá, cho tới lúc sói ngạt thở mà chết, còn người cũng chết luôn vì mất máu quá nhiều... Anh đã nuốt nước mắt chôn cất người thợ săn ấy, rồi lột tấm da sói đó địu trên lưng, đi tổng điều tra sáu tháng trời.

Tấm da sói này đã làm chần nệm khi anh đi công tác ở ngoài, cứ đến nơi trải ra ngủ, vừa chống rét, vừa cách ẩm, nhưng anh thường ngứa ran khắp người trong giấc ngủ, ngồi dậy nhìn thì thấy lông sói dựng cả lên. Mới đầu, anh không để ý, cho là do da chưa được thuộc, nhưng mỗi khi xảy ra việc gì, lông sói liền xù lên, không làm sao dùng tay vuốt xuống nổi. Có một lần, anh đã mời người đàn bà anh thầm yêu nằm lên da sói; thất bại rồi, anh mới rõ thì ra chính mình đã bất lực như vậy. Lúc người đàn bà khóc bỏ đi mãi mãi, thì lông sói cũng dựng cả lên, cứng như dầm lúa mạch. Anh đã vụt, đã đánh tấm da sói, những cuối cùng vẫn không quẳng nó đi. Từ đó, đêm nào anh cũng thức mấy lần trên tấm da sói dưới trăng sáng gió mát... Chuyện đã qua trở thành một món lương khô, có nhai đến mấy đi chăng nữa cũng không nhai hết, từng giọt từng giọt nước mắt cay sè bỗng dưng rơi xuống.

HOÀI NIỆM SÓI

Lại nửa năm trôi qua, trong danh sách các thành viên của ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái thuộc ủy ban hành chính Thương Châu có tên anh, nhưng anh không lên Châu Thành. Người ta nhìn thấy Phó Sơn dắt con chó, ngồi uống rượu một mình ở trong một quán nhỏ cạnh đường cái.

- Đội trưởng, đội trưởng!

Gọi đội trưởng, anh không trả lời; trên cái đầu xanh xám, một đôi tai vừa nhọn vừa rủ xuống mà vẫn còn cao hơn đuôi lông mày. Khi gọi anh là Phó Sơn, thì cốc rượu cầm trong ba ngón tay dừng lại ở giữa chừng, hai tay run rẩy, nhưng anh vẫn không chịu quay mặt lại. Anh uống nhiều rượu, cơm ăn càng nhiều, bánh bao nhân củ cải xếp lù lù một đĩa to tổ bố, chỉ ngấu nghiến một lát là hết nhẩn. Con chó thì bắt ruồi ở dưới gầm bàn, “bộp” một tiếng, bàn chân trước vỗ lên tường ở sau bàn, từ trên tường rơi xuống không phải con ruồi mà là cái đinh, nó điên tiết sủa gâu gâu! Trong quán cơm bên cạnh có tiếng cãi chửi nhau ồn ào, bên ấy mới nhón nháo đã có người chạy sang nói:

- Phó Sơn ơi, Phó Sơn, thăng mặt seo lại đến gây sự.

Phó Sơn vẫn ngồi im, rượu đổ lên bàn, anh cúi đầu xuống xì xụt hít cạn, con chó đã nằm xuống, đuôi cái lưng dài thượt. Mọi người không gọi được Phó Sơn sang, nhà bên kia nổi lên tiếng đập bát đĩa vỡ xoang xoảng, những người kéo đến xem kêu ôi một tiếng rồi chạy tán loạn. Phó Sơn lao người đi, đi đường bao giờ anh cũng lao về phía trước. Bước vào cửa, anh bảo:

- Chắc là sói đến hả?

Trước bàn bát tiên, một người xương xương có sẹo ở mặt đang giã lên ghế, trước mặt là rượu và thịt chủ quán bày ra, anh ta không ăn, đưa tay vắt nước mũi đặc quánh bôi vào chân ghế, vỗ vào mặt mình nói:

GIẢ BÌNH AO

- Khuất chủ quán này, ta không đòi được nợ, có phải chê ta xấu xí không? Người anh em này đã từng bị chém một nhát dao vào mặt khi đi đòi nợ đấy! Hôm nay, không đòi được thì ngày mai lại đến.

Phó Sơn ngồi ở bàn đối diện, chân trước của con chó cũng gác lên mép bàn. Phó Sơn nói:

- Anh đến đòi nợ, hay là đến phá phách quán cơm của người ta đấy hả?

Tên mặt sẹo hỏi:

- Ô, ai thế này?

Phó Sơn tổng cho hấn một quả đấm, hấn ngã dúi xuống đất, chưa kịp hoàn hồn, thì thấy một bóng người từ ghế bên kia lao sang, đầu mình liền bị đè xuống nền nhà. Đầu bị ấn xuống đất, vậy mà người hấn còn giãy giụa rất khỏe. Phó Sơn nói:

- Đồ chó! Đến Hùng Nhĩ Xuyên mà hung hăng! Đưa dao lại đây, tháo cái đầu này ra!

Răng của tên mặt sẹo vấp xuống nền gạch, hấn kêu rối rít:

- Đại ca, đại ca!

Phó Sơn bảo:

- Ta không to hơn nhà ngươi.

Tên mặt sẹo nói:

- Đội trưởng! Thưa đội trưởng Phó Sơn!

Phó Sơn bảo:

- Nhà ngươi cũng biết tên ta hử?

Phó Sơn buông tay ra, tên mặt sẹo sụp xuống lạy:

- Kẻ nào không biết anh, kẻ ấy là thằng mù.

HOÀI NIỆM SÓI

Hắn đứng dậy rót rượu mời Phó Sơn. Phó Sơn không nhận rượu của hắn, anh bảo:

- Chủ quán này, nợ tiền của người ta thì liệu mà trả cho người ta, để người ta khỏi đến đây đập phá!

Nói xong, anh quay người ra khỏi cửa. Mọi người vỗ tay bôm bốp.

- Suy cho cùng thì Phó Sơn là một thợ săn!

- Cũng không coi anh ấy là thợ săn đâu vớ?

Con chó đang gặm một mẩu xương trong đồng bát đĩa vỡ, nó gặm tới mức chảy cả nước dãi, thấy chủ đi khỏi cửa, liền bỏ khúc xương lại, rồi ngậm chặt bó da sói, bốn chân bước nhẹ tênh, trông như mục quán gia, lại vừa giống như thẳng hầu. Có người thốt lên:

- Con chó này phú quý đấy!

Từ đó con chó có một cái tên rất hay.

Nhưng có ai ngờ, những người đã từng đi săn bắn, dần dần bị nhiễm một thứ bệnh hết sức quái gở, đầu tiên là tinh thần sa sút, toàn thân rã rời, thị lực giảm, sau đó là cổ chân cổ tay tê dại, ngày càng héo gầy. Trong đó có một người họ Tiêu bị nặng hơn cả đã vào bệnh viện khám. Bác sĩ cũng không rõ bệnh gì, nghi ngờ là anh làm việc quá nặng nhọc, hoặc điều kiện sinh hoạt kém. Anh Tiêu nói, có làm việc gì nặng nhọc quá đâu, không còn luồn rừng săn bắn nữa, cày bừa thì đã có trâu, đốt đèn thì đã có dầu.

- Còn đấy! - Bác sĩ nói - Từ nay về sau, tốt nhất không ở cùng phòng với vợ.

Anh ta bảo, thế đâu có được, không ở cùng phòng thì ở đâu.

Bác sĩ thấy anh ta hiểu sai ý, liền nói:

GIÁ BÌNH AO

- Không được “tính giao”.

Tính giao có nghĩa là giao hợp, tiếng Trung đọc là *xìng jiào*, đồng âm với họ Tiêu cũng đọc là *xìng jiào*. Do đó anh Tiêu đã hiểu sai, nên sốt tiết nói luôn:

- Ông tôi họ Tiêu, tại sao tôi lại không được gọi họ Tiêu?

Bác sĩ không thể nói tế nhị, đành phải nói huych toẹt, hỏi anh ta có phải đã giao hợp quá mức không. Anh ta hạ thấp giọng nói:

- Trước đây tôi là thợ săn, việc giao hợp cơ bản là dùng tay...

Bác sĩ à một tiếng, không hỏi nữa. Anh chàng họ Tiêu về sau đã chết, cơ thể héo quắt lại chỉ bằng em bé bốn năm tuổi. Tin tức lan truyền đi, Phó Sơn cũng phát giác cổ chân mình mỗi dù, nhưng anh không dám nói cảm giác của mình với bất cứ người nào, chỉ biết trong đêm trăng sáng sao thưa, một thân một bóng lặng lẽ đến bên bờ sông Ngân Hoa nhìn sang bên kia sương mù giăng giăng, một luồng gió thổi đến, ngửi rõ mùi tanh tanh của thú rừng. Anh biết có một con sói ở trong rừng cây bên kia. Quả nhiên lát sau, con sói này ra khỏi cánh rừng, đứng rống dưới ánh trăng, tiếng rống thư thái âm vang. Phó Sơn nghe hiểu tiếng sói, tiếng sói ấy dịch ra, có nghĩa là: Sói mẹ, sói mẹ, mẹ đang ở đâu? Làm người thợ săn, Phó Sơn cảm thấy hổ thẹn vô cùng. Bởi vì con sói đó rõ ràng đã nhìn thấy anh, và anh nom thấy cái dáng bị què chân của nó. Con sói tập tễnh bước đi hơn mười mét, sau đó lượn một vòng hí hửng trêu chọc anh. Phó Sơn không mang súng, lúc này cổ chân anh mỗi nhừ, đứng không nổi, anh ngã ngồi trên bờ sông.

Mười ngày sau, cuối cùng Phó Sơn một lần nữa mặc lại bộ quần áo đi săn, khoác khẩu súng săn đã từng nhuộm máu sói, anh ra khỏi nhà và dĩ nhiên có cả con chó Phú Quý đi

HOÀI NIỆM SÓI

cùng. Hành lý của anh hết sức đơn giản, trong túi chỉ có tiền và một lá bùa giấy thấm kinh nguyệt của người vợ chưa cưới, sau nữa là một cuộn tấm da sói. Anh đã đến thành trì của huyện cũ, anh cần phải xem một lần nữa ổ sói chính cống ở Thương Châu.

* * *

Câu chuyện bắt đầu từ đây. Phó Sơn đi ngược gió trong cánh đồng xanh ngát ngoài thành trì cũ, gió thổi mạnh tới mức làm rơi một đầu thắt lưng của anh, còn lông của con Phú Quý thì quần hết lại, người nó xiêu vẹo run rẩy chạy nhanh trong bụi gai. Hôm ấy là ngày mười bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm chín mươi tám, mây đọng ở trên trời sà xuống rất thấp, nguy hiểm dường như sẵn sàng ụp xuống bất cứ lúc nào. Trên đỉnh núi cao, không phải cây gì cũng mọc cao to cả, ngoài cây quả trắng trong thành trì ra, thì hầu hết các cây khác chỉ mọc quá đầu người là bắt đầu đâm chạc, chúng phát triển một cách hạn chế trong vài mươi năm. Cuối cùng mọc lên được chỉ toàn là những cây thấp bé lùn tịt và gai góc, tất cả đều mang màu gỉ sắt, vỏ sần sùi như chân gà, lắc lư ngấn nga tiếng đồng trong gió. Con Phú Quý co cái chân nhỏ lên đi tiểu, nước tiểu bắn tóe loe, gió thổi hất vài giọt phả ngược vào mặt nó. Phó Sơn nhìn gió và mây bay cứ trào lên cuốn xuống, lại cuốn xuống trào lên như nước chảy từ một gò đồi như nước chảy. Anh phát hiện trên cây gai bên người mọc một dùm lông sói, bước lên phía trước, lại thấy một dùm lông sói nữa. Từ màu sắc và mức cong xoắn của lông, Phó Sơn biết đây là vật của sói để lại từ rất lâu rồi. Anh ngẩng lên, miệng khê há, ngây người nhìn một đám mây trên trời.

Trong ngày xuân yên ả, sự có mặt của Phó Sơn làm cho

chín gia đình của thành trì cũ vui mừng hơn hở. Họ đón anh với nghi thức long trọng nhất, mời anh ngồi trên giường lò; sắp mâm ra, lọc từng bát rượu ngô tự nấu mời anh uống. Sau đó, họ còn giã khoai tây trong cối đá làm bánh. Phó Sơn hài lòng với thân thể thô lùn của mình, anh có khuôn mặt chữ điền thô ráp đen sạm, bộ râu cứng như bàn chải đánh giày phủ kín cằm, còn đôi chân thì chắc như cái vỏ nhưng mùa đông lúc nào cũng ra mồ hôi khăm khăm. Chỉ tiếc là anh không có một cái miệng vuông có thể nhét lọt nắm tay. Đây là nguyên nhân căn bản anh qui kết số phận mình không tốt. Anh uống liền một lúc năm bát rượu *cuốc lủi*, tâm trạng phiến muộn u uất không làm cho anh hào hứng ngay lên được; ngược lại, sắc mặt anh u ám, xám ngoét khi nghe lời ca tụng công đức của dân bản, hai nếp nhăn trên trán mỗi lúc một hằn sâu, đầu cúi gằm, anh càng trầm lặng không nói năng gì. Hai con chuột lần lượt từ xà nhà rơi xuống, rơi trúng mâm làm đổ bát rượu. Bởi chủ nhà hút thuốc uống rượu, nên chuột cũng lên cơn nghiện rượu thuốc, nằm trên xà gỗ ngửi phải mùi rượu khói thuốc, bỗng rụng tuột chân rơi xuống. Phó Sơn dùng đũa kẹp chặt một con chuột, đập đập gí gí trên mâm, cho tới lúc đầu con chuột vỡ toác. Lúc này, bọn trẻ được dịp xỏ chân vào đôi giày da của anh, giày da to rộng, lỏng cả giày của trẻ con vào, bọn trẻ còn ôm cả súng săn đi ra cửa. Anh chộp luôn khẩu súng, trợn mắt hỏi: Trên cây có mười con chim đậu, bắn rơi một con, còn lại mấy con? Bọn trẻ đáp: Chín con! Anh giương súng bắn một phát ra ngoài cửa sổ giòn tan, bầy chim sẻ trên cây quả trắng ngoài cửa sổ nghe tiếng nổ vỡ cánh bay, lượn mấy vòng trên trời, rồi lại ùa xuống đậu trên cây rừng khác, chỉ có hai con chim sẻ rơi xuống. Con chó nháy quờ lên mấy cái, rồi chạy đi tha về từng con. Bọn trẻ reo hò ầm ĩ: Bắn giỏi quá, bắn giỏi quá!

Còn anh thì tựa bệ cửa sổ hắng lên một tiếng, nghĩ đến ngày nào hàng vạn con sói đã hủy diệt huyện lỵ này ra sao, oán hận hàng ngàn con sói cùng gào thét công kênh nhau leo lên tường thành ở ngoài cửa Bắc, con người chẳng hiểu thế nào lại sơ xuất không canh phòng ở cửa Đông, để đến nỗi một bầy sói khác đã tập kích vào thành... Sinh không kịp thời, mình không được sống trong những năm tháng đó, bây giờ là một tay thiện xạ như anh hùng, vậy mà chỉ có thể bắn những con chim sẻ lách cha lách chích.

Sự có mặt của Phó Sơn đương nhiên cũng truyền đến cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu mèo lớn, chủ nhiệm Thi Đức đã đích thân đến thăm anh. Nhà khoa học trán hói và đeo kính cận vài đi ộp này đã từng quen biết Phó Sơn; lúc xây dựng cơ sở, thì đội sản bắt đã ở đây một thời gian, đã từng treo trên hàng rào của cơ sở một lúc hai mươi con sói bị bắn chết, đến nỗi trong vài năm liền sói không dám bén mảng đến. Trông thấy Phó Sơn, Thi Đức gơ hai tay lên reo mừng, ông đã cảnh giác, bởi trước đây khi bắt tay nhau, Phó Sơn đã siết chặt ông như cái kềm, đau tới mức ông cứ nghiến răng nghiến lợi mà Phó Sơn vẫn không buông, lại còn cứ lắc lắc liên tục. Nhưng lần này Phó Sơn không chìa tay ra, anh đã say mềm, chân nam đá chân chiêu.

Khi giúp dân bắn xách nước ở sông ngoài thành trì, Phó Sơn đã phát hiện ở đáy sông có một khẩu súng, nhưng thò tay vớt lên lại là một cây lão quan thảo. Anh nhìn xuống đáy sông lần nữa, dưới đáy sông vẫn có một cây súng, Phó Sơn lại xuống mò, nhưng lần này cũng không có súng mà cũng chẳng có lão quan thảo, chỉ thấy một con cá lưng đen bơi đi. Trên bãi sông, từng khóm từng khóm cây gai răng sói nở hoa trắng xóa, anh biết đó là linh hồn của bầy sói đã chết còn quần náu ở nơi đây.

- Đội trưởng này, anh say rồi!

Thì Đức cầm tay anh lôi đi, anh vẫn chăm chăm nhìn đáy sông.

- Có một khẩu súng. - Phó Sơn nói, anh hít một hơi thật sâu cái không khí của rừng núi sông suối - Tôi chưa say, tôi còn uống được mà.

Thì Đức nhìn Phó Sơn, anh hơi già đi, ngay cái tiếng “trung tiện” mà anh vừa phát ra cũng không còn giòn vang như trước.

Tại phòng mình, Thì Đức đưa ra loại rượu Lô Châu bảo quản đã ba năm, lại còn đem một gói ớt khô rán trong chảo mỡ để Phó Sơn nhắm rượu, món khoái khẩu của cánh thợ săn chính là hai thứ này. Nhưng bản thân Thì Đức lại không uống, cũng không tiếp Phó Sơn chơi lấy cớ (oản tù tì), bởi vì con gấu mèo lớn duy nhất nuôi ở cơ sở này sắp đẻ, đây là một chuyện rất hệ trọng. Ngay từ ba ngày trước, khi con gấu mèo lớn chuẩn bị đẻ, ông chủ tịch ủy ban hành chính Châu Thành đã đích thân gọi điện thoại đến, yêu cầu sẵn sàng báo cáo về trụ sở ủy ban tình hình sinh đẻ của con gấu mèo bất cứ lúc nào, nhất định phải bảo đảm chắc chắn bình an vô sự cho mẹ con loài gấu có nguy cơ tuyệt chủng trên thế giới. Thì Đức là chuyên gia, là chủ nhiệm, là đảng viên cộng sản, ăn lương của nhà nước, ông biết rõ bất cứ công việc gì cũng có ý nghĩa chính trị. Phó Sơn ở nhà uống rượu một mình, tháo giày day ra, hơi chân thum thum và mùi rượu mù mịt trong phòng. Đến nửa đêm, con Phú Quý nằm chồm chồm một chỗ ngủ gà ngủ gật, Phó Sơn đứng lên định đi tiểu, anh lão đa lão đảo ra nhà vệ sinh. Khi đến cơ sở lần đầu tiên, anh đã từng đi tiểu ở trong nhà xí này, một bọng nước tiểu xối trôi dạt cả một ổ giò ra xa một mét. Bây giờ đứng khuất

ở đây, anh lại đá ướm mặt giày, anh tựa vào tường, có nhiều chuyện muốn nói với Thi Đức, nhưng Thi Đức chưa quay về. Nhìn trong sân, có ai đó hối hả chạy qua, từ tường hoa bên phải có ánh đèn chiếu sang, anh biết bọn họ còn đang bận rộn trong chuồng dê bên kia. Bỗng dưng anh nhớ đến vở kịch mẫu cách mạng đã xem trước kia, các vai chính thường hay chạy đến dưới một cây thẳng tắp, đứng lại và bắt đầu cất lên những lời hùng hồn. Anh cười một mình, khép vạt áo, rồi sang chuồng dê của con gấu mèo lớn, và ở đó anh mới hiểu trên đời còn có những việc khác gây chấn động lòng người, thế là chợt tỉnh cơn say.

Mười hai giờ trưa hôm sau, gấu mèo lớn đã cho ra đời đứa con to bằng con chuột, nhưng gấu mèo mẹ đã chết ngay sau đó, rồi đến lượt gấu mèo con cũng chết nốt. Hai mẹ con gấu mèo lớn đều đã chết, chỉ còn lại một đám chuyên gia bụng đầy học vấn. Trong ngày hôm ấy, không khí buồn đau bao trùm cơ sở, mây trên trời vỡ vụn ra từng mảng, sà xuống dính lên cỏ, cuốn vào cây, rê là là ở chân thềm, dường như chỉ cần đưa tay là có thể nắm được lông tơ mềm mại của nó. Các nhà khoa học ai cũng há hốc mồm, râu tóc bơ phờ, khóc không thành tiếng mà nước mắt đầm đìa trên mặt. Thi Đức cứ ngồi lì trên đất suốt hai tiếng đồng hồ, không đứng lên mà cũng chẳng hé hé miệng, sắc mặt ông xám như màu đất, chẳng khác gì một con ma dối. Phó Sơn không ngờ con người dễ dễ dàng như ỉa đá, còn con gấu mèo lớn lại gian nan đến vậy. Anh cũng chưa bao giờ trông thấy những nhà khoa học mà anh từng cảm thấy vừa thần bí vừa kính nể, lại đáng thương đáng cười như vậy, họ cứ kêu trời kêu đất, đau buồn như cha mẹ qua đời! Anh lôi Thi Đức đứng dậy, nhưng không biết nói gì để an ủi bạn, chỉ kéo Thi Đức ra ngoài sân cơ sở đi dạo cho đỡ buồn. Gần đó là một gò đá hình quả dấm

khổng lồ, trên đỉnh gò đá có một đền thờ thần núi đã bị tàn phá. “Anh ăn táo chua không?”, Phó Sơn chỉ vào một cây táo rừng mọc ở góc gò đá, trên ngọn cây có một quả táo đã khô lép. Anh bám hai tay vào vách đá, đưa chân đạp mạnh làm rung cây táo rừng, rồi giơ tay hứng lấy quả táo, nhưng Thi Đức không ăn.

- Tôi ăn ừ anh, chứ có ai nói với tôi được một câu động viên đâu? - Phó Sơn hơi bực.

- Suy cho cùng thì anh còn có sói, còn tôi thì sao, thật tình chỉ mong gấu mèo lớn để được một con, thì cơ sở này sẽ nên công lập nghiệp... Nhưng bây giờ, ngay đến vốn cũng không có!

- Sói trên núi Nam Cung còn xuống đấy không?

- Không!

Thi Đức đáp, rồi lại nói thêm rằng, chín hộ dân bản ở đây từng phản ánh, hôm càng dân chỉ thị cấm săn bắt sói, thì ở trước tảng đá to dán thông cáo, đột nhiên ủa về nhiều thú rừng, có sói, cáo, dê rừng, lợn lòi, còn có cả gà rừng, sóc và rắn... vừa nhảy vừa hò hét, thậm chí chúng còn giao phối cuống cuống. Hôm sau, người ta phát hiện trong ao có từng mảng từng mảng trứng ếch nổi lều phều, còn trong tổ kiến cũng có một lớp trứng kiến trắng xóa. Bọn chúng đã thành tinh, đang hơn hờ ăn tết hay sao đấy. Nhưng từ đó trở đi, không bao giờ còn nhìn thấy sói nữa.

Hai người cùng cười, cười một cách nhẩn nhó. Phó Sơn quay đầu nhìn lên núi Nam Cung ở phía đông thành trì. Thật ra đã lâu lắm không còn cung điện trên núi Nam Cung. Tầng mây trên núi nứt ra một khe hở, ánh sáng chiếu chếch xuống; trái núi như Phật ra đời, sáng rực lên. Cả hai người

HOÀI NIỆM SÓI

đều không ngờ, giữa lúc này có một con sói đang đứng trên sườn núi của trái núi chính.

Ban đầu, chủ nhiệm Thi Đức không chú ý đó là một con sói, cứ tưởng là cái cây hay tảng đá gì đó, nhưng Phó Sơn đã xúc động kêu lên một tiếng. Con sói đó in hình lên màn trời, thân nó rất nhỏ và dài, đứng quay về hướng Nam, cái đuôi dài như cán chổi gác lên một hòn đá. Phó Sơn nhận ra ngay đó là con sói số mười một, là con sói khỏe mạnh nhất và cũng xinh đẹp nhất trong bảy sói thuộc diện tổng điều tra. Nhưng khi tổng điều tra, con sói này ở trên núi Đại Thuận ngoài trăm dặm, tại sao giờ lại xuất hiện ở đây? Con sói số mười một ngẩng cổ lên gầm rống, tiếng đánh khô, âm vực của nó có thể coi là ở quãng tám, cứ một tiếng dài một tiếng ngắn, lại một tiếng dài một tiếng ngắn, giống như tiếng gọi của người miền núi: "*Này - Căn Bảo!...*". Phó Sơn nói:

- Nó tỏ tình đấy!

Quả nhiên, một con sói khác đã xuất hiện ở dưới một cây bên trái sườn núi. Sau đó, con sói số mười một chạy đến chỗ con sói kia, thân nó cong cong, bốn chân thanh thoát. Hai con sói lại gần nhau, cái đuôi vểnh lên, giơ cao như cái chổi lông gà, hớn hờ nhảy múa. Phó Sơn lại nói:

- Con kia là sói số bốn.

Con Phú Quý đi theo sủa gâu gâu, tiếng sủa to như tiếng báo, chân trước cứ cào cào bới đất rất khỏe, Phó Sơn đành phải lấy hai chân kẹp chặt nó. Hai con sói vẫn đang nhảy múa ở trên đó.

- Gấu mèo lớn nếu có được thứ tỏ tình động cợn này thì hay quá. - Thi Đức nói - Anh xem, có sói, sẽ có người đi săn; không có gấu mèo lớn thì tôi chẳng còn là chuyên gia gấu ghiếc gì nữa!

Ánh sáng trong mắt Phó Sơn tối dần, ánh gương sáng bắn lên trời ba phát.

* * *

Thật ra, trong câu chuyện tôi kể đúng là có mối quan hệ huyết thống không thể bóc tách nổi với tôi. Trong tác phẩm trước kia, tôi đã viết nhiều về con người và sự việc ở Thương Châu, kể cả chuyện gia đình và họ hàng thân thuộc của nhiều người, nhưng tôi đã bỏ sót ông ngoại tôi. Bố của ông ngoại tôi, hay nói cách khác là cụ ngoại tôi đã bị mất tích trong một cuộc loạn phi và họa sói, có lẽ cụ đã chết vì phi hoặc chết vì sói. Sau khi cụ bà tắt thở qua đời, người hàng xóm ở thành trì cũ có tên là Thuận Thành đã dẫn bà nội tôi đi, còn ông cậu (tức em bà nội tôi) lớn lên trở thành thợ săn. Cuộc sống vốn là những ngày tháng xếp thành đồng chồng chất lên nhau, có vẻ như đang đình trệ, mây gió không nổi, sóng nước không gợn, nhưng thực tế nó đang ngấm ngấm vận động theo quy luật của nó, con người sống trong đó, hai gia đình cứ thế sinh sôi nảy nở, giống như một cây cỏ đại để nhánh này xong lại để nhánh khác, là đã thành một khóm lớn rậm rạp. Ông cậu lấy vợ đẻ con, đã đẻ ra cậu tôi. Bà nội tôi lấy một người họ Tiền trong thành Tây Kinh đẻ ra bố tôi, sau nữa đã có thằng cháu là tôi. Năm tôi lên sáu, thì mẹ tôi có về Thương Châu một lần, theo di chúc của bà nội, đã tìm được người nhà mẹ đẻ của bà, nhưng từ đó trở đi, mẹ tôi không bao giờ về nữa. Tôi vẫn không biết gì về những họ hàng thân thích làm ruộng còn ở Thương Châu, nhưng trong trí nhớ luôn luôn có câu chuyện mẹ kể về hai gia đình dòng họ.

Cũng nhờ mẹ về Thương Châu lần đó mà đã biết được tình hình cuộc đời cậu tôi. Lúc cậu tôi lên bảy, một hôm, mẹ cậu đưa cậu ra ruộng gặt lúa mạch. Khi người đã mệt rã rời,

vừa đói vừa khát, mẹ cậu mới ngồi nghỉ trên bó mạch, mở vung liễn cơm ăn với canh, chợt nghe có tiếng ai khóc, đó là tiếng khóc của đàn bà nghe rất buồn thương. Mẹ cậu liền bỏ cơm xuống đi xem, thì ra là một con sói ngồi gào khóc ở trong nương đất của ruộng mạch, nó gục dưới đáy nương gào khóc, thấy mẹ cậu đến gần, bất ngờ nó bật dậy, xô ngã mẹ cậu. Nghe thấy mẹ hét: “Con tôi ơi...”, cậu đã chạy đến gần, nhìn thấy thân con sói đè lên người mẹ, mái tóc của mẹ bị sói rút mất một bên, một dóm tóc dính máu thịt da đầu bị mắc vào gai khóm táo chua. Cậu không sợ, cũng không co cẳng chạy, liền nhảy xuống nương, hai tay nắm chặt đuôi sói, cậu nói: “Không được ăn thịt mẹ ta! Sói, không được ăn thịt mẹ ta!”. Sói quay đầu lại nhìn cậu tôi, cặp mắt trắng hình tam giác sáng quắc lên, nó không cắn mẹ cậu nữa, cái lưỡi dài nửa thước lè ra liếm mép, mép đột nhiên kéo lên để lộ ra những cái răng nhọn hoắt như dùi, bỗng nó học một tiếng, ngậm vào gáy cậu tha đi. Mẹ cậu tỉnh lại nhìn thấy sói tha con đi, đã gào thét hoảng loạn. Hôm ấy, ông cậu đi săn vắng nhà, dân bản gần xa cầm gậy, xà beng đuổi theo. Sói chân trước ngắn chân sau dài, chạy lên dốc với tốc độ cực nhanh, nhưng chạy xuống dốc lại rất chậm chạp. Người ở dưới dốc hò hét đuổi theo, những người ở trên dốc đang cắt mạch nghe thấy cũng từ trên đuổi xuống, con sói đâm ra hoang mang. Có lẽ do cậu tôi khá béo, nặng đến hơn hai mươi lăm kilôgam, nên sói tha cậu chạy rất khó khăn; giữa lúc nó đặt cậu xuống định lấy hơi, thì những người xua đuổi đã ào đến trước mặt, sói đành phải bỏ cậu lại. Lúc ấy, mắt cậu vụt chói lòa, cái mà cậu nhìn thấy là một vệt ánh sáng - một vệt ánh sáng màu đỏ. Con sói đã bỏ chạy. Cậu được cướp lại từ miệng sói. Ở gáy cậu có ba vết thương bị chảy máu, tuy sau đó được chữa khỏi nhờ đắp nòn thêu dầu và củi bí ngô, nhưng đã để lại vết sẹo không bao giờ mất.

GIẢ BÌNH AO

- Cậu con hể diên tiết lên là cái sẹo lại đồ. - Mẹ tôi nói - Chỉ cần nhìn thấy cái sẹo của cậu đồ lên, thì không có ai dám đến quấy rầy cậu nữa.

Đây là toàn bộ nội dung tôi biết về gia đình cậu.

Tôi đã đến Thương Châu mấy lần, bởi bề bực cách những mấy tầng, cậu tên là gì, ở bản nào, tôi không biết cụ thể; ý nghĩa của việc nhận họ hàng không lớn, cho nên chưa bao giờ tôi nảy ra ý định đi tìm đi thăm. Tôi đã từng nói đời này kiếp này không thể nào nhận ra được một chỉ ruột thịt nữa, song ngờ đâu lần cuối cùng đi Thương Châu, không hẹn mà tự nhiên lại gặp.

Hôm ấy, với danh nghĩa là nhà báo, tôi uể oải tham dự một cuộc họp kinh tế của Thương Châu. Trong hội trường to rộng, ông chủ tịch ủy ban hành chính của Thương Châu báo cáo hiện trạng của địa phương. Ông nói, Thương Châu có diện tích một vạn tám ngàn kilômét vuông, chia thành bảy huyện hành chính và một thành phố trực thuộc địa khu, bao gồm năm trăm bảy mươi ba xã và thị trấn, tổng dân số hai triệu hai trăm mười ngàn người. Từ xưa đến nay, nơi đây là bảy phần núi, một phần sông, hai phần ruộng, đất nông nghiệp chiếm hai triệu hai trăm sáu mươi ngàn mẫu⁽¹⁾, diện tích rừng tám trăm chín mươi ngàn mẫu, có ba mươi lăm trạm thủy điện vừa và nhỏ, bốn khu mỏ lớn: sắt, ăngtimon, than..., một quốc lộ xuyên suốt bốn huyện, mười bốn đường cái cấp huyện. Tuy không phải địa khu giàu có, nhưng ngũ cốc hoa màu đều sản xuất được, đặc sản rừng thì rất phong phú, như gỗ, nứa tre, cỏ râu rồng, sơn, giấy tiền, đào hạt, mộc nhĩ, mật ong..., và “còn có mười lăm con sói”, cuối cùng ông nói thế.

(1) Mỗi mẫu bằng 667 m².

HOÀI NIỆM SÓI

Còn có mười lăm con sói ư? Câu nói này của ông như một mũi tên bắn vào tai tôi. Trong tất cả các báo cáo công tác của chính quyền mà tôi đã nghe, chưa bao giờ tôi được nghe một vị lãnh đạo nào khi giới thiệu “lưng vốn” của địa phương mình lại khoe còn có sói! Nhưng ông chủ tịch địa khu Thương Châu khi nói câu này, giọng vẫn bình thường, không tỏ ra cố ý đặc biệt, cũng không có vẻ gì hóm hỉnh. Tôi cảm thấy ngạc nhiên xen lẫn thú vị ở chi tiết này. Tan họp, tôi dành riêng thời gian đi phỏng vấn ông chủ tịch địa khu.

- Thưa ông, - tôi hỏi - trong báo cáo, ông có nhắc đến sói, còn mười lăm con phải không ạ?

- Phải, mười lăm con sói.

- Là ông nói đến sói ở vườn thú Châu Thành?

- Không, sói hoang dã chứ.

- Làm sao ông biết là mười lăm con?

- Tôi cử người đi tổng điều tra, chúng tôi ghi số cho từng con sói, có cả thấy mười lăm con.

- Như thế có nghĩa sói là một tài sản của Thương Châu?

- Đương nhiên rồi! - Ông chủ tịch đắc ý - Nếu không có sói thì Thương Châu sẽ ra sao? Người thành phố các anh không hiểu dân miền núi đâu. Nói một ví dụ đơn giản nhé, trẻ con ở miền núi nếu ban đêm mà khóc nhè, người lớn đời nọ tiếp đời kia bao giờ cũng dọa: “Đừng khóc, sói đến đấy!”, chúng liền im bặt. Nếu không có sói, anh thử nghĩ..

- Tôi hiểu điều này, trẻ con sợ sói lắm. - Tôi nói - Nhưng không có sói thì chẳng phải tốt hơn sao?

- Vậy thì trẻ con cứ khóc hoài.

Tôi cười:

- Ông là một người theo chủ nghĩa bảo vệ môi trường sinh thái!

- Tôi là chủ tịch địa khu! - Ông trả lời. Và ông chủ tịch địa khu đã cho tôi hiểu một đạo lý lớn - Anh biết không, vùng núi Thương Châu có thỏ rừng, có chồn, dê bụng vàng. Dê bụng vàng để xuất khẩu. Nhưng khi sói ít đi, anh chắc chắn cho rằng dê bụng vàng sẽ càng nhiều lên chứ gì? Không, dê bụng vàng cũng ít dần, không phải do nguyên nhân chúng bị săn bắt, mà bản thân chúng ốm chết. Sói ăn dê bụng vàng, và trong quá trình bị sói săn đuổi ấy, thì dê bụng vàng lại tồn tại một cách khỏe mạnh... Con người của thế hệ trước lớn lên trong nỗi sợ sói; nếu không có sói, loài người sẽ không còn khiếp sợ nữa. Nếu trẻ em sau này nói với người lớn: “Mẹ ơi, con sợ!”, thì những người lớn sẽ càng sợ bởi nỗi sợ của trẻ em. Anh đã đến mỏ dầu chưa? Tôi đã từng làm việc ở mỏ dầu năm năm, nếu một đội giếng khoan không có đàn bà, thì bọn đàn ông khỏi cần xây nhà vệ sinh, cũng không màng chăm sóc bản thân, dần dần ngay đến sự rung động tình dục cũng không có, sống chẳng khác gì gấu mèo lớn.

- Ô, nghe nói cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu mèo lớn ở Thương Châu đã thụ tinh nhân tạo thành công cho một con gấu mèo, nó đã có chữa, phải không ạ?

- Phải. - Ông chủ tịch địa khu bỏ kính ra, tay xoay cái bút chì duyệt văn bản - Sở dĩ gấu mèo lớn trở thành tài sản quý của nhà nước, là bởi vì chúng mất dần khả năng thích ứng với môi trường sinh tồn, thiếu tính dục, thời kỳ động cựa rất ngắn, khó có chữa, chữa rồi thì có đến chín phần mười khó đẻ. Anh thử nghĩ, hiện nay con người càng ngày càng đông, diện tích rừng càng ngày càng bị thu hẹp, điều này vốn đã là nguy cơ đe dọa chí mạng đối với sự sinh tồn

HOÀI NIỆM SÓI

của lũ sói. Nếu con người cứ tiếp tục săn bắt, cuối cùng sẽ có ngày số phận của sói cũng giống như số phận của gấu mèo lớn, cho nên chúng tôi đã ban bố chỉ thị cấm săn bắt sói.

Tôi chưa thật sự nhìn thấy sói bao giờ, chỉ trông thấy một con trong vườn thú của thành Tây Kinh, đã vậy hôm đi chơi vườn thú, sói cứ nằm lì trong chuồng không ra, chỉ thò mỗi cái đuôi dài như cán chổi gác lên cửa chuồng... Nhưng với sự nhạy cảm nghề nghiệp, tôi biết mình đã gặp một đề tài sáng tác vô cùng hấp dẫn. Lúc ấy, tôi thầm nghĩ, trên thế giới này, những người chưa tận mắt nhìn thấy sói có thể khá đông, song có lẽ không ai là chưa từng nghe nhắc đến tên sói và những câu chuyện tanh mùi máu sói. Là người có quan hệ huyết thống ở Thương Châu, lại chịu sự giáo dục sâu sắc của người địa phương đã từng chịu tai họa sói, quan điểm của tôi khác với ông chủ tịch địa khu. Ông ấy là người ở nơi khác, ông và gia đình dòng họ của ông chưa từng chịu sự nguy hại mà sói gây nên. Với tôi, cả Thương Châu chỉ còn mười lăm con sói là một chuyện thử phào nhẹ nhõm. Nhưng xét về mặt lý lẽ, tôi lại không thể không đồng ý với quan điểm của ông chủ tịch địa khu. Theo tin tức từ báo chí, thì trên trái đất này, mỗi năm có vài trăm loài sinh vật bị nguy cơ tuyệt chủng đe dọa, nếu cứ tiếp tục tốc độ này, loài người sẽ đứng trước một cảnh tượng đáng sợ biết chừng nào. Vậy mà trong báo cáo công tác của chính quyền, một ông chủ tịch địa khu đã nhắc đến việc bảo vệ và cấm săn bắt sói. Chuyện này nếu không là có một không hai, thì cũng thật hiếm hoi trong bối cảnh khá phổ biến hiện giờ là các quan chức chỉ lo sốt sắng lập công và nghĩ đến những món lợi trước mắt, tôi nên nhiệt liệt hưởng ứng và tích cực phối hợp mới đúng. Đương nhiên chuyện khiến tôi ngạc nhiên và say mê là ở chỗ: Mỗi nguy hiểm đe dọa loài người bấy lâu nay sẽ có thể

biến thành một thú vui để con người thưởng thức. Hàm ý của nó bỗng dưng kích thích ham muốn sáng tác đã lạnh tanh chết cứng từ lâu nay trong tôi. Tôi đề nghị ông chủ tịch, liệu có thể cho tôi được xem hồ sơ liên quan đến mười lăm con sói này không, và nếu được, tôi sẽ chụp ảnh cho chúng. Ông chủ tịch vỗ tay đánh bốp, thậm chí còn bốp chặt vai tôi, khen tôi có ý định tuyệt vời. Ông nói, đã xây dựng hồ sơ tài liệu gì đâu, mới chỉ ghi số thứ tự và đánh số từng con thôi, mà mọi tài liệu đầu tay này thì nằm cả trong tay anh thợ săn tổng điều tra kia.

- Tôi sẽ báo cho người thợ săn ấy đến gặp anh.

Vậy là tôi bỏ hẳn ý định ban đầu chỉ phỏng vấn lấy tài liệu một cách ứng phó qua quýt rồi lập tức trở về Tây Kinh. Thôi thì đã đến đây, cứ yên chí ở lại, tạm thời ở Châu Thành một thời gian, chờ đợi sự bố trí sắp xếp của ông chủ tịch. Tôi đoán mình sẽ phải làm một công việc quan trọng, bỗng chốc tôi hoàn toàn chìm đắm trong ý thức bảo vệ và hoài niệm sói. Có thể nói, tôi đã đứng lên thành Phật, trở thành một người theo chủ nghĩa bảo vệ môi trường sinh thái một cách đột biến, tôi thể từ đây không giết súc vật nữa và bắt đầu ăn chay. Rồi ngay sau đó đã xảy ra hai sự kiện khiến tôi càng thêm giác ngộ. Một là, lúc đi dạo trong sân khách sạn, rõ ràng tôi nhìn thấy một cô gái ở lầu một nhìn trộm qua cửa sổ, nhưng khi đi đến gần, thì đó lại là một cây hoa đình hương. Hai là, khi đi qua vườn hoa giữa phố Châu Thành, tôi thuận tay ngắt luôn một cành hoa nguyệt quý, cả cây nguyệt quý đã rung lên dữ dội, cành hoa bị ngắt tự động phình to và đen thẫm, sau đó tứa ra một chất nước màu trắng, còn bông hoa đang nở thì cụp ngay vào, cánh hoa rơi lả tả. Điều này khiến tôi ngạc nhiên hết sức, vạn sự vạn vật đều có mạng sống và linh hồn ư? Rồi tôi nghĩ đến câu hỏi:

Cái gọi là linh hồn bất tử là gì nhỉ? Khi còn sống, bà nội tôi thường nói đến hai chữ luân hồi, luân hồi là gì nhỉ? Có phải sau khi người ta chết, linh hồn tách ra khỏi thể xác, lượn lơ trên bầu trời hay không? Nếu đối ứng được, thì trong khi bay lượn, gặp một con ong mật đem phấn hoa của cây này rắc vào hoa của một cây khác, linh hồn ấy sẽ ở lại để rồi một cây mới sẽ mọc lên. Và khi cây mới mọc này đến một lúc nào đó sẽ chết, thì linh hồn lại bay lên trời, vừa may gặp một con lợn đực và một con lợn cái đang giao phối, linh hồn liền nhập vào, và một con lợn mới sẽ ra đời... Nếu có thể như vậy, thì mọi sự sống trên trái đất này đều bình đẳng, kiếp này tôi là người, liệu kiếp trước có phải là một con lợn? Còn kiếp sau thì sao? Có lẽ sẽ là một con sói, con cá, một thân cây ngọn cỏ, hoặc là một con hổ lớn trán trắng mắt xéch... Càng nghĩ viễn vông như vậy, tôi càng thấy tâm thần mình có gì đó bất ổn, toàn bộ con người tôi chẳng có vẻ gì là một hậu duệ của Thượng Châu, hay nói cách khác, tôi đã phản bội các bậc tổ tiên dòng giống của mình, đã nảy sinh cảm giác thân thiện đối với sói mà ngay đến bản thân cũng phải ngạc nhiên.

Ở lại Châu Thành, tôi bỗng dưng cảm thấy thư thái nhẹ nhõm hẳn, Tây Kinh đã trở nên xa vời đối với tôi. Sáng sớm dậy không phải húp cháo mạch nấu đặc sệt như gỉ mũi, khỏi phải nuốt năm viên vitamin C và hai viên vitamin E theo yêu cầu của bà xã. Buổi tối cũng không nhất thiết phải đánh răng, rửa chân thì mới được lên giường. Điều lạ lùng là bệnh viêm khoang miệng mãn tính của tôi lại đỡ đi nhiều. Vào buổi chiều ngày thứ ba, khi tôi sốt ruột đi đến trụ sở ủy ban hành chính tìm ông chủ tịch Châu Thành hỏi bao giờ có thể gặp người thợ săn tổng điều tra kia, thì ông chủ tịch lại vỗ tay, bảo đang định tìm tôi.

GIẢ BÌNH AO

- Ghê gớm quá, Thương Châu sắp có chuyện lớn rồi! - Ông nói - Anh biết không, chuyện này sẽ chấn động cả nước, con gấu mèo lớn duy nhất nuôi ở cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu mèo lớn tại thành trì cũ đang ở vào thời kỳ chuẩn bị sinh nở.

- Ô, vậy ư! - Tôi đáp.

- Hình như anh không xúc động thì phải?

- Hẳn nhiên đây là việc vui mừng, nhưng tôi lại khát khao chụp ảnh cho mười lăm con sói hơn.

- Nhưng chuyện này quan trọng, khẩn cấp lắm, anh nên đến đó lấy tài liệu, ghi chép tỉ mỉ tình hình, đưa tin cho đồng bào trong nước biết.

Tôi đã đi đến đó, kết quả là con gấu mèo lớn đã chết trong lúc sinh nở khó khăn, con nó đẻ ra nhỏ như con chuột rất đáng thương cũng chết nghèo chưa đầy hai tiếng đồng hồ sau đó.

Đây là lần buồn tình nhất trong cuộc đời đi lấy tin viết bài của tôi. Nhưng như một định mệnh, ở đó tôi đã gặp được người cậu của mình.

* * *

Tôi đi đến cơ sở nuôi gấu mèo lớn. Chủ nhiệm Thi Đức và nhóm chuyên gia khoa học của ông đã tiến hành nhiều cuộc kiểm tra chất kích thích đối với con gấu mèo lớn mang tên là Hậu, phân tích số liệu và quan sát trạng thái hành vi của nó trước khi đẻ, họ đã nhận định ngày đẻ chỉ trong vòng hai ba hôm nữa. Tôi nhìn con Hậu đã bỏ ăn sáu ngày, một con vật dần dòn và yếu đuối quá thể, nghĩ bụng, tại sao người ta lại đặt tên nó là Hậu nhỉ? Tôi không biết ở những cơ sở khác của nhà nước có con gấu mèo nào tên là Hoàng không? Nhưng con

Hậu này trông sao mà khốn khổ khó coi đến thế. Thi Đức giới thiệu rằng, gấu mèo lớn là loài động vật cô độc nhất trên thế giới, hầu hết chúng đều sống đơn độc và không có tính dục. Trong thời gian động dục ngắn ngủi, nhất định phải cho chúng gặp đối tượng giao phối. Gặp đối tượng giao phối rồi vẫn chưa chắc đã xảy ra giao phối, bởi vì biểu hiện giao phối của chúng không phải là niềm sung sướng mà hết sức đau khổ. Cho dù đã giao phối, song liệu có mang thai hay không, cũng hết sức mong manh. Và nếu có mang thai thì con gấu mèo mẹ nặng cả trăm kilôgam đẻ ra đứa con chỉ khoảng mười gam, tỉ lệ sống cũng chỉ là mười phần trăm... Nghe vậy, tôi hết sức ngạc nhiên và nghĩ ngay đến sói, sau đó nghĩ đến người. Đến một ngày nào đó, liệu loài người cũng sẽ rơi vào nghịch cảnh này? Tôi từng đọc một tài liệu nghiên cứu, trong đó có viết rằng, loài người đã bắt đầu thoái hóa, lượng phóng tinh của một người đàn ông bình thường hiện nay so với lượng phóng tinh của một người đàn ông bình thường cách đây năm mươi năm đã giảm đi một phần năm, tỉ lệ tinh trùng cũng giảm hai mươi phần trăm. Lúc mới đọc, tôi chỉ cười hì hì mấy tiếng rồi quên, nhưng khi đến cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu mèo lớn này, tôi mới cảm thấy một nỗi sợ hãi thật sự, khiến tôi càng chú trọng ghi chép tình hình sinh đẻ của con gấu mèo. Tôi đã tham gia vào nhóm nghiên cứu của chủ nhiệm Thi Đức, bận rộn với việc sinh nở của con Hậu. Quả nhiên sang ngày thứ ba, con Hậu chuyển dạ đẻ, tôi đã ghi lại tỉ mỉ quá trình sinh nở của nó.

Chín giờ năm phút, con Hậu vỡ ối. Nó tỏ ra đau đớn khó chịu, đi đi lại lại suốt trong chuồng, thỉnh thoảng nó lại nằm ngửa ra đất quần quai, lưng sau cong tợn, móng dít sừng tấy.

Chín giờ mười phút, con Hậu ở tư thế ngồi, nó bắt đầu kêu rên, khoe mắt ứa ra nước vàng, bàn chân trước chống

đất, đầu gục xuống. Sau đó, nó cuộn tròn lại, mồm há ra, lưỡi cứ liếm nước ối chảy ra ở âm hộ và xung quanh.

Chín giờ hai mươi phút, con Hậu ngẩng đầu lên, tiếng rên càng thê lương, sau đó nó ngửa mình nằm xuống, thở hổn hển, không rên nổi nữa, chỉ thở rốc, mắt đờ dần nhìn tôi.

Chín giờ ba mươi phút, toàn thân con Hậu tì sát vào vách tường, phát ra một chuỗi tiếng kêu đặc biệt. Tôi nhìn Thi Đức, Thi Đức lắc lắc đầu, bẻ gãy một đốt tre cầm trong tay. Có thể do đau đớn không chịu nổi, con Hậu lại lồm cồm lăn người đứng lên, nhưng liền ngã lăn quay, nó lại bò dậy, đứng sát vào tường, hai chân sau cứ run lên bần bật.

Chín giờ bốn mươi phút, con Hậu ngã sấp ra đất, đầu gục dưới bụng.

Chín giờ năm mươi phút, con Hậu co mình vào phía trong thành hình bán nguyệt, bụng nó run rẩy mạnh. Tôi khẽ hỏi Thi Đức, liệu có phải mổ để lấy con nó ra không? Thi Đức nói, thai nhỏ lắm, khi mổ bụng, dù chỉ một độn nén nhỏ cũng gây nguy hiểm đến tính mạng của gấu mèo con. Hơn nữa, mổ xong rồi, gấu mèo mẹ khó phối hợp với người xử lý vết thương. Một cơ sở ở Tứ Xuyên từng xảy ra chuyện không chữa khỏi vết thương, đã làm cho gấu mèo lớn bị chết.

Mười giờ hai phút, con Hậu lại chống thân đứng dậy, đi đến cạnh cửa ngồi xuống, năm khí quan co quắp, nó lại cúi xuống liếm nước ối ở âm hộ.

Mười giờ năm phút, con Hậu thở rốc. Đột nhiên nó kêu lên những tiếng tường xé tim rách phổi. Thi Đức lập tức dặn dò: Chú ý, sắp đẻ đấy! Nhưng con Hậu lại nằm ra đất thở hồng hộc, kêu khóc như trẻ con.

Mười giờ mười phút, con Hậu bám chặt móng trước vào

lan can sắt, kêu rên dữ dội. Thi Đức nói: “Gấu mèo lớn đẻ con chẳng theo quy luật thời gian mang thai nào cả, ngắn nhất là bảy mươi ngày, dài nhất có thể tới một trăm tám mươi ngày. Chúng tôi đã theo dõi con Hậu hai tháng này, trực ban hai mươi bốn tiếng trên hai mươi bốn tiếng trong chuồng đẻ, trước lúc nó đẻ thì thường xuyên ngồi chờ tại chỗ”.

Mười giờ hai mươi lăm phút, con Hậu vẫn giãy giụa, kêu rên.

Mười giờ hai mươi chín phút, con Hậu bắt đầu rặn, nó kêu rên giãy giụa dữ dội hơn, rặn mãi mà vẫn chưa đẻ được. Mọi người căng thẳng tới mức vã mồ hôi, chuyên gia họ Hoàng ngồi bệt trên nền đất ở cửa chuồng, mặt ông vàng như sáp.

Mười giờ ba mươi tám phút. Thi Đức bung nước đường glucô và chất năng lượng ATP bón cho con Hậu. Con Hậu ăn uống một cách cố gắng cực nhọc.

Mười giờ năm mươi phút. Con Hậu nằm phủ phục, đầu ngả tì lên đất. Nếu thời gian khó đẻ kéo dài, gấu mèo con bị chèn trong tử cung sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Thi Đức bàn với chuyên gia họ Hoàng mấy lời, rồi đi đến quyết định: Tiêm thuốc thúc đẻ.

Mười giờ năm mươi lăm phút, tiêm thuốc thúc đẻ, chuyên gia họ Hoàng cầm ống tiêm, động tác nhanh gọn, con Hậu không bị hoảng sợ gây cản trở.

Mười một giờ mười ba phút, con Hậu gục đầu vào lan can sắt, nó lại tì sát tường một cách nôn nóng không yên.

Mười một giờ ba mươi phút. Ôi, giây phút phấn chấn lòng người đã đến. Con Hậu đứng tại chỗ, hai chân sau đạp vào trong, nó rặn, cứ rặn, rặn mãi! Một cái gì nho nhỏ xuất hiện ở bên dưới nhưng lại thụt ngay vào. Mặt Thi Đức xám ngắt, hai tay nắm chặt kêu lắc rắc.

GIẢ BÌNH AO

Mười một giờ ba mươi ba phút. Con Hậu lại tì đầu xuống đất một lần nữa. Đứng rồi, rặn tiếp đi! Phụt một tiếng, một mạng sống non nớt cuối cùng đã ra đời, đứa con gấu mèo rơi xuống đất. Nó nhỏ xíu, chỉ bằng con chuột. Con Hậu quay ngoắt lại, há mồm tha lấy con, đi gấp về phía chúng tôi mấy bước, rồi đột ngột gục xuống đất.

Sự ra đời của đứa con gấu mèo lớn không có tiếng khóc oe oe như trẻ con chào đời. Hình ảnh mà tôi nhìn thấy là nó động đậy cánh mũi, có vẻ như cười. Tôi còn đang ngạc nhiên, chưa giải thích nổi điệu cười này, thì gấu mèo mẹ đã lăn quay ra chết. Sau đó, con nó cũng ngoẻo luôn. Thì ra nụ cười của gấu mèo con là một sự trào lộng, nhằm chứng minh sự ra đời của nó là để thôi thúc cái chết của gấu mèo lớn. Sự việc xảy ra khá đường đột, chẳng khác gì một tia chớp trong đêm tối, sáng lóe lên soi rõ tất cả, nhưng sau đó đêm tối càngมืด mùng hơn.

Gấu mèo lớn chết đi, để lại một lũ chuyên gia nghiên cứu gấu mèo lớn.

Cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu mèo lớn chìm trong cảnh buồn thương lạnh lùng. Tôi ném tung tập tài liệu ghi chép quá trình sinh đẻ của gấu mèo, cầm máy ảnh đứng dưới hiên nhà, cái sân to rộng bỗng dung quay tròn, y như cái mâm cối xay lớn đang quay. Xác con gấu mèo lớn hai màu đen trắng nằm chết cứng trên ngưỡng cửa chuồng. Trên bầu trời xuất hiện một đám mây màu chì, tôi nghĩ linh hồn của gấu mèo lớn đã bay đi. Bánh bao hấp trong nhà bếp xếp trên mâm bốc hơi ngùn ngụt, cuối cùng đã nguội lạnh. Chỉ có con chó nhỏ Phú Quý mồm ngậm khúc xương đi lại trong sân, nó đập một chân sau vào cây, dái xè xè một cách tỉnh bơ. Thi Đức cùng đi với một người thợ săn đầu hói, sau đó người

thợ săn đến nhà dân bản dèo về rất nhiều khoai tây chín, rồi bỏ vào cối đá giã làm bánh, cái chày gỗ giã sao mà nặng nề chậm chạp. Chuyên gia họ Hoàng mặc bộ quần áo rộng thùng thình, người ông trông chợt gầy mảnh khảnh hẳn đi. Ông cất giọng hát một điệu gì đó, vừa hát vừa chạy gần đi đi lại lại, y như hình người bằng giấy trong các đồ tế lễ ở thôn quê. Đàn bà buồn thì đi rông, đàn ông buồn thì hát, tôi lo ông ta phát điên. Quả nhiên ông điên thật, cứ ngửa mặt lên trời cười, cười chán rồi khóc rống lên, xô vào đánh nhau với bà con của chín gia đình dân bản kéo đến xem, thậm chí còn lấy tấm da gấu mèo lớn vừa lột ra quấn vào thân thể trần truồng của mình, để “cái ấy” vừa đen vừa xanh thò lủng lẳng ra ngoài. Đi theo chuyên gia Hoàng là các đồng nghiệp của ông, bọn họ ôm chặt ông nhưng không sao ôm nổi, nên phải dùng một mảnh vải che lấp “của quý” của ông. Họ an ủi: “Chết rồi thì thôi, chẳng phải còn có phương pháp *clone*, sinh sản vô tính cũng được cơ mà. Ông vẫn có thể tiếp tục làm chuyên gia chứ sao!”. Chuyên gia Hoàng là trợ thủ của Thi Đức, mấy chục ngày hầu hạ gấu mèo lớn, thức đêm thức hôm tới mức mắt thâm quầng sâu hoắm. Tôi đã từng trêu ông: Cứ tiếp tục hầu hạ đi, ông cũng sẽ trở thành gấu mèo lớn! Ông bảo, ông đâu có cái hơi sang của gấu mèo lớn, lúc mẹ ông đẻ ông, ông rơi bên cối xay, phân lửa kéo cối xay băm dấy người. Ông nói: “Gấu mèo lớn đẻ gian nan đến vậy, tôi hận không thay thế được nó”. Thi Đức cho biết, chức danh hiện nay của chuyên gia Hoàng là phó nghiên cứu viên, ông đã tham gia toàn bộ quá trình thụ thai, sinh nở của gấu mèo lớn lần này, với niềm hy vọng tràn đầy là lấy thành quả đó xin xét chức danh nghiên cứu viên. Bây giờ ông đã hóa điên. Anh em đề ông ra đất, cởi bỏ tấm da gấu mèo, rồi ép ông mặc quần áo vào. Thi Đức không còn dám để chuyên gia

Hoàng ở riêng nữa, mà chuyển ông sang ở cùng phòng với mình. Vậy là người thợ săn đang ở chung với Thi Đức sẽ dọn đến ở phòng tôi tại chiều dài sở. Thật ra, chiều dài sở được cải tạo từ một gian nhà kho, kê được năm tấm phản. Tôi vẫn chưa có dịp nói chuyện với người thợ săn.

Người thợ săn bước vào phòng, tươi cười với tôi, rồi treo khẩu súng săn lên cái que gỗ cắm ở tường. Theo sát ông là con chó miêng tha bó da sói. Sau khi đặt da sói lên giường, con chó rướn thẳng người lên, hai chân trước nó chắp vào lạy tấm da sói, xì xồ như nói gì đó. Người thợ săn vẫy tay một cái, con chó liền quay ra ngoài. Người thợ săn rải tấm da sói, ngồi lên trên, tựa vào tường rồi khò khò ngáy luôn. Hành động quái dị của ông và con chó làm cho tôi rất đổi ngạc nhiên. Ánh trăng vàng vạc chiếu vào cửa sổ, bốn chân của tấm da sói choãi ra thông suốt, thò xuống cả mép giường, đầu sói giơ nanh múa vuốt phủ lên đầu giường. Tôi ngắm nghía người thợ săn: mũi to, mày rậm, hai má hơi bạnh, cằm nhỏ lại đỏ tươi, trông có vẻ buồn cười, còn hai cẳng chân thì ngắn ngủn, đã thế bắp chân lại phình to khác thường. Không thể tưởng tượng nổi đôi chân béo như thế lại là của một người đi săn. Người thợ săn tựa vào tường há mồm ngáy khằng khặc, hình như ở trong cổ họng vương một cục đờm, cứ đưa lên kéo xuống, cản trở hít thở. “Này, này!”, tôi gọi mấy tiếng, định bảo ông hãy nằm xuống cho dễ ngủ, và cục đờm sẽ xuôi đi. Nhưng người thợ săn vẫn không hề động đậy, tiếng ngáy rền như sấm, lại còn phì hơi liên tục. Ở đầu sân xa xa, từ trong phòng của Thi Đức vọng lại tiếng cười rú và khóc chửi của chuyên gia Hoàng. Con Phú Quý ở ngoài cửa sủa hai tiếng gâu gâu. Không gian bỗng chốc trở nên yên ắng, người thợ săn chợt tỉnh, mở mắt nhìn thấy tôi vẫn ngồi ở trên giường dưới ánh trăng, nét mặt ông có vẻ nghi hoặc.

HOÀI NIỆM SÓI

- Đồng chí chưa ngủ ư? - Người thợ săn hỏi - Do tôi ngày phải không?

- Không, do tôi không ngủ được đấy ạ! - Tôi đáp - Bây giờ mới bốn giờ, bác đã thức dậy.

- Lông sói đã dựng cả lên rồi!

- Lông sói ư?

Người thợ săn bảo tôi lông sói đã làm ông tỉnh ngủ.

- Anh nhìn mà xem này.

Trăng tuy sáng, nhưng tôi không trông rõ sự thay đổi của lông sói.

Người thợ săn bật công tắc đèn, trên da sói những chiếc lông vàng óng ở lưng đúng là dựng cả lên suốt một dọc. Trong cơn kinh hãi, tóc người ta mới dựng đứng lên. Nhưng sau khi sói chết, linh hồn đã bay đi, thì tại sao lông trên da sói lột vẫn còn dựng lên được?

- Anh đã ăn dái lửa bao giờ chưa? Dái lửa khô ngậm nước nóng nó sẽ nở ra đuổi khỏi mép đĩa. - Người thợ săn nói - Lông sói dựng cả lên chắc chắn phải có chuyện gì rồi!

Người thợ săn vốn đã kỳ dị, lại nói những lời như thế, làm tôi hơi chần chợn. Tôi vội xuống giường xỏ giày, nhưng thế quái nào lại xỏ ngược.

- Anh làm sao thế?

- Tôi...

- Anh ngủ đi, ngủ đi.

Tôi làm sao ngủ được cơ chứ! Người thợ săn càng bình thản tiếp chuyện tôi, tôi càng sợ, mặt có phần tái đi. Ông ấy bước tới vỗ vỗ vào vai tôi, rồi gọi: "Phú Quý, Phú Quý!". Con chó Phú Quý từ ngoài cửa chui vào, sủa ba tiếng: Gâu,

gâu, gâu! Người thợ săn quay ngoắt người cầm khẩu súng treo trên tường, vội vàng đi ra. Hơn mười phút sau, ông trở lại bảo:

- Không có chuyện gì, không có chuyện gì, con sói số bảy và số tám di chuyển địa điểm ấy mà!

- Sói di chuyển địa điểm ư?

- Chúng vốn không ở đây, có thể vì gấu mèo lớn nên đã đến núi Đại Thanh. Nay gấu mèo lớn chết rồi, chúng lại trở về núi Đại Thuận.

Tôi càng mít đặc, chẳng hiểu người thợ săn nói những gì. Chợt nhớ đến chuyện mười lăm con sói mà ông chủ tịch ủy ban hành chính Châu Thành đã nói, tôi phân vân không biết có nên hỏi người thợ săn trước mặt này về mười lăm con sói ấy không. Ông ấy vừa nói đến con sói số bảy số tám gì đó. Nhưng người thợ săn đã tắt đèn, trong phòng trở lại sáng trắng dìu dịu.

- Ngủ đi, ngủ đi, hành hạ anh tới nửa đêm chưa yên giấc.

Người thợ săn lại ngồi dựa vào tường, đầu cúi xuống. Tôi đã đi nằm nhưng vẫn tỉnh như sáo, suy nghĩ vơ vẩn về Tây Kinh, tự nhiên cảm thấy buồn buồn. Trong sân lại có tiếng bước chân, chuyên gia Hoàng đang hát:

Làm vua ngồi ghế, dit quay về đằng sau, để bụng ở đằng trước.

Đi một bước lùi hai bước, coi như chẳng đi được bước nào.

Ăn một dấu, thải mười thăng, thải ra nhiều quá thế...

Tiếng hát đột nhiên như bị chặn lại, nghe không rõ lời, sau đó là tiếng gắt gỏng khe khẽ của Thi Đức:

- Vào nhà đi, vào nhà! Mọi người đều đã ngủ cả, anh còn hát làm gì?

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi nghe thấy tiếng thở dài từ chỗ người thợ săn vọng đến.

- Bác vẫn còn thức sao?

- Ông ấy điên thật rồi.

- Gấu mèo lớn đã trêu chọc ông ấy. Ông ấy vốn có thể từ đó lên chức nghiên cứu viên, bây giờ đã mất hết... Có lẽ đó cũng là số phận của ông ấy.

- ... Có sói thì phải có thợ săn, có gấu mèo lớn thì phải có chuyên gia. Nhưng anh trở thành thợ săn lại không có sói, đã trở thành chuyên gia thì gấu mèo lớn lại chết. Đây cũng là số phận phải không?

- Con người ta làm việc gì thì sinh ra để làm việc ấy. Ví dụ, bạn đã có nhà, trong nhà mua về một cái bàn, bởi vì cái bàn phải có một cái ấm trà, bạn ra cửa hàng ngoài phố mua thêm cái ấm trà, có ấm trà rồi thì phải có chén để uống trà, lại ra cửa hàng mua chén về. Cái lý là thế mà. Bây giờ đánh vỡ ấm trà, không có ấm nữa, chén đương nhiên không thể thay ấm chứa nước trà. Ông trời tạo ra con người là trên đời cần làm việc gì, thì tạo ra bạn để làm việc ấy.

Tôi tỏ ra đặc ý với cái lý lẽ bốc đồng nhất thời của mình, còn người thợ săn thì có vẻ buồn chán, ông ngả người châm một điếu thuốc, hút lia lịa, cuối cùng vút đầu mẩu thuốc xuống nền nhà. Đầu mẩu thuốc vẫn còn cháy, tỏa ra mùi khét lẹt khó ngửi. Ông bước khỏi giường, tôi cứ tưởng ông định giậm tắt đầu mẩu thuốc, nhưng ông lại cúi xuống lục trong túi da đem theo lấy ra một chai rượu, dùng răng cắn mở nút chai, gơ lên uống một ngụm, rồi lau miệng chai đưa cho tôi:

- Ngủ không được, cánh mình uống rượu nhé!

Tôi uống một ngụm rồi đưa cho ông, ông uống xong lại chuyển cho tôi.

GIẢ BÌNH AO

- Trông anh không giống người thành phố!

Đây là lời khen lớn nhất mà ông dành cho tôi. Tôi cười:

- Thật vậy sao? Thịt cừu vì có mùi gây mới là thịt cừu, còn bác lại bảo thịt cừu này ngon, không có mùi gây.

Người thợ săn ha hả cười, chỉ vào tôi bảo:

- Bây giờ thì trông ra là người thành phố rồi.

Thế là chúng tôi trở nên gần gũi, ai ngồi giường của người ấy, chai rượu đưa qua đưa lại, chẳng mấy chốc đã cạn quá nửa. Tôi chợt nghĩ, hoa lê ngoài cửa sổ đã lại phủ một lớp tuyết. Tôi hỏi:

- Bác không phải là người ở cơ sở này sao?

- Trông tôi có giống một trí thức không anh?

- ... Họ không có râu và lông mày như bác.

- Tôi thiếu một cái mồm to. Mồm to ăn tứ phương, tôi cần một cái mồm ăn bốn phương, hử..

Người thợ săn nhét nắm tay vào mồm, nhưng không nhét lọt, ông cúi người khề nói với tôi:

- Tôi quen chủ nhiệm Thi Đức, mấy hôm trước từ Hùng Nhị Xuyên đến đây.

- Hùng Nhị Xuyên à? Là Hùng Nhị Xuyên thuộc huyện Trấn An phải không?

- Anh biết Hùng Nhị Xuyên của huyện Trấn An ư? Đến đó chưa?

- Chưa, nhưng gia đình bà ngoại, ông cậu tôi ở đó.

- Họ gì?

- Họ Phó.

- Anh chẳng phải từ Châu Thành đến sao? Anh là người thành phố cơ mà?

HOÀI NIỆM SÓI

* * *

Không ai ngờ cậu cháu tôi gặp nhau ly kỳ đến như vậy! Nếu câu chuyện về cuộc hội ngộ này đăng trên báo, thì người đọc hoàn toàn cho rằng đây là sự sắp đặt kém cỏi. Song cuộc gặp gỡ lạ lùng trong thực tế đã xảy ra đúng như vậy. Cậu tôi tên là Phó Sơn. Tối hôm ấy, tôi đã kể hết những chuyện về gia đình họ Phó mà tôi biết. Cậu tôi luôn miệng bổ sung và nói rõ thêm. Khi kể đến chuyện lúc còn bé, cậu đã nắm chặt đuôi sói cứu được mẹ, còn mình bị sói tha đi như thế nào, cậu tôi liền cởi phăng áo ra, quả nhiên có ba vết sẹo đỏ ở gáy cậu, vết sẹo không phải lỗ nhỏ lõm vào như tôi tưởng tượng mà lồi hẳn lên, trông như cái núm cửa tỏa ra ánh sứ đỏ au.

- Cậu và sói đã có oan thù mấy đời rồi!

- Cậu đã bao giờ thống kê là đã săn bắt được tất cả bao nhiêu con sói chưa?

- Anh lớn bằng ngần này, có thể nói rõ đã ăn bao nhiêu bát cơm không? - Niềm khí khái hào hùng ánh lên trong mắt cậu, cậu chớp chớp mắt nhìn tôi một cách ranh mãnh - Cậu không ngờ anh cũng lại là một trí thức lớn! Làm công việc này của các anh ngày nào cũng phải đánh bạn với con người, có lẽ anh không nhớ hết tất cả những người mà anh đã làm quen, nhưng những ai đã từng gặp anh thì đều nhớ anh.

- Như vậy có nghĩa là, - tôi có phần hào hứng - mọi con sói ở Thương Châu đều nhận biết cậu?

- Có thể như vậy lắm. Trên vách núi bên trái kia có hai con sói, lúc nửa đêm chúng di chuyển, cậu đã ra xem, hai thằng cha ngu ngốc ấy sợ đến mức định bỏ chạy, nhưng rồi chỉ lượn vòng quanh, chẳng khác nào phạm nhân trên bãi hành hình, tự mình lần thẩn trước! Nhìn chúng như vậy, cậu bảo: Đi đi, đi đi, nhà nước đang bảo vệ bọn bay đó!

- Cậu không bắn chúng chứ à?
- Không.
- Cậu có biết hiện nay không được bắt sói nữa?
- Đương nhiên rồi.
- Nhưng...

Bỗng dưng tôi cảm buồn thay cho cậu. Bây giờ đã không còn là những năm tháng sinh ra anh hùng, tuy cậu là thợ săn nhưng lại không được săn bắt sói nữa, hầu như một thế kỷ nay ở Thương Châu đã tuyệt chủng các loại hổ, sư tử, thậm chí cả bò rừng, gấu rừng, giờ chỉ còn mỗi sói. Nhìn khẩu súng săn bóng nhoáng, nhìn kiểu cách ăn mặc của cậu, tôi thầm thắc mắc: Vậy thì tại sao cậu vẫn còn đóng vai săn bắn thế này? Nhưng tôi không dám hỏi cậu. Cậu chộp luôn chai rượu, ừng ực ừng ực tu liền một hơi, không nhường cho tôi nữa. Tiếng cười tiếng khóc của chuyên gia Hoàng ở xa xa cứ lọt vào khe cửa sổ rõ rõ mồn một, lẫn quất trong bốn bức tường.

Cậu tôi bảo, cậu là đội trưởng đội săn bắt sói ở Thương Châu. Khi sói càng ngày càng ít đi, ông chủ tịch Thương Châu đã tìm cậu, giao cho cậu nhiệm vụ: Trong thời gian gần một năm đi một lượt khắp Thương Châu, tổng điều tra xem còn tất cả bao nhiêu con sói. Trong quá trình tổng điều tra, ngoài việc tính mạng bị tổn thương trực tiếp ra, tuyệt đối không được bắn giết một con sói nào. Không thể không vâng lệnh ông chủ tịch, cậu đã lên đường đi làm nhiệm vụ và đã điều tra rõ mười lăm con sói, đồng thời đánh số từng con theo thứ tự phát hiện trước sau. Mười lăm con sói đó lần lượt là: sói rỗ xám số một, sói trắng số hai, sói già số ba, sói chột số bốn, sói thọt số năm, sói mất đen lông xám số sáu, sói đuôi trọc số bảy, sói vàng số tám, sói béo số chín, sói sống lưng đỏ số mười, sói đế móng trắng số mười một, sói non eo cong số

mười hai, sói lông tạp số mười ba, sói xanh nhỏ số mười bốn và sói gầy bụng xệ số mười lăm. Ngay sau khi cậu tôi có kết quả tổng điều tra, ông chủ tịch Thương Châu nắm tư liệu đầu tiên trong tay, đã quyết tâm giải tán đội săn bắt sói, chấm dứt hoạt động của xưởng sản xuất bút lông, đồng thời yêu cầu các ngành hữu quan soạn thảo ban hành chỉ thị bảo vệ và cấm săn bắt sói. Sau khi cậu tôi báo cáo tình hình tổng điều tra, ông chủ tịch đã bảo người ở văn phòng giữ cậu tôi lại để tham gia cơ cấu ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái với tư cách là người thợ săn. Cậu tôi liền túm chặt cổ áo đối phương, xách lên như xách gà mà mắng rằng: Nếu không thể đi săn nữa, thì cậu đâu còn được coi là thợ săn. Mấy chục năm qua, cậu đã quen mặc bộ quần áo đi săn, đã quen leo núi luồn rừng lội suối băng đèo, không ăn ngủ theo thời gian quy định, thậm chí khi ngủ không bao giờ cởi quần áo, mà tựa vào tường ngồi ngủ cả đêm. Bây giờ, nếu mặc complê, hoặc quần áo kiểu Tôn Trung Sơn, suốt ngày ngồi trong phòng làm việc nói chuyện, hút thuốc, uống trà, đọc văn kiện, thì cậu đâu còn danh nghĩa của người thợ săn nữa!

Cậu tôi bảo, từ đội trưởng một đội săn bắt sói, cậu trở thành một người tham gia chủ yếu vào việc đề ra những qui định xung quanh việc cấm săn bắt sói. Tất cả anh em thợ săn đều có ý kiến phản đối cậu, cậu vừa cảm thấy buồn cười, vừa khổ nhục. Điều khiến cậu ăn ngủ không yên, có cảm giác mắc tội là sau khi ban hành chỉ thị, hầu hết anh em thợ săn đều mắc bệnh - một thứ bệnh quái gở lạ lùng: Người già yếu đi một cách nhanh chóng, tinh thần tình cảm bồn bồn hoảng hốt. Cậu không biết nên giải thích với đội viên cũ của mình như thế nào, cũng không biết phải thuyết phục bản thân ra sao. Để một lớp người như họ ở Thương Châu chẳng có công việc gì làm, thế là cậu cứ lo ngay ngáy suốt ngày. Cậu tôi bảo:

- Cậu sinh ra là để sẵn bản cơ mà!

Men rượu tung bùng trên mặt cậu tôi, nó đỏ sẫm như quả cà; cậu nhìn tôi một cách đáng thương, hai khoe mắt có cục ghèn trắng trắng. Trời ơi, ở hai bên đầu hói của cậu tôi, đôi tai tự dung động đây, sao lại có đôi tai như thế nhỉ, dài mà nhọn, cao đồng lên quá lòng mày. Sách xem tướng số từng viết những người có hình tai này thường thông minh nhưng cố chấp. Trong phút chốc, một ý nghĩ bỗng nảy ra trong đầu tôi, kiếp trước cậu tôi là sói, có lẽ quanh năm suốt tháng đánh bạn với dã thú, nên đã dần dần làm cho hình hài của mình giống giống dã thú. Cậu tôi nói có lý, con người làm một nghề lâu dài, thì sẽ sống ỉ vào nghề ấy, đây là dị hóa! Sống trong thành Tây Kinh, tôi đã từng thấy nhiều cán bộ lãnh đạo nghỉ việc về hưu. Lúc còn tại chức, tuy công việc bận rộn, nhân sự phức tạp, nhưng họ vẫn hết sức uy nghiêm, cứng rắn, khỏe mạnh. Còn khi về nghỉ, cơ thể họ xấu đi thấy rõ, lại rất dễ mắc bệnh lẫn thần tuổi già. Mẹ tôi đã tám mươi lăm tuổi. Cả đời bà quanh quẩn với công việc bếp núc trong gia đình. Lúc bà hơn bảy mươi tuổi, tôi định thuê một người giúp việc, nhưng mẹ tôi kiên quyết phản đối; việc chợ búa, cơm nước, lau nhà, giặt giũ trong gia đình phải do mẹ làm. Khi mẹ bước sang tuổi tám mươi ba, thấy mẹ không làm nổi nữa, tôi bảo thuê người giúp việc, mẹ tôi đã khóc, khóc rất thương tâm. Mẹ nói, mẹ đã vô dụng, thành kẻ ăn hại. Thuê người giúp việc về, nhưng mẹ thường hay gây sự, cứ trách móc điều này, mắng mỏ việc kia. Hôm người giúp việc bỏ đi, mẹ tỏ ra hỉ hả lắm, vào bếp xào nấu cho tôi một lúc bốn món ăn. Nghĩ đến mẹ mình, làm sao tôi lại không cảm thông với cậu kia chứ! So người mà nghĩ đến ta, nếu trên đời, đột nhiên không còn sách báo, tạp chí và nhà xuất bản, thì tôi, một con người học sáng tác ở trường đại học, lại

HOÀI NIỆM SÓI

làm công việc văn chương đã hơn chục năm, liệu có cảm thấy hụt hẫng và khủng hoảng hay không?

- Đúng thế, thưa cậu. - Tôi nói - Nhưng ông chủ tịch đã suy nghĩ cho cả vùng Thương Châu, điều ông ấy lo lắng là môi trường sinh thái tự nhiên của Thương Châu đang bị tàn phá. Nếu đợi đến lúc sói cũng mất giống như gấu mèo lớn, cũng phải trả giá đắt như ông chủ nhiệm Thi Đức nuôi gấu mèo lớn, thì tất cả đều đã muộn. Chúng ta đâu muốn để con cháu của mình trở thành chuyên gia nuôi để sói nhân tạo, thưa cậu!

Cậu tôi nhìn tôi, hình như đã nói một câu:

- Anh có thể làm chủ tịch Thương Châu được rồi đấy!

Rồi cậu đứng lên, nhưng ngay lúc ấy người cậu xiêu hẳn đi, như sắp ngã, tôi vội vàng đỡ cậu, cứ tưởng cậu bị trượt cổ chân đột ngột. Nhưng cổ chân cậu không trượt, cậu bảo:

- Liệu có phải cậu đã hỏng thật rồi?

- Hỏng cái gì, thưa cậu?

- Bộ xương này này.

- Thân cậu vạm vỡ như thế, đấm một quả đánh chết trâu, thưa cậu!

Đúng thế, cậu vươn thẳng cổ, vết sẹo ở sau gáy thay đổi màu sắc, hai chân vọt lên chiếc bàn ở cạnh giường, nhẹ nhàng như con mèo. Tôi càng ngạc nhiên hơn khi thấy cậu nhảy từ chân tường đông sang chân tường tây, rồi từ chân tường tây lại nhảy sang chân tường đông, cứ bật đi bật lại như quả bóng da. Cuối cùng, cậu dang hai chân hai tay, cả người rời khỏi mặt đất dán vào tường. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy ai luyện tập kỳ công như vậy, cứ luôn mồm nhắc cậu: Từ từ thôi, từ từ! Cậu rơi khỏi tường, lăn một vòng, ngồi trên đất. Tôi vỗ tay hoan hô thán phục.

Trong chốc lát, cái cọc gỗ trên tường đất đã lỏng ra, có ma mới biết tại sao chiếc cọc gỗ lại lung lay, khẩu súng treo trên cọc gỗ rơi xuống nặng trĩu, dựng đứng ở ngay bên trái người cậu, sau đó đổ vật xuống. Cậu không đưa tay ra nắm, cứ nhìn nó đổ xuống đất kêu sập một tiếng. Bỗng chốc, khí thế hào hùng biến mất trên mặt cậu, cổ cậu cũng từ từ mềm ra, đầu rũ xuống như hoa hướng dương trong đêm. Tâm trạng cậu thay đổi nhanh như vậy, tôi cảm thấy bất ngờ, tôi vốn cứ tưởng cậu là con người thô vụng, hóa ra cậu còn nhạy cảm hơn tôi! Chắc chắn khi cậu xem tivi, nếu có hình ảnh xào nấu thức ăn, cậu sẽ ngửi thấy mùi thức ăn; nếu có cảnh cắt tóc, cậu sẽ cảm thấy tóc mình cũng đau; trên người có nhiều chỗ ngứa, sẽ chịu không nổi khi nhìn thấy người khác gãi bóp... Với kinh nghiệm thiết thân của mình, tôi hoàn toàn suy đoán được con người cậu, thậm chí còn chê cười cậu làm một người thợ săn không thích hợp như thế nào. Nhưng đáng về ừ rừ của cậu đã khiến tôi không dám nói lên suy nghĩ của mình, tôi chỉ nói:

- Cậu ơi, cháu phải nhờ cậu đấy!

Cậu tôi làm như không nghe thấy.

- Cậu có thể dẫn cháu đi khắp Thương Châu để cháu chụp ảnh làm tư liệu cho mười lăm con sói đó không, thưa cậu?

Cậu ngẩng đầu nhìn tôi, cái mồm nhón nhỏ trông như một cái hang tối nho nhỏ.

Ý nghĩ của tôi tự tư quá, tôi định dùng máy ảnh của mình chụp ảnh cho mười lăm con sói còn sót lại ở Thương Châu, đây gần như là chuyện có một không hai trong cả nước, thậm chí cả thế giới. Nhưng khi nói ra, tôi liền cảm thấy yêu cầu này quá ư tàn khốc đối với cậu. Mồm cậu ngậm chặt, trong khi đó mũi cậu thở ra những hơi dài, rồi cậu với

HOÀI NIỆM SÓI

tay cầm khẩu súng săn nằm trên đất. Lúc này, cái mà tôi nhìn thấy lại không phải là khẩu súng săn mà là một con rắn, một con rắn mềm mại trơn nhẵn. Tôi ngạc nhiên tới mức định kêu lên.

- Hả? - Cậu tôi nghi ngờ, ngăn người ra một lát.

Tôi vội vàng bịt chặt mồm mình, bởi vì trong tay cậu tôi là khẩu súng, tôi đã hoa mắt nhìn gà hóa cuốc. Cậu tôi chống khẩu súng đứng dậy.

- Được thôi! - Cậu trả lời tôi.

Tôi lập tức lấy máy ảnh ra, xin phép chụp cho cậu một kiểu. Cậu mở cửa, kéo con chó Phú Quý vào, khoác khẩu súng ra sau lưng, thậm chí còn rửa mặt, đứng nghiêm để tôi chụp. Cậu bảo, có lẽ đây là lần chụp ảnh cuối cùng của cậu trong tư cách người thợ săn. Nhưng khi tôi chụp bức ảnh người thợ săn cuối cùng ở Thương Châu, đèn máy ảnh không sao chớp lên được. Tôi cứ tưởng không đủ điện, quay sang thử chụp ở chỗ khác thì vẫn ngon lành, lại tưởng rằng tiếp xúc ánh sáng đèn không tốt, kiểm tra đi kiểm tra lại không thấy có trục trặc gì, nhưng chìa ống kính vào cậu thì đèn vẫn không lóe sáng. Cậu tỏ ra tiếc nuối, cứ ca cẩm bị xúi quẩy, đã rửa mặt sạch sẽ mà chụp ảnh không thành. Tôi không sao hiểu nổi chuyện này, có thể là trên người cậu có công năng gì đặc biệt chăng? Mà cũng có khi do cậu căng thẳng quá nên đã phát ra từ lực gì đó ảnh hưởng đến máy ảnh? Nói thế thật khó tin, nhưng tối hôm ấy sự việc quả tình là như vậy.

* * *

Việc nhận ra người họ hàng một cách ly kỳ và đề ra kế hoạch cứu vớt mình đã khiến tôi có phần nào ngẫu hứng tùy tiện. Chúng tôi bàn nhau lúc trời sáng sẽ chia tay chủ nhiệm Thi Đức, tạm biệt cơ sở chăm sóc sinh sản và bảo vệ gấu

mèo lớn. Nhưng chuyên gia Hoàng kêu khóc và cười rú cả đêm, ông đã điên hoàn toàn. Nửa đêm về sáng, ông ấy lại một lần nữa cởi quần áo ra, thậm chí kẹp “của quý” vào khe chân nói mình là giống cái, là gấu mèo cái, muốn đẻ một đứa con. Rồi ông chạy về phòng mình đập vỡ ấm nước, gương, gạt tàn thuốc lá, khay trà bằng thủy tinh và một khung kính bằng khen treo trên tường. Ông xé toàn bộ sách nghiên cứu hơn mười năm nay về gấu mèo lớn, xé xong còn ngâm nước, rồi cho vào cối đá lấy chày gỗ giã nát. Anh em trong cơ sở khuyên can, song cứ nhìn thấy ai, là ông Hoàng lại chửi người ấy, thậm chí còn cào xước da mặt chủ nhiệm Thi Đức. Chủ nhiệm Thi Đức đành phải ra lệnh trói ông lại để ông được yên tĩnh. Ông Hoàng bị trói vào giường gỗ nhưng vẫn giãy giụa khiếp lắm, dây thừng cửa vào cổ chân cổ tay để lại từng vết từng vết rớm rớm máu. Chủ nhiệm Thi Đức lại cởi dây thừng, xé khăn trải giường thành từng dải để buộc hai chân hai tay chuyên gia Hoàng lại, sau đó ông nhắm mắt dấm mạnh vào cằm ông Hoàng cho ngất đi, rồi khênh đến bệnh viện Châu Thành chạy chữa. Dân miền núi trói lợn thịt vào tấm phán như vậy, khiêng xuống núi đem ra thị trấn bán, nhưng bán lợn là việc mừng phải uống rượu, đốt pháo, còn đưa chuyên gia Hoàng đi, lại buồn như đưa đám, mọi người cứ sụt sịt khóc. Cơ sở không còn gấu mèo lớn, không hoàn thành nhiệm vụ nhà nước giao cho, tất cả chuyên gia phải về Châu Thành báo cáo với ông chủ tịch, và chính quyền chắc chắn sẽ quở trách bọn họ. Để chứng minh đầy đủ trình độ khoa học kỹ thuật cao siêu của họ và để khẳng định đã từng làm việc hết sức tỉ mỉ cẩn thận, chủ nhiệm Thi Đức yêu cầu tôi cùng xuống núi, bởi vì tôi có trong tay băng ghi hình toàn bộ quá trình sinh nở của gấu mèo lớn, có thể dẫn chứng và nói giúp họ. Việc này có dính dáng đến lợi ích của

HOÀI NIỆM SÓI

bản thân và gia đình mấy chục con người, nên tôi không thể từ chối. Dĩ nhiên cậu tôi cũng đi theo, chúng tôi liền thuê luôn mấy tay trẻ khỏe trong số chín gia đình dân bản khiêng cả người lẫn giường đưa chuyên gia Hoàng xuống núi.

Bên đường, ngoài sân lớn của cơ sở trồng rất nhiều quýt, loại cây này ở phương Nam có người còn gọi là quất, còn ở vùng sâu Tân Lĩnh này lá nó nhỏ xiu, mọc đầy gai cứng như dùi, quả thì bé tí thua thọt không ăn được nhưng có thể làm vị thuốc. Cây này được trồng ở ven đường là để làm hàng rào bảo vệ cơ sở, bây giờ nó đang mọc từng bụi từng dùm lông màu xám, còn cả một vệt phấn lông trắng xóa rải dài hơn ba trượng. Tôi nhặt một nhúm lông tơ, chợt nhớ đến một bài ca dao, người nợ tiền hứa hẹn với người đi đòi nợ:

*Bên đường cái, trồng táo gai
Trồng táo gai, mắc lông cừu
Mắc lông cừu, dệt thành nhung
Đem lên Tân Cương bán lấy tiền
Bán lấy tiền, trả nợ anh.*

Nhưng cậu tôi bảo, đấy không phải là lông cừu mà là lông sói, đêm qua chúng di chuyển đã làm vướng lại ở đó. Cậu còn bảo, khi cậu xách súng đi ra, ba con sói đang đi qua chân tường này, mồm con nào cũng ngậm một nhúm hoa dại đặt vào chân tường nhà theo thứ tự, trong đó có một con chui vào khóm quýt, bám lên bờ tường nhìn vào trong sân, thân nó béo vục vịch, cổ bám ở đó, mắt nhìn vào, mồm cứ hú liên tục. Cậu gọi một tiếng, con sói từ trên rơi xuống.

- Cậu không bắn. - Cậu tôi nói - Con sói ấy rơi xuống đi khắp khiêng, cậu cứ tưởng nó bị thương; do dự một lát, nó chuồn mất. Nó tưởng nó trốn thoát, thật ra, nếu định bắn nó, cậu đã bắn trúng từ bao giờ. Nhưng vì lúc ấy trong sân,

GIẢ BÌNH AO

chuyên gia Hoàng đang gào khóc, cậu nỏ súng sẽ làm ông ấy càng hoảng sợ...

- Chắc là sói biết gấu mèo lớn đã chết...

Tôi lẩm bẩm nói. Cậu bảo, sói di chuyển đi nơi khác, gấu mèo lớn vừa chết đi một cái là sói di chuyển đi nơi khác. Sói ngậm hoa đại đến đặt ở chân tường và leo bám lên tường là để viếng gấu mèo lớn, hay là để nhìn cái vẻ đáng thương của những chuyên gia này lần cuối cùng?

Các chuyên gia nghe nói vậy, ai cũng quay mặt lại, hình như định nói gì đó, nhưng cuối cùng không ai lên tiếng. Chủ nhiệm Thi Đức đột nhiên hét toáng lên: "Sói, Sói!".

Gọi rùa thì rắn đến, ở miền núi thường hay có chuyện bất ngờ hết sức ly kỳ như vậy. Quả đúng là ở chỗ ngoặt của tường vây cách mấy trăm mét, có một người khom lưng công một tấm gỗ, trên tấm gỗ có một con sói đang nằm chồm chồm. Lần đầu tiên, tôi nhìn thấy một con sói sống thật sự, toàn thân nó xám lốm đốm, hai chân trước thò qua hai cái lỗ của tấm gỗ bị người nắm chặt, hai chân sau thông xuống rung rẩy theo bước đi của người, lại còn có một con lợn nhỏ béo tròn tròn trực chạy lon ton bám sát sau lưng.

Nghe tôi nói vậy, cậu cố ý làm ngơ, cúi xuống buộc dây giày, bỗng nghe thấy tiếng hét của Thi Đức, liền bật người dậy, nhẩy ra xa năm bước. Tôi thấy người cậu đột nhiên dài nhểng đi, gần như gấp đôi ngày thường, cậu nằm rạp xuống đất, mình thu nhỏ vào, còn khẩu súng thì giương lên lăm lăm. Tôi rú lên thất thanh, vội đưa hai tay bịt chặt tai, nhưng cậu tôi không bóp cò, cất tiếng hỏi:

- Công sói à? Hải Cẩn, Hải Cẩn, anh chàng lùn này bắt ở đâu thế hả?

Cái đầu ở dưới tấm gỗ cố gắng ngẩng lên, đó là một

HOÀI NIỆM SÓI

người đàn ông có cái mũi to, còn hai chân lại ngắn ngủn. Khi anh ta đứng thẳng lưng, thì nửa thân dưới của con sói gần như sắp ngồi xuống đất.

- Đây chẳng phải đội trưởng hay sao? Tôi đào một cái hố ở rừng Hạ Loan vốn định bẫy một con chó hoang, không ngờ sói lại đến. Anh xem đây, bọn thợ săn các anh cũng được sói, tôi cũng cũng được sói!

Cậu tôi bảo:

- Được đấy! Anh bỏ nó xuống để tôi xem nó là con sói nào?

Hải Căn đặt cả tấm gỗ và sói xuống đất đánh bịch một tiếng, bước đến chỗ chúng tôi. Chợt nhớ đến chú lợn con, anh vội quay lại ôm nó, nhưng nhận thấy không còn kịp nữa. Con sói đã rút được chân trước ra khỏi tấm gỗ ở trên đất, lập tức đập chân sau, đầu gục xuống đất nó hét lên một tiếng, hai mắt hoàn toàn trắng dã. Chú lợn con đáng thương đứng chết trân trong tiếng hét, bỗng chốc nó mất phương hướng, cứ nhích từng bước về chỗ con sói; con sói chỉ lợi một cái, lợn con lăn lông lốc như viên than quả bóng. Hải Căn kêu thất thanh:

- Đội trưởng, đội trưởng!

Đoàn một phát, tiếng súng vang lên. Viên đạn nổ tung trên chiếc lá trước mặt sói, chiếc lá tan thành bốn mảnh bay trên không trung. Sói quay đầu định chạy, thì súng lại nổ, viên đạn rơi sau lưng nó, một luồng bụi khói bay lên khỏi mặt đất. Tiếp theo là một chuỗi tiếng nổ, đạn vây chung quanh con sói. Loạt tiếng súng trong chốc lát này giống như những pha xảy ra trong phim, tôi đứng lặng tại chỗ không dám động đậy, con sói cũng đứng trong vòng tròn tung khói bụi, không nhúc nhích một bước. Hải Căn mạnh dạn đi đến gần cậu tôi, định nói gì nhưng lỗ mũi tắc nghẹt, anh bảo:

- Mùi tôi bị ngạt.

Cậu tôi nói:

- Người khác ngạt mùi tôi tin, mũi anh to tổ bố thế kia mà cũng tắc à?

Hải Căn vẫy tay với sói, ngón tay trở cong thành hình lưỡi câu, anh nói:

- Ta cần bộ da của mi, trong mùa đông thế nào cũng phải có một tấm trải giường chứ! Chủ nhiệm Thi Đức ơi, thịt sói xin biểu ông toàn bộ.

Cậu tôi móc túi lấy viên đạn, cọ cọ đầu đạn vào quần, rồi kéo khóa nòng cho đạn vào súng một cách mau lẹ.

- Cậu ơi!

Dáng điệu của cậu khiến tôi cảm thấy cậu cũng ranh mãnh lắm. Cậu đã cho đạn vào nòng súng; sau cơn hoảng sợ kéo đến bất ngờ, tôi trở lại bình tĩnh, liền bước tới nắm chặt khẩu súng của cậu. Tôi nói:

- Cậu ơi, cậu định giết nó à? Chính quyền đã ban bố chỉ thị cấm săn bắt rồi mà!

Cậu tôi ngẩn người, động tác sững lại, cặp mắt chăm chăm nhìn sói. Đôi mắt trắng dã của sói cũng nhìn cậu. Mồm sói rất to, một vùng lông nhung trắng mịn quanh mép cứ nhếch lên nhếch xuống để lộ hàm răng nhọn hoắt, còn trên môi nó là một hàng chấm trắng như se thơm trên đầu nhà sư. Con sói đuôi cụp xuống, ngẩng cổ lên, thở hổn hển. Hai bên nhìn nhau như thể giận dữ lắm, tôi chợt nghĩ đến những võ sĩ đấm bốc trên sàn đấu. Cuối cùng thì ánh mắt của sói cũng hướng sang chỗ khác, toàn thân bắt đầu run rẩy, nó khẽ tru lên ai oán.

- Mi là đồ lạc loài!

HOÀI NIỆM SÓI

Cậu chửi một câu, lấy viên đạn ra khỏi nòng súng.

- Lạc loài ư? - Tôi hỏi - Sói cũng lai giống sao hả cậu?

- Nó là con lai của sói cái và chó hoang, cháu không thấy nó xinh đẹp nhưng lại là con vật dữ dờ đó sao? - Rồi cậu quay đầu lại nói với Hải Căn - Mình ưa cứng chứ không ưa mềm. Tha cho nó, đây là con sói thuộc diện tổng điều tra của mình, nó mang số mười lăm, lúc nửa đêm mình đã gặp, nhưng không bắn. Đây là đồng chí Cao, ông chủ tịch địa khu cử xuống chuyên trách thực hiện chỉ thị cấm săn bắn sói!

Cậu chỉ vào tôi. Tôi đang lúng túng, liền bước lên mấy bước, ra oai nói:

- Không được bắt giết sói, địa khu chúng ta hiện giờ chỉ còn mười lăm con, cần phải bảo vệ sói.

- Bảo vệ sói ư? - Hải Căn tỏ ra nghi ngờ - Cái gì không bảo vệ, lại đi bảo vệ sói ư! Sói nhà nước nuôi hay sao?

Cậu tôi quay đầu đi qua trước mặt sói, con sói đột nhiên co cẳng chạy. Hải Căn đuổi gấp theo mấy bước, sói quay ngoắt lại, Hải Căn loạng choạng ngã ra đất. Nhưng sói không vỗ anh ta, chỉ đứng tại chỗ nhìn sang phía chúng tôi. Tôi thấy rất rõ mắt nó phát ra thứ ánh sáng xanh trong suốt, dáng vẻ rất giống một cô con dâu út mắc lỗi đứng trước mặt mẹ chồng. Sau đó, nó quay người, đi chậm chậm, rồi đi nhanh dần, càng ngày càng nhanh, cuối cùng vọt mạnh một cái, nó rẽ vào góc tường mất hút.

Mặc kệ Hải Căn kêu ca và oán trách, chúng tôi cứ phớt bơ anh ta, nghiêng chuyên gia Hoàng rời đỉnh núi của thành trì cũ. Cậu tôi không nói gì, chỉ lẳng lặng đi, súng sẵn đeo ngược, nòng quẹt bờ đất, bám đầy bùn. Con chó Phú Quý vẫy

GIÀ BÌNH AO

quanh Hải Cẩn sửa gâu gâu, sau đó nó dạng hai chân sau tè nước trắng xóa rồi vội vàng đuổi theo chúng tôi.

- Cậu ơi! - Tôi biết cậu đang buồn, định tìm chuyện gì đó nói với cậu để cậu quên sự việc vừa rồi - Trước lúc ăn cơm trưa có thể xuống đến đường cái dưới núi không?

- Khó đấy! - Cậu đáp - Mười hai dặm đường chứ ít đâu.

- Chuyên gia Hoàng béo ịch, khiêng nặng lắm đây.

- Việc nặng nhất ở trên đời là nặng chân.

- Vừa giờ là con sói số mười lăm phải không cậu?

- Chính là nó đấy.

- Nhìn thấy cậu, nó cứ run cầm cập như sàng gạo!

- ...

- Cháu tiếc là đã quên chụp ảnh.

Nhóm Thi Đức cũng dần dần sôi nổi, bắt đầu giễu cợt Hải Cẩn. Hải Cẩn trông tướng lẻo khà lẻo khẻo, chân lại ngắn tun tun, thế mà lại công được sói, kể cũng lạ. Vậy là tranh luận công sói như thế nào, đào một cái hố ở trong rừng ra sao, trên hố gác một tấm gỗ khoét hai cái lỗ nhỏ, trong hố có một người nấp cùng một con lợn nhỏ hoặc một con gà, sói đi qua nghe tiếng lợn hét gà kêu, liền thò chân trước vào lỗ định bắt, người nấp trong hố liền chộp chặt chân trước của sói, công thẳng nó đi... Trong khi các chuyên gia bàn tán như vậy, thì cậu tôi vẫn cứ lẳng lặng đi. Tôi khẽ hỏi cậu đã công mấy con sói. Cậu bảo, người thợ săn thật sự không bao giờ công sói. Tôi hỏi tại sao. Cậu đáp: Việc gì phải công? Một người dân bản khiêng chuyên gia Hoàng nói: "Cậu anh công cô dâu mới cơ!". Công dâu là phong tục ở vùng sâu của Thương Châu. Trước kia, đến Thương Châu, tôi đã từng nhìn thấy một đám rước dâu. Bởi vì đường núi hẹp và dốc, cô dâu không

thế ngồi xe ô tô, cũng không thể ngồi kiệu, nên phải nhờ người công về nhà chồng. Thế là ở vùng rừng núi này có người làm nghề công dâu, người công dâu thường có sức khỏe tốt, lại chưa lấy vợ, ở trên lưng buộc một cái ghế cật tre lót thảm đỏ, cô dâu dẫu đội khăn đỏ ngồi trên ghế. Người công cô dâu mà tôi nhìn thấy khi ấy đã bốn mươi tuổi, vẫn chưa lấy vợ, anh bảo hầu hết các cô dâu ở trong làng họ đều do anh công về. Cô dâu nhà nào béo, cô dâu nhà nào gầy, cô dâu nhà nào thơm, cô dâu nhà nào hôi..., anh đều biết. Về đến thôn, cô dâu vào nhà lạy ông bà bố mẹ rồi đi vào buồng cưới, đó là chuyện của người ta, còn anh ấy chỉ ngồi ở ngoài hiên hút thuốc lào. Có lẽ kiếp trước đã gây nên nghiệp chướng, anh ấy hận bản thân không công về cho mình được một cô vợ!... Nghe người dân bản nói cậu công cô dâu, tôi hỏi:

- Cậu đã từng làm người công dâu à?

Mặt cậu bỗng đỏ bừng, chửi đổng một câu rất tục, không thèm để ý đến tôi, cậu bước tới vỗ vỗ vào mặt chuyên gia Hoàng nằm trên phản gỗ. Chuyên gia Hoàng vẫn hôn mê chưa tỉnh, tấm da sói của cậu đắp trên người chuyên gia Hoàng, bốn chân của da sói phủ xuống hai mép tấm phản, lông nhung không sù lên, mà mềm mại phẳng phiu, còn đầu sói thì cứ va vào mặt ông Hoàng theo đà rung đưa của tấm phản. Tôi lơ mơ cảm thấy da sói đang động đậy, giống như đang thân mật ôm ấp chuyên gia Hoàng, nhưng tôi không dám nói ra cảm giác ấy. Chúng tôi xuống đến đường cái sau bữa cơm trưa, rồi đắp một chiếc xe đi Châu Thành. Các chuyên gia được bố trí ở một chỗ khác, tôi và cậu được ông chủ tịch giới thiệu đến ở khách sạn Châu Thành sang trọng. Cả thành phố xôn xao lan truyền chúng tôi đã khiêng về một con sói.

Rõ ràng là cậu tôi không quen sống ở Châu Thành. Bởi

tôi bận vào bệnh viện lo gửi gắm chạy chữa cho chuyên gia Hoàng, rồi lại gặp ông chủ tịch báo cáo những điều tai nghe mắt thấy ở cơ sở, nên cậu ở một mình tại khách sạn, chỉ biết ngủ. Nhân viên phục vụ ở khách sạn không cho con chó Phú Quý vào phòng ngủ, nó bị buộc ở cửa khách sạn, hễ có người lạ vào là sủa inh ỏi, xô tới định vô dứ lăm, người đi vào ai cũng sợ hét giãy nẩy lên. Cậu tôi lại một lần nữa bế con Phú Quý vào phòng và hứa tuyệt đối không để nó bình ra thăm trái nhà, cũng không cho nó sủa. Nhân viên phục vụ nói: Phú Quý ư? Chó là chó chứ, sao lại đặt tên cho nó như thế? Tôi nghiêm giọng cảnh cáo nhân viên phục vụ: Đây là khách do ông chủ tịch đích thân mời đến. Đánh chó phải xem chủ nhân, anh có thể coi cậu tôi không ra gì, nhưng anh phải nghĩ đến bát cơm của mình mà tôn trọng ông chủ tịch Châu Thành chứ! Nói thế, nhân viên phục vụ mới cho phép con Phú Quý vào phòng, song cứ nhất định bắt phải dùng thuốc tẩy tắm rửa cho nó. Khi tắm cho Phú Quý, cậu có vẻ đau khổ lắm, nước mắt cứ rân rân. Tôi khuyên giải cũng không đúng, mà không khuyên giải cũng không đúng, đành phải im lặng chẳng dám nói câu nào.

Sau đó, mỗi lần ra khỏi cửa, tôi đều dẫn cậu ra vườn thú Châu Thành dạo chơi, nếu hoài niệm sói, thì ở đó có nuôi ba con sói. Cậu đã đi, đã nhìn thấy ba con sói bị nhốt ở trong lồng, và đã quay về rất nhanh. Cậu không chấp nhận đó là sói, sói là loài dã thú con người phải sợ hãi, còn sói ở trong lồng đã biến thành con vật để chơi, ngay đến trẻ con cũng dùng thức ăn trong tay treu đùa. Nhìn thấy loại sói đó, cậu cũng không hề sợ sệt, cậu cảm thấy xấu hổ. Cậu dắt con Phú Quý đi trên phố. Đường phố xe cộ tấp nập, trên một đoạn đã liên tục xảy ra ba vụ tai nạn ô tô: Một vụ là một chiếc xe rú còi đâm vào một phụ nữ đi xe đạp, người ấy vỡ óc chết tại

chỗ. Một vụ khác là một chiếc ô tô va vào ông già gánh sọt trứng gà làm ông ngã ra đất, người không việc gì, nhưng trứng gà thì vỡ ngập ngựa ra đường. Còn vụ nữa là hai chiếc ô tô, đầu chiếc này húc vào đít chiếc kia. Cậu nhận xét ô tô trên đường phố đều hóa kiếp từ sói, sói ở Thương Châu ngày càng ít đi là do sói hóa kiếp thành ô tô. Vụ xe đâm chết người là sói ăn thịt người, vụ hai xe đâm nhau là hai con sói động cựa và đùa nghịch nhau. Con chó Phú Quý dọc đường đi cứ sủa gâu gâu không ngớt, trẻ con bám theo sau đông nghịt, lũ trẻ hò hét ầm ĩ, chê cười cách ăn mặc của cậu, chê cười con chó Phú Quý chân dài lưng gầy, không có đuôi mà lại xấu xí. Thậm chí chúng còn kêu toáng lên: Chó làm trò đã đến, chó làm trò đến đấy! Chúng tưởng cậu tôi là nghệ nhân dắt chó đi diễn trò. Thế là cậu không đi chơi phố nữa, cứ ở lì trong phòng mà ngủ, ngủ đến nhức cả đầu.

Việc dẹp bỏ hay không dẹp bỏ cơ sở nuôi gấu mèo lớn và bố trí công việc cho mười mấy nhân viên nghiên cứu khoa học như thế nào, ủy ban hành chính địa khu đã triệu tập mấy cuộc họp riêng mà vấn đề vẫn chưa ngã ngũ. Chủ nhiệm Thi Đức vẫn đề nghị tôi ở lại để tiếp tục giúp họ. Cho nên tôi và cậu tạm thời không đi được. Hôm nay, báo chí ở Châu Thành đăng tin sắp có mưa sao băng. Đài phát thanh và truyền hình tuyên truyền rầm rộ hơn cả về kỳ quan thiên văn ngàn năm không gặp này, đến mức già trẻ ai ai cũng biết. Tôi nghe xong, tức tốc từ văn phòng ủy ban trở về khách sạn, hy vọng hai cậu cháu tối nay cùng lên núi Mào Gà ở thành Bắc xem mưa sao băng, cậu sẽ giúp tôi mang máy chụp ảnh lên núi. Nhưng ở khách sạn tôi không thấy cậu và con Phú Quý đâu cả. Tôi không hề nghi ngờ cậu đã lạng lẹ bỏ tôi lại mà ra đi, bởi vì tám da sói còn trải ở giường. Nhân viên phục vụ khách sạn bảo tôi, cái ông người

rừng ấy chắc là đi tìm nhà xí công cộng, ông ấy bảo ông ấy ngồi trên bô sứ không đại tiện nổi.

Lúc trời sẩm tối, cậu tôi trở về. Khi tôi bước vào phòng thì cậu đang đi tiểu trong nhà vệ sinh, tôi bắt gặp cậu đang cúi xuống nhìn... của mình. Nghe tiếng động cửa, hai tay cậu vội vàng che người quay đi, dáng hốt hoảng lúng túng chẳng khác gì đàn bà xấu hổ. Tôi hỏi cậu đi đâu, cậu bảo đi Sa Hà Tử. Sa Hà Tử ở phía đông Châu Thành cách mười lăm dặm, là một con sông, vùng này trồng rất nhiều lạc, hai đội viên đội săn bắt sói có gia đình ở đó.

- Ô, - tôi nói - bạn cũ gặp nhau chắc vui lắm, cậu nhỉ?

Nhưng cậu ỉu xiu, vén ống tay áo lên, tay trái nắm nắm cổ tay phải, rồi lại đưa tay phải nắm nắm cổ tay trái, sau đó bước đến nắm cổ tay tôi, bảo: Cháu to hơn cậu. Thật ra cổ tay tôi đâu có to bằng cổ tay cậu, hơn nữa cổ tay cậu khỏe lắm, nhưng cậu cứ nhất quyết bảo cổ tay tôi to khỏe hơn cổ tay cậu. Tôi đành nói: Làm nghề chụp ảnh, ngoài cái đầu hoạt bát ra, thể lực càng phải khỏe, suốt ngày cứ mang vác máy luyện tập tới mức cổ tay to ra. Cậu bảo:

- Trước kia, cổ tay cậu một tay nắm không nổi...

Tôi ngáo ngơ chẳng hiểu cậu định nói gì, cứ tưởng cậu buồn chán mà nói vớ vẩn, bèn nói với cậu chuyện mưa sao băng. Tối hôm ấy, chúng tôi đã ở trên bình độ của đỉnh núi Mào Gà, gần xa chỉ có hai cậu cháu và con chó Phú Quý, trời không có gió, cũng không có mây mù. Xa xa là trạm thu phát truyền hình của Châu Thành. Trên cái tháp thép ở bên ngoài gian nhà nhỏ có một ngọn đèn, ánh sáng lúc dài lúc ngắn, càng làm cho đêm tối đen ngòm. Cậu tôi chẳng biết mưa sao băng là chuyện gì, chỉ hỏi:

- Cháu cũng xem được thiên tượng ư?

HOÀI NIỆM SÓI

Rồi cậu đề nghị để cậu đi kiểm ít củi về đốt một đồng lửa, cậu hỏi tôi: Cháu lắng nghe xem, hình như có tiếng gì phải không? Tôi không nghe thấy gì cả, cậu lắc lắc đầu, lại hỏi có nghe thấy gì không. Cậu bảo, trên núi này có cáo, có chồn, có sóc, mùi của chúng sục nức thế này mà anh không nghe thấy ư? Tôi mới nói là tôi bị viêm mũi thì bỗng dừng ở hướng Đông bắc có hàng ngàn hàng vạn ngôi sao băng tạo thành hình cánh quạt lướt qua đỉnh đầu chúng tôi trôi vun vút về hướng tây nam, giống như trận mưa rào trút xuống. Trong chớp mắt, bầu trời sáng lên rực rỡ, nhưng chẳng kịp nhìn thấy gì hết. Tôi có cảm giác, mưa sao cứ rào rào đập vào mình, đập xuống mặt đất thành những cái hố chi chít, bốc lên khói trắng xèo xèo. Ánh sáng trắng ấy giống như một cái vòi rồng cuộn cuộn kéo đến, định cuốn tôi bay đi. Tôi hò hét, bấm máy chụp ảnh, phấn khích đến độ vấp phải một hòn đá ngã lăn quay ra đất, nhưng tôi vẫn cố chụp. Cho mãi đến lúc mưa sao băng hoàn toàn chấm dứt, tất cả lại sa vào trong đêm đen, tôi mới phát hiện cậu không nói một lời, con chó Phú Quý cũng không hề sủa một tiếng, cả hai ngôi bất động trên đất như si như dại.

- Cậu ơi! - Tôi hỏi - Cậu không xem mưa sao băng à?

- Anh dẫn cậu đến xem cái này đây hả?

- Đây là kỳ quan ngàn năm chưa chắc đã có đấy, cậu ạ!

- Ngàn năm chưa chắc đã có à? - Cậu tỏ ra căng thẳng, run run - Trên trời rơi xuống một ông sao, dưới đất có một người chết đấy. Ngàn ấy ông sao rơi xuống cơ mà, chắc là sắp có tai nạn gì rồi!

- Đây là hiện tượng thiên văn, liên quan gì đến tai nạn hả cậu?

- Sao lại không liên quan gì? Trên trời mưa tuyết, cháu không cảm thấy lạnh hay sao?

GIẢ BÌNH AO

Tại sao cậu lại có suy nghĩ như vậy? Tôi nghi ngờ ban ngày cậu đã gặp chuyện gì đó ở Sa Hà Tử.

Đọc đường về khách sạn, trên các nóc nhà cao của thành phố đều đứng kín người, họ xem mưa sao băng, thậm chí còn ao ước có một trận mưa sao băng mới. Có người đem theo cả bìa, vừa xem vừa uống, sao băng đã mưa xong, bìa vẫn chưa uống hết, liền quẳng chai lên bãi trống dưới đất. Lại có người đốt pháo, pháo nổ trên trời rực rỡ, cứ tắt rồi lại sáng. Tôi và cậu vừa đi vừa ngẩng đầu nhìn lên nóc nhà, cứ sợ vỏ chai và nổ pháo rơi xuống đầu. Cuối cùng, cậu nói với tôi, ban ngày đã gặp chuyện không tốt lành thật: Hai bạn săn bắn sống ở Sa Hà Tử, một người bị bệnh đau đầu, khi cơn đau kéo đến, cứ phải đâm vào đầu bôm bốp, anh ta đã đi khám nhiều thầy thuốc nhưng không tìm ra nguyên nhân, đành một ngày uống ba lần thuốc giảm đau. Thầy địa lý nói, hẳn đây là do nghiệp chướng, bắt anh ta đeo một cái đầu bằng gỗ, mỗi khi lên cơn đau đầu, thì cầm vỏ, búa hay dao mà đập, khắc hoặc chích vào đầu gỗ. Người anh ta khỏe mạnh hoạt bát lắm, cứ dùng búa vừa đập vào đầu bằng gỗ vừa khóc lóc mà nói: Tôi đang bị hành hình ở địa ngục, đang phải chịu tội bị xẻo bị khoét bởi hàng ngàn hàng vạn nhát dao! Còn người kia mắc bệnh đáng sợ hơn: khớp xương toàn thân nũn ra, cơ bắp chân tay teo đi, nhưng ăn vẫn khỏe, eo lưng ngày càng to tròn, y như hình con nhện, hiện giờ hai chân không đứng được nữa.

- Cậu phát hiện cổ tay mình cũng đã nhỏ hơn trước. - Cậu tôi lắm bầm nói.

Trên nóc một nhà tầng xa xa phóng lên một quả pháo hai càng, phụt một tiếng, đường vòng cung vạch trên bầu trời rơi xuống trước mặt chúng tôi, nổ tung. Cậu tôi run lập cập:

- Nhỏ đi đấy, nhỏ đi thật mà!...

HOÀI NIỆM SÓI

Trông dáng cậu đáng thương quá, dường như có phần nào tâm thần thật. Tôi bảo: Cổ tay cậu to như thế còn nhỏ gì nữa? Cậu đã tức giận, một khi cậu tức giận, tôi cũng không nói nữa, liền gơ máy ảnh chụp trên đường phố. Song cậu đã bám theo tôi nói chuyện.

- Tử Minh ơi!

- Dạ!

Cậu lại thôi không nói.

- Trông dãy nhà kia hay đáo để, không biết xây dựng từ đời Thanh hay đời Minh?

- Anh không cười cậu chứ?

- Sao cháu lại dám cười cậu?

- Vậy thì cậu nói nhá. Tử Minh này, anh chàng đội viên bị liệt của cậu nói với cậu rằng, anh ta có đọc một quyển sách thuốc, trong đó viết rằng có một thứ bệnh quái gở mắc phải do thủ dâm quá độ, hoặc do một số nguyên nhân còn chưa rõ. Bệnh trạng kể trong sách rất giống bệnh của anh ta. Cậu không sợ cháu chê cười, lúc còn đi săn bắn, cậu cũng đã từng thủ dâm. Sống ở rừng rú, những người thợ săn ít nhiều đều thủ dâm. Cậu buồn chán vì lo bản thân thủ dâm nhiều, cậu cũng sẽ mắc phải thứ bệnh ấy.

Lời nói của cậu khiến tôi cảm thấy tính nghiêm trọng của vấn đề, tôi không dám chỉ trích sống sượng nữa, cũng không có những lời trêu chọc. Tôi nghiêm chỉnh khuyên nhủ, an ủi cậu:

- Làm gì có bệnh ấy, người bạn của cậu chắc chắn giống như mọi thợ săn khác, từ khi không được săn bắn, không có sói, đã mất đi một đối thủ, liền suy nghĩ lung tung đâm sinh bệnh. Có một loại bệnh do suy nghĩ mà nên, cứ nghĩ sắp có

GIÁ BÌNH AO

bệnh là sẽ ốm, mà là ốm ra trò. Cậu khỏe mạnh như thế này, làm sao có thể mắc bệnh ấy cơ chứ? Thì cứ cho là có thủ dâm đi, có người đàn ông nào cả đời chưa từng thủ dâm đâu? Xét theo quan điểm khoa học, bản thân việc thủ dâm không có hại đối với cơ thể, chỗ tai hại của nó đối với thân thể là cứ luôn luôn cho rằng thủ dâm có hại đối với sức khỏe.

Cậu tròn mắt nhìn tôi:

- Thật vậy sao?

- Thật vậy đấy!

- Anh là trí thức, anh không được nói dối cậu đấy.

- Cháu nói dối cậu để làm gì cơ chứ?

Cuối cùng thì cậu tôi đã cười, một nụ cười hết sức ngượng nghịu. Đây là chuyện tôi chưa hề nhìn thấy trong nhiều ngày qua.

Về đến khách sạn, cậu đi ngủ liền, có lẽ tin vào lời nói của tôi, và do đi cả ngày mệt lử, cậu tựa đầu vào giường ngủ rất say, nước dãi chảy ướt cả vùng ngực. Tôi thì không ngủ được, tôi có thói quen lắng nghe âm thanh đêm khuya và lúc bình minh thức giấc. Tôi sùng bái âm thanh của thế gian, luôn lấy âm thanh nghe được đầu tiên trong hàng ngày để dự đoán dữ lành, họa phúc của ngày hôm đó. Nhưng bây giờ chẳng có âm thanh gì hết. Những người thợ săn mắc bệnh buồn rùn chân khá phổ biến, họ cho rằng đó là tai nạn ập xuống sau khi không có sói, sói và họ đối ứng nhau, có sói thì có họ, có họ thì tất phải có sói. Sói tượng trưng cho nỗi hoảng sợ của loài người, con người lại sinh sôi nảy nở trong sự hoảng sợ đời đời kiếp kiếp. Giờ đây, loài sói vốn đấu tranh với con người đã mấy ngàn năm, đột nhiên tuyệt chủng; sao ở trên trời cũng rơi xuống như mưa đúng vào lúc này, liệu muốn dự báo một tai họa gì chăng? Trước

HOÀI NIỆM SÓI

việc sói ngày càng ít dần, những người thợ săn đã cảm thấy trước nỗi hoảng sợ lớn hơn, còn số đông trong chúng ta, dĩ nhiên cũng có tôi, khi xảy ra mưa sao băng, lại chỉ cho rằng đấy là một kỳ quan, tỏ ra reo vui hơn hờ. Những người thợ săn như cậu tôi đã tâm thần lẫn lẩn, hay là thể xác và tâm hồn của chúng tôi đã tê dại?

Tôi luôn tỏ ra tôn trọng cậu mình, cảm thấy cuộc gặp cậu lần này chắc chắn là do ông trời đã sắp đặt sẵn từ lâu trong bóng tối. Con người ở trên đời, làm nghề gì cũng có phẩm chất và kỹ năng của nghề ấy, đó đều là do yêu cầu tất yếu mà sinh ra. Ví dụ, trong nhà có một cái bàn, trên bàn cần có ấm pha trà, nên chúng ta mới ra cửa hàng mua ấm pha trà; có ấm pha trà rồi thì phải có chén để uống trà, thế là lại ra cửa hàng mua chén uống trà. Gặp được cậu, tôi sẽ không chỉ chụp ảnh cho mười lăm con sói để có tiếng tăm, mà còn phải lấy câu chuyện của cậu để viết một bản báo cáo về dự cảm tai nạn của loài người.

Lúc trời tảng sáng, tôi ra ngoài đi dạo. Trên đường phố có nhiều người đang chạy hoảng loạn, một phụ nữ đầu tóc rối bung vừa chạy vừa gào khóc: “Tiểu Man, Man Man ơi, con của mẹ!”. Người chị bủn rủn lẫn ra đất, những người đã chạy vượt lên trước quay trở lại kéo chị ấy mà kéo không nổi, họ liền xúm lại khiêng chị ấy chạy tiếp, một chiếc giày của chị bị tuột ra. Tôi nhặt chiếc giày, hỏi người bên cạnh: Sao vậy? Có chuyện gì vậy? Người ấy đáp: Khiếp quá, đã xảy ra chết người, chết mười hai em nữ sinh! Tôi cầm chiếc giày chạy theo họ, trong ngõ nhỏ trước mặt có một hàng mười hai cái xe cải tiến, trên mỗi xe có một xác chết, trên xác chết phủ vải trắng, nhưng tấm vải trắng quá nhỏ, che kín đầu ở trên thì chân ở dưới lộ ra. Gia đình có người chết xúm quanh xe gào khóc. Người trên đường phố mỗi lúc một đông, đang là

giờ đi làm, mọi người đều dừng lại, bỗng chốc gây tắc đường cản trở giao thông. Tôi liền bám theo người phụ nữ đánh rơi giày, chen vào cạnh xe cải tiến, tôi không nhìn thấy toàn bộ dáng dấp của mười hai xác chết, nhưng khi người phụ nữ kia lật tấm vải trắng trên xe cải tiến thứ ba, thì chị ngất xỉu. Trên xe quả thật là một cô gái non tơ, tóc rất dài, chải thành hình đuôi ngựa, mái tóc lòa xòa gài một cái cặp hình bướm trắng, khuôn mặt còn nguyên vẹn nhưng nửa người dưới thì đầy máu, ngay đến giày tất cũng dính bê bết máu. Tôi nghe người chung quanh nói rằng, tối hôm qua, những em gái này hẹn nhau đến một bãi cỏ dưới chân núi Mào Gà xem mưa sao băng, mưa sao băng khiến các em vui sướng khác thường. Sau khi hết mưa sao băng, các em còn ca hát nhảy múa trên bãi cỏ. Cả một đêm, các em không về nhà, bố mẹ các em sốt ruột đi tìm khắp nơi, lúc tang tảng sáng mới phát hiện các em đã chết hết trên bãi cỏ. Trên người các em không có vết đánh và vết thít, nhưng nửa người dưới thì nát bét cả, thậm chí còn bị cào mất thịt ở mông. “Các em bị hãm hiếp” - người ta bàn tán - “Nhưng hãm hiếp sao lại đến nỗi khoét mất thịt ở nửa người dưới?”.

Có người thốt lên:

- Là nhĩ, hay là bị sói giết hại?

Trong óc tôi lập tức sống lại câu chuyện bà nội kể đã lâu lắm. Bà bảo, có một người ở thành trì cũ đang đi bộ một mình trong đêm, một con sói đã bám theo anh. Anh biết, nhưng không dừng lại quần nhau với sói, vì có vật lộn với sói cũng không vật nổi, đành phải cứ bước đi. Nhưng ở đằng sau, con sói cứ cào vào mông anh, cào hết miếng thịt này đến miếng thịt khác. Người ấy vẫn cứ đi tiếp, cho mãi lúc tới ngã tư ngoài thành trì, có tiếng người nói ở phía trước

HOÀI NIỆM SÓI

thì con sói mới chạy mất, còn anh kia ngã vật ra đất, sờ vào mông thì đã bị mất đi một nửa thịt... Nhưng ở Châu Thành này làm sao có sói được? Dù có sói đi nữa, thì làm sao bỗng chốc lại đông thế, đã cào hết mông dít của mười hai cô gái? Người ta nghi ngờ nhận định này nhưng vẫn lan truyền đây là việc làm của sói, ngoài sói ra, còn có kẻ nào nữa? Rồi có người đột nhiên nói:

- Mấy hôm trước, tôi nhìn thấy một con sói được khiêng vào thành phố, chưa biết chừng người khiêng sói chính là sói cải trang! Trên đời bây giờ, chuyện gì chẳng có cơ chứ?

Tôi sợ toát mồ hôi, vội vàng rút lui khỏi đám đông chạy về khách sạn. Tôi đã đứng ở cửa khách sạn lâu lắm, tôi không dám kể với cậu chuyện ngoài phố, cũng không thể để cậu nhìn thấy sắc mặt khác thường của mình.

Cậu đã thức dậy, đang ngồi trên giường gãi ngứa sồn sột, tâm trạng dường như rất vui vẻ, cậu vừa ngâm nga câu hát, vừa vạch cặp quần ra bắt rận ngay trước mắt tôi.

- Anh bảo, trên đời có người trước hay có rận trước?

- Rận. Rận là con sâu bọ cổ xưa nhất.

- Con người cũng là sâu bọ!

- Vậy sao?

- Con người là thứ sâu biết đi.

- ...

- Thế anh bảo, sói có trước hay chó có trước?

- Sói có trước, sói cũng là con sâu cổ xưa!

- Nhưng sói gọi chó là cậu cơ đấy.

Tôi giúp cậu cởi quần áo.

- Cậu ơi, hôm nay cháu phải ra trụ sở ủy ban hành chính

GIẢ BÌNH AO

địa khu thăm lại các anh em Thi Đức. Sáng sớm mai, cậu cháu mình có thể lên đường được rồi. Cậu cứ ở trong khách sạn, đánh răng rửa mặt, tắm nước nóng một cái, cậu ạ!

- Cậu không quen tắm nước nóng, mà đánh răng làm quái gì! Cháu đánh răng nhưng mồm cháu cứ lở loét, sởi cả đời không đánh răng mà nó ngày nào cũng có thịt ăn.

Tôi cười:

- Vậy thì cậu cứ ở trong phòng, chờ cháu về, cậu đừng có đi đâu nhé!

- Cậu phải đi Sa Hà Tử một chuyến.

- Cậu lại đi Sa Hà Tử nữa ư?

Cậu tôi gật đầu.

Tôi tuy hiểu cậu, nhưng vẫn không khỏi cảm thấy ngạc nhiên khi cậu còn định đi Sa Hà Tử. Cậu cởi trần, trên lưng và vai cậu đầy vết sẹo, trên cổ cậu đeo một hòn đá nho nhỏ. Những vết sẹo này, khỏi cần hỏi cũng biết, là những ghi chép lịch sử của người thợ săn như cậu; còn viên đá nho nhỏ cậu đeo ở cổ mới khiến tôi có phần hiếu kỳ. Từ lâu đã nghe nói, giống như người đi biển, người đi săn cũng hết sức giữ gìn, mê tín. Ở trong rừng, họ tuyệt đối kiêng nói những câu không tốt lành, thậm chí kiêng nói cả những từ như “cút rồi”, “toi rồi”. Nếu trước khi ra khỏi cửa mà đột nhiên đèn bị tắt, hoặc lúc bước qua ngưỡng cửa, bị vấp vào ngón chân, ngã dúi đi, thì phải bỏ ngay việc làm trong ngày. Trên người họ thường phải đeo bùa viết lời chú trên giấy vàng đóng khung, hoặc mẫu giấy đóng dấu đỏ trên thông báo xử bắn người, hoặc là băng vải kinh nguyệt của cô gái còn trinh tiết. Nhưng thứ cậu tôi đeo ở cổ lại là một viên đá. Tôi cúi xuống sờ nghịch viên đá nhỏ ấy, viên đá màu đen nhẵn bóng.

HOÀI NIỆM SÓI

- Ôi, cậu định làm Giả Bảo Ngọc cơ đấy!
- Đây là viên ngọc quý, làm gì có chuyện giả?
- Rõ ràng cậu chưa bao giờ đọc *Hồng lâu mộng*.
- Anh ngửi tay anh xem, có mùi gì vậy?

Trên tay tôi thoang thoảng mùi sôcôla. Ở chung với cậu, thỉnh thoảng tôi ngửi thấy thứ mùi này, cứ tưởng ở khách sạn người ta phun nước hoa xịt phòng gì đó, chẳng ngờ cái mùi này lại tỏa ra từ viên đá của cậu.

- Đây là ngọc kim hương.

Ngọc kim hương, là ngọc kim hương trong câu thành ngữ: “Có mắt không nhận biết ngọc kim hương” đó sao? Cậu tôi bảo, đúng đấy. Tôi tháo viên đá nho nhỏ ấy ra khỏi cổ cậu, để gần vào mũi ngửi, mùi thơm càng ngan ngát. Tôi bỗng nhớ trong lịch sử có một người con gái tên là Hương Phi, trên người Hương Phi lúc nào cũng tỏa ra mùi thơm quyến rũ. Con người làm thế nào lại tỏa ra mùi thơm cơ chứ? Phải chăng nàng ấy đã đeo viên đá có mùi thơm này? Nhưng, đàn bà đeo ngọc kim hương, chứ một người đàn ông thô ráp và hôi xì như cậu mà cũng đeo ngọc kim hương hay sao?

Đây đúng là một câu chuyện đồng thoại thần bí xa xưa. Nhưng cậu tôi đâu phải là nhà văn, cậu không biết tưởng tượng, hư cấu thêm mắm thêm muối, cậu bảo viên đá này do một đạo sĩ già ở đền Đá Đỏ cho cậu. Đạo sĩ già và một đồ đệ duy nhất trong đền tình cờ phát hiện ra viên đá này trong một hang đá ở núi sâu. Hai người bỏ nó vào một chiếc túi da khoác xuống núi, đi nhờ trên chiếc máy kéo của địa phương vào rừng chở gỗ. Đi được nửa đường, vị đạo sĩ già chợt buồn nôn, bảo máy kéo dừng lại, ông xuống xe nôn ọe một lúc khá lâu vẫn thấy khó chịu, người lái máy kéo không

chịu chờ, đã nổ máy đi luôn. Lúc ấy, đạo sĩ già có phần tức bực mới chửi một tiếng, nhưng nào ngờ chiếc máy kéo đi được khoảng hai cây số thì bị đổ lún xuống vực sâu hai mươi mét, không ai trên máy kéo sống sót, người học trò của vị đạo sĩ già ngay đến cái đầu cũng bị đè bẹp. Vị đạo sĩ già còn sống trở về, ông vững tin hòn đá lạ kia đã cứu mạng mình, liền đem nó về đền, đặt trên bàn thờ cúng. Viên đá này rất lạ, dân bản chung quanh đền người nào cũng biết, nhưng không ai nói rõ được đây là viên đá gì. Hai năm trước, ở trong châu có hội nghị địa chất toàn tỉnh, ông đạo sĩ già đã đem hòn đá này đi tìm các nhà khoa học nhờ giám định, cuối cùng nhận định đây là ngọc kim hương. Sự xuất hiện của viên ngọc kim hương đương nhiên đã làm xôn xao giới địa chất, nhưng truy hỏi viên đá này lấy từ đâu, thì đạo sĩ già không nói, ông biết rõ đây là duyên phận Ông Trời ban cho.

- Tôi tặng lại các anh một nửa nhé!

Thế là viên đá được chia đôi, một nửa tặng ngành địa chất, một nửa đem về đền. Trong một ngày mưa tuyết lớn, đạo sĩ già lặng lẽ vào núi, định dùng đá vút lộn xộn lấp miệng hang kia, song lạ lùng thay, hang đã bị đổ sập, ngay đến chính ông cũng không tìm được cửa hang ở chỗ nào. Từ đó trở đi, đạo sĩ già không bao giờ nhắc đến chuyện này, nhưng chuyện một nửa viên ngọc kim hương vẫn còn trong tay ông, thì rút cuộc cứ lan truyền đi. Những người có tiền ở châu ở tỉnh kéo đến gạ mua lại với giá gấp sáu lần giá vàng, ông đạo sĩ già nói rằng đã quyên góp cho nhà nước, nhưng ông đã bí mật của nửa viên ngọc kim hương còn lại thành những mẩu nhỏ nhỏ, phân phát cho những ai đã từng giúp đỡ đền. Trong lần tổng điều tra sỏi cuối cùng, cậu tôi đã đến quả núi ấy. Đêm ngủ trong đền, cậu đã tâm sự về nỗi hoảng

HOÀI NIỆM SÓI

sợ của cánh thợ săn khi không được săn sói nữa, ông đạo sĩ già đã tặng cậu viên ngọc kim hương này làm bùa hộ mệnh.

- Đạo sĩ già ấy còn sống không, thưa cậu?

Di nhiên tôi không thể xin bùa hộ mệnh của cậu, nhưng tôi rất thích viên đá này.

- Vẫn còn sống. - Cậu đáp - Nếu chúng ta có thể đi chụp ảnh cho sói thật, thì cậu sẽ dẫn anh đến thăm đền Đá Đỏ, còn việc ông ấy có tặng cháu một viên hay không, thì còn tùy ở cái duyên cái phận.

Tôi tin tôi có duyên phận ấy. Tôi đã ngẫm nghĩ rồi, nếu tôi được một viên ngọc kim hương, tôi sẽ không tặng vợ, mà sẽ tặng bạn gái của tôi, để cô ấy trở thành Hương Phi của tôi.

Nhưng cậu tôi đi Sa Hà Tử một lần nữa và đã không trở về trong ngày, thậm chí ba hôm liền vẫn không thấy quay trở lại. Người nhà quê kém ý thức về thời gian, đây là việc khiến tôi đau đầu nhất, nhưng cậu tôi vẫn mất hút, tôi biết làm sao được? Sáng hôm sau, tôi đến thư viện Châu Thành mượn tư liệu có liên quan về sói, với ý định trong một thời gian ngắn có thể tìm hiểu thói quen, môi trường sinh sống và hoạt động tình dục của sói, song tôi hoàn toàn bị hấp dẫn vì sách nói về sói ít lắm, đành ôm về một đồng tiểu thuyết kể chuyện sói. Vậy là tôi đã đọc lại một số chương đoạn của *Liêu trai chí dị*, đọc *Thim Tường Lâm* của Lỗ Tấn và *Tình yêu cuộc sống* của Giắc Lơ-đơn. Tôi ngồi đọc, nằm trên ghế sofa đọc, sau đó lăn cả ra giường của cậu mà đọc.

Trên giường cậu trải tấm da sói, tôi quên bẵng việc lông sói dựng đứng lên. Khoảng mười giờ đêm, đột nhiên cảm thấy người ngựa ngựa, vừa liếc nhìn tấm da sói thì thấy lông lá đã sù hết cả lên. Tôi hốt hoảng tới mức tim muốn

bật khỏi lồng ngực, hốt hải nhảy từ giường cậu sang giường mình. Ngồi trên giường mình, tôi cứ chăm chăm nhìn tấm da sói. Khách sạn vắng tanh, đèn điện chiếu vào bốn bức tường trong phòng sáng trắng, tôi cứ cảm thấy tấm da sói đang động dẩy. Bụng bảo dạ: Không phải đâu, không phải đâu; rồi cầm sách lên đọc tiếp, cố quên đi cơn hoảng sợ. Nhưng sao lại không xem thử nhỉ?

Tôi nín thở đứng dậy, soạt một tiếng, tôi giật phăng tấm da sói, rồi cuộc nó vẫn là tấm da sói! Tôi nghĩ: Mình sợ cái gì nhỉ? Lẽ nào có linh hồn bám vào nó cơ chứ? Tôi mở tung cửa sổ, định quăng tấm da sói đi, nhưng sợ nhỡ đây là đồ dùng của cậu mình, liền đem treo nó ra ngoài cửa sổ, sau đó đóng cánh cửa vào, tiếp tục đọc sách... Em bé chần cừ trong bản làng đang hét: Sói đến đây, sói đến đây!... Tôi chưa kịp đọc tới chỗ dân trong bản cầm dao vác gậy chạy lên núi, thì ở ngoài cửa sổ có tiếng kêu quái lạ, nó trầm lắng nhưng có sức xuyên thấu cực mạnh, giống như tiếng huyền người ta thổi mà tôi đã từng nghe ở thành phố, sau đó có tiếng chó sủa, lúc đầu thưa thớt dần ba tiếng, sau đó bảy tám tiếng, mỗi lúc một dày, chó sủa râm ran khắp lượt. Nhân viên phục vụ gõ cửa hỏi tôi:

- Anh có nghe thấy tiếng sói kêu không?

Tôi hỏi lại:

- Có sói kêu à?

Nhân viên phục vụ đáp:

- Tôi vừa nghe thấy tiếng sói kêu. Mấy hôm trước, có mười hai em nữ sinh bị sói hãm hại, con sói này còn ở trong thành à?

Tôi nói to:

HOÀI NIỆM SÓI

- Vợ vẫn nào, anh khẳng định sói đã hãm hại các em học sinh ư? Trong Châu Thành làm gì có sói, tung tin đồn nhảm mê hoặc dân chúng, anh phải chịu trách nhiệm đấy!

Người phục vụ thuôn mặt ra đây về nghỉ ngơi, sau đó bỏ đi.

Anh ta vừa đi một cái, tôi lại đâm hoảng, lẽ nào tiếng kêu đó phát ra từ tấm da sói tôi treo ở ngoài? Tôi vội vàng mở cửa sổ đem tấm da sói vào, nó vẫn là một tấm da sói mềm mềm đấy thôi. Tiếng chó sủa thưa dần rồi mất hẳn. Bây giờ thì tôi sợ thật rồi, biết tấm da sói này có mang linh hồn của sói. Vợ tôi đã từng kể, mỗi con bướm đều là vong linh của người đàn bà đẹp đã chết đang đi tìm quá khứ. Vậy thì linh hồn sói đã chết tách ra khỏi lông sói, hồn sói bay phiêu bạt tới hôm nay đã hoài niệm quần áo của nó, hay là về gặp một người định đi chụp ảnh những con sói sống? Tôi không dám ngủ nữa, mắt cứ mở thao láo nhìn tấm da sói cho đến sáng. Nhưng tấm da sói không có chút động tĩnh nào khác thường.

Lúc chín giờ, tôi hỏi thăm hướng đi Sa Hà Tử, nhất định tôi phải đến đó tìm cậu.

* * *

Bãi sông hướng nam bắc dài bảy dặm, hướng đông tây dài hàng chục dặm, trên đồng cát vàng sương giá, khoai tây còn chưa nảy mầm, giẫm lên mềm thùn thụt. Phóng tầm mắt nhìn xa xa, trên bờ là từng ô từng thửa mọc đầy cỏ ống, cỏ ống qua mùa đông vẫn khô vàng, nhưng cỏ lác rể cứng, cỏ khao trắng, cả tôi đại nữa lại mọc xanh rì. Màu vàng lờng trong màu xanh, màu xanh lẫn trong màu vàng, gió nhẹ từ chân núi thổi tới, những cọng cây héo vàng kêu vi vu. Cứ cách ba bốn ô lại có một đồng đá cuội, đá trắng lấp lánh, giữa các khe đá mọc đầy cây gai dại, không có lá, chạc cành

dan xen, như rào thép. Nơi đây vốn là bãi tha ma, các gò đồng bị người trồng cây xâm lấn nên càng ngày càng thu nhỏ lại, trở thành nơi vút sỏi đá và cỏ tạp khi trồng trọt. Vừa qua tiết thanh minh, trên các cây gai còn mắc những dải phướn bay lật phật.

Tôi từ dưới chân núi đi tới, một thửa ruộng dường như mùa thu năm ngoái đã trồng dưa hấu hay bí đỏ gì đó, những dây leo chưa nhỏ đi tuy đã mục nát song vẫn còn nguyên hình dáng, đưa tay nhặt lên nhưng không nhặt được, chúng in những đường nét trên mặt đất, đan xen nhau ngang dọc. Sau một giờ đồng hồ, gió bắt đầu thổi mạnh, đất tơi xốp trên ruộng bị thổi tung, trông như một lớp mù nước trên biển. Gió đập thẳng vào vách đá chân núi, bị vách đá chặn lại, tạo thành một lốc xoáy vọt thẳng lên; có thể nhìn thấy những con thỏ rừng trong bụi cây chạy trốn bay biến nhanh như điện, rồi mất hút trong đám cỏ hoang. Ba mươi người mặc quần áo đi săn đang dắt ba mươi con chó nhỏ chia ra đứng cách nhau trong chiều dài bảy dặm. Tôi không trông rõ mười lăm người và chó ở phía đông dáng dấp ra sao. Riêng mười lăm người ở phía tây, thì cậu đứng ở giữa, con chó Phú Quý kẹp dưới hai chân cậu. Cậu lim dim mắt nhìn tôi, trông có vẻ đắc ý lắm, còn mười bốn người kia đều đi giày cao su màu xanh của quân đội, đầu tóc rối tung, chiếc áo lót da thú không có khuy, dùng dây lưng làm bằng vải thô ráp thắt lên người, chân họ không cuốn xà cạp mà lấy dây thùng buộc ống quần, gió thổi phồng cả lên. Tất cả lũ chó đều bị cắt đuôi, trông đen đui và xấu xí, lưng chân không thon dài bằng con Phú Quý. Những con vật này còn bị kích động hơn cả người, cứ nhấp nhồm giậm giậm liên hồi, nếu không có chủ ấn vòng dây đỏ trên cổ chúng xuống, thì chúng đã lao đi như mũi tên từ đời tám hoánh nào rồi. Người đàn ông được khênh

đến trên chiếc ghế tròn kiểu cũ chính là bạn cậu - người thợ săn bị nhũn xương nặng. Anh chịu trách nhiệm khu vực chiêng. Lúc đầu, tôi cứ tưởng họ đua chó, đến khi một tiếng chiêng nổi lên, mười lăm con chó lao vút đi, chủ của chúng bám sát theo sau, miệng người nào cũng ngậm một cái còi, thổi ra những tiếng dài ngắn cao thấp nhanh chậm, những con chó cứ chạy thẳng, chạy chéo, chạy vu hồi, chạy giao thoa, thế trận biến đổi hết sức linh hoạt. Cùng lúc đó, mười lăm người và lũ chó ở đầu bãi sông ngoài bảy dặm xa xa cũng ào ào xông đến, ngay lập tức bụi đất như hai dòng thủy triều ập vào giữa. Tôi nhìn thấy những con chó rừng tháo chạy trong bụi mù, bám sát đằng sau mỗi con chó là hai ba con chó nhỏ. Bọn họ vòng lượn trên bãi sông, lúc ẩn lúc hiện, khi chụm lại khi tản ra. Người bám đuổi theo lẫn lộn trong đó, họ khó nhận ra con chó của mình, nhưng tiếng còi của từng người cũng đủ để con chó của họ hiểu rõ hiệu lệnh. Họ chạy nhanh không kém lũ chó. Khi con chó nhảy vọt lên, bạn không thể phân biệt rõ là người hay là chó.

- Đua chó còn hay hơn đua ngựa!

- Đây không phải đua chó, mà là chó đuổi bắt thỏ.

Người bị nhũn xương ngồi trên ghế tròn cải chính lời nói sai của tôi. Bên anh là đám đông kéo đến xem, nhất tề khu vực chiêng giống trống, đốt pháo, thậm chí bắn súng hỏa mai, reo hò ầm ĩ. Ở Châu Thành, tôi vốn là một người mê bóng đá, tôi dám chắc những pha ở đây không kém gì những pha máu mê cuồng điên trên sân bóng. Tôi nhìn thấy rõ ràng một người đàn ông cõng con trên cổ, thằng bé vừa reo hò, vừa vỗ bồm bộp vào đầu bố, mặt ông ấy đỏ gay đỏ gắt như say rượu mà vẫn tỉnh bơ. Một chị phụ nữ hò reo nhảy tâng tâng, hai bầu vú cứ bật lên thõng xuống. Một người đàn ông

liền bảo: Thỏ này, thỏ này, thỏ chui vào lòng rồi! Mọi người cười ầm lên, đám phụ nữ liền xúm lại đám đuổi anh kia vào trong gió bụi xua bắt thỏ. Cuối cùng tôi cũng nhìn thấy cậu trong đám hỗn loạn, cậu và con Phú Quý đang đuổi theo một con thỏ lông xám. Người và chó chỉ cách thỏ độ hai mét, lần nào con chó vỗ tới, cũng suýt ngoạm được chân sau của thỏ, nhưng thỏ đột nhiên né một cái rồi lập tức dừng lại; khi con chó xô lên trước theo quán tính, thì thỏ quay ngoắt chạy trở lại. Cậu vội vàng tụt giày ném theo, chiếc giày ném trúng chân con thỏ, con thỏ nhảy vọt lên, rơi xuống đất đánh bịch một tiếng, rồi bò ngay dậy chạy về hướng tây, nhưng phía ấy lũ chó xua thỏ đang chạy đến, thế là con thỏ liền chạy xiên về phía chúng tôi. Hai chú chó con chỉ có cách nhau có hai mét, nhưng vẫn không đuổi kịp. Chúng tôi cứ hét cổ lên cổ lên. Cậu ở gần chỗ chúng tôi hơn, song vẫn không đuổi kịp thỏ, nên có phần bức bối. Cậu ngồi xuống, chân không còn giày, thuận tay nhặt luôn một viên đá trên đất ném đi, con thỏ trúng đòn, lăn quay ra đất, bốn chân giơ lên trời đập lung tung, lật được người lại chạy tiếp, nhưng chỉ chạy được hai bước thì nghèo, hai con chó nhỏ nhảy xổ đến cùng một lúc. Đám người vây xem hò reo như trời nghiêng đất ngã, hò reo còn là vì hai con chó nhỏ, một con cắn chặt chân sau của thỏ, một con cắn chặt trán trước của thỏ không buông, cuối cùng chúng xé con thỏ làm đôi, kéo xềnh xệch đến chỗ người thợ săn bị nhũn xương. Tôi ngồi xổm vuốt ve con chó nhỏ, lông nó bóng mượt như tấm lụa đen. Tôi bảo:

- Đều có công, đều có công!

Cái xương đuôi chỉ có một tác cứ động đây, con chó cất tiếng sủa gâu gâu.

Chó đuổi thỏ suốt sáu tiếng đồng hồ, khi không còn con

thỏ rừng nào trong đám cỏ hoang và đá cuội trên bãi sông sấu dậm vuông, và khi bụi đất đã rơi hết, thì người và chó mới yên nghỉ. Cuộc đi săn đã bắt được tất cả năm con thỏ rừng, cả năm con đều được giao lại cho người bạn săn mắc bệnh nhũn xương của cậu tôi. Anh này cầm dao chặt mỗi con thỏ thành ba khúc, lần lượt vứt cho các con chó nhỏ ăn. Sau đó, anh hét một tiếng, dân bản nô nức kéo nhau thắng lợi trở về.

Tôi đi theo cậu, trông cậu y như một dân bản, người cậu dậm mô hôi, giày mất nên đi chân không. Cậu hỏi: Thế nào, xem đã chưa? Tôi nói: Chỉ thế này thôi sao? Chấm dứt rồi sao? Cậu bảo: Còn thế nào nữa, nếu cháu bằng lòng, mình ở thêm một ngày, ngày mai ra bãi sông làm trận nữa. Dĩ nhiên là tôi không đồng ý. Tôi không hiểu, cảnh xua đuổi thỏ hay thì hay đấy nhưng chẳng khác gì trò chơi của trẻ con. Lẽ nào những người lớn bỏ ra ngần ấy sức lực, đổ ra bao nhiêu mồ hôi, chỉ vì một thứ trò chơi không hề có chút ý nghĩa này sao?

- Đúng là thợ săn!

Dân bản đang khen cậu, họ giơ ngón tay cái lên ca ngợi cậu. Đúng là thợ săn ư? Tôi nhìn dáng vẻ đắc ý của cậu trong lời ca ngợi của dân bản; ngay cả con người nhũn xương được khênh kia, đang ngồi trong ghế tròn cũng nói cười rôm rả. Tôi chợt hiểu tại sao cậu đến đây tham gia săn thỏ: Thợ săn không còn sói, thì chỉ có săn thỏ, họ không nhằm một mục đích gì hết, chỉ đơn giản là được một lần phát điên phát cuồng - phát điên phát cuồng là ý nghĩa thực sự của họ.

Tại gia đình người nhũn xương, tôi lại nhìn thấy Mục Lôi. Lúc sáng sớm, khi đến đầu thôn hỏi thăm tình hình, tôi đã gặp anh, anh bảo:

GIẢ BÌNH AO

- Chẳng phải anh đem cừu tặng sói đó sao?

Anh ta dẫn tôi đến thẳng nhà người mắc bệnh nhũn xương, cậu tôi đang ngồi ở hè cuốn xà cạp. Cậu tỏ ra ngạc nhiên trước sự có mặt của tôi. Mục Lôi nói vang vang:

- Anh bỏ chúng em rồi hả? Thì ra anh đã bám theo văn nhân phải không?

Tôi thích ngay anh chàng này bởi cái giọng nói sôi nổi của anh, nhưng cậu lại gọi anh là “Nát Đầu”, sai anh mau rót trà cho tôi, anh liền rót trà; sai anh mời thuốc, anh liền thò tay vào túi, tỏ ra hết sức ân cần. Anh nói nhỏ với tôi:

- Trước mặt anh, tôi phải giữ sự tôn nghiêm của đại ca. Anh gọi đại ca của bọn em là cậu phải không? Chó xồm Nhật đứng lên đóng cút mất rồi!

Cậu nghe thấy liền bảo:

- Nát Đầu, mồm cậu nát nữa thì hay đấy.

Tôi hỏi Mục Lôi:

- Chẳng phải anh là Mục Lôi ư? Sao còn gọi là “Nát Đầu”?

Anh đáp:

- Tôi bị đau đầu.

Lúc này, tôi mới biết anh cũng là một đội viên của cậu.

Khi săn đuổi thỏ, Nát Đầu không có mặt ở bãi. Bây giờ, anh ngồi trong sân của người nhũn xương để vợ bóp đầu cho, bệnh đau đầu của anh đã lên cơn thật rồi. Vợ Mục Lôi là một phụ nữ phốp pháp khỏe mạnh, bóp đầu cho chồng tới mức mặt mũi vã mồ hôi, cuối cùng chị nắm mạnh tay vào đầu chồng. Cậu tôi hỏi:

- Đau đớn lắm phải không?

Mục Lôi đáp:

HOÀI NIỆM SÓI

- Còn chịu được.

Cậu lại bảo:

- Chịu được thì đừng uống thuốc giảm đau nữa. Thuốc có những ba phần độc hại, thấy ngày nào cậu cũng uống thuốc giảm đau mấy lần, mình hãi lắm.

Mục Lôi gượng cười:

- Đội trưởng này, vợ em là sói đấy!

Chúng tôi chưa kịp hiểu ý, anh nói tiếp:

- Nửa đời người về trước, em đánh sói; nửa đời người về sau, sói đánh em!

Nét mặt cậu chùng xuống, cậu bước tới nắm đầu cho bạn, nghẹn ngào nói:

- Đừng có ru rú ở xó nhà, không ốm cũng thành ốm. Ở đây nhiều thỏ rừng, các cậu cứ vây săn thỏ, dần dần sẽ khỏi bệnh.

Mục Lôi đáp:

- Đứng, đứng, phải hoạt động! Nhưng em lo thỏ ngày càng ít đi.

Cậu tôi bảo:

- Bắt được thỏ thì đừng cho chó ăn, thả ra rồi lại đuổi.

Chị vợ Mục Lôi đang ngồi đun nước nấu cơm trong bếp nói với cậu:

- Anh phải đến luôn cơ! Anh xem đấy, anh đến một cái là bạn bè anh em vui vẻ ra nhiều. Không thì anh dẫn quách nhà em đi, tiện thể tìm một việc làm gì đó để khỏi ở nhà đau đầu quấy nhiễu em như thằng điên.

Cậu tôi hỏi:

- Mục Lôi nghe đâu đã từng đi miền Nam làm ăn cơ mà?

Vợ Mục Lôi đáp:

- Đừng nhắc đến việc anh ấy đi làm thuê nữa, hễ nhắc đến là em tức lộn ruột.

Mục Lôi đang thu dọn ở sân đe net vợ:

- Nay, cô đừng có lăm mồm!

- Em cứ nói đấy!

Chị kể, Mục Lôi ở nhà buồn chán, cứ leo lẻo, nào là đi miền Nam làm thuê, nào là đi kiếm tiền, nhưng mới đi được một tháng làm việc vất ở một công trường xây dựng, không quen với môi trường thành phố, lại bỏ về. Anh ấy kiếm được bốn trăm đồng, sợ bị mất cắp nên cất dưới lớp lót giày. Khi đi tàu hỏa lại tụt giày ra co chân lên ghế ngủ. Lúc xuống ga, không thấy giày đâu, hỏi người chung quanh, họ bảo, quăng đi rồi, đôi giày rách ấy thôi um, đã vứt qua cửa sổ toa. Chửi không lại người ta, đánh cũng không nổi người ta, anh ấy chỉ xót xa đôi giày, càng xót xa bốn trăm đồng để dưới miếng lót giày, liền chửi đồng một câu: "Kẻ nào nhặt được đôi giày của ông sẽ vớ bở!". Thế là đi chân không xuống tàu, tìm đến một người cùng thôn làm thuê ở quán cơm, mượn tiền về nhà.

Mục Lôi ở trong sân lên tiếng:

- Anh đừng nghe cô ấy nói lung tung, nếu em đến nước ấy thì em nhỏ lông d... thất cổ chết quách đi cho xong.

Vợ Mục Lôi nói:

- Thôi, thôi, coi như em đã đặt điều cho anh!

Nói xong, chị lại cúi xuống đun bếp, ngọn lửa đã lại từ lúc nào, chỉ còn mỗi khói. Tôi trông thấy lúc vợ Mục Lôi cúi xuống thổi lửa, hai hàng nước mắt chan hòa trên má chị.

Cơm dọn lên, cánh đàn ông hò hét đòi uống rượu. Rượu ở

HOÀI NIỆM SÓI

dây được làm từ ngô do gia đình tự ủ, tự nấu đựng trong chum, vợ anh chàng nhũn xương dùng gáo quả bầu múc ra từng gáo từng gáo. Họ thay nhau chúc rượu cho khách. Tôi uống không được, cậu phải uống thay. Sau đó, họ vừa hát, vừa chơi lấy cở. Tôi chưa bao giờ thấy uống rượu hát chơi lấy cở phức tạp như thế. Cùng với lời hát lại phải tỉnh táo xòe tay báo con số, ai thua, thì bên kia liền hát: *Nào, bạn hãy uống chén rượu này đi!* Anh nào anh nấy uống tới mức mặt đỏ tía tai, cởi áo quăng sang một bên. Tôi cứ tưởng chỉ cậu mới có sẹo trên người, nào ngờ anh nào trên thân cũng có sẹo; uống rượu vào, vết sẹo đỏ tấy lên bóng loáng. Tôi sờ vào vết sẹo của Mục Lôi, hỏi:

- Những vết này đều do sói cào à?

Mục Lôi đáp:

- Phàm những con sói nào đụng vào mình đều bị giết.

Anh chàng nhũn xương hỏi:

- Mục Lôi này, thế vết sẹo ở cánh tay trái kia cũng do con sói bị giết cào rách hả?

Mục Lôi đáp:

- Quan Công cũng còn thua thiệt ở Mạch Thành cơ mà. Mẹ kiếp, đêm qua mình còn mơ thấy con sói ấy.

Mục Lôi kể còn trông thấy con dao ở dưới vách đá mỏ quạ trong thung lũng Sơn Đông Nhị Lang. Lúc tỉnh dậy đã hỏi các em, có phải con sói đã nhả gỏi mình trong giấc mộng không.

- Đội trưởng ơi, anh có thể đến dưới vách núi mỏ quạ trong thung lũng Sơn Đông Nhị Lang lần nữa không? Đến thử xem con dao có thật còn ở đó không?

Cậu háng một tiếng không nói gì. Mục Lôi liền kể với

GIÀ BÌNH AO

tôi, một hôm anh đang đại tiện ở trong rừng, đại tiện thì phải ngồi ở chỗ xuôi gió, anh vừa xoay hướng ngồi, cảm thấy không ổn, còn chưa ngoái đầu lại, thì một con sói từ sau cây xổ tới, chộp luôn ống tay áo của anh. Súng để ở một bên không kịp cầm, anh liền rút con dao ở xà cạp ra đâm, phập một nhát trúng lỗ đít con sói. Nào ngờ đâm sâu quá, không rút ngay ra được, con sói mang theo dao chạy mất.

- Mẹ kiếp! - Anh nói - Con dao vào loại tốt đáo để!

Nói xong cười hề hề.

Thế là các anh bắt đầu kể chuyện săn bắn ngày trước, hầu như người nào cũng chỉ vào vết sẹo trên người kể lại từng cuộc vật lộn với sói không biết bao giờ mới chấm dứt. Còn các chị em thì tùm lại với nhau nói tùm lum hết chuyện con chuyện cháu đến chuyện bạn học ngày xưa tụ họp, chuyện thời thơ ấu... Nói mãi mà vẫn không hết chuyện. Cánh đàn ông kể chuyện cứ vung chân múa tay, nét mặt hớn hờ, vừa kể vừa hỏi tôi:

- Có hay không?

Tôi thì cứ há hốc mồm ra nghe, gật gù lia lịa. Cậu bảo Mục Lôi:

- Lau bọt mép đi đã nào.

Mục Lôi ngượng ngừng kể tiếp. Tôi sờ vào vết sẹo ở lưng cậu, giống như sờ vào cái bóng đèn trên khung cửa sắt, hy vọng cậu cũng kể chuyện. Nhưng cậu chỉ cười và uống rượu, cậu bảo:

- Quên sạch, chẳng còn nhớ chuyện gì.

Anh chàng nhũn xương nhấc hai chân đã mất cảm giác khỏi mép ghế, như nhấc hai xâu thịt, nhét vào mặt ghế, vẻ mặt hơi buồn buồn:

HOÀI NIỆM SÓI

- Hiện giờ anh vẫn còn là thợ săn, đương nhiên anh không nhớ. Còn bọn em, hề cứ ngồi xuống là chỉ biết ôn lại chuyện cũ để giết thời gian. Người đời thường nói, kẻ biết bơi cuối cùng rồi sẽ chết đuối, người leo núi rút cuộc chết trên rừng, còn chúng mình cả đời đi săn sói, không chết trên thân sói, lại chết bại chết liệt trên giường lò...

Cậu tôi đứng lên nói với bà chủ:

- Không nói nữa, không nói nữa, thái bột mì nấu ăn nào!

Bột mì đã nhào sẵn, cục bột nằm lù lù tại đó, người đàn bà béo phịch quay quạt gió đun nước kêu loạch xoạch loạch xoạch. Cậu tôi bê cục bột mì bảo để cậu thái. Cậu đội lên đầu một mảnh vải ướt rồi để cục bột lên, sau đó hai tay đưa hai con dao dài hình lá liễu lên gọt vào cục bột, bỗng chốc dao vung như bay, những phiến mì rơi tơi tấp như lá rụng vào trong nồi nước nóng. Mọi người im lặng chăm chú nhìn cậu, không ai lên tiếng tán thưởng tay nghề thuần thực của cậu, tất cả đều trang nghiêm tưởng như ngừng cả thở. Hai lưỡi dao của cậu múa càng lúc càng nhanh, dường như cậu đang thù hận chính mình, định gọt cả cái đầu thành từng mảnh từng phiến. Khi cục bột chỉ còn một lớp mỏng, hai tay cậu vung lên, hai con dao sắc bay vào bức tường phía bắc trong nhà cắm phập lên tấm da sói đang treo ở đó.

Sự quái lạ bất ngờ của cậu làm cho mọi người không ai nhắc đến chuyện sói nữa. Mì được bung lên mâm, ai nấy đều suýt soát ăn. Tôi cứ lo lo những người thợ săn này mượn hơi men sinh sự chẳng lành, lại càng không muốn không khí mâm cơm tế nhạt. Người đàn bà béo liền vẫy tay gọi tôi ra sân, khẽ nói:

- Anh em nhà họ thường họp mặt uống rượu. Máy hôm trước uống đến cuối bữa, một người định cầm dao bổ vào đầu

mình, một người gior gây đánh vào đôi chân nhũn, sau đó thì cả hai đều khóc. Đàn ông mà khóc cứ y như bố mẹ chết. Anh không uống rượu, cứ liều liều cầm chịch giúp cho.

Tôi trở lại mâm, cố tìm chủ đề nhẹ nhàng, hỏi thịt muối làm thế nào mà ăn ngon thế! Thế là họ bảo tôi, giết lợn xong, cắt thành miếng, cho muối lên, trộn bột nhào qua, ủ vào trong chum ba ngày, sau đó treo lên xà nhà, đốt bông hoa bách để hun chín; hoặc treo luôn trên bếp để khói lửa ba bữa cơm trong ngày hun nướng. Tôi thốt lên, à, thì ra là như vậy, thế tại sao trên xà thịt muối ở dưới xà nhà lại có một tấm đá mỏng to tướng? Họ bảo, làm thế để phòng chuột leo theo dây mò xuống ăn thịt, chuột có tinh khôn đến mấy thì cũng không thể lặn từ tấm đá rồi lại lặn sang lưng tấm đá. Tôi hỏi, liệu chuột có thể nhảy thẳng lên tấm đá được không? Người đàn bà béo vỗ tay khen, anh thông minh lắm, chuột sẽ nhảy như thế, nhưng anh xem kìa, tấm đá treo xiên cơ mà, nó nhảy xuống sẽ tuột khỏi tấm đá rơi xuống đất. Sáng sớm nay thức dậy, một con chuột chết quay lơ ra đất... Trong lúc nói chuyện, tôi lại mắc cái tật cũ, sờ lên cằm, lấy móng tay nhổ râu. Ban đầu, cậu tôi đá vào chân tôi dưới gầm bàn, tôi không nhận ra; cậu liền đánh vào tay tôi một cái, tôi mới chợt phát hiện những người đàn ông kia đều có râu quai nón, tuy đã cạo, song nửa dưới mặt đều đen xanh. Cùng một lúc, họ cũng phát hiện tôi gần như không có râu, liền bắt đầu trêu chọc, bảo tôi là thái giám, là ái nam ái nữ. Mục Lôi còn thò tay sờ cằm tôi, chê nhẵn thín như mông trẻ con. Đương nhiên tôi không tỏ ra bực tức trước thái độ vô lễ của họ, bởi vì họ thẳng thắn bộc trực, không có bất cứ ác ý nào, hướng hồ vợ tôi chẳng hề chê tôi không râu, cô ấy thích đàn ông trắng trẻo. Nhưng ở Thương Châu, ở trong gia đình đội viên săn sói của Sa Hà Tử, lần đầu tiên tôi đã cảm thấy xấu hổ bởi cái mặt bơ sữa và không râu của mình.

HOÀI NIỆM SÓI

* * *

Ngày trong đêm hôm đó chúng tôi về đến Châu Thành, tôi gọi điện thông báo với ông chủ tịch ngày mai chúng tôi xuất phát đi chụp ảnh mười lăm con sói. Sáng hôm sau, ông chủ tịch đích thân đến khách sạn, mời hai cậu cháu tôi một bữa cơm mộc mạc gọi là tiễn chân. Ông nâng chén rượu nói với cậu:

- Đồng chí Phó ạ, trước kia săn giết sói là đúng, bởi vì sói đe dọa sự sinh sống của chúng ta, đội săn sói và đội trưởng là đồng chí có công. Còn bây giờ, sói sắp bị tuyệt chủng, chúng ta phải bảo vệ sói, đồng chí cũng là người có công. Thay mặt chính quyền và nhân dân Thương Châu, tôi cảm ơn đồng chí, và chúc đồng chí cùng đồng chí Cao Tử Minh đi lần này làm tốt công tác chụp ảnh.

Cậu tôi rất cảm động, không những uống cạn chén rượu chúc của ông chủ tịch, mà cậu còn cảm ơn ông. Cậu nói, cậu không có gì đáng để cảm ơn. Rồi cậu lại uống tiếp, cậu rót luôn nửa chai rượu ra bát. Ông chủ tịch vội ngăn lại, đòi chia đôi mỗi người một nửa chạm cốc. Cậu nói:

- Thưa chủ tịch, tôi có lời định thưa với ông.

Cậu bảo, theo quy định của luật pháp nhà nước, trong dân chúng không ai được giữ súng, súng săn của đội săn bắt sói cũ cũng đã giao nộp cả rồi, chỉ có cậu là người duy nhất còn giữ súng. Sau khi tổng điều tra sói, đến hôm nay cũng là lúc nên giao nộp súng. Nhưng cậu đề nghị trong quá trình đi chụp ảnh sói, cho phép cậu được tiếp tục giữ lại súng.

- Súng là một nửa thợ săn, người thợ săn không có súng thì còn tệ hơn cả cục củt chó.

Tôi không ngờ cậu lại đề nghị như vậy. Ông chủ tịch

cũng khó xử, sau một hồi im lặng, cuối cùng ông đã chấp nhận đề nghị của cậu. Cậu liền nắm chặt tay ông chủ tịch, gần như định quì xuống.

- Thôi được, để tôi báo cho cục công an huyện của các đồng chí biết. - Ông chủ tịch đỡ cậu dậy, nói tiếp - Tình huống đặc biệt thì xử lý đặc biệt, trong quá trình chụp ảnh cần phải có súng, chụp xong rồi cũng vẫn có thể giữ lại. Đồng chí Phó Sơn nên được giữ súng lắm chứ, đồng chí vẫn là thợ săn cơ mà, sau này vẫn có thể bắn gà rừng chứ sao!

Danh hiệu thợ săn và súng săn đối với cậu cần thiết biết chừng nào. Sự quan tâm đặc biệt của ông chủ tịch khiến tôi cũng vui mừng cho cậu! Nhưng sau khi ăn xong và chia tay ông chủ tịch, cậu lại bảo với tôi:

- Thợ săn mà đi bắn gà rừng ư? Chỉ săn gà rừng mà cũng gọi là thợ săn à?

Cuối cùng thì cậu cũng đã vui vẻ cùng tôi lên đường. Chúng tôi lên đường không chỉ có hai cậu cháu, mà còn có một người nữa là Mục Lôi. Mục Lôi chờ chúng tôi ở ngã tư ngoài Châu Thành. Anh ngồi dưới cây liễu, bó chần nệm để trước mặt cùng một hũ rượu, một con mèo đứng trên vai, nó cẩn thận chải vuốt mái tóc của anh ra đằng sau. Tôi cứ tưởng đây là một phong tục cổ xưa, giống như lối thường viết trong *Thủy hử*, đến để chúc rượu tiễn biệt cậu và tôi. Nào ngờ Mục Lôi cứ nhất quyết xin cùng đi một thể.

- Đội trưởng ơi, anh hãy cho tôi đi với anh, dù sao tôi cũng đã từng là thợ săn cơ mà.

Mục Lôi nói, con mèo vẫn đứng ở trên vai, hai chân trước của nó ôm vào nhau như vái chào.

- Cậu cũng đi ư?

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi và cậu đều ngỡ người, lúc chúng tôi còn ở Sa Hà Tử, anh ta không hề tỏ ra may mắn nào đòi đi cùng. Cậu bảo:

- Đừng có nói hoét, cậu đau đầu ghê gớm thế, cùng đi với bọn mình sao được?

- Nếu em cứ ru rú ở nhà mãi thì cái đầu sẽ nổ tung ra mất. - Mục Lôi nói - Nếu em chết, thì chết trong đi săn...

- Đây có phải đi săn đâu, đi chụp ảnh cho mười lăm con sói cơ mà!

- Nhưng vẫn là đi đánh bạn với sói! Em đã nghĩ rồi, sói đầu sắt, chân cây đay, lưng đậu phụ, cái đầu của em đau lên thì phải thụi quả đấm vào, đáng đời! Nó cũng là cái đầu sắt, có lẽ sống chung với sói, bệnh đau đầu của em sẽ khỏi. Hơn nữa, em có con mèo, mèo gãi cho em thì cũng như vợ em xoa bóp cho em, em còn có cả thuốc giảm đau. Em làm khổ sai trước yên sau ngựa cho các anh không được sao?

Cậu thần người ra đó, cuối cùng nhìn tôi. Tôi đáp:

- Cũng được!

- Chuyện này là anh nói đấy nhé! - Cậu bảo - Vậy thì cậu ấy cũng là một thợ săn!

- Chi phí cháu sẽ đề nghị chính quyền thanh toán. - Tôi hiểu dụng ý khôn ngoan của cậu, chớp chớp mắt nói tiếp - Nhưng cháu không làm được việc là đề nghị ông chủ tịch duyệt cho anh ấy một cây súng đầu!

Vậy là Mục Lôi đã tham gia hành động cùng chúng tôi với danh nghĩa nhân viên ngoài biên chế. Việc nhập hội của anh chàng "Nát Đầu" khiến tôi liên tưởng đến Trư Bát Giới và Sa Ngộ Tĩnh trong *Tây du ký*, càng khiến tôi nghĩ đến nhân vật Thứ Sáu trong tiểu thuyết *Robinson Crusoe* của nhà văn Anh Daniel Defoe (1659 - 1731), thế là tôi buột

miệng gọi “Thứ Sáu”, anh ta ngắc đầu nói: Hôm nay là thứ năm chứ! Tôi nín thinh, không dám nói gì thêm. Mục Lôi rất vui, cứ nhất định đòi đặt biệt hiệu cho từng người trong nhóm chúng tôi. Theo lệ, anh gọi cậu là đội trưởng, gọi tôi là bí thư, vì trong ba người chỉ có tôi là đảng viên, còn anh tự phong mình là thư ký riêng.

- Khi có người ngoài thì gọi tôi là thư ký riêng, lúc không có ai thì gọi tôi là Nát Đầu.

Con chó nhỏ của cậu vẫn gọi là Phú Quý. Vì cái tên con mèo của mình, Mục Lôi đã tốn bao tâm huyết suy nghĩ, cuối cùng đặt cho nó cái tên “Thúy Hoa”. Phú Quý tương xứng với Thúy Hoa, tuy không sinh động mạnh mẽ nhưng đậm đà màu sắc dân gian. Chính điểm này càng làm tôi thích Mục Lôi. Anh khe khẽ hỏi tôi:

- Anh biết tại sao tôi gọi con mèo là Thúy Hoa không?
- Gọi thế cho thuận mồm.
- Người con gái trong mối tình đầu của tôi tên là Thúy Hoa. Đêm hôm qua, tôi còn nằm mơ thấy cô ấy!
- Yêu như thế sao không lấy người ta?
- Người ta có yêu mình cóc đâu.

Rồi anh biểu lộ một dáng điệu kỳ quái, cầm hất lên, môi hõm vào, cặp mắt lật lên trắng dã, khuôn mặt bỗng chốc dài ra, hai má lõm xuống, rành rành ra dáng một con sói sống động. Những ngày sau đó, Mục Lôi thích kể cho tôi nghe thiên tình sử của anh, anh khoe dáng anh xấu thì có xấu, nhưng lại có vận đào hoa, anh có “chân” trong mười mấy cô gái ở thôn và đã lấy một cô họ Tần trong ngõ làm vợ. Anh đánh cuộc với người ta rằng, anh có thể làm cái khoản kia trước khi cô gái ấy đến lễ trời đất. Mọi người không tin,

HOÀI NIỆM SÓI

nhưng quả nhiên anh đã làm được, còn đem về một cái quần lót in hoa của người con gái kia.

- Anh phải bạo phổi ra tay cơ, đàn bà không chịu nổi bạo phổi mạnh tay đâu, nhưng anh phải có tài năng thật sự. Một khi cô ấy đã dễ chịu, cô ấy sẽ không hận anh, lại còn cảm ơn anh là đằng khác.

Mục Lôi bảo, ăn vật là nhu cầu của cơ thể, còn nếu muốn có chút tình cảm thật sự, thì phải tìm người mình yêu. Ngoài chị vợ béo, anh ta còn có hai cô bồ nữa, trước kia còn đi săn, anh thường đem thịt cừu bụng vàng và thịt gà cảnh biếu các cô ấy, vì thế đội trưởng đã mấy lần diên tiết định khai trừ anh.

Tôi chợt nhớ đến một việc, ở với cậu lâu như thế, tại sao chưa bao giờ nghe cậu nói về gia đình cậu. Mục Lôi bảo:

- Đội trưởng không có gia đình.

- Thô khôn ngoan như anh có những ba chỗ ở, cậu tôi mà lại không có gia đình sao?

- Thô là kẻ yếu, nên thô mới có ba chỗ ở. Anh thấy hổ có gia đình không nào, hổ đi đến đâu, ở đó là gia đình.

- Nói như vậy có nghĩa là cậu tôi nhiều bồ lắm nhỉ?

- Đâu có, đội trưởng là loại gấu mèo lớn.

- Sao cơ?

Mục Lôi khe khẽ nói:

- Chuyện này anh đừng có nói với ai đấy, cái “số ta” của cậu anh hỏng rồi. Trước đây cũng đã tìm một cô nhưng không ăn thua, từ đó bản thân mất sức chiến đấu, cứ oán hận đã từng thủ dâm quá độ...

Tôi bỗng nhớ đến chuyện cậu cứ che che đây đây lúc đi tiểu, cảm thấy thương cho cậu quá.

GIÀ BÌNH AO

- Tôi không tin chuyện ấy, không có cái khoản kia, đàn ông thường mất chí khí. Nhưng cậu tôi đáng đáp như thế, ai chẳng bảo cậu tôi oai vệ?

- Cậu anh càng phải làm cho mình giống một thợ săn thực thụ đó thôi.

Chúng tôi thủ thủ nói chuyện ở bên này, ở bãi cỏ xa xa, cậu tôi đang nằm nghiêng về một phía. Cỏ đầy lấm, là loại cỏ ống khô héo trong mùa đông, cành cuống lúa thưa, sợi xơ phơn phớt trắng. Cậu nằm trông như một hòn đá, nhưng cái dáng mệt mỏi biếng nhác lại rất giống một con hổ. Cậu nheo mắt nhìn con chim sẻ đậu trên ngọn cây bên cạnh, chim sẻ kêu lách cách. Thành linh cậu vung tay ném một viên đá, động tác nhanh gọn mà chính xác, rồi lại bình thần nằm xuống, còn con chim sẻ thì rơi ngay trước mặt chúng tôi, đầu vỡ nát. Mục Lôi hớn hờ bảo tôi nhặt củi nhóm lửa, còn mình lấy một cái que xọc vào đất con chim sẻ giơ lên nướng trên đồng lửa. Tôi không rõ anh định làm gì, nướng chưa chín hẳn đã hỏi tôi:

- Anh ăn không?

Tôi đáp:

- Cũng ăn được à?

Anh bảo:

- Ngon lắm.

Rồi cắn một miếng, hình như chợt nhớ còn đội trưởng, liền giơ con chim sẻ, nói với cậu:

- Đội trưởng có ăn không?

Cậu tôi bảo:

- Nhìn cái mã cậu ăn kìa!

HOÀI NIỆM SÓI

Mục Lôi ăn rất khó coi, tiếng nhai nhóp nhép, anh biết ăn thật, nhoáng một cái, con chim sẽ chỉ còn lại bộ ruột.

Mục Lôi là người thích bôi bác, ngoài lúc đầu đầu ra, anh cứ luôn mồm nói chuyện tếu, hoặc bôi bác bản thân để chọc cười tôi và cậu, tuy cậu chỉ lớn hơn anh năm tuổi, anh lại hơn tôi năm tuổi. Dọc đường, chúng tôi không thuê cừu vạ; máy ghi hình, máy chụp ảnh, giá máy, túi đựng phim của tôi và cuộn hành lý của cậu đều do Mục Lôi cống. Có lần, anh đeo máy ảnh lên cổ con Phú Quý, bị tôi quát cho một trận, từ đó không dám nữa, nhưng lại dùng một sợi dây dài buộc vào con mèo Thúy Hoa rồi ngoắc lên con Phú Quý. Con mèo đi một hồi mệt quá liền nhảy lên lưng Phú Quý ngồi. Tôi cười bảo anh:

- Chúng mình sống không bằng một con mèo!

Mục Lôi lại bảo:

- Sống chẳng bằng con Phú Quý, cánh mình đều là đàn ông, mà Phú Quý lại còn có bà vợ Thúy Hoa này nữa.

Cậu tôi trừng mắt bảo anh ta:

- Nát Đầu ơi, lần này có bí thư đi cùng, ăn nói cẩn thận, đừng có mắc cái tật rẻ tiền của cậu nữa!

Mục Lôi đáp:

- Em có bệnh, đâu dám cơ chứ!

Mỗi lần đến chỗ nghỉ, tìm cái ăn uống, chọn nơi ngủ nghỉ, mọi việc dính dáng đến đời sống đều do Mục Lôi lo liệu. Anh trải chăn nệm cho chúng tôi, trên giường cậu dĩ nhiên trải tấm da sói. Tôi ngủ ở giường riêng, anh chọn chăn nệm khô sạch nhất, rồi mới trải đến chỗ nằm của mình. Con Phú Quý và Thúy Hoa đã nằm ở bên cạnh từ bao giờ. Anh quát Phú Quý: Ban ngày chúng mày đã ở bên nhau,

ban đêm lại còn ngủ một chỗ, mày định gây chuyện thật đấy hả? Nói xong, Mục Lôi ôm con mèo ngủ. Con Phú Quý diên tiết sửa một tiếng: “Gâu!”, rồi lặng lẽ nhảy sang giường cậu tôi, nằm ngủ dưới chân cậu. Nát Đầu có cái tật nghiêng răng khi ngủ, nghiêng như thù hận ai đó ghê gớm lắm; còn ban ngày thì cứ đánh rầm vô tội vạ, lại còn nhấc một nửa mông lên, cố ý để kêu thành tiếng.

- Cậu ơi! - Tôi nói - Gọi cậu là đội trưởng thật đúng, cậu có chú ý không, hình như Mục Lôi không kêu đau đầu nữa rồi.

- Xem ra đi ra ngoài thế này có thể chữa được bệnh của cậu ấy thật. - Cậu đáp - Đừng nói toạc ra, một khi nói toạc ra, cậu ấy lại nghĩ ngợi mà hóa ra đau đầu đấy.

* * *

Theo kế hoạch, ngày đầu tiên chúng tôi đáp xe khách từ Châu Thành đến huyện Đan Phượng, xuống xe ở một bến nhỏ cách huyện lỵ mười dặm, đi men theo sông Đan Giang tới Triệu Dụ rồi đến Hắc Phong Nhai. Nhưng ngày đầu tiên không gặp sói. Ngày thứ hai, chúng tôi chui qua một khe núi có tên là Kinh Tử, lội suối ào ào đi ngược lên năm mươi dặm, vẫn không gặp sói, ngay đến một dúm lông, một hòn cốt khô của sói cũng không có. Song chúng tôi đã đến một thôn bản, ở đó có mười mấy gia đình đang tổ chức đám tang. Một cái lều cỏ được dựng lên trong sân của một ngôi nhà tường vôi đổ vỡ nham nhở, vải đen xô trắng buộc bó hoa treo ở bốn góc lều, người chết được che chiếu đặt ở trong lều, trên người đầy giấy bản, đầu lợn thủ dê và hương nến bày đầy trên cái bàn trước mặt. Con cháu người chết mặc bao day thắt khăn tang, thấy chúng tôi đi qua vội vàng cúi xuống đất lạy tạ. Tôi lấy làm lạ, tại sao con cháu người chết lại cúi đầu lạy chúng tôi. Mục Lôi bảo: Đây là tục lệ, người chết gia đình này chắc

HOÀI NIỆM SÓI

chấn là người già, con cháu chịu tang nhìn thấy ai cũng phải cúi lạy. Cậu tôi liền đi vào trong lều, đốt một nén hương cắm lên bàn thờ, thay mặt chúng tôi tỏ lòng kính viếng người vừa qua đời. Đám người ở ngoài lều thì cứ ngồi tại chỗ đánh trống thổi kèn hát lời viếng, họ khóc hờ bằng lời hát gọi là “hiếu ca”. Bài hát đám ma nghe thê lương vô cùng. Tôi lắng nghe, bỗng dưng mũi lòng rơi nước mắt. Tôi có biết một chút nhạc lý nên đã ghi lại bản nhạc của bài ca này, từ đó trở đi, giai điệu và lời hát đã ghi nhớ trong lòng. Trong một cuộc gặp mặt anh chị em trong cơ quan sau khi về Tây Kinh, tôi đã hát lại bài “hiếu ca” ấy. Nghe hát, mọi người ai cũng giống tôi mũi lòng thổ vắn than dài. Lời hát thế này:

*Ôi, làm người ở trên đời,
Tốt cái gì cơ chứ!
Nói một câu chết là chết liền,
Họ hàng, bạn bè chẳng ai hay.
Họ hàng, bạn bè giờ đã biết,
Người chết đã đến cầu Nại Hà.
Cầu côi âm không giống cầu côi dương,
Rộng bảy tấc, cao muôn trượng,
Gió to thổi, tròng trành đung đưa,
Gió nhẹ thổi, đung đưa tròng trành,
Hai đầu đều đóng đinh đồng,
Ở giữa bơi mớ trơn nhầy.
Người chết có phúc thì qua được cầu,
Người chết vô phúc thì ngã xuống cầu.
Buổi sáng qua cầu, cầu vẫn đấy,
Buổi tối qua cầu, cầu chẳng còn.
Người chết quay đầu vẫy chào,
Con đường trần gian đã dứt.*

GIÀ BÌNH AO

Lúc ấy nghe hát hiếu ca, tôi đã khóc, Mục Lôi bước tới kéo tôi sang một bên khe bảo:

- Anh khóc cái gì, mình có phải con cháu trong nhà đâu, anh tính để hồn bám vào mình, chuốc xúi quẩy về sau sao?

Tôi không dám khóc nữa, Mục Lôi còn dạy tôi lấy tay vè dấu, bảo làm thế có thể tránh ma chấn tà. Tôi đã làm dấu tay theo hướng dẫn của Mục Lôi. Cậu tôi nói chuyện với người đứng ở bên bàn thờ.

- Bà cụ bao nhiêu tuổi?

- Tám mươi tư.

- Thế cũng thọ lắm rồi.

- Thọ lắm rồi, việc buồn cũng coi là việc vui.

- Bao giờ thì chôn?

- Chờ thằng con trai thứ tám về đã.

- Đông con thế kia à?

- Bác là người qua đường, có lẽ không biết chuyện, cụ già này cả đời không sinh đẻ, nhưng cụ đã nhận nuôi cả bảy mươi con trai. Đáng lẽ hôm nay chôn cất, nằm vào đất là yên mà, nhưng đứa con thứ tám đi làm thuê ở xa, đã gọi điện báo chưa chắc ngày mai sẽ về. Người khác không về đưa tang, chứ cậu con trai thứ tám thì phải về, khi mẹ cậu nhận nuôi cậu từ ổ sói, cậu mới có một tuổi...

- Bà cụ là bà già Uông phải không?

- Bác cũng biết ư?

Cậu tôi không trả lời, mà tiến đến trước bàn thờ cầm cút rượu tưới lên đồng tro giấy tiền, sau đó sa sầm nét mặt bảo tôi và Mục Lôi lên đường.

HOÀI NIỆM SÓI

Chúng tôi đã đi qua thôn bản như thế, rồi rẽ vào một khe núi khác. Ở khe núi này có một con sông, đường đi theo sông quanh co uốn lượn, lúc lên lúc xuống, càng đi càng vắng vẻ. Trong đầu tôi vẫn còn âm vang bài hát đưa tang, tôi buột mồm khe khẽ hát, nhưng vẫn thắc tại sao cậu tôi cấm hương xong lại đến trước bàn thờ tưới rượu, tưới rượu xong bảo chúng tôi đi luôn? Mục Lôi không cho tôi hát, bảo chúng ta lên đường làm việc lớn, hát đưa đám làm gì. Tôi cũng không tiện cãi lại, im lặng cầm máy ảnh chụp phong cảnh trên sông. Mặt sông không rộng lắm, nước chảy không xiết, uốn lượn theo chân núi trước mặt, ven theo bãi sông là cối và lau sậy đại mọc xanh um, có một con đường lượn qua một khóm liễu, dưới cây liễu buộc một con thuyền nhỏ.

- Đò ơi!

Mục Lôi gọi to, hy vọng trong bãi cối sậy có người nghe thấy sẽ chèo thuyền bơi lại. Anh bảo, chiếc thuyền kia không có chủ, ai muốn đến thì tự chống thuyền mà đến, ai định đi thì tự chèo mà đi. Tiếng gọi đò đập vào vách núi bờ bên kia vọng trở lại, con thuyền vẫn neo tại chỗ, không hề nhúc nhích. Cậu tôi đột nhiên hỏi:

- Nát Đầu ơi, lần đến đây càn sói, cậu có mặt không nhỉ?

Mục Lôi đáp:

- Không ạ!

Cậu không nói gì nữa.

- Cậu định nói việc gì vậy?

Tôi hỏi, nhưng cậu lại chỉ vào một cái cây đứng lẻ loi trên đỉnh đèo, bảo ở đấy đã từng là một ổ sói, ba con sói trong ổ đều là sói cái. Không phải con sói nào cũng có dáng hung ác, ba con sói này mang dáng dấp của cáo, lông trắng

GIÁ BÌNH AO

như tuyết, bên mắt có một vòng tròn đen nhỏ xíu, giống như nét kẻ mắt, mịn màng đều đặn, còn đẹp hơn nét vẽ ở mắt các cô gái Châu Thành. Nhưng năm nào cũng có một hai lần, không biết từ đâu kéo về đây mười mấy con sói, cứ y như về lễ bái hoặc họp hành, những con sói này con nào cũng đem theo lễ vật, không là cừ lợn, thì là gà. Dân chúng sợ tới mức trong thung lũng có mười gia đình thì bỏ đi mất tám. Đội săn bắn sói đã tiến hành một trận càn sói, đánh chết ba con sói cái kia. Khi phá hủy ổ sói ở dưới cái cây đơn·độc ấy, thì thấy ở trong hang toàn là xương lợn, xương cừ và quần áo lông tóc của người, lạ lùng thay còn có một con lợn sống và một đứa trẻ sơ sinh.

- Đứa trẻ sơ sinh ư?

Chuyện của cậu có vẻ hoang đường, tôi không cảm thấy rợn người, mà lại có phần đáng cười, nhưng nét mặt cậu rất nghiêm túc.

- Chuyện là thế này, - cậu tôi kể - cậu sai Thành Nghĩa bế đứa bé xuống núi cho người ta nhận nuôi. Thành Nghĩa đòi người nhận nuôi hai trăm đồng, cậu đã mắng anh ta một trận, đem tiền trả lại.

- Chuyện này có thật sao? - Tôi kêu lên - Sói đã tha đứa trẻ và mẹ nó về hang ư? Tại sao chúng không ăn thịt đứa bé?

- Chuyện ấy thì ai biết cơ chứ! Chắc chắn đứa trẻ đã bú sữa của sói mà sống, đứa bé trần truồng, trên người cũng mọc lông.

- Đứa trẻ bây giờ thế nào rồi?

- Nó chính là đứa con thứ tám của bà già chết ở thôn bản lúc nãy.

Tôi nhảy dựng lên, oán trách cậu tại sao vừa giờ không

nói! Trẻ con nuôi bằng sữa sói, rút cuộc lớn lên giống người hay giống sói? Đây là những chuyện lạ lùng vô cùng, nếu chụp được một tấm ảnh của cậu bé ấy thì có ý nghĩa biết bao nhiêu. Tôi lập tức yêu cầu quay trở lại, nhưng cậu tôi không tán thành, lại còn hối hận đã lăm mồm nhắc lại chuyện cũ.

- Người con thứ tám không ở nhà, đi làm thuê ở nơi khác, có ma mới biết bao giờ về!

Tôi vận động Mục Lôi nói giúp, cho dù không chụp được ảnh người con thứ tám, thì cũng có thể chụp cho bà cụ Ưông một tấm ảnh để lại. Nhưng Mục Lôi đã giẫy nảy lên:

- Người chết rồi mà anh còn chụp, anh định để những người chịu tang nện chúng ta à?

Rồi anh ôm bụng kêu buồn đại tiện, xách quần đi ra đằng sau vách đá. Tôi đành từ bỏ ý định quay lại thôn bản, tiếp tục đi theo cậu. Đi được bảy tám dặm, ngẩng đầu lên vẫn nhìn thấy cái cây đơn độc trên sườn núi; nhìn xuống thung lũng bên này sông, một vài ngôi nhà bỏ hoang đều đã sập nóc, chơ vơ ba bốn bức tường phơi ra đó, còn có cả cối xay mâm xay và hòn đá kéo lúa. Đây có lẽ là những gia đình bỏ đi ngày nào. Một bầy quạ đen lượn thành vòng tròn trên bầu trời, con đầu đàn từ trong vòng tròn bay ra, giống như tập biểu diễn thái cực đồ. Cậu tôi dặn: Giữ cẩn thận lương khô! Mục Lôi ôm túi vải đựng bánh bao vào lòng, để phòng quạ đen tha mất. Nhưng quạ đen không bay đến chỗ chúng tôi, chúng sà xuống đậu trên những hòn đá kéo lúa và cối xay, kêu quang quác. Trời đang chuyển dần sang hoàng hôn.

Đi trong khe núi rất vất vả, nhất là đối với tôi, vốn quen đi đường nhựa ở thành phố, chân bước thấp; bây giờ vì nhấc chân thấp quá nên thường hay bị vấp, đầu ngón chân va vào đá trên lối đi, đầu tiên là toạc móng chân cái bên trái, tôi

hái lá thầu dầu nhai đắp vào, buộc cẩn thận. Sau đó, chỗ đau lại va toét lần nữa, đau tới mức tôi cứ ôm chân nhảy lò cò, khóc dờ mếu dờ, hít thở khí lạnh phì phò như kéo bể. Vậy mà Mục Lôi lại còn cười, trêu chọc tôi:

- Ăn gì thế, ăn thứ gì ngon thế?

Cậu tôi mắng anh, anh cúi xuống bóp chân cho tôi, bảo:

- Người thành phố làm nũng, chân còn cách tìm xa, không chết được đâu!

Đau đớn đã giảm bớt, toàn thân tôi vã mồ hôi, mệt rã rời, chẳng còn chút sức lực nào. Cậu nhìn tôi bằng ánh mắt bất lực không biết làm thế nào, đành phải bảo ngồi xuống nghỉ.

Mục Lôi dắt con Phú Quý ra tắm ở khe suối tại ngã ba thung lũng. Anh bảo phải tắm cho con Phú Quý đen thành Phú Quý trắng mới được. Vừa dẫn ngựa con Phú Quý lên hòn đá cạnh suối, anh đã nêu ra với tôi một câu hỏi: Hai con rùa đen lẹo nhau bên suối, xong xuôi, con rùa đực bò lên đi mất, con rùa cái vẫn ngửa mặt lên trời nằm tại đó. Theo anh thì tại sao con rùa cái vẫn không dậy? Tôi bảo, con rùa cái đang hồi tưởng lại khoái cảm. Anh nói: Không đúng. Tôi bảo có phải nó còn thòm thèm muốn làm một cái nữa. Mục Lôi lại lắc đầu, nào ngờ vừa lắc một cái thì cơn đau đầu tái phát, hai tay vội ôm đầu. Con mèo Thúy Hoa ngay lập tức phát hiện, lao đến như một mũi tên, dùng hai chân chài đầu cho anh, nhưng cơn đau không đỡ, sắc mặt Mục Lôi nhợt nhạt, mạch máu ở trên trán nổi lên như con giun. Anh gọi:

- Đội trưởng ơi, đội trưởng đến vỗ đầu cho em đi.

Cậu tôi tìm thuốc giảm đau trong ba lô của Mục Lôi. Nát Đầu uống hai viên, anh gục xuống cạnh suối uống hớp nước nuốt vào. Cậu tôi giơ mu bàn tay đập bồm bộp vào đầu Mục

HOÀI NIỆM SÓI

Lôi như bằm thịt. Mỗi lần cậu tôi đập qua đập lại, tôi đều cảm thấy như đập vào đầu mình, tôi cứ lo đập mãi như thế sẽ vỡ đầu mất. Mục Lôi đáng thương cứ thúc giục: Mạnh vào, mạnh vào! Như thế, như thế! Mãi cho tới lúc đỡ đau, sắc mặt đỏ dần lên, Mục Lôi nháy nháy mắt với tôi:

- Anh dốt quá, con rùa cái không dậy là vì chẳng có ai lật mu cho nó.

Cậu tôi đẩy anh ta một cái ngã kênh.

Xem chừng hôm nay khó lòng vượt qua được trái núi Hoàng Hoa trước mặt. Không vượt nổi núi Hoàng Hoa thì đêm phải ngủ trên vông trong rừng ư? Bánh bao có ba cái thì vừa ăn hết rồi, bụng đói đành phải chờ ngày mai, lúc nào đó tìm được thức ăn đã chứ! Tôi không ngờ công việc chụp ảnh mười lăm con sói lại gian nan đến thế, nhưng tôi không thể oán trách và biếng nhác được dù chỉ một chút, bởi vì cậu tôi và Mục Lôi đang dẫn tôi đi. Trong cảnh chiều hôm, nhìn trên dốc núi có một con đường mòn trắng xóa như sợi dây thừng nhỏ, kéo dài suốt từ chỗ hóm lưng chừng dốc chạy thẳng xuống đáy thung lũng. Tôi nghĩ, sợi thừng nhỏ này từ trên trời rơi xuống chăng. Nếu nửa sợi thừng buộc vào chúng tôi, chỉ cần quăng một phát, chúng tôi sẽ sang bên kia núi Hoàng Hoa. Giá gì sợi dây thả xuống một con gà quay, hay một ổ bánh bao. Quả nhiên, trên sợi dây có một con gà quay, tôi kêu toáng lên một tiếng “Ồ!”, nhìn kỹ thì đó là một người gùi cái thùng gỗ to đang đi xuống, chân bước vòng kiềng, chao chao đảo đảo, dường như có thể lăn công cộc xuống bất cứ lúc nào. Tôi vội gọi:

- Này, này!

Người đó ngẩng đầu lên, cứ nhìn trân trân một hồi lâu, không tỏ vẻ ngạc nhiên mà lại hí hí cười ngáy đại với tôi. Tôi hỏi Mục Lôi:

- Anh ta ồm à?

Mục Lôi đáp:

- Có mà anh ồm ấy, người ta hơn hờ chào hỏi anh đấy.

Quả nhiên người ấy nói:

- Đến nhà tôi chứ?

Cậu tôi hỏi:

- Nhà anh ở hõm dốc phải không?

Người ấy gạt đầu, nhìn giày ở chân chúng tôi.

- Trong nhà có gì ăn không?

Vẫn gạt đầu và vẫn nhìn giày ở chân chúng tôi. Trong ba chúng tôi, trừ cậu đi giày da, tôi và Mục Lôi đều mang giày da, không có chỗ nào đặc biệt.

Tôi biết người miền núi hiếu khách, nhưng tôi không ngờ anh chàng chân vòng kiềng này, ngay đến chúng tôi là ai, đến làm gì, cũng không hỏi, liền mời lên về nhà. Tôi thường nghe nói có một số tù nhân chạy trốn, trên người không có một xu, vẫn ẩn náu lâu dài trong núi sâu, có thể là ẩn náu như thế này chăng? Chúng tôi theo anh chàng chân vòng kiềng gánh nước ở bờ suối rồi lên dốc. Leo tới sườn dốc hình cánh cung, trong chỗ lõm vào của sườn dốc có một ngôi nhà, không xây tường sân, phía trước là bãi rộng, phía đông có một đồng rơm, phía tây có một cối xay bằng đá, còn ruộng bậc thang hình bán nguyệt xây đá thì cứ thấp dần từng lớp từng lớp theo địa thế, giống như những chiếc vẩy cá khổng lồ. Tôi thích thú ngắm nhìn phong cảnh đẹp, còn chủ nhà thì cứ nhìn vào giày của chúng tôi, tỏ vẻ nghi ngờ điều gì đó.

- Mời chúng tôi đến lại không muốn để chúng tôi vào nhà sao?

HOÀI NIỆM SÓI

- Các anh đến nhà tôi lần nào chưa nhỉ?

- Chưa!

- Chưa đến bao giờ thì được. - Anh chàng chân vòng kiềng nói - Tôi làm việc cả ngày, tối đến mệt lử, nửa đêm thức dậy đi tiểu, dưới giường lò thường có giày cỏ của tôi, giày hoa của vợ, còn có một đôi giày cao su vàng, tôi liền...

Cậu tôi bảo:

- Có lẽ đêm khuya, anh hoa mắt chẳng?

- Hoa mắt một lần, chứ ba lần bốn lần đều hoa mắt hay sao?

Tôi và Mục Lôi cười hì hì. Mục Lôi khẽ nói:

- Đó là giày của tôi đấy!

Tôi vội vàng bịt cái mũi ăn mắm ăn muối của anh ta, bảo:

- Anh nhìn cho kỹ, chúng tôi không có ai đi giày cao su màu vàng.

Anh chàng chân vòng kiềng liền cười hì hì:

- Các anh không phải giày cao su màu vàng.

Anh ta dẫn chúng tôi qua đồng rơm rạ quây xấn trên ba cây chụm lại, tôi trông thấy một người phụ nữ đầu bù tóc rối ngồi trên cái đôn gỗ ở chái nhà, thế đất cao, ráng chiều của mặt trời lặn vẫn còn chiếu một vệt, chị ta đang vạch áo bắt rận. Nghe thấy tiếng bước chân, đầu không ngẩng lên, chị ta nói the thé:

- Lão Tuyên ơi, lão Tuyên, nước tiểu trong thùng có giò rồi sao anh không đổ đi?

Anh chàng chân vòng kiềng nói:

- Nhà có khách.

Người đàn bà lúc này mới ngẩng lên nhìn chúng tôi, hỏi:

- Nhà có khách à?

Chị ta vén quần lên gãi ngứa sồn sột, để lộ ra cẳng chân cóc cáy đen sì, những thứ gì đó như vẩy trấu bay trong ráng chiều. Anh chồng bảo:

- Khách đến rồi, làm một đĩa bánh bao, nấu một bát dưa chua, nhà còn mỡ lợn phải không, chiên lên nhé!

Chị vợ nói:

- Làm gì có mỡ lợn, anh có giời thì đi kiếm mỡ lợn về đây.

Anh chồng vội vàng lấy cái làn nhỏ đựng hạt thêu dầu trên cái mẹt ở hiên trước nhà, bóc mười mấy hạt rồi đi vào trong nhà đốt chảo. Chị vợ nhìn Mục Lôi cười, bảo anh ngồi xuống ngưỡng cửa, đưa túi thuốc của chồng treo trên then cửa cho Mục Lôi hút, Mục Lôi không hút, chị ta lại gọi chồng:

- Lão Tuyền ơi, lão Tuyền, cái lược nhà mình để đâu nhỉ?

Anh chồng lại cầm lược đưa cho vợ, rồi vợ một bó củi đi vào nhà. Chị vợ chải mái tóc rối bù xù của mình, luôn mồm nhỏ bọt bôi lên tóc. Tôi khe khẽ hỏi Mục Lôi:

- Chị ấy gọi chồng là lão Tuyền, lão Tuyền là gì nhỉ?

Mục Lôi đáp:

- Anh không biết Tuyền đâu, tỉnh dịch đấy, chửi mà lì, cộng thêm chữ lão nghĩa là người chồng già.

Tôi nói:

- Ô, anh ấy đâu đã già.

Nhưng chị vợ đã nghe thấy, liền bảo:

- Hơn tôi những mười lăm tuổi mà không già ư? Anh ấy mười lăm tuổi cao thế này này, - chị ta đưa tay chỉ vào vai của Mục Lôi - còn em mới lên một.

Anh chồng bưng đĩa bánh bao ra, nói:

- Cô này, cô...

Chị vợ cướp lời:

- Tôi làm sao nào, anh mà không coi là già ư? Vương Sinh không chết thì tôi đâu đến được giường lò của anh?

Chị vợ này chua ngoa đáo để, chúng tôi không nói gì nữa. Dưa chua, nước tương được bưng ra, còn có hẳn một con gà chung, nhưng là gà gỗ, gỗ kêu cộc cộc. Bánh bao hấp bột đen, to tổ bố, trên bánh in rõ đường vân tay. Mục Lôi bảo:

- Ông chủ có phúc, vân tay tròn hình cái đấu.

Chị vợ nhanh nhẩu:

- Đó là vân tay của em, anh nhìn này, mười ngón tay em đều có vân tay tròn hình đấu, mười cái đấu cơ đấy nhé!

Chị ta giơ tay cho Mục Lôi, Mục Lôi cầm lấy, cứ lật lên lật xuống, bóp bóp nắn nắn. Cậu tôi trừng mắt nhìn anh ta, anh ta buông tay chị kia ra, nói:

- Tay đẹp đấy.

Lần đầu tiên tôi biết thế nào là đói mammals cũng ngon, cứ xơi tì tì, ăn hết một cái bánh bao, lại ăn cái nữa, cái nữa. Người đàn bà đột nhiên thò tay vào bụng sờ mó, hình như sờ được cái gì đó để vào lòng bàn tay xem. Anh chồng chân vòng kiềng lập tức đập vợ một cái, chị ta nhìn tôi cười, hất tay đi, bảo:

- Em cứ tưởng là con rắn!

Mục Lôi ngoẹo đầu, nhìn chằm chằm xuống đất, nói luôn:

- Tôi lại cứ tưởng không phải là con rắn!

Tôi bỗng cảm thấy buồn nôn, vội bỏ đĩa xuống. Cậu tôi bảo:

GIẢ BÌNH AO

- Ra khỏi nhà rồi, cái mồm phải quen ăn nhiều thứ.- Rồi cậu quang sang hỏi người đàn bà - Trên dốc chỉ có một mình nhà chị, ở đây có sói không?

Chị ta đáp:

- Thân người có rận, thân núi có sói, sao lại không có sói cơ chứ?

Anh chồng liền cải chính:

- Hết sói rồi, mấy năm nay có thấy bóng dáng con sói nào đâu.

Chị vợ nói:

- Sao lại không có sói? Không có sói, hóa ra anh đã ăn thịt Vương Sinh à?

Anh chồng bảo:

- Vâng, vâng, có sói, có sói.

Chị vợ đắc ý, ngồi bệt xuống cạnh Mực Lôi, cầm một cái bánh bao lên ăn, vừa nhai vừa nói:

- Tôi phải chửi cái bà mối Lưu chết dấp ấy. Bà ta dễ dàng tôi không có sói; không có sói, nên tôi mới đến Câu Nảo làm dâu nhà Vương Sinh. Người đến trêu đùa cô dâu chú rể trong đêm tân hôn ép tôi hôn Vương Sinh. Hôn thế nào được trước đông người như thế, tôi đã không hôn. Thế là bọn họ lôi Vương Sinh ra buộc vào cây táo trước nhà để phơi lạnh trong tuyết, họ bảo tôi không hôn thì nhìn Vương Sinh rét cóng rét run trong lòng có thương không? Tôi nghĩ bụng, cứ để xem một người đàn ông lớn tuổi chịu được rét đến mức nào, nên đã im lặng. Nhưng bọn họ lại không chịu cởi trói cho Vương Sinh, cứ trêu đùa tôi mãi. Tôi có đen không? Đen thì có đen, nhưng tôi là hoa mẫu đơn đen, bọn họ đều bảo thế. Tôi cũng biết bọn họ lôi Vương Sinh đi để tiện chọc ghẹo

HOÀI NIỆM SÓI

tôi. Nhân cơ hội, người này sờ eo tôi, kẻ khác véo bẹn tôi, còn thọc cả tay vào bụng vào ngực tôi. Bọn họ đều là trai độc thân chưa vợ, tôi ngốc quá, nghĩ bụng bọn họ chưa bao giờ thấy đàn bà, bóp thì cứ bóp đi. Cứ thế nô nghịch cho tới quá nửa đêm mới nhớ đến Vương Sinh vẫn còn ở ngoài cửa, lúc ra nhìn thì Vương Sinh đã bị sói ăn thịt.

Tôi kêu lên:

- Sói đã ăn thịt chú rể ư?

- Không ăn thịt là gì! - Chị vợ nói - Sói sợ lửa sợ ánh sáng, tối hôm đó trong nhà lửa đèn sáng choang, nhưng sói lại dám đến và đã ăn thịt Vương Sinh. Nó cắn đứt họng anh ấy trước, sau đó móc bụng ăn, ruột già ruột non rơi cả xuống đất, chân tay bị dây thừng trói nên vẫn còn nguyên.

Anh chàng chân vòng kiềng đi đến cho thêm dưa chua vào đĩa, cố ý đứng trước mặt vợ nói:

- Không cho cô nhắc đến Vương Sinh mà cô vẫn cứ nhắc! Tay Vương Sinh ấy là con lợn hóa kiếp, làm gì có người đàn ông nào béo trắng thế... Anh ta vốn là một món ăn của sói.

- Anh cứ rửa Vương Sinh đi! - Chị vợ chanh chua - Nếu anh không chết, thì ngày nào tôi cũng nhắc đến Vương Sinh của tôi, Vương Sinh ơi, Vương Sinh!...

Anh chồng lúng túng nhìn chúng tôi cười.

- Lúc Vương Sinh bị sói ăn thịt, chắc chắn anh ấy đã kêu cứu, - chị vợ tiếp tục nói - nhưng trong nhà nó đùa âm ỉ, không ai nghe thấy. Sói đã từng ăn thịt trẻ con, nhưng ai ngờ người lớn cũng bị sói ăn thịt.

Anh chồng giơ chân đá vợ, cô vợ cũng lấy chân đá lại chồng, lại còn khóc hu hu. Anh chồng ôm vợ định lôi vào trong buồng, chị vợ ôm chặt cái đôn gỗ không đi. Cả người

và đôn gỗ liền bị kéo xênh xệch qua bậc hè. Chị vợ bỗng đứng ôm chặt chân Mục Lôi, anh chồng liền buông tay ra. Mục Lôi nói:

- Tôi diu chị vào trong nhà ngồi nghỉ nhé!

Chị vợ đứng ngay dậy để Mục Lôi đỡ vào trong nhà. Anh chồng liền giục tôi và cậu tiếp tục ăn cơm.

- Ăn đi, ăn đi! Ở đây trước kia có sói thật đấy. Các anh cứ nhìn mà xem, trên bờ tường thì vẽ vòng tròn vôi, trước cửa cũng đào hố, tôi còn có cả cạm sói nữa. Nhưng mấy năm nay lại không thấy bóng dáng một con nào. Ở chung với sói hàng chục năm đã quen rồi, bây giờ bỗng dưng không có sói nữa. Tôi ngồi trước cửa hút thuốc cứ nghĩ vẩn nghĩ vợ, tại sao không có sói nữa nhỉ?

Ở trong nhà, chị vợ nói vọng ra:

- Anh nhớ sói là phải rồi, sói đã biến anh một cô vợ cơ mà!

Không biết con Thúy Hoa đã vào trong nhà từ lúc nào, bỗng nó nhảy phốc ra, tha một chiếc giày của bà chủ, kêu meo meo. Cậu tôi liền gọi:

- Nát Đầu ơi, Nát Đầu!

Mục Lôi từ trong nhà đi ra, bụng ôm sáu bảy cái bánh bao, nói:

- Tôi xin cho anh em mình một ít lương khô.

Ăn cơm xong thì trời đã tối, chiếc đèn bão được đốt lên đặt ở nóc tủ trong nhà. Anh chủ chân đi chữ bát muốn giữ chúng tôi ngủ đêm. Trong nhà chỉ có một cái giường lò to, ở lại thì nằm ở đâu? Nhưng chị chủ nhà bảo, cái giường to như thế này chín mười người nằm cũng vừa, liền lấy bàn chải lau chiếu trên giường, rồi trải chăn. Anh chồng cầm một chiếc

HOÀI NIỆM SÓI

đòn gánh ra đặt ở giữa giường bảo: Hai vợ chồng tôi ngủ bên này, ba người các anh nằm ở bên kia.

Mục Lôi nói:

- Chúng tôi đều có học, ngăn hay không, không sao cả.

Nhưng cậu tôi cứ dứt khoát phải đi. Tôi hỏi:

- Mình không ở lại hả cậu?

Cậu đáp:

- Ở đây không được.

Nói rồi, cậu ra cửa đi liền. Mục Lôi đã đặt hành lý lên giường, song con Phú Quý lại tha gói hành lý ra, anh chàng tức quá đá con Phú Quý một cái.

- Các anh ấy muốn đi thì cứ đi, còn anh ở lại. - Chị chủ nhà bảo thế.

- Tôi không dám đâu.

- Ông ta là ai, người gì mà lạ thế?

Mục Lôi đáp:

- Là đội trưởng của chúng tôi.

Chị chủ nhà bĩu môi, ngồi ì trên giường, không chịu đứng dậy. Anh chàng chân vòng kiềng tiễn chúng tôi ra đi, anh ấy còn châm cháy ba sợi thừng lửa để chúng tôi quăng soi dọc đường, bảo là phòng được dã thú và tránh được ma tà. Anh ấy tiễn chúng tôi một mạch đến sườn núi Câu Nào, chỉ vào nền nhà bỏ hoang có bức tường đổ nát bảo, gia đình Vương Sinh vốn ở đây. Dưới ánh trăng, cây táo trói Vương Sinh vẫn còn đó, tôi đứng dưới cây táo, tưởng tượng sói ăn thịt Vương Sinh như thế nào, tự dựng rùng mình rợn tóc gáy. Tôi đứng dựa người dựa sát vào cây táo, cây táo rung lên rào rào, mấy

GIÀ BÌNH AO

quả táo khô lép năm ngoái rơi lả tả xuống đất. Anh chàng chân đi vòng kiềng đi đến một cái bệ cối xay ở bên cạnh, bệ cối xay đã bị sạt một nửa, cánh cối xay lặng lẽ tỏa ra ánh sáng lạnh lẽo dưới trăng. Mục Lôi khẽ nói với tôi và cậu:

- Trông cô vợ anh ta lòi thối, thật ra cũng đẹp đấy!

Cậu tôi ngắt lời:

- Những chiếc dùi đầy mồm cũng đẹp à?

Mục Lôi đáp:

- Răng trắng đáo để.

Cậu tôi bảo:

- Cái ngữ cậu chịu không nổi mỹ nhân kế đâu mà!

Mục Lôi gân cổ lên nói bừa:

- Cô ấy thử dùng kế mỹ nhân với tôi đi, xem tôi tương kế tựu kế như thế nào!

Tôi nói:

- Mục Lôi này, anh ăn nói lung tung vừa chứ!

Anh chàng chân đi vòng kiềng đang ngồi gục xuống bên bệ cối xay, tôi cứ tưởng anh ta ra đây đại tiện, nhưng lại thấy anh ta lấy từ trong người ra một cái gì đó, sau đó nhặt một hòn đá đập mạnh xuống. Lạ lùng quá, tôi đi tới xem, thì ra cạnh bệ cối xay là một nấm mồ, anh ta bảo, đây là mộ Vương Sinh, cái đầu và chân tay Vương Sinh chôn ở đây. Anh ta đóng nệm gỗ đào trên mộ Vương Sinh để yểm bùa. Anh ta nói:

- Tôi hận Vương Sinh.

Tôi bảo:

- Anh nên cảm ơn Vương Sinh mới đúng.

- Hồn ma của hắn chắc chắn đã bám vào người vợ tôi.

HOÀI NIỆM SÓI

Anh không biết đâu, một năm rưỡi nay, mỗi cô vợ tôi chỉ nhắc đến Vương Sinh. Ban đêm cho dù nằm ngủ với tôi, cô ấy vẫn cứ gọi Vương Sinh, cô ấy gọi tiếng nào, còn đòi tôi trả lời tiếng ấy.

- Anh nên đóng nệm lên thân sói. - Tôi nói - Mộ của Vương Sinh xây trong bụng sói cơ mà!

Chúng tôi trở lại đi qua dưới cây táo, anh chàng chân đi chữ bát đập đập vào thân cây, táo khô trên cây rụng hết. Anh ta nhặt một nắm đưa cho tôi, tôi định nhét một quả vào mồm, nhưng cậu đã đánh vào tay tôi một cái, quả táo bay đi. Cậu bảo:

- Quả có hồn oan, không ăn được!

Anh chàng chân đi vòng kiềng bỗng hoảng hốt nói, anh ta đã trót nuốt quả táo mất rồi, quả táo to như vậy, vừa cho vào mồm một cái đã nhộm nhoạm nuốt luôn.

* * *

Vượt qua đỉnh núi, đi xuống dốc thêm hai mươi dặm nữa, chúng tôi đến một thị trấn nhỏ có tên là Đập Nhà Lưu, trời đã sáng hẳn. Thị trấn là một ngõ phố dài, nhà cửa ở đây đều lắp cửa gỗ sơn màu đen, nhưng nửa cột lộ ra ngoài tường thì toàn quét vôi trắng, đem đến cho con người một cảm giác khô cứng. Điều thú vị là nhà phố ở phía bắc nhất loạt chếch sang đông, chái nhà của gia đình ở tận cùng phía đông được chống tường bằng ba cây gỗ to; còn nhà phố ở phía nam nhất loạt chếch sang tây, ngoài tường của gia đình ở đầu cùng phía tây là một cây thuốc to. Trước đây, chắc chắn ở thị trấn nhỏ này đã xảy ra động đất, tôi nhìn mà buồn cười, nếu len lén bỏ ba cây gỗ chống, hoặc chặt cây thuốc to đi, thì Đập Nhà Lưu sẽ đổ rào rào thành bãi phẳng, nhưng dân chúng thị trấn vẫn sống nhớn nhoe an nhàn. Trong một hiệu

lò rèn, một già một trẻ mặc tạp dề làm bằng vải mưa đang đống chất búa lên búa xuống, hoa lửa bắn tóe ra chung quanh. Họ vừa chào hỏi một phụ nữ xách xâu thịt ướp hồi hải chạy qua, vừa hỏi cậu bé mớ trứng chim sẻ trong máng ngồi hiên nhà bên kia phố: “Có không?”. Mớ trứng chim sẻ là ba cậu bé, chúng đứng trên vai nhau công kênh lên, cậu bé trên cùng trả lời: “Có”, rồi ném một quả trứng có chấm lốm đốm xuống; cậu bé rèn sắt chạy ra chậm một bước, quả trứng rơi xuống đất vỡ tan, trong trứng có một con chim nhỏ xíu. Mớ nữa được cái vỏ trứng rỗng, tiếp tục mớ thì lôi ra một con rắn, một tiếng kêu rú lên, cả ba em ngã lăn đùng ra đất.

Chúng tôi hỏi ba gia đình, cả ba nhà đều nhận khách. Mục Lôi đòi nhà nào cũng phải nhìn thấy bà chủ. Quan điểm của anh ta đúng đấy, bà chủ nào sạch sẽ gọn gàng, thì chắc chắn giường chiếu trong gia đình ấy gọn gàng sạch sẽ, cơm canh ngon miệng. Cuối cùng chúng tôi đã chọn một gia đình ở giữa phố, nhưng bà chủ nhà lại rở mặt. Bước vào nhà, người một mồi đến mức không thể đứng thẳng lưng, cơm không ăn, ôm gối ngủ liền. Con Phú Quý và Thúy Hoa lại tỉnh táo, cứ kêu cứ sửa âm i, hét chạy ra lại chạy vào trong nhà. Lúc trẻ con nhà chủ ăn cơm sáng, trên xà nhà có mấy con chuột đánh nhau, một con rơi xuống trúng ngay bát cháo, nước cháo nóng bắn vào mặt cậu bé, còn cái bát thì vỡ vụn. Cậu bé đem con chuột tắm dầu hỏa, mang ra bãi đất sau phố đốt, con chuột đau đớn chạy thực mạng, chui luôn vào đồng rơm mạch cạnh bãi, đồng rơm liền bốc cháy. Người trên phố xúm vào dập lửa, con Phú Quý và Thúy Hoa cũng chạy qua chạy lại, dùng thân lăn dập lửa, con Thúy Hoa bị lửa cháy sém một sợi râu.

Một thanh niên ở nhà bên thấy con Thúy Hoa xinh xinh đáng yêu, liền nảy ác ý, dùng con cá nhỏ như Thúy Hoa sang nhà cậu ta. Con Phú Quý đương nhiên phải bảo vệ nó, cũng

sang theo, nhưng đã bị cậu ta đá ra ngoài cửa. Con Phú Quý quay về lay giường của cậu. Chúng tôi hết sức mệt mỏi hoàn toàn không hay biết gì trước những tiếng âm ỉ lao vào cứu rơm dập lửa ở ngoài. Con Phú Quý lay giường đánh thức không được, nó liền tha chiếc giày hôi để lên mũi cậu, cậu mới thức. Khi chúng tôi sang đến nhà bên cạnh, thì cậu thanh niên đang mở cửa thả con Thúy Hoa ra, Mục Lôi tóm luôn cậu ta tát liền, vặn hỏi: Mày định bắt cặp Thúy Hoa đem đi, hay bóp chết ăn thịt hả? Cậu ta giải thích mãi mới vỡ lẽ, cậu ta định làm một phép bỏ bùa bằng cách thấm nước dãi mèo vào khăn mùi xoa, đem khăn mùi xoa trải lên cửa hang rắn nhử rắn bò ra. Rắn là loài háo sắc, hề người thấy nước dãi mèo là thái tình. Chiếc khăn mùi xoa có đốm tình rắn, chỉ cần vẩy vẩy trước mặt cho đàn bà người thấy mùi là họ sẽ bị mê hoặc, rủ đi đâu sẽ đi đấy. Mục Lôi tát cậu ta một cái ngã dúi đi, và mắng:

- Mẹ kiếp! Mì còn sành hơn ta!

Cậu chàng kia hốt quá, co cẳng chạy mất, khi chúng tôi đã đi khỏi thị trấn cũng chưa dám quay về.

Cảm thấy không thể để chúng tôi ngủ tiếp, chủ nhà nổi lửa nấu cơm cho chúng tôi ăn. Mục Lôi định ăn bánh nướng và đậu phụ nóng, nên xắn tay giúp chủ nhà làm cơm. Cậu tôi ngồi trầm ngâm trên chiếc ghế dài nhìn ra ngoài qua cửa sổ. Tôi hỏi sao vậy, cậu bảo không có chuyện gì. Tôi ra phố mua về một chai rượu, cậu cười, rót ra hai cái cốc, bưng cốc kia lên định uống, thì tay run run, rượu sánh một ít ra bàn, cậu cúi đầu xuống bàn mút mấy cái. Cậu bảo:

- Mấy hôm rồi mà vẫn chưa gặp con sói nào!

- Không sao đâu cậu. - Tôi nói - Nếu đi đến đâu cũng thấy sói, thì không phải chỉ có mười lăm con.

- Cậu cứ thấy thắc thỏm trong lòng thế nào.

Cậu tháo viên ngọc kim hương ra khỏi cổ - viên ngọc kim hương đã từng gắn liền với câu chuyện cứu mạng vị đạo sĩ già. Tôi hỏi:

- Cậu có cảm giác gì không?

Cậu đáp:

- Khi tổng điều tra, cậu đã phát hiện con sói số bảy ở dưới đụn sau phố.

Tôi nói:

- Ăn cơm xong, mình lên đây xem xem.

- Không cần, hiện giờ nó không có ở đó. Phàm có sói là cậu cảm nhận liền, tấm nệm da sói kia sẽ đâm vào người. Cậu cũng không hiểu sao, vừa đặt chân lên thị trấn này, thì trong lòng khó chịu thẳng thốt. Cháu nghĩ xem, mùi viên ngọc kim hương này đậm hơn phải không?

Tôi ngửi thử, mùi sôcôla bơ rất đậm. Cậu bảo:

- Việc này lạ đấy.

Khi tôi đang ngửi ngọc kim hương, thì Mục Lôi bụng một khay đậu phụ bốc hơi ngùn ngụt đặt lên bàn ăn ở giữa nhà, anh ta nhìn thấy hỏi vật gì quý hiếm thế, nhưng cậu đã đút viên ngọc kim hương vào túi ngực, không cho xem. Mục Lôi liền bảo:

- Một viên đá thì có gì quý hiếm đâu, nó cũng chẳng phải ngọc trai mã não! Bí thư này, tôi có một bảo bối đấy nhé!

Đặt đậu phụ xuống, Mục Lôi móc túi lấy ra một lọ nhỏ, trong lọ có một gói bông màu đỏ. Tôi hỏi, bông thuốc gì vậy? Mục Lôi kéo tôi ra ngoài cửa sau, khẽ bảo:

- Gói bông tắm kinh nguyệt con gái tân, chuyên dùng để xua đuổi tà ma!

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi hỏi kiếm ở đâu ra, anh ta trả lời đầy vẻ đắc ý: Chiến lợi phẩm. Tôi bảo, anh bắn thật đấy Mục Lôi à! Mục Lôi liền nói, cứ anh ỉa ra chẳng phải từ những thứ anh ăn vào hay sao? Anh dặn tôi đừng nói với cậu, cậu chưa thật sự nhìn thấy của đàn bà, cậu biết sẽ ghen ghét anh ta. Ở trước cửa sổ, cậu gọi:

- Nát Đầu, có cái gì mà giấu giấu giếm giếm thế?

Mục Lôi quay vào nói to:

- Ăn cơm, ăn cơm thôi. Bà chủ ơi, mau mau đưa dấm ớt ra đây, đội trưởng của chúng tôi sắp chết đói rồi đây này.

Bánh nướng là loại bánh cứng và to như vung nổi, đập phụ thì lấy dao cắt trực tiếp trong khay từng miếng lớn, rồi rạch thành miếng nhỏ rưới dấm ớt vào, ăn ngon lắm. Tôi ăn hai bát, cậu ăn ba bát. Mục Lôi chớp chớp ăn ba bát rồi còn xới bát thứ tư. Cậu cười bảo tôi:

- Anh nhìn anh ta có giống con lợn không?

Lúc này, có một đám người nô nức đi qua phố ngoài cửa. Cánh đàn ông đều mặc quần đen áo đen, trên đầu hay ngang lưng cuốn dải vải rộng rất bần, trên mặt trên cổ họ da thịt đỏ sẫm vết nhằn ngang dọc. Cánh phụ nữ thì quần áo hết sức tươi mới, màu xanh màu đỏ rực rỡ, eo nhỏ lưng ong, góc vạt áo vểnh lên, giống như các nhân vật trong phim đèn chiếu. Tôi cầm máy ảnh ra chụp, mới biết hôm nay trên thị trấn có chợ phiên. Chúng tôi liền quyết định đi chơi chợ rồi mới lên đường.

Tôi chưa bao giờ đi chợ miền núi, dân từ các bản làng thung lũng bốn phương tám hướng ùn ùn đổ về thị trấn. Người mua thì địu sọt, xách làn túi vải. Người bán thì vác gỗ, gánh củi, rau kim châm, mộc nhĩ, lợn dê gà chó... Người

GIẢ BÌNH AO

không mua không bán thì phần đông là phụ nữ gọi nhau í ới, khoe mẽ trở tài, có khi ầm ĩ chỉ vì một việc gì đó giữa đám đông, hoặc chỉ vì một cái bánh rán hay một cái khuôn vát bún. Phố nhỏ là một cái dốc dài rải đá dăm xanh, chỗ cao nhất của dốc là chiếc cầu đá, lan can của cầu đá đã bị gãy một nửa. Xuôi theo dốc là hai dãy phố với la liệt các quán nhỏ: hàng to có lương thực rau xanh, dụng cụ làm ruộng, vải vóc...; hàng nhỏ có mỡ muối, dấm tương, kim chỉ..., không thiếu thứ gì. Các cửa hàng bánh đúc đậu, cháo ột, phở, đậu phụ rán, đủ loại món ăn, nối tiếp nhau thành một dãy dài, trước mặt kẻ ngồi người đứng nhón nháo, tiếng gọi oang oang: Ớt nào, ớt nào, cho ớt dầm dậm vào! Nước rửa bát, nước cọ rồi hắt ngay tại chỗ, một dòng nước bắn chảy xuống theo mặt cầu; người đi trên dốc cầu liên giậm chân mắng: Chảy như sông Trường thế này à? Chúng tôi dạo quanh chợ, không biết con Phú Quý tha ở đâu về một khúc xương, đứng tại chỗ nhe răng há mồm gặm nhai rau rầu. Tôi luôn mồm gọi: Phú Quý, Phú Quý! Phú Quý đáp: Gâu!, chỉ có điều không chịu đến gần. Cậu tôi bảo:

- Chó không đi mất được, nhưng mèo thì ai cho ăn sẽ đi theo, con Thúy Hoa đâu nhỉ?

Tôi quay lại nhìn, con Thúy Hoa đang được Mục Lôi ôm trong lòng, nhưng Mục Lôi ở đằng sau cách chúng tôi rất xa, hai con mắt cứ đảo qua đảo lại ngáo ngơ nhìn bốn phía. Anh gọi tôi là bí thư rõ to, làm cho người đi chợ ai cũng nhìn tôi. Tôi cũng ra oai hời:

- Có chuyện gì?

Anh đi đến gần khề bảo:

- Gọi anh một tiếng bí thư, anh cũng tưởng mình là bí thư thật cơ đấy!

GIÁ BÌNH AO

mà chỉ hỏi giá lợn, gì gì vào lưng con lợn này, sờ sờ vào bụng con lợn kia, nhắc đuôi một con lên rồi mới nói:

- Giá đắt quá anh bạn ạ, đây là lợn đuôi dẹt!

Người bán đáp:

- Chẳng giấu gì bác, lợn đuôi dẹt đấy, nhưng hiện nay không có sói rồi!

Tôi nhắc đuôi con lợn lên xem, quả nhiên là dẹt phẳng thật. Cứ thế, xem mười ba con lợn, thì có đến năm con đuôi vừa phẳng vừa dẹt.

- Sao lại không có sói nữa? - Cậu tôi và Mục Lôi ngồi xồm tại chỗ hút thuốc tẩu với người bán - Nếu không có sói thì nhà nước cũng khỏi cần ban bố chỉ thị cấm săn sói làm gì. Chờ khi sói lại đến tha lợn, đánh không được đánh, nộp lương không cho sói hay sao?

- Đã không có, còn cấm săn cái nổi gì? Hai ba năm nay, Đập Nhà Lưu chưa bao giờ nghe nói lợn đuôi dẹt nhà ai bị sói tha mất. Hiện giờ nhiều người xấu như vậy, đâu còn có sói nữa!

- Sói biến cả thành người rồi sao? Anh nói thử xem, người nào do sói hóa kiếp hả?

Họ cười hà hà, người bán rút cái tẩu thuốc dính nước bọt ướt rườn rướt đưa cho cậu, cậu nhét tẩu thuốc vào miệng hút mấy hơi, lại đưa tẩu cho Mục Lôi. Tôi không bước đến góp vui, cầm máy ảnh chụp mấy con lợn, nhưng máy ảnh bị trục trặc, sửa một lúc lâu mới chụp được. Trong đám đông có một người đàn ông công một người đàn ông hối hả đi qua, đi theo sau là một người đàn bà cầm khăn mùi xoa. Chị ta ngẩng đầu trông thấy tôi, đứng ngay lại kêu lên một tiếng a. Đây là vợ của anh chàng chân vòng kiềng ở bên kia sườn núi. Tôi hỏi:

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi bảo:

- Bí thư to thì thư ký riêng cũng to chứ sao!

Anh nói:

- Không ngờ gái miền núi cô nào cũng xinh đáo để.

Tôi đáp:

- Xinh thật đấy.

Mục Lôi lại nói:

- Không nên tát chàng trai kia mới phải, nếu có một chiếc khăn mùi xoa, thử xem có mê hoặc được người thật không?

Cậu tôi đi đến, Mục Lôi ngừng bật. Cậu hỏi tôi:

- Có muốn xem lợn đuôi dẹt không?

Thế nào là lợn đuôi dẹt, tôi không biết. Mục Lôi bảo mua cho anh ta một bao thuốc, anh ta nói cho mà nghe. Tôi đã mua thuốc thật, mua cho anh ta và cậu mỗi người một bao.

Mục Lôi bảo:

- Vấn đề này giản đơn như chữ nhất ấy mà. Anh biết không, sói thường hay vào bả bắt lợn, nhưng không phải lợn nào cũng tha đi. Lợn chúng tha đi đều là thứ lợn có đuôi hình dẹt.

Tôi hỏi:

- Tại sao lợn đuôi dẹt lại là món ăn của sói?

Mục Lôi không giải thích nổi:

- Chuyện ấy thì sói chưa từng giải thích cho tôi! - Anh nói.

Xuống đến dốc dài ở đầu cầu bên kia, rẽ sang phải ra đến bãi sông. Ở đó có hàng trăm con lợn, con thì nằm, con thì đứng đang chờ bán. Cậu tôi không hỏi lợn nhà ai đuôi dẹt,

HOÀI NIỆM SÓI

- Chị cũng đi chợ à?

- Tôi đâu có cái phúc rồi rã đi chơi chợ. Đi đi anh, dừng để anh ta rên! - Chị ta giúp người đàn ông công người đàn ông đi lên trước, nói tiếp - Lão Tuyền tham ăn, ăn táo nuốt cả hạt. Anh đã trông thấy người ăn táo không nhả hạt bao giờ chưa, anh đã nhìn thấy hạt táo nào to, hai đầu nhọn hoắt như mũi dùi chưa? Khi đại tiện, hạt táo bít chặt hậu môn không đại tiện nổi, lão Tuyền lấy tay moi, moi không ra, lỗ đít chảy máu, phải đưa ra thị trấn nhờ thầy lang khám chữa.

Tôi vừa sợ vừa buồn cười, nghĩ bụng, anh chàng chân vòng kiềng này ăn táo trên cây táo trời Vương Sinh, vậy thì chắc chắn táo có oan hồn Vương Sinh. Tôi đang định hỏi thầy thuốc khám chữa thế nào rồi, nhưng chị kia đã hỏi:

- Cái anh xương xương người trong bọn anh đâu?

Người chị ta hỏi là Mục Lôi, tôi không muốn bảo chị ta Mục Lôi ở gần đây, bèn nói dối Mục Lôi đang ăn cơm trong quán bên kia cầu. Chị ta đáp ờ ờ, ngắt ngưỡng đi lên phía trước. Nhưng lúc này lại có một phụ nữ đến gần tôi.

- Anh trẻ ơi! - Chị ta hỏi - Người ngồi hút thuốc ở đằng kia có phải họ Phó không nhỉ?

Thật ra, người đàn bà này đã đứng khá lâu ở trước cọc buộc trâu phía trước, cứ nhìn chúng tôi mãi. Chị ta có mái tóc màu vàng, đội cái khăn vải hoa. Vừa nãy tôi có liếc nhìn một cái và nghĩ, đàn bà miền núi cũng thích mốt nhuộm tóc vàng cơ đấy! Giờ nhìn kỹ thì không phải tóc nhuộm, mà từ chân đến ngọn đều vàng óng mượt. Tôi đáp:

- Đúng họ Phó, chị quen ông ấy sao?

Người đàn bà đáp:

GIÁ BÌNH AO

- Thật không ngờ được gặp ông ấy, ông ấy là ân nhân cứu mạng tôi!

Tôi lập tức gọi cậu mau mau đến.

- Ân nhân, ân nhân!

Người đàn bà quì xuống trước mặt cậu, trán chạm đất rõ mòn mọt. Cậu tôi chẳng hiểu ra làm sao, vội vàng đỡ chị ta dậy:

- Chị, chị, chị là...

- Ông không nhớ em rồi, em họ Kim.

- Ô, nhớ rồi, nhớ rồi, con gái của Kim Trường Thủy, lớn thế này rồi kia à?

Nét mặt tươi cười của người đàn bà trở nên lúng túng:

- Ông quên em thật rồi! - Chị nói - Ông đã từng cứu mạng em.

- Tôi đã từng cứu mạng cô ư?

- Ở núi Nguyệt Chiếu, ông còn chưa nhớ ra ư? Ông nhìn đầu ngón tay này của em thì biết.

Người đàn bà giơ bàn tay phải lên, ngón giữa của bàn tay đã gãy một nửa. Nhưng nét mặt của cậu vẫn đầy vẻ nghi ngờ. Người đàn bà thấy cậu không nhớ ra, lắc lắc đầu đáng tiếc, nói với cậu, rằng chị nhớ ơn cứu mạng của cậu suốt đời, chị luôn cầu khẩn cho cậu, mong người tử tế như cậu sống lâu, ăn nên làm ra mãi. Cậu có phần nào không tự nhiên, cởi thắt lưng ra vì thấy bụng bức, nhưng lại lập tức thắt chặt vào. Người đàn bà vẫn nhìn cậu chằm chằm, chị đưa tay bắt một con sâu nhỏ dính trên vai cậu. Giữa lúc này, có ai đó ho kéo dài, tôi ngẩng lên nhìn thấy Mục Lôì đứng ở xa xa vẫy tay gọi mình, tôi đi đến đấy. Mục Lôì bảo:

- Anh chán quá, đứng ở đấy làm gì?

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi chợt hiểu, đánh vào đầu mình mấy cái, hỏi:

- Người đàn bà đó là ai vậy?

- Chưa gặp bao giờ. - Mục Lôi đáp - Có xinh đẹp lắm không?

Tôi xê dịch người, che mắt tầm nhìn của anh ta, hỏi anh ta đi đâu, rồi kể vừa trông thấy vợ Vương Sinh, hôm nay trông chị ta mặt mũi sạch sẽ lắm, còn hỏi thăm anh đấy. Mục Lôi hỏi: Vương Sinh nào nhỉ? Tôi bảo, hôm qua còn định ngủ ở nhà người ta không đi, hôm nay đã quên à? Mục Lôi bảo, tôi là khỉ bóc ngô, bóc hạt nào rơi hạt ấy, hạt nào cũng nhớ cả thì mệt chết à? Rồi Mục Lôi ngoái đầu nhìn về phía cậu, bữu môi ra hiệu cho tôi quay lại. Cậu và người đàn bà tóc vàng vẫn đang nói chuyện, chị ta móc túi lấy cái gì đó, nhưng khuy áo là cúc vải kiểu cổ, ngay một lúc cởi không được, cuối cùng chị lấy ra hai quả đào to đỏ bóng. Mục Lôi bảo:

- Đó không phải đào, là vú đấy!

Tôi mắng:

- Ai anh cũng bôi bác được!

Nhưng sự nhớ: Mùa này tháng tư kiếm đâu ra đào? Bỗng chốc đem lòng nghi hoặc. Người đàn bà định tặng cậu đào, nhưng cậu không nhận, hai người cứ đẩy qua đẩy lại, cuối cùng chị đành phải nhét lại vào túi, đi khỏi đám đông. Người phụ nữ ấy đã đi xa, cậu tôi còn đứng tần ngần ở đó. Tôi và Mục Lôi đi đến hỏi:

- Có phải vì chúng tôi ở đây, cậu đã cố ý không chịu nhận người ta?

Cậu mắng một câu:

- Láo toét!

Chúng tôi ăn cơm trong quán, trao đổi chiều nay đi lên

GIẢ BÌNH AO

đụn phía bắc hay ngày mai đi Cao Ba Phường cách đây ba mươi dặm về phía Nam. Cậu bảo, Cao Ba Phường là khu quặng vàng có tiếng thời Minh - Thanh, bây giờ đã bỏ đi, còn lại nhiều hầm quặng, hầm quặng đều đã từng là nơi sói ở. Nói đến đấy, cậu đột nhiên vỗ tay kêu lên:

- Nhớ ra rồi, nhớ ra rồi!

Tôi và Mục Lôị giật cả mình. Cậu hỏi:

- Còn nhớ người đàn bà vừa gặp sáng nay không? Cô ấy có mái tóc vàng phải không?

- Vâng, mái tóc vàng.

- Anh đã từng trông thấy mái tóc vàng như thế ở đâu chưa?

- Người nước ngoài trên tivi.

- Lẽ nào đó lại là con khỉ lông vàng? - Cậu nói - Chắc chắn là khỉ lông vàng rồi!

- Cô ta là khỉ lông vàng ư?

- Là khỉ lông vàng đấy.

Cậu kể: Năm đó, cậu và Thành Nghĩa đi săn trên núi Nguyệt Chiếu đã gặp một con sói. Hai người và con sói quanh quẩn trong rừng thưa, trí lực của sói hoàn toàn chẳng thua kém người, quần đảo tới mức hai người đều cảm thấy phát khùng. Lúc này, Thành Nghĩa phát hiện được mục tiêu bắn liền mấy phát, khi bước đến xem, thì nằm trên đất không phải là sói mà là một con khỉ lông vàng. Con khỉ lông vàng này bị bắn gãy một ngón chân trước. Thành Nghĩa bắt nó, con khỉ lông vàng kêu rú lên, Thành Nghĩa sợ người biết, đã lấy dây thừng buộc chặt mồm nó, cởi áo ra bọc lại. Nhà nước đã có lệnh cấm săn bắt khỉ lông vàng, cậu đề nghị Thành Nghĩa mau mau thả ra, song Thành Nghĩa không nghe, bảo

da khỉ lông vàng bán đắt lắm, có người ở miền Nam đã đến hỏi mua. Cậu không can ngăn được Thành Nghĩa. Thành Nghĩa đem khỉ lông vàng về thị trấn, trói bốn chân nó giấu vào một nhà hầm đồ nát, rồi đi liên hệ với đầu nậu ở miền Nam thu mua da khỉ lông vàng. Trong lúc đó, cậu đã đến đồn công an khai báo, ý định của cậu chỉ là để cứu con khỉ lông vàng. Nhưng khi công an đến nhà hầm, không thấy khỉ lông vàng đâu, mà lại bắt gặp Thành Nghĩa đang cưỡng hiếp một phụ nữ, chị ta giãy giụa chống lại, còn Thành Nghĩa thì xé rách quần áo của người ta, cắn chảy máu đầu vú, nửa người phía dưới cũng có máu. Sau khi công an đến, người phụ nữ kia khóc lóc rồi trốn mất. Thành Nghĩa thừa nhận anh ta bắt được một con khỉ lông vàng giấu ở trong nhà hầm, nhưng lại thề không hề buôn bán phe phẩy khỉ lông vàng, khi anh ta trở lại nhà hầm, thì không thấy khỉ lông vàng đâu cả, mà lại thấy người đàn bà ở đấy. Thế là mới nảy ra ý định đòi bại xấu xa. Công an nhanh chóng tóm được tên đầu nậu từ miền Nam đến và khám xét thu giữ nhiều da khỉ lông vàng cùng da trần. Hắn khai ra đã từng cùng Thành Nghĩa định buôn một chuyến da khỉ lông vàng. Tên đầu nậu và Thành Nghĩa cùng bị vào tù.

- Khỉ lông vàng này gặp mình ở đấy, nó đến cảm ơn mình, nó vẫn còn nhớ được mình cơ đấy!

- Cậu không nói mê đấy chứ?

- Sao cơ?

- Cậu đã cứu khỉ lông vàng, nhưng đến cảm ơn cậu lại là một người đàn bà!

- Dốt thế! - Cậu cho tôi một câu - Khỉ lông vàng đã thành tinh, người phụ nữ bị Thành Nghĩa cưỡng hiếp chắc chắn cũng là nó.

- Có chuyện này thật sao?

- Việc gì phải dối trá cơ chứ!

- Nói như vậy, thì cái gì cũng có thể biến thành người? Ông bán lợn kia nói, sói đều hóa kiếp thành người, cũng không phải là nói đùa nói nghịch đâu nhỉ!

- Bồ Tát cũng có ba mươi sáu tướng kia mà!

Mục Lôi cứ nhăn nhó kêu khổ, anh chàng lo lắng trong các cuộc trăng hoa của mình liệu có cô nào không phải là người thật không. Tôi thì nghi ngờ, ở gia đình anh chàng chân vòng kiềng tối hôm qua, cậu dứt khoát không cho ngủ lại đó, rồi còn bảo chị vợ có răng dài, liệu có phải cậu đã cảm thấy cô vợ kia cũng không phải người đứng đắn?

Đến Thương Châu lần này đã để lại cho tôi quá nhiều chuyện có ấn tượng sâu sắc, nhưng điều khiến tư duy của tôi thay đổi là đã thú có thể xuất hiện bằng bộ mặt của con người. Ngày xưa đọc sách, sách nói thần tiên thường hay đóng giả người xuất hiện trên đường phố, trong cửa hàng, hoặc trong quán ăn bình dân, chữa bệnh chùng ở ngay bên cạnh bạn là thần tiên hay ma quái. Tôi cứ tưởng đây là những ví dụ, những thuật ngữ của các nhà văn, thì ra dân bản ở vùng sâu vùng xa cũng luôn cho là thế và xem đấy là chuyện bình thường tự nhiên. Bây giờ tai nghe, mắt thấy, tôi bỗng dưng nảy ra một ý nghĩ lãng mạn, cuộc gặp gỡ lạ lùng giữa cậu và người đàn bà tóc vàng đã tạo nên một câu chuyện đẹp đẽ như vậy, tại sao không tìm hiểu rõ ràng, viết thành một cuốn truyện hay một vở kịch gì đó? Tôi và Mục Lôi khề bảo nhau, chắc là người đàn bà chưa đi xa, vẫn còn ở trong khu vực Đập Nhà Lưu, liền quyết định đi tìm. Nhưng cậu đã ngẩng đầu lên bảo, cậu phải đi một chuyến đến huyện lỵ Đan Phượng cách đây ba mươi lăm dặm về phía Bắc.

HOÀI NIỆM SÓI

- Các anh có cùng đi với tôi không? - Cậu hỏi - Trong thị trấn có xe bình bịch, chỉ một lúc là đến nơi.

* * *

Kể chuyện đi tìm sói nhưng tìm được sói thật sự thì còn lâu lắm, mà cậu lại định đi huyện lỵ Đan Phượng. Là người trong truyện, tôi ít nhiều cũng có hoài nghi: Liệu có tìm được sói không? Số lượng mười lăm con sói cậu tổng điều tra có chính xác không? Cậu ra đi lần này là thật lòng phối hợp giúp đỡ tôi, hay chỉ là để an ủi về tâm lý? Tính cách hào hiệp mạnh mẽ của cậu đã dần dần trở nên mờ nhạt, cổ quái, khó nắm bắt trong con mắt và trái tim tôi. Nhưng xét cho cùng cậu là cậu, là đội trưởng chỉ huy chúng tôi, tôi không thể trái ý cậu. Mục Lôi cũng bất mãn trong lòng nhưng không nói ra. Chúng tôi ngồi lên chiếc xe chở hàng được cải tạo thành từ chiếc mô tô ba, bệnh đau đầu của Mục Lôi tái phát, anh kêu rên theo đà xóc mạnh của chiếc xe hàng, đầu Mục Lôi va đập dữ dội vào thùng xe, sau đó anh tỳ hẳn đầu vào một góc khiến tôi nhớ đến con gấu mèo lớn lúc sinh đẻ. Châu Thành cách chúng tôi càng ngày càng xa, chuyên gia Hoàng còn tiếp tục điều trị trong bệnh viện, hay đã đưa vào nhà thương điên? Chủ nhiệm Thi Đức có chuyển sang làm nghề khác không? Chuyển nghề khác thì chuyển đến cơ quan nào? Chiếc xe chở hàng phóng như bay, mặt đường lồi lõm, hết ổ gà này đến ổ gà khác, chiếc xe cứ nhún nhảy quăng quật, suy nghĩ của tôi luôn luôn bị ngắt quãng. Mặt đường được đục từ vách núi cheo leo, chỗ ngoặt dường như lái xe cố tình bẻ gấp, thành thử mấy lần suýt nữa đâm vào xe đi ngược chiều. Tôi căng thẳng tới mức nắm chặt tay vào lan can thùng xe, ngồi xổm, dặn lái xe: Chậm chậm thôi. Lái xe ngậm thuốc lá cuộn, hỏi lại: Thế này mà nhanh à? Anh chẳng phải đem theo cái máy ảnh đó ư? Đến huyện lỵ, xe

vừa đỡ lại, thì bệnh lòi dom của tôi đỡ chứng. Tôi là người trên dưới chỗ nào cũng có tật, miệng lở còn chưa khỏi hẳn, thì bây giờ lại đau trĩ. Tôi có cảm giác đầu đại tràng đã rơi xuống, cứ phải đi dạng háng, đã thế lại phải đi sát vào một bên, gờ tay đỡ mông đít. Con Phú Quý cũng tỏ ra ón ghét tôi, khi tôi dựa vào tường vừa đỡ mông đít lên, thì nó dạng luôn chân sau, thò ra một vật đen nhẻm xả nước tiểu vào tường.

Huyện lỵ có mấy dãy phố nhà ngói ngang dọc, kéo dài theo dốc núi đến tận bờ sông. Cậu tôi cứ dăm chiêu đi trước, chúng tôi bước theo sau, cũng chẳng biết cậu định làm gì. Trên phố, dường như có nhiều người quen biết cậu, khi chào hỏi người ta, nét mặt cậu mới vui vui. Tôi nói:

- Cậu có duyên đáo để.

- Đương nhiên! - Mục Lôi trả lời - Đội săn bắt sói mà lỵ!

- Nhưng chẳng ai chào hỏi anh thì phải?

Mục Lôi kể, mười năm trước, anh làm thợ đào than ở một hầm lò nhỏ của núi Thanh Dương. Thời ấy, có một bầy sói tấn công huyện lỵ Đan Phượng; trên cây cầu bắc bằng mười tám hòn đá kéo lúa ở cửa đông huyện lỵ, sói đã cắn chết và làm bị thương liền một lúc ba người đi làm ca đêm. Dân trong thành lo nơm nớp, chính quyền huyện đã mời đội săn bắt sói về phục ba ngày ba đêm ở đầu cầu đợi sói. Kết quả đã đánh chết ở đấy hai con sói già, lần theo dấu chân sói, tìm được một ổ sói ở núi Thanh Dương, cách huyện lỵ mười lăm dặm về phía bắc, đánh một trận tiêu diệt hai con sói to và ba con sói nhỏ khác. Ổ đó vốn là một gia tộc sói gồm hai con đực, hai con cái; khi sói cái đẻ con, hai con sói đực đã đến tha người tha lợn về nuôi vợ. Từ chân núi Thanh Dương đến huyện lỵ có một con đường cái đơn sơ, xe chở than thường đi qua đây, hai con sói đực ở trên vách núi, chờ xe

HOÀI NIỆM SÓI

qua. Lúc xe đến gần, từ trên vách đá, sói nhảy xuống nấp trên xe, đến đầu cầu xếp bằng mười tám hòn đá kéo lúa, chúng lại nhảy xuống. Nằm phục ở đầu cầu, đội săn bắt sói đã phát hiện đường đi lối lại của sói. Tiêu diệt được sói, ủy ban huyện tổ chức lễ mừng công, các đội viên của đội săn bắt sói ai cũng được đeo hoa hồng và được thưởng mỗi người một ngàn đồng. Từ lần đó, Mục Lôi đã tìm được cậu và cứ bám riết xin bằng được vào đội săn bắt sói.

- Này, - tôi nói - sở dĩ cậu đòi đến đây là định ôn lại vinh quang của các anh hùng săn bắt sói đấy!

- Bậy nào! - Cậu quay đầu lại mắng tôi.

- Đội trưởng Phó ơi, đội trưởng Phó! Ủy ban huyện lại mời đội trưởng đến phải không?

Bị cậu mắng, tôi có phần ngượng mặt, dựa vào cây cột điện, đỡ mông một cái. Từ ngõ nhỏ đối diện có ba người đi ra, cất tiếng gọi cậu. Giọng họ run run, như có vẻ nói lắp.

Cậu đứng tại chỗ, nắng chiếu vào mặt, lông mày nhú lên thành hình chữ bát:

- Anh nói gì vậy?

- Ủy ban huyện mời đội trưởng phải không?

- Tôi là lãnh đạo của châu của tỉnh hay sao?

- Là lãnh đạo của châu của tỉnh, thì bọn họ chỉ có phận ăn đòn chịu chửi thôi. - Những người kia nói - Đội trưởng không biết đâu nhé, ở Hoàng Gia Bảo cách huyện mười tám dặm về phía đông có một tên giết người, anh nghe này, nó là Vu Văn, cái tên hay đáo để, vậy mà đã giết bốn mươi tám người rưỡi. Đào bới ở sân sau nhà hắn tìm được bốn mươi tám xác chết cùng với một cái chân người nữa. Giết ngần ấy người, anh tưởng hắn cao to bề thế, mặt mày nổi

cục nổi hòn hung dữ lắm phải không? Không đâu, hấn chỉ cao một mét năm mươi tám, vợ lại là một người bị liệt, thế mà đã giết những bốn mươi tám người rưỡi! Giết người thì bao giờ cũng có động cơ phải không nào, ví dụ cướp của, cưỡng dâm, hoặc có oán có thù... Đằng này lại hoàn toàn không phải, thế mới lạ chứ! Chúng tôi cứ tưởng ủy ban huyện mời anh về xem có phải Vu Văn là sói hóa kiếp không.

Cậu bảo:

- Anh kể chuyện ông Trời đấy à?

- Việc lớn như thế, tôi dám phao tin đồn nhảm hay sao?

- Người kia nói - Anh cứ đến Hoàng Gia Bảo mà xem, xác người bày la liệt, công an đã quây lại, còn làm lều che bên trên, bảo là không cho vệ tinh nước ngoài chụp ảnh phát đi, làm mất mặt người mình. Anh thử đến đấy xem, Vu Văn không phải sói hóa kiếp, thì tại sao giết nhiều người như thế? Có lẽ anh vừa nhìn thấy hấn là hấn hiện hình sói đấy!

Cậu tôi bảo:

- Nó là một con sói thì tôi phải làm gì nào?

- Anh là đội trưởng đội săn bắt sói cơ mà!

- Đội săn bắt sói đã giải tán từ lâu rồi.

- Chẳng phải anh đang ăn mặc quần áo đi săn đó ư?

Mặt cậu chột đỏ bừng, rõ ràng cậu đang mất tự nhiên, cậu quay sang một cửa hàng tạp hóa lật xem đồng sánh sứ, hỏi giá rồi cứ thế đi thẳng. Tôi và Mục Lôi bám sát cậu, rẽ liên mấy chỗ ngoặt, trước mặt chúng tôi một bên là tường cao, một bên là ruộng rau, xa xa có một cái cổng sắt đen sì. Trên thành cổng có bốt gác và giăng lưới thép gai, bộ đội biên phòng đang bồng súng đứng gác. Tôi nhìn lên tấm biển, trên đó viết "Nhà giam huyện Đan Phượng".

HOÀI NIỆM SÓI

- Sao mình lại đến đây hả cậu?

Tôi đứng không nhúc nhích, cậu đáp:

- Đến thăm Thành Nghĩa.

Thì ra cậu đến huyện Đan Phượng là để thăm Thành Nghĩa đang ở tù. Có phải người đàn bà tóc vàng đã gọi lại trong cậu nỗi hoài niệm về một thợ săn khác, hay là sự ân hận mặc cảm? Tôi và Mục Lôi trao đổi với nhau qua ánh mắt, lẳng lặng nhìn cậu đang nói với người lính gác điều gì đó, người lính gác dường như không đồng ý; cậu đưa giấy tờ ra, lại cúi áo để anh lính nhìn vết thương của mình. Cuối cùng mọi chuyện được giải quyết, cậu quay lại hỏi Mục Lôi và tôi: Có muốn cùng vào không? Mục Lôi từ chối, anh bảo anh đang đau đầu, hơn nữa anh còn phải giữ súng và trông coi con Phú Quý và con Thúy Hoa, vì những thứ này không được phép mang vào trại giam.

- Cháu cũng không vào. - Tôi nói - Cháu không quen Thành Nghĩa, cháu còn phải đi mua thuốc lòi dom.

Cậu cúi đầu ngẫm nghĩ một lát rồi quay người đi vào cổng trại giam. Khi chúng tôi đã đi gần đến đầu ruộng rau, thì cậu chạy đến bảo:

- Cho cậu mượn tạm một trăm đồng được không?

- Tiền ư? - Tôi nói.

- Cậu gửi cho anh ấy một tút thuốc, anh ấy là một con nghiện thuốc.

Tôi lấy ra một trăm đồng đưa cho cậu. Cậu bảo:

- Các anh chờ tôi ở quán cơm đầu ngõ, tôi không ở đó lâu đâu.

Tôi và Mục Lôi ngồi ở quán cơm gọi hai bát mì sợi. Mục Lôi bảo:

GIẢ BÌNH AO

- Tôi thì chẳng sao, anh là người thành phố, ngồi trong quán cơm chỉ ăn hai bát mì, anh xem, ngay đến cái bàn, chủ quán cũng không muốn lau cho mình.

Tôi nói:

- Chờ đợi trưởng đến cùng ăn một thể.

Mục Lôi bảo:

- Tôi nhạt mồm quá, hay mình gọi trước một đĩa bò cạp.

- Bò cạp? - Tôi sợ giật nẩy người - Dù anh có dám ăn đi chẳng nữa, thì kiếm đâu ra bò cạp?

Mục Lôi trẻ môi hất hàm ra phía ngoài cửa sổ, mặt tiền của một nhà hàng đối diện đúng là có viết dòng chữ: “Cổ bò cạp nhà Lưu”. Mục Lôi liền bước đi và nhanh chóng bung về một đĩa bò cạp sống, bảo là đã ngâm rượu, rồi nhát một con gươm lên, lấy răng khê cắn đứt mẩu nhọn ở đuôi bò cạp, dút vào mồm nhai sần sật. Tôi nhát gan không dám động.

- Anh không ăn à? - Anh ta nói - Thơm ngon cực.

Tôi đáp:

- Tôi vốn ăn chay là chính. Hôm nay nhìn anh ăn dữ quá, từ nay trở đi tôi hoàn toàn không dám động đến thịt cá nữa.

Thế là chúng tôi tranh luận nhau ăn chay ăn mặn là hung dữ hay lương thiện. Tôi không ngờ để chứng minh cho sự đúng đắn ăn bò cạp sống của mình, Mục Lôi đã hùng hổ bắt bẻ tôi: Chính vì có ăn bò cạp sống, mới có người đi bắt bò cạp, nuôi bò cạp, có người mở quán cơm bán bò cạp, như vậy sẽ làm cho bao nhiêu người có việc làm, kiếm ra tiền, có cơm ăn. Tôi tuy chưa bao giờ săn bắt sói ở huyện này, nhưng tôi ăn đĩa bò cạp này cũng là để góp phần phát triển kinh tế đối với huyện Đan Phượng!

HOÀI NIỆM SÓI

Anh ta cầm đũa chọc chọc vào đĩa, một con bò cạp say túy lúy bò khỏi đĩa, anh ta gấp lên cho vào mồm nhấm nháp, rồi dùng lưỡi đẩy bã bò cạp trông như một cái vỏ rỗng ra khỏi miệng, nói:

- Nhai không nát đâu đấy! - Rồi húp một ngụm canh mì nuốt đi.

Tôi giận dữ không ngồi chung bàn với anh ta, mà ngồi sang bàn bên cạnh. Hai người ở bàn bên cạnh vẫn còn đang bàn tán việc Vu Văn giết người. Lúc người trên phố nói với cậu về tên giết người, tôi cứ tưởng là chuyện lừa bịp nhảm nhí, giờ ở bàn ăn lại có người nói đến kẻ giết người, tôi mới tin là có chuyện này thật, vội hỏi rút cuộc là thế nào. Hai người tranh nhau kể, hình như ai cũng háo hức kể chuyện này như người nghiện.

Thì ra Vu Văn ở Hoàng Gia Bảo vì người thấp bé, nhà lại nghèo xơ nghèo xác, ba mươi tuổi mới kiếm được một cô vợ bại liệt. Thằng lùn con liệt thành một đôi, có làm nông cũng không thể sống khá giả, cộng thêm gia đình họ ở ngoài bản là một nơi hẻo lánh riêng biệt, bình thường không có ai đến nhà họ. Thế nên họ mới có cơ hội giết người. Họ giết người không bao giờ dùng dao, mỗi khi có người đi qua trước cửa, Vu Văn gọi: Đồng hương ơi, vào nhà uống ngụm nước đã nào! Người vào nhà, ngồi uống nước; từ cửa sau, Vu Văn cầm một cái rìu, không dùng lưỡi rìu mà dùng sống rìu bổ vào gáy người đó. Người chết nằm sòng soài tại chỗ. Sau đó, hai vợ chồng lột quần áo của người chết, lấy toàn bộ quần áo, giày tất, rồi dùng dây rút bó lại để trên sàn nhà, còn xác chết thì để vào lều củi sau nhà, chờ giết đủ năm người mới xếp vào hố đất ở sân sau, phủ lên một lớp đất; khi giết năm người khác lại đặt vào, lại rải lên một lớp đất.

GIẢ BÌNH AO

Vụ án được điều tra ra là bởi có một người bán rơm mạch cho nhà máy giấy bị Vu Văn giết, trong túi người chết có một giấy biên nhận nợ tiền. Nhà máy giấy thường ghi nợ bằng giấy biên nhận này, sau một tháng mới thanh toán; Vu Văn đã cầm giấy biên nhận đó đi nhận tiền được tám mươi bảy đồng. Gia đình có người chết tìm mãi không thấy người thân, đã đến hỏi nhà máy giấy thì được biết có một người hình dáng khác với người nhà đã đến thanh toán tiền. Một hôm, Vu Văn đi chợ trên thị trấn, vừa lúc gặp phải người của nhà máy giấy và người trong gia đình có người chết, họ nhận ra anh ta và lôi anh ta vào đồn công an. Lúc đầu, họ cứ tưởng anh ta kẻ cắp, đã ăn cắp giấy biên nhận của người chết và truy hỏi anh ta ăn cắp ở đâu, nhằm tìm ra tung tích của người chết. Tất nhiên là Vu Văn không trả lời được. Đồn công an cử người đến nhà anh ta khám xét xem còn thứ gì đã bị ăn cắp, vừa lục soát đã tìm ra ba xác người ở trong lều củi. Sự việc lớn quá, Cục công an huyện đã về xét hỏi và khám phá ra vụ án giết người tày đình này. Tổng cộng Vu Văn đã giết bốn mươi tám người rưỡi; người rưỡi này không có mình chỉ có một cái chân, Vu Văn cũng không chịu khai rõ, đào bới xuống tận đáy hố chôn người mà vẫn không tìm thấy xác. Giết bốn mươi tám người rưỡi, thu được tất cả một trăm tám mươi ba đồng năm hào hai xu, Vu Văn đã ghi tất cả vào sổ. Những người xấu số trước khi bị giết không có ai bị Vu Văn cưỡng bức, cũng không có ai sau khi chết bị hiếp xác. Người chết đều là những người chưa hề quen biết. Động cơ giết người khó xác định. Vu Văn nói: Cán bộ nhà nước tôi không giết, người trẻ khỏe tôi cũng không giết, chỉ giết những ai già yếu bệnh tật, nghèo ngẩn. Tôi giúp chính phủ thực hiện ưu tú hóa dân số.

Kể đến đây, hai người kia cười hì hì, tôi cũng cười, cười

không thành tiếng. Thấy chúng tôi nói chuyện, Mục Lôi cũng đến nghe và chửi: Đồ chó, giết người còn có nguyên tắc! Rồi hỏi tôi có đến Hoàng Gia Bảo xem hiện trường không, đây là chuyện thời sự lớn! Hai người kia bảo, định viết báo thì không được đâu, hiện trường đang bị phong tỏa, trên có chỉ thị, từ chối bất cứ phóng viên nào đến phỏng vấn viết bài. Mục Lôi ồ một tiếng, lại về ngôi chỗ cũ tiếp tục ăn bò cạp sống. Còn tôi thì ra cửa quán, thần thờ nhìn người hối hả đi trên phố.

- Này, - Mục Lôi cà khía - anh thần thờ cái gì vậy? Kẻ giết người chuyên giết những ai si dại, anh chịu khó si dại vào!

- Hấn giết những người ốm yếu tàn tật, tại sao không gặp kẻ đau đầu như anh nhỉ!

Tôi tấn công lại anh ta và bảo sao mãi không thấy cậu quay lại, rồi đi về phía trại giam đón cậu. Mục Lôi nói với theo:

- Anh không có sự may mắn của cái mồm, không được ăn cho sướng miệng. Anh bảo với đội trưởng, tôi còn để phần cho đội trưởng một ít đấy!

Cậu tôi đang ôm đầu ngồi xồm hút thuốc ở cổng trại giam. Cậu đã được vào trại đâu, bởi vì sau khi chúng tôi đi, vừa lúc có một vị lãnh đạo của trại giam Châu Thành đến kiểm tra công việc, cho nên mọi cuộc đến thăm hỏi phạm nhân phải tạm đình chỉ. Chúng tôi ngồi một lúc, thì có một đám người từ cổng chính đi ra, cậu được báo có thể vào thăm, cậu bảo tôi cùng đi. Mấy phút sau, chúng tôi đã ở trong một gian nhà mái bằng, nhìn thấy Thành Nghĩa qua song sắt.

Thành Nghĩa là một người béo, béo tới mức khó tin anh ta đã từng là một thợ săn. Đầu anh hói, ở bên trái mặt anh có một vết sẹo to đỏ au, còn ánh mắt thì u tối. Nhìn cậu tôi, anh nói:

GIÁ BÌNH AO

- Tôi biết anh sẽ đến.

- Tôi đến thăm anh.

- Có lẽ vì chính anh mà anh đến thăm tôi chẳng?

- ... Gia đình anh mỗi tháng tôi đến một lần, vợ và con anh đều khỏe... Anh có khỏe không?

- ...

- Anh không phải lo lắng việc ở ngoài.

- ...

- Mấy hôm trước, tôi đến chỗ Đức Thuận, anh em ai cũng nhớ anh, mong anh sớm được ra.

- ...

- Thành Nghĩa, Thành Nghĩa, sao anh cứ im lặng thế? Anh còn hận tôi không?

Thành Nghĩa bỗng thét lên:

- Tôi hận sói, sao tôi không để sói ăn thịt mình nhỉ, để sói gặm nát xương ỉa ra một đồng cứt!

- Sói cào mặt! Anh nói khe khẽ chứ! - Người lính canh đứng bên cạnh uốn nắn.

- Các anh gọi anh ấy là Sói cào mặt ư? - Cậu tôi đứng lên bực bội nói - Đó là biệt hiệu của anh ấy, chỉ có người trong đội săn bắt sói trước kia mới gọi. Anh ấy đã phạm pháp, nhưng anh ấy vẫn là người, các anh nên gọi anh ấy là Thành Nghĩa, Ngô Thành Nghĩa!

- Anh ấy bảo chúng tôi gọi thế. - Người gác ngục trả lời - Anh ấy bảo, anh ấy không thích cái tên Thành Nghĩa, cứ gọi anh ấy là "Sói cào mặt".

Chúng tôi đều nhìn Thành Nghĩa, anh ta không có phản

HOÀI NIỆM SÓI

ứng gì, nhìn chệch đi chỗ khác. Cậu nhét thuốc lá vào qua song sắt, Thành Nghĩa vẫn đứng không nhúc nhích.

- Thành Nghĩa!

- Tôi là Sói cào mặt!

- Người anh em Sói cào mặt ơi! - Cậu nuốt nước bọt nói - Hiện nay, đã ban hành chỉ thị mới, đội săn bắt sói của chúng ta đã giải tán rồi.

- Thế à? - Thành Nghĩa kêu lên - Để ra chỉ thị thì anh có công, anh lại còn tổng điều tra sói nữa, anh cũng trông thấy con sói cào mặt tôi chứ?

- Ai bảo với anh thế?

- Vương Vĩ đã đến đây, giải tán đội săn bắt sói tốt chứ sao, bọn họ đều thất nghiệp, riêng anh vẫn là một thợ săn.

- Tôi không phải thợ săn, không còn được săn sói nữa thì tôi là thợ săn cái nổi gì!

- Anh chẳng phải còn đang mặc quần áo đi bán đấy thôi?

- Thành Nghĩa nói - Anh đánh sói một đời, giờ anh lại bảo vệ sói, đương nhiên anh không phải thợ săn, anh còn xứng đáng là thợ săn gì nữa! Anh đến thăm tôi làm gì, tôi không phải là Thành Nghĩa bị người ta bán rẻ, tôi là Sói cào mặt, là thằng tù bị con sói được người ta bảo vệ cào mặt.

- ...

- Anh đừng đến thăm tôi nữa, có đến thăm tôi nữa, tôi cũng không chịu gặp anh đâu.

- ...

- Anh cũng khỏi phải đến nhà tôi làm gì!

Tút thuốc lá bị nhét trả lại qua kẽ song can sắt. Thành Nghĩa đứng dậy định đi vào, nước mắt cậu tôi chảy ròng ròng.

Tôi không thể nín nhịn nổi được nữa, liền quở trách Thành Nghĩa không nên đối xử với cậu như vậy. Tôi bảo, anh bắt giết khỉ lông vàng là phạm pháp luật nhà nước, cậu tôi tố giác anh có gì là sai. Chính quyền công bố chỉ thị cấm bắn giết sói là nhằm bảo vệ môi trường sinh thái, cậu tôi đã làm công việc tổng điều tra, lẽ đương nhiên là có công! Hôm nay, nhớ tình bạn, cậu tôi đến thăm anh, anh làm tổn thương cậu tôi như vậy, sói đã cào mặt anh, lẽ nào anh lại móc trái tim cậu tôi như thế?

Nhưng Thành Nghĩa phớt lờ tôi, anh ta quay sang nhìn cậu:

- Thế thì tôi phải cảm ơn anh chứ gì? Anh yêu cầu tôi nói chuyện với anh, vậy tôi xin kể cho anh một câu chuyện. Đây là chuyện do một người bạn tù kể với tôi, kể về một anh hùng. Người ấy tự cho mình là anh hùng, mà anh ta cũng đúng là anh hùng thật. Một hôm, anh ta đến một bản làng, dân trong bản tố khổ bảo, trên núi có một con hổ trắng thường đến tàn phá dân bản. Chưa nghe xong, anh hùng đã lên núi giết hổ. Anh ta quần nhau với hổ suốt một ngày một đêm, bản thân bị hổ trắng cào cấu máu me đầy người, nhưng cuối cùng vẫn giết được hổ trắng. Anh ta trở về bản, dân làng bày cỗ khoản đãi anh ta. Anh ta hỏi họ: Bây giờ còn việc gì cần tôi giúp đỡ nữa không? Dân bản nói, hổ trắng trên núi đã không còn, nhưng có một con rồng xanh trong đầm cũng thường đến gây sóng gió. Lúc trời hạn, nó hút khô nước đầm không để họ tưới ruộng, khi trời úng nó lại hút nước trong đầm nhổ vào ruộng lúa. Liệu có thể giúp họ trừ rồng xanh không? Anh hùng liền xuống đầm đánh nhau với rồng xanh suốt ba ngày ba đêm, suýt nữa bị rồng xanh ăn thịt, cuối cùng vẫn xách được đầu rồng trở về bản. Dân bản hoan hô anh ta, lại bày cỗ mừng công. Anh ta uống một hũ rượu, đắc ý nói: Là anh hùng thì phải vì dân trừ hại, bà con

có việc gì nữa để tôi làm không? Dân bản nói: Không còn hổ trắng, rồng xanh, nhưng vẫn còn một họa hại, nếu trừ được họa hại này thì thiên hạ thái bình thật sự. Anh hùng hỏi: Đó là gì vậy? Dân bản đáp: Chính là anh. Vì anh hùng ngạc nhiên: Tôi ư? Sao lại là tôi kia chứ? Rồi anh ta cúi đầu không nói gì nữa, sau đó đứng dậy định đi, vừa đứng lên thì ngã huych xuống đất chết luôn. Bởi vì trong rượu anh ta uống, dân làng đã cho thuốc độc vào từ bao giờ bao giờ.

Thành Nghĩa kể xong câu chuyện này, quay người khỏi, trong phòng gặp mặt chỉ còn tôi và cậu, cậu ngồi ngây ra đó cả năm phút không nhúc nhích.

Rời khỏi trại giam, cậu không muốn ở lại huyện lỵ Đan Phượng, thậm chí hăm hăm nói không bao giờ đến huyện lỵ này nữa. Cậu có nỗi cay đắng của cậu, nhưng cậu cũng quá ngang ngược, hoàn toàn bất chấp tôi và Mục Lôi. Đi khỏi huyện lỵ, cậu không muốn quay về đường cũ, lại dẫn chúng tôi vòng qua tường xây cao to của trại giam, đến bờ sông ngoài thành, thỉnh thoảng mới có người qua lại, cậu cứ cúi đầu đi mái miết. Bên bờ sông, ngoài mấy chị phụ nữ giặt quần áo trên hòn đá ở xa xa, không có ai rỗi rãi qua lại, chiếc võ gỗ đập quần áo cứ đập xuống lại giơ lên, giữa chừng mới vọng đến một tiếng “độp”. Trên cây liễu, tiếng ve kêu rộn rã, còn trong ruộng nước bên sông, tiếng ếch nhái cũng râm ran, hết đợt này đến đợt khác. Con mèo Thúy Hoa thỉnh thoảng lại đứng trên bờ ruộng nhìn xuống nước, mấy lần nháy xuống bắt cá, cá không vồ được, còn thân thì ướt sũng. Cậu tôi tỏ ra hết sức nóng nảy, cứ ném đá lên cây liễu và ném cả xuống ruộng. Hòn đá vừa ném đi, ve sầu và ếch nhái liền im bặt, một lát sau tiếng kêu lại nổi lên ồn ã; cậu ném liền ba hòn đá, sau đó lại còn giơ chân đá con Thúy Hoa một cái. Mục Lôi cũng cáu tiết:

GIẢ BÌNH AO

- Đội trưởng ơi, anh chán con Thúy Hoa, hay là chán tôi hả?

Cậu đáp:

- Chán anh đấy, thì sao nào?

Mục Lôi cũng chẳng vừa:

- Nếu anh là hoàng đế, thì anh là Tần Doanh Chính trong các hoàng đế; nếu anh là hòa thượng, thì anh là Huyền Trang trong các hòa thượng. Nổi máu lên, anh bảo đến huyện lỵ Đan Phượng, thì tôi và bí thư liền theo anh đến huyện lỵ Đan Phượng. Anh bảo phải rời khỏi huyện lỵ Đan Phượng, thì tôi và bí thư liền theo anh đi khỏi huyện lỵ Đan Phượng. Anh có biết không, tôi đang đau đầu đây, sau khi anh đi đến trại giam, tôi đã uống ba viên thuốc giảm đau, nhưng sao anh cứ độc chú siết chặt vòng kim cô trên đầu tôi mãi thế?

Thấy hai người cãi nhau, tôi liền vội can ngăn:

- Này Mục Lôi, anh định bảo anh là Tôn Ngộ Không đấy hả?

Nào ngờ Mục Lôi nói:

- Không làm nổi Tôn Ngộ Không thì làm Trư Bát Giới cũng được. Anh không coi tôi là người thì tôi có thể quay về thôn Cao Lão, nhưng bí thư là cháu ngoại anh, anh ấy lại là cán bộ ở tỉnh về, đầu đại tràng trong đũng quần tụt cả xuống rồi đó.

Cậu tôi quát:

- Anh cứ xéo về thôn Cao Lão của anh đi, tôi bấu gì anh mà mời anh đến hả? Anh về đi, cút đi! - Cậu nhổ một bãi nước bọt, rồi hét một tiếng - Cút!

Mục Lôi quay đầu đi thật. Phía tây bờ sông có một con đường rải đá dăm, xa xa là nhà ở xây dọc theo các bậc đá, trước mặt nhà là phố nhỏ kéo dài đến đầu cùng phía nam huyện lỵ,

giữa nhà nọ với nhà kia có bờ đá phân cách. Bởi đều là nhà sàn nhỏ, từng cột gỗ dài chống thẳng xuống gờ đá, nên nhà vệ sinh cũng ở trên lầu, còn hố phân thì ở bên dưới, có ai đó đang đại tiện, phân lổm tổm rơi xuống. Tôi gọi Mục Lôi:

- Nát Đầu ơi, anh đi đâu thế, đi ăn cứt hả?

Mục Lôi đã đến dưới một ngôi nhà, cửa sổ trên gác mở toang, một người đàn bà bôi đầy son phấn vẫy tay gọi anh ta:

- Anh đi thuyền ơi, anh đi thuyền, lên đây uống trà vui chơi đã.

Mục Lôi bước lên bậc đá, tôi vội vàng gọi:

- Mục Lôi, Mục Lôi!

- Đừng gọi nữa, cứ để anh ta đi.

Một chiếc thuyền từ mặt sông chèo đến, ông lái đồ định lên bờ vào trong thành mua rượu, cậu trao đổi mấy câu gì đó với ông rồi xăm xăm xuống thuyền. Tôi vội vàng ngăn ông lái đồ, hỏi thuyền đi về đâu, ông ta bảo:

- Đi xuống huyện Thương Nam.

Tôi bảo ông ngồi nghỉ, nhận lời đi mua rượu giúp ông. Tôi chạy đến cạnh một ngôi nhà sàn, rồi nhảy qua các bậc đá đi ra phố, mua một chai rượu, một con gà quay, định tìm Mục Lôi, song không biết anh ta ở quán trà nào. Tôi gọi rõ to một lúc mới nghe Mục Lôi trả lời, anh ta đang cài cúc áo trước cửa hiệu làm dầu. Tôi kéo anh ta đi xuống bậc đá, người đàn bà ở đằng sau gọi theo:

- Anh đi thuyền ơi, anh đi thuyền!

Mục Lôi đáp:

- Tiền để ở đâu giường đấy!

Tôi hỏi:

- Nhanh thế, đã kịp lên giường rồi kia à?

- Tôi bảo cô ta xoa bóp cho ấy mà. - Mục Lôi nói - Mẹ kiếp, đi đến đâu cũng gặp gái Tứ Xuyên!

Tôi nhìn thấy cổ áo anh ta có một vòng tròn nhỏ đo đỏ, liền giục:

- Mau mau lau vết son đi, để khỏi bị xước lần nữa! Ông ấy là đội trưởng, lại cao tuổi hơn anh, vừa giờ gặp Thành Nghĩa, trong lòng đang bức bối, anh phải biết nhường nhịn một chút chứ, huống hồ đều là người của đội săn bắt sói với nhau cả. Anh là người, ngay đến cái rắm cũng không nín nổi hay sao? Anh định đi đâu? Nói đi là đi ngay ư?

Mục Lôi đáp:

- Ông ấy đuổi tôi cút xéo mà! - Anh ta bốc đất xoa lên cổ áo, còn hỏi tôi có nhìn thấy không, rồi không nhịn nổi cười, anh ta nói tiếp - Tôi còn cút xéo đi đâu được, dọa ông ấy thế thôi!

Cùng với ông lái đò, tất cả chúng tôi đã xuống thuyền, cậu vẫn ngồi trong khoang thờ hờn hển. Tôi gọi:

- Thưa đội trưởng!

Cậu sầm mặt bảo:

- Cứ gọi tôi là cậu.

- Cậu ơi, - tôi nói - cậu đừng giận, Mục Lôi đau đầu thật đấy, hề đau đầu là nói hờn.

Cậu bảo:

- Cứ để anh ta đi, trên nhà sàn vẫn còn thiếu một khách làng chơi đấy!

Thuyền đã khởi động, mặt sông rộng mênh mang; để mặc thuyền trôi, ông lái đò ôm mái chèo ngồi yên một chỗ. Cậu gọi ông lái đò đến uống mấy hớp. Mục Lôi cười cười nói:

HOÀI NIỆM SÓI

- Chỉ cần anh đuổi tôi, tôi sẽ nhảy xuống sông, xem anh có thương không!

Cậu vẫn không nhìn anh ta, Mục Lôi bèn quay sang nói với con Phú Quý:

- Đội trưởng bỏ ta rồi, không có ta thì ai đứng canh gác cho đội trưởng, ai dắt ngựa gác chân cho đội trưởng, ai làm thùng rác để đội trưởng trút giận?

Cậu nói:

- Tử Minh, cầm chai rượu này bịt cái lỗ mồm kia lại, cứ léo nhéo mãi, sốt cả ruột!

Tôi cười, cầm chai rượu đưa cho Mục Lôi, anh ta không uống, bỗng đứng gục lên đồng củi ở đầu thuyền, gọi con mèo Thúy Hoa chài đầu cho mình. Bệnh đau đầu của Mục Lôi lại tái phát.

Đương nhiên tôi không dám uống rượu, chui vào trong khoang thuyền, cởi quần thay giấy vệ sinh, bệnh trĩ gây chảy máu, nhuộm đỏ cả đũng quần. Tôi thay quần mới, đem quần bẩn vứt xuống sông. Mục Lôi bảo:

- Bí thư có kinh nguyệt hả?

Tôi mắng anh ta, đỡ đau đầu rồi thì nhắm mắt ngủ một lúc đi. Sau đó, tôi lại chui vào thuyền ngồi một mình. Giải quyết xong mâu thuẫn giữa cậu và Mục Lôi, nhưng tôi vẫn lo lo cậu cứ thế này, thì không biết đến bao giờ mới chụp ảnh xong mười lăm con sói, tôi liền lấy bộ tú lơ khơ trong ba lô ra tự xếp bài xem quẻ. Cậu và ông lái đò vẫn ngồi ở đầu thuyền uống rượu. Thuyền đi cứ trông trà trông trà, rượu cũng lúc uống lúc nghỉ. Tôi nằm tại chỗ định ngủ. Ở bên ngoài cửa sổ khoang thuyền, trời đã tối, ngọn núi như cao vút hẳn lên, mặt trăng lúc hiện lúc ẩn sau mồm núi, còn mặt sông thì

GIÁ BÌNH AO

trắng xóa. Không biết tôi thiếp đi từ lúc nào, chợt nghe thấy tiếng động, Mục Lôi đang nói:

- Bí thư ơi, bí thư, anh nằm dịch vào một chút để đội trưởng ngã lưng.

Tôi ngồi dậy, cậu đã say mềm, tôi đặt cậu trên chiếu tre. Người lái đò cầm viên gạch đệm dưới cổ cậu, bảo:

- Kém quá, mới uống có chút ít rượu mà đã gục!

Mục Lôi nói:

- Anh ấy uống khiếp lắm, một mình uống một phần tư lít rượu vẫn bắn trúng con chim sẻ bay trên trời cơ mà, không biết tại sao hôm nay lại đổ dễ thế.

Người lái đò hỏi:

- Bắn giỏi thế, là thợ săn phải không?

Mục Lôi đáp:

- Dĩ nhiên là thợ săn rồi, ông có biết Phó Sơn không?

Ông lái đò hỏi:

- Phó Sơn nào cơ? Đội trưởng đội săn bắt sói Phó Sơn phải không? Anh bảo ông ấy là đội trưởng Phó Sơn ư? Ông ấy sao lại là đội trưởng Phó Sơn được, đội trưởng Phó Sơn đi thuyền của tôi ư?

Tôi nằm xuống bên cạnh cậu, ngủ tiếp. Sáng sớm hôm sau mở mắt ra, đã thấy cậu ngồi ở đầu thuyền uống rượu với người lái đò. Tôi thấy hơi bực cậu, đêm qua đã uống say, giờ tỉnh dậy lại uống, nếu uống say nữa thì việc tìm sói hôm nay sẽ đi toi! Nhưng cậu đã the the gọi tôi:

- Tử Minh, Tử Minh!

Tôi không trả lời.

HOÀI NIỆM SÓI

- Nát Đầu ơi, Tử Minh vẫn còn ngủ à? Dậy mà nghe, có tiếng sói đấy.

Tôi bật dậy chạy khỏi khoang thuyền, hỏi:

- Sói ở đâu ạ?

Cậu đáp:

- Tôi nghe thấy hai tiếng sói gầm.

- Ở đây có sói đấy. - Người lái đò nói - Đi thuyền ban đêm thường thấy có sói ngồi dưới gốc cây bên bờ sông, không động đậy, cứ tưởng là hòn đá, lấy cây chống thuyền chọc vào, nó mới đứng lên đi. Cũng có trường hợp, sói ôm cây gỗ bơi qua sông sang bên này, nhảy lên chạc cây liễu trên bờ, từng có một con nhảy lên chạc cây treo đầu tự tử, nhưng có con nhảy lên, treo không được, lại ôm cây gỗ từ bên này sông bơi đi, cứ như đang tìm chỗ tự sát.

Tôi ngạc nhiên:

- Sói cũng tự sát à?

- Người biết làm gì, động vật cũng biết làm thế. - Ông lái đò nói - Trên dòng sông trước cửa quê chúng tôi, mùa thu năm ngoái, cá tự sát hàng trăm con, chúng từ dưới nước nhảy lên bãi cát, trên bãi cát cứ trắng phau phau. Anh nghe thử xem, hai con chim kia đang nói gì thế?

Trên cây bên bờ, quả nhiên có hai con chim hót tiếng dài tiếng ngắn, tôi không biết chúng có chuyện gì vui thế. Mục Lôi bảo, con chim này nói với con chim kia: Nhìn kia, gã đàn ông không có râu kia bị lở loét đít đấy!

Tôi tức quá, phớt tỉnh anh ta, lẳng tai nghe, vẫn không nghe thấy tiếng sói gầm. Tôi hỏi người lái đò gần đây còn nhìn thấy sói tự sát không, ông ấy bảo, cả năm nay không

nhìn thấy sói tự sát nữa, thậm chí ngay đến bóng sói cũng không thấy. Nào ngờ đội trưởng vừa đến thì sói cũng đến. Mục Lôi hỏi:

- Cái gì? Nói gì vậy? Đội trưởng dẫn sói đến à?

Không nghe thấy tiếng sói gầm, càng không nhìn thấy bóng dáng tăm hơi một con sói nào, tôi đưa mắt trông ra bốn phía, mặt sông mát mẻ không gió không sóng, bóng râm của đỉnh núi bờ bắc trải rộng nửa sông, bờ nam lau sậy và cỏ khao nước mọc thưa thớt, hơi mù bốc lên như khói, đang lan tỏa sà sà mặt nước. Nhưng tôi tin lời cậu là thật, sói sẽ xuất hiện. Đêm nay, chúng không ngồi bên bờ sông như một hòn đá chắn chường, cũng không ôm cây gỗ bơi đến nhảy lên chạc cây tìm chỗ treo cổ tự sát, nhưng chắc chắn ở chỗ nào đấy trên hai bờ sông, chúng tôi chưa thể nhìn thấy chúng, song chúng nhìn thấy chúng tôi, nhất cử nhất động của chúng tôi đều ở trong tầm mắt của chúng. Tôi lấy máy ảnh ra bảo:

- Có lẽ sói cũng nhớ đội trưởng!

Vốn chỉ là câu nói vui, chẳng ngờ cậu tôi lại tức tối, mặt cậu đỏ lên:

- Anh nói gì? Ý anh muốn nói tôi không xứng đáng làm thợ săn phải không?

Bỗng cậu cởi phăng áo lót da thú trên người quẳng xuống sông, rồi xé luôn xà cạp và thắt lưng, thậm chí còn đập mạnh cây súng vào mạn thuyền. Mục Lôi vội vàng ôm chặt cậu:

- Đội trưởng, anh uống nhiều rồi đấy!

Mục Lôi giằng lấy khẩu súng, rồi cúi xuống vớt áo lót da, xà cạp và thắt lưng. Áo lót và xà cạp thì vớt được, còn thắt lưng thì trôi mất. Cậu bực tức đi vào khoang thuyền, nói vọng ra:

HOÀI NIỆM SÓI

- Thành Nghĩa nhổ bọt vào mặt, tôi còn chấp nhận. Anh dựa vào cái gì mà nói tôi.

Tôi cứ dục mặt ra, đồng thời cảm nhận được một cách sâu sắc tâm lý mất thăng bằng và không cam chịu do lỗi lầm đáng tiếc sau mấy chục năm đeo đuổi cuộc đời cậu dẫn đến trong cơn nóng nảy hôm nay. Cậu còn định phản kháng với gì đây? Lẽ nào cậu không biết không được bắt giết sói nữa, mà chỉ dẫn tôi đi chụp ảnh cho sói hay sao? Lẽ nào tôi lại có thể trở thành sói của cậu? Mục Lôê bảo:

- Lần này thì anh phải đi mà xin lỗi!

Đi vào khoang thuyền, tôi nói:

- Cậu đừng hiểu lầm cháu, cậu ạ. Cháu định nói, chắc là sói cũng biết chỉ thị công bố bảo vệ chúng. Sói lớn lên trong sự săn giết của cậu và đội săn bắt sói của cậu, một khi không còn bị săn giết nữa, chúng mới đi tìm chạc cây để tự sát, mới gầm rú khi cậu đến...

Cậu im lặng, hình như cậu đã tha thứ cho tôi, cậu lẩm bẩm:

- Sói cũng không có đối thủ nữa. Sói cũng không có đối thủ nữa ư?

Vâng, sói không có đối thủ, cậu cũng không có đối thủ. Nhưng thưa cậu, cậu không được coi dân bản là đối thủ mới của cậu, coi đồng đội cũ của cậu là đối thủ mới của cậu, cũng không được coi cháu là đối thủ, càng không được coi chính cậu là đối thủ của cậu... Nhưng tôi không dám nói ra những câu này.

Bộ mặt của sói rút cuộc vẫn chưa xuất hiện, cậu không cho lái đồ dừng lại, thuyền tiếp tục lao về xuôi vun vút. Thế rồi chuyện rắc rối lại xảy ra. Tôi sợ bệnh lòi dom không khỏi ngay, nên khi mua rượu cho ông lái đồ, tiện thể mua luôn ít giấy vệ sinh "dịu mà đẹp". Vừa lấy ra định thay thì bất chợt

GIÀ BÌNH AO

ngựa ran lên, tôi gãi gãi mấy cái, càng gãi càng ngứa, rồi ngứa cả toàn thân. Cậu tôi vén quần áo tôi lên xem những nốt đỏ trên người, cậu bảo, người thành phố các anh cơ thể chẳng ra sao, bị nhiễm độc cây sơn mất rồi. Mục Lôi tìm trong đồng củi bỏ ở đầu thuyền, quả nhiên tìm ra mấy thanh củi sơn, liền vỗ tay bảo:

- Yếu quá, yếu quá! Tôi nằm suốt đêm trên đồng củi chẳng sao, anh nghĩ có một lúc đã đỡ chứng thành nông nổi này.

Sau đó, Mục Lôi vợ từ trong khoang thuyền ra một bó rơm mạch châm lửa đốt, bảo tôi bước qua bước lại trên đồng lửa. Tôi không chịu tin anh ta, cho là anh ta trêu mình, nhưng cậu cũng nói một cách nghiêm chỉnh: Anh cứ làm theo Mục Lôi đi, môm nói *anh là bảy tôi là tám*, độc sơn sẽ hết. Tôi cởi quần ra trông rất buồn cười, vừa nhảy qua đồng lửa vừa nói:

- Anh là bảy, tôi là tám, tôi không sợ anh!

Sau đó ngồi xuống, ngựa đến phát khóc, nhưng lại cảm thấy buồn cười, cứ nhần nhần nhó nhó, đã lòi dom lại bị sơn ăn. Cậu tôi đành bỏ ý định đến thẳng huyện Thương Nam, con đò neo lại ở ven một cánh rừng gỗ hoa. Bấy giờ đến lượt cậu gánh tất cả hành lý, còn Mục Lôi thì công tôi đi đến một thị trấn xa lắc xa lơ. Bình minh đang lên, trời đất sáng bừng hẳn. Chúng tôi men theo lối mòn trên bãi sông, trèo qua một dốc lớn thoải thoải, rẽ sang một lối ngoặt của trái núi, thì gặp con đường cái quanh co khúc khuỷu, bên đường cứ cách khoảng một dặm lại có một quán nhỏ, treo vô số đèn lồng đỏ ở trước cửa. Mục Lôi khế bảo:

- Có nhìn thấy không, phàm những quán nào ở xa thôn bản thị trấn mà treo đèn lồng đỏ, thì ở trong đều có cái khoản kia.

Tôi hỏi:

- Khoản gì hả?

Mục Lôi cười im lặng. Sau đó anh đặt tôi xuống cạnh đường, đi một mình vào quán, một lát sau trở ra bảo, trong quán có chỗ ăn, chỗ ở, mình ở hay ăn nào? Ý cậu là nếu ở thì đến thị trấn, còn ăn thì có món gì, Mục Lôi đáp:

- Thứ gì cũng có, chỉ không có giấy lau mồm tiết trùng thôi, nhưng có thức ăn ngon, có ăn không bí thư?

Tôi bảo có thứ gì ngon, giữa núi rừng Thương Châu liệu có thứ gì ngon không? Mục Lôi đáp:

- Chính vì rừng núi không có món lớn, nên trong quán nhỏ này mới hóa phép trở tài chứ, vừa sáng bánh mắt đã ngồi đầy hai bàn.

Khi đứng dậy đi thì con Phú Quý từ đằng sau tha bó da sói lon ton chạy đến; bỏ bó da sói xuống, nó liềm sữa gâu gâu. Tôi nhìn thấy lông da sói dựng đứng cả lên. Cậu bỗng sống người, quay đầu nhìn bốn phía, rồi chỉ vào gò đất gần đấy:

- Ở chỗ đó đã từng có sói nằm, anh ngủ xem, có mùi hôi đấy.

Con Phú Quý tiếp tục phụ họa sữa gâu gâu.

Cậu nói kỳ quá! Cho dù là thợ săn lão luyện nhất cũng không thể ngửi thấy mùi sói ở nơi sói đã từng nằm! Mục Lôi cũng đứng lại, hếch mũi lên nói: Tôi bị viêm mũi. Rồi anh ta đi ra chỗ gò đất, quả nhiên nhặt được một dùm lông sói. Cậu giúp Mục Lôi đi vào quán, tôi đỡ mòng ra gò đất chụp ảnh. Gò đất đối diện với quán ăn không xa, thậm chí có thể nhìn thấy sân sau quán ăn. Lại thật đấy, cách quán ăn gần thế này mà lại có sói dám nằm ở đây, nó nằm ở đây định làm gì nhỉ?

Lúc tôi vào quán ăn, trong quán có năm bàn, thì hai bàn đã có người ngồi, trông dáng dấp những người này y như cánh lái xe qua đường, họ đang ăn bánh bao và thịt bò xào,

không có gì đặc biệt. Chủ quán là một người có cặp mắt tam giác, cúi gập lưng, nói sang sảng:

- Xin chào, mời ngồi. Cho một đĩa lưỡi bò xào!

Một người hầu bàn trẻ cầm con dao sáng loáng đi ra sân sau. Tôi hỏi:

- Còn món gì nữa không? Lẽ nào chỉ có mỗi thịt bò?

Chủ quán đáp:

- Tiên sinh đến đây lần đầu phải không? Thịt bò ra thịt bò, dưới gầm trời này cũng chỉ có một quán nhà mình thôi!

Tôi nói:

- Thịt bò nhà anh lẽ nào không phải thịt trên thân bò?

Chủ quán đáp:

- Nói hay đấy, nó chính là thịt trên thân bò!

Lời nói chưa dứt, thì từ sân sau vọng đến một chuỗi tiếng bò rống. Mục Lôi gọi tôi: Bí thư ơi, anh ăn gì? Ăn gì bổ nấy, có ăn đầu đại tràng không? Những người đang ăn cơm ở hai bàn kia, ai cũng dừng đũa nhìn tôi, ghé đầu vào tai nhau thì thầm: Đây là bí thư!

Tôi vòng qua một vũng nước bắn đỏ lôm tanh tươi, đi ra sân sau. Sân sau rộng lắm, xếp vô số các bộ khung xương bò hoàn chỉnh. Trong một giá gỗ sù sì treo một con bò nhỏ béo nung núc, một đuôi sau của nó đã bị róc sạch thịt, lòi hết cả xương ra, máu chảy ròng ròng xuống đất. Còn trên giá gỗ treo hai xâu dây cỏ thơm đang cháy rủ xuống, tỏa khói xanh biếc, khiến đàn ruồi nhặng bay về về không thể đến gần. Anh chàng bồi bàn xắn cao tay áo, cầm ngậm con dao lá liễu, xách thùng nước đi đến, đặt xuống rồi cúi người mở chiếc radiô để trên hòn đá kéo lúa ở bên cạnh giá gỗ. Tiếng

HOÀI NIỆM SÓI

nhị “Nhị tuyến ánh nguyệt” réo rất vang lên trong không gian, y như khói thuốc bay ra khỏi lỗ mũi người hút thuốc, y như con bướm bay bay nhẹ nhàng... Tôi nhìn thấy anh chàng kia đột nhiên xách thùng nước hắt ào ào vào chân trước bên phải con bò, con bò không rống lên nữa nhưng há to miệng, toàn thân run rẩy. Bốn chân con bò hoàn toàn bất lực, cái giá gỗ đã kẹp chặt khiến nó không quì xuống được. Cặp mắt nó chảy nước, một thứ chất lỏng màu vàng đặc sệt từ trên má rơi xuống. Anh chàng kia dường như không thèm nhìn, dao lá liễu tỳ trên lưng bò, cất tiếng hỏi:

- Ăn lười bò chứ?

- Không, ăn đuôi bò kho tàu! - Cậu tôi đáp.

Con dao phập một nhát, đuôi bò đứt phăng, nhanh gọn tới mức có cảm giác như đuôi bò chỉ nổi lấp vào. Cái đuôi bò quấy quấy trên mặt đất, đàn ruồi nhặng lao vào bị nó xua ra xa.

- Tôi phải ăn ngẫu pín bò.

Mục Lôi cúi xuống sờ mó bộ phận sinh dục của con bò, một đoạn dài dài thò ra. Con ve tám chân bò trên gáy Mục Lôi, anh chàng kia vỗ luôn lòng bàn tay vào, trên gáy không có máu, chỉ có một vết đen sì.

- Cắt sát vào, sát vào!

Mũi dao không thò dưới háng bò, mà bập vào lỗ đít bò, ngoáy một cái thật mạnh, anh chàng kia nói:

- Rút ra từ đằng trước.

Mục Lôi lại cúi xuống rút ngẫu pín bò ra, dài đầy một gang.

- Bí thư ơi! - Mục Lôi gọi - Anh bị lòi dom, có ăn đầu đại tràng không?

- Không không...

GIẢ BÌNH AO

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy thịt bò sống ăn miếng nào xẻo miếng đó như thế này, cảm thấy khắp mình mẩy đang đau đốn.

- Tàn nhẫn quá, ăn thế nào được cơ chứ!

Tôi vội vàng chạy khỏi sân sau, đi ra phía trước, ngồi sụp xuống cạnh đường cái trước quán. Tiếng “Nhị tuyến ánh nguyệt” vẫn văng vẳng bên tai. Tôi nhìn bầu trời rực rỡ, nắng sớm nhuộm đỏ từng đám mây màu, những đám mây màu này không ngừng thay hình đổi dạng, giống như ngọn lửa trong lòng lò phản chiếu ra ngoài từng lớp từng lớp. Nhưng khoảng trời trên quán ăn thì dần dần đọng lại một đám mây đen. Quay nhìn bốn phía, thấy xung quanh quán có một vài cây, cây nào cũng héo một nửa, ngay đến cỏ cạnh đường cũng vàng xỉn, không có một chút hơi xanh. Cậu và Mục Lô từ trong quán đi ra gọi tôi, vẻ mặt người nào cũng tỏ ra nghi hoặc:

- Anh không ăn thật à?

- Không ăn. - Tôi đáp.

- Nếu không ăn thịt thì gọi cho anh một đĩa đậu phụ nhé, đậu phụ ở đây mịn lắm.

- Không ăn!

- Thứ gì cũng không ăn sao?

- Đây là đâu nhỉ?

- Trước mặt là thị trấn Sinh Long, chỗ này là đèo Anh Hùng.

Tôi ngẩng nhìn biển đề ở cửa quán, trên tấm gỗ ngò đồng không sơn phết, nguệch ngoạc mấy chữ mực đen xấu xí: “Quán Thịt Bò Đèo Anh Hùng”. Còn bên trái quán thì kẻ sắt vào vách đá đỏ, trên tường vách đá đục khắc cái gì đó chi

chít. Cậu và Mục Lôi không biết làm thế nào, lại vào quán, Mục Lôi còn cố quảng cho tôi một bao thuốc. Tôi đứng dưới tường đá chăm chú nhìn đoạn văn khắc kia, nhiều vết chữ đã tróc vỡ, nhưng nội dung đại thể là, khi vị vua xông xáo Lý Tự Thành đóng quân ở Thương Châu, vợ của ông đang đau đẻ ở thị trấn phía trước, quân sĩ của nhà Minh bất ngờ kéo đến vây quét. Dưới quyền Lý Tự Thành có một người tên là Lý Nghĩa đã đánh nhau với binh lính nhà Minh ở đây. Lý Nghĩa, giống như Lý Đạt trong truyện “Thủy hử”, cũng dùng rìu chém một lúc hai trăm tên địch, khi quân địch bị thua rút đi, anh ta đã cắt tai của từng tên lính bị giết, xâu lại thành chuỗi, treo trên bức tường đá này... Tôi thốt lên: Anh hùng là cứ phải chém giết sao? Lý Nghĩa dùng rìu chém hai trăm người, anh ta là anh hùng. Cậu tôi săn bắt sói nửa đời người, cậu cũng là anh hùng. Một hiệu thịt bò ở đây, những ai đến ăn thịt bò sống cũng đều là anh hùng hay sao? Ở đằng sau tôi có hai người đi đến, chính là khách vừa ăn cơm trong quán, có lẽ họ cũng đến xem văn bia, nhưng một người bảo:

- Ở lại đây chứ? Trong dãy quán phía đông sân sau mới đến một con “phèo” non ra phết, vú lại to.

Người kia nói:

- Lại làm khách làng chơi há? Cẩn thận đấy, bà xã biết lại làm ầm ĩ lên.

Người nọ bảo:

- Mình đã nói thẳng với bà xã, ngủ với đi sương lắm, người ta biết “gọi giường”, chứ đâu như anh vẫn xác em. Bà vợ chân quê hiểu thế nào được tiếng lóng “gọi giường” là những cách chiều khách làng chơi. Bà ấy bảo, gọi giường à? Ai chả biết gọi giường. Thế là lúc vào cuộc, hai tay bà ấy cứ vỗ phành phạch vào mép giường: Gọi giường này, gọi giường

này! Minh điên tiết, lợi cho một nhất. Khác nhau chứ, vợ là vợ, đi là đi, hai chuyện khác hẳn nhau!

Tôi vội vàng tránh xa bọn họ, ngồi trên tảng đá cạnh đường hút thuốc. Cuối cùng, cậu và Mục Lôi đã ăn no nê vừa ợ nấc lên vừa ra khỏi quán, hình như Mục Lôi hỏi:

- Anh cảm thấy thế nào?

Cậu đáp:

- Thịt xào chưa chín dừ.

Mục Lôi nói:

- Tác dụng phải biết, bây giờ em đến phải đi khom.

Đúng là Mục Lôi khom lưng về phía trước thật, anh ta cười hểnh hếch. Cậu liếc nhìn tôi, có vẻ ngưỡng ngưỡng:

- Không nên ăn cơm ở đây mới phải. Từ Minh không muốn thì có lẽ ngay đến sói cũng cười cợt bọn mình.

Mục Lôi bảo:

- Sói lang hổ báo cũng không ăn thịt thiu thối cơ mà!

Tôi ngẩng đầu nhìn lại cái gò đất, tự dưng nghĩ, chắc chắn sói đã từng nằm ở đó, mà nằm ở đó cũng chắc chắn không phải một hai lần, chúng đã nhìn tận mắt con người xẻo từng miếng thịt trên thân con bò sống như thế nào. Còn con sói mà chúng tôi nghe thấy tiếng nó gầm lúc ở trên thuyền liệu có phải là con sói đến đây nằm không. Có phải nó tỏ lòng bất bình đối với cảnh ngộ của bò, hay là nó chửi rửa con người xẻo thịt bò sống, ăn thịt bò sống? Thương Châu là mảnh đất nghèo khó, từ lâu đã nghe nói ở các nơi có nhiều quán kinh doanh thú rừng, nhưng từ sau khi hàng loạt điều luật bảo vệ động vật hoang dã được công bố, thì các quán ăn này đã nghĩ ra cách ấy để câu khách!

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi đi theo cậu và Mục Lôi, cậu cúi xuống bẻ một cành cây bên đường xĩa răng, hỏi tôi:

- Người anh còn ngứa không?

- Vừa nhìn thấy hình dạng con bò, sợ đến mức hơi độc sơn bay đi cả.

Nhưng bệnh trĩ của tôi thì hình như nặng hơn. Tôi không muốn nói hết những điều này với cậu, cố gắng bước nhanh, đi vào quán chụp ảnh những con thỏ rừng bị lột da để lộ bộ mặt gớm ghiếc, chụp những bộ xương cừu và mai rùa vàng treo trên xà gỗ trước bếp lò, lại quay sang chụp một đồng xương bò to tướng xếp ở góc tường sân sau, chụp cả con bò sống bị cắt dở dang máu me nhoe nhoét. Khi tôi chụp cho anh chàng bồi bàn, thì anh ta đang cầm dao xẻo tai con bò. Thấy tôi chụp, anh ta dừng tay, đứng nghiêm mím cười, trên gò má anh ta có hai cục thịt đỏ, mắt nhỏ tí hí như cái móng tay bóp lại. Bước ra cửa, chủ quán mời tôi thuốc lá, nói:

- Cảm ơn tiên sinh, tuyên truyền nhiều hơn cho chúng tôi nhé!

Giờ máy lên, xoạch một tiếng, tôi chụp luôn bộ mặt ông ta, thầm nghĩ: Mồm đàn bà! Ông ta có cái mồm bà già, ở cằm mọc một nốt ruồi, trên nốt ruồi có một sợi lông dài. Xin hãy đợi, sau khi lấy được chứng cứ, ta sẽ tố cáo nhà người trên báo, dứt khoát buộc phải đóng cửa cho mà xem!

Tôi nói:

- Nếu gặp phải năm mất mùa đói kém, quán ăn này chắc cũng dám bán bánh bao thịt người lắm. Cậu ơi, trên gò đất kia chắc chắn sói thường hay đến, mình đến thị trấn Sinh Long ở lại, sau đó canh ở đây nhất định chụp được ảnh sói.

* * *

Thế là chúng tôi đã ở lại thị trấn. Chủ nhà trọ của

chúng tôi là người Thiểm Bắc, một người đã già nua, da dẻ nhăn nheo chùng cả xuống trên khuôn mặt như con lữa. Ông bảo ông lưu lạc đến Thương Châu, vốn là nông dân, nhưng cũng đã từng tham gia cách mạng. Khi ông nói, nước dãi cứ chảy ra, ông không nói Thương Châu đã nuôi nấng ông mấy chục năm, chỉ oán trách mình là người Thiểm Bắc, một con rồng trời mình ở Thương Châu Thành con sâu róm. Tôi cảm thấy tinh thần ông già có phần không bình thường, nhưng điều này không cản trở đến sự thú vị của ông trong câu chuyện. Sau khi con dâu ông nấu cho chúng tôi ăn một bữa mì sợi đậu, cậu và Mục Lôi đi xem tấm bia đá “Trần Sinh Long” trong thị trấn, khen đây là nơi sinh ra người đẹp vào loại nhất ở Thương Châu, phu nhân ở Thương Châu của Sấm Vương Lý Tự Thành là con gái nhà họ Lương trong thị trấn. Sấm Vương cưỡi ngựa đi trên phố ban đêm, lúc bấy giờ đường phố rải đá phiến xanh cỡ lớn, tiếng vó ngựa giòn tan, chuông đồng kêu coong coong, cửa sổ các nhà ở hai mặt phố đều mở ra, các cô gái chải tóc dầu hoa quế, bôi móng tay màu, mắt háo hức chờ đợi tiếng ngựa hất hơi trước cửa: Ông ta định ngủ ở nhà nào, thì roi ngựa treo vào vòng cửa nhà đó. Đường nhiên soi ngựa của Sấm Vương thường gài lên vòng cửa nhà họ Lương, nhà họ Lương liền đun nước nóng, cho lá hoa nhài vào, con gái phải tắm rửa nước nóng. Trong sân sau nhà họ Lương có một hàng trúc xanh và vài khóm mẫu đơn; trúc gặp gió mọc dài đốt, hoa mẫu đơn nở to bằng cái bát. Nhưng đáng tiếc, con gái nhà họ Lương không may mắn, sau khi nàng sinh một đứa con, Sấm Vương Lý Tự Thành kéo quân lên Bắc Kinh lại không đưa nàng đi cùng, nếu không, trong triều vua Đại Thuận, nàng ấy cũng là một vị nương nương. Tôi không đi xem tấm bia đá, mà ở nhà dùng thuốc nam chữa bệnh lồi dom.

Bệnh viêm vòm miệng và lời dom của tôi luôn là nỗi khổ khó nói mà tôi không thể giấu ý trước mặt vợ, cũng vì thế mà đánh răng và rửa dít đã trở thành bài tập phải làm của tôi mỗi buổi tối. Năm kia, tôi đã từng mổ một lần, vết thương không dán thuốc, bác sĩ yêu cầu để lành tự nhiên. Suốt hơn mười ngày tôi khổ sở, cơm không dám ăn nhiều, ngủ không được nằm ngửa, ho cũng cố gắng nín thở mà ho. Vợ tôi nghe nói có một loại máy phổ tần chữa được vết thương bên ngoài, liền mua về để soi chiếu. Nào ngờ soi chiếu vào, vết thương lại sưng tấy lên, tôi phải nằm trên giường thêm một tháng nữa. Vậy mà chẳng bao lâu sau, bệnh trĩ lại tái phát. Bây giờ lá thuốc rửa dít này là do chủ nhà trọ hái giúp tôi, ông bảo lá thuốc này tuyệt vời lắm, trong những năm tháng chiến tranh, ông đã dùng nó chữa khỏi bệnh trĩ cho mình; một ông trung đoàn trưởng cũng rửa bằng lá thuốc này mà hết bệnh lời dom. Lá thuốc này ngửi có mùi hăng hắc, sắc lên đổ ra chậu gỗ, rồi ngồi lên mép chậu xông hơi nóng, sau đó lấy nước rửa. Ngồi trên quả bách phơi đầy ở sân sau, ông già cứ nhìn tôi lom lom. Quả bách là nguyên liệu làm hương, nhiều gia đình ở thị trấn đều buôn bán thứ hàng này. Có lẽ ông già nhìn thấy cái gì đó trên người tôi, liền nói bốt rằng số ông phải làm quan to sau khi cách mạng thành công, bởi vì trên bẹn ông có một nốt ruồi. Tôi bảo, vậy thì tôi cũng có thể làm quan to hơn, tôi có những ba nốt ruồi cơ. Ông già không tin, định đến xem, tôi vội vàng kéo quần lên. Ông bảo: Anh làm quái gì có ba nốt ruồi, anh tưởng anh là ai nào? Vừa lắm bấm một mình, ông vừa đảo quả bách, mùi hương thơm mát đậm đà. Tôi cảm thấy ông già này thật đáng mến. Khi được biết chúng tôi từ Châu Thành đến tìm sói, lại còn định chụp cả ảnh cho sói, thì ông cho là người Châu Thành thật rồi hơi, vô công rồi nghề. Sói hả? Đâu đâu

mà chẳng có sói, giống như con người sống ở nhà mình là phải có chuột và ruồi nhặng, việc quái gì phải đi tìm? Tôi vội hỏi ở đây có sói không, ông đã nhìn thấy sói bao giờ chưa? Ông bảo ông hái quả bách ở trong rừng, đang hái đang nhặt thì sói đến. Ông ngồi xuống hút thuốc, sói cũng ngồi xuống trước mặt xem ông hút thuốc; ông rút gói thuốc ở trong túi ra đưa cho sói hút, sói cũng nhận thuốc hút. Ông còn bảo, con sói đã từng hút thuốc với ông, tuổi nó không bằng ông, nhưng nó biết lo toan việc nhà. Vì vợ và con, ngày nào nó cũng vào rừng bắt thỏ hoang, đâu có giống như con trai ông, nói là đi buôn bán làm ăn, đi một cái là biến biệt cả năm không thấy bóng dáng đâu cả. Tôi nghe một cách khoái chí, cảm thấy đầu óc ông hơi lẫn lộn. Tôi rửa sạch vết đau, xin phép lên nhà gác nằm nghỉ, ông già nói:

- Anh biết không, thằng con tôi học bố nó đấy, lúc còn trẻ tôi cũng bỏ nhà đi, nhưng tôi đi làm cách mạng, đi theo Lưu Chí Đan!

Tôi đang leo lên cầu thang, thì nghe ông già gọi một đứa bé bước qua cửa, cười hà hà:

- Để ông sờ chim nào, chim đâu? Ồ, chim dài gớm nhỉ, to bằng này rồi cơ à!

Trên nhà gác bằng gỗ có thể nhìn rõ toàn cảnh thị trấn. Bắc Sơn có một sườn núi uốn lượn đi xuống, nhô ra một con dốc thoải thoải rồi thu lại, thị trấn nằm trải dài trên dốc núi này, đường phố là con đường cái vòng qua đập nước sau dốc. Còn nhà cửa cũng ven theo đường cái đến thẳng cạnh đập nước, trông như cái đuôi của thị trấn. Phía trước và đằng sau của mọi ngõ phố và các ngôi nhà mọc rất nhiều thông già bách già, cành cây xanh khỏe, vỏ cây nứt nẻ lốm đốm to bằng lòng bàn tay, tưởng chừng có thể dễ dàng bóc ra từng

mãng. Tuy thân to nhưng cây nào cũng thấp lòa xòa, có đứa trẻ buộc dây lên cành ngang đánh đu, thỉnh thoảng em bị rơi xuống khóc hu hu. Gia đình ông già gần như ở giữa thị trấn, trước mặt có bãi đất chênh chênh, cạnh bãi cũng có một cây bách nhưng là một cây bách lạ lùng, thân cây phình to như cái thùng, cành cây ngắn nhỏ và dày, tự dưng tôi có cảm giác trên cây này đã từng có người treo cổ tự vẫn, mà người ấy là đàn bà, đi một đôi giày trắng. Tại sao lại có cảm giác như vậy? Tôi dường như cũng giật mình ngạc nhiên, chợt nghe tiếng ông già ở sân sau gác một đang kể chuyện cho cháu, giọng Thiểm Bắc, âm mũi nặng lắm, song rất ý vị.

- Nhóc con ơi, nhóc con, cháu nghe này! - Ông già kể - Ngày đầu tiên kẻ thù tra tấn, chúng cho ông ngồi ghế hùm, ông không khai báo gì. Ngày thứ hai, chúng đổ nước ớt, ông không hề hé miệng. Ngày thứ ba, chúng rút hết móng tay, ông cũng nghiêng răng chịu đựng. Sang ngày thứ tư, chúng cho ông một cô gái đẹp, ông đã khai tuốt tuốt. Ngày thứ năm, ông vẫn còn muốn khai, kẻ thù đã bắn ông chết ngắc.

Thằng bé hỏi:

- Ông ơi, ông bị bắn chết hả ông?

- Ừ, bị bắn chết!

Đứng trên gác tôi cười một mình, một con chim đậu trên dây điện trước nhà cũng vỗ cánh bay đi. Giữa lúc này, từ chỗ ngoặt của dốc phố, có một người đang thong thả bước tới, vừa đi đến cổng một gia đình ở cạnh bãi đất, thì ở bên trong có một người lùn tịt bụng bát cơm to tướng đi ra, người lùn kia đứng sững lại:

- Chào trưởng thôn, trưởng thôn ăn chưa?

Trưởng thôn đáp:

- Vừa ăn xong. Tại sao mày vẫn không dỡ bỏ con bài mặt chước nhị bính đi hả?

Anh chàng lùn gấp miếng đậu phụ luộc trong bát cho vào nồi, mất trợn ngược, lưỡi chọt liú lại, chờ nuốt trôi miếng đậu phụ mới nói:

- Trưởng thôn à, tôi đã nghĩ rồi, chuyện ấy không phạm pháp gì cả. Người khác có thể dùng gạch khắc rồng chạm phượng trên nóc nhà, thì tại sao tôi không thể khắc con bài nhị bính cơ chứ?

Trưởng thôn nói:

- Mày làm xôn xao âm ĩ cả lên, định để chủ tịch thị trấn đến bắt tội đánh cờ bạc hả?

Anh chàng lùn đáp:

- Tôi rửa tay gác kiếm từ lâu rồi, ông ấy bắt ai cơ chứ?

Trưởng thôn đuối lý bước đi, vừa đi vừa nói:

- Nhị Cầu này, mày cãi được tao, liệu mày có giỏi thì chờ đấy mà cãi với chủ tịch thị trấn!

Dưới ánh nắng, anh chàng lùn nheo nheo mắt quay đầu nhìn lên nóc nhà, tôi cũng nhìn theo. Trên nóc nhà chêm chệch một con nhị bính được làm bằng gạch, to bằng cái chậu rửa mặt, quét màu lòe loẹt. Tôi đi xuống cầu thang, ông già vẫn đang trêu đùa cháu nhỏ trên đồng quả bách. Cô con dâu của ông ngồi trên ngưỡng cửa, quay lưng ra cắt tỉa hoa bên cửa sổ. Cô cắt *hỉ thước dăng chi*⁽¹⁾, rồi cắt *lão thử thử thân*⁽²⁾. Tôi khen:

(1) Chim khách đậu cành.

(2) Chú chuột đón dâu.

- Khéo tay quá!

Chị ta ngừng tay không cắt nữa, bảo anh đùa em à, rồi hỏi tôi có uống nước không, nhưng ông già đã đứng lên:

- Muốn uống, tôi đi đun cho!

Ông cầm cái riu bỏ một miếng trà đóng bánh trên hè, bỏ vào chiếc ấm tôn tự gò, treo lên chiếc móc câu trên bếp lò đun. Tôi và cô con dâu nói chuyện phiếm về tương cà mỡ muối, dĩ nhiên nói cả việc trông thấy vừa rồi. Chị ta liền cười bảo, Nhị Cầu người lùn tịt nhưng tốt số ra trò, trước kia cũng buôn bán hương, tích góp tiền của mấy năm chuẩn bị làm nhà. Nhưng anh chàng vốn say mê cờ bạc, trong một đêm thua gần hết số tiền định xây nhà, ai cũng khuyên anh ta dừng đánh nữa, còn lại chút ít mang về nhà để còn nhận lỗi với vợ. Anh ta thua tới mức cay cú đỏ cả mặt, bảo chắc chắn vợ không thất cổ tự tử, thì cũng sẽ ly hôn, cứ đánh thêm ván nữa, nếu thua thì vợ thắng, cô ấy cũng sẽ noi gương con ma đói này đi dạo chơi đây đó! Nhưng sau khi dừng bài, anh ta cần phải có một con nhị bính mới hòa, đến lượt lấy bài, Nhị Cầu đã rớ được một con nhị bính thật, bỗng chốc thu lại toàn bộ số tiền đã thua, lại còn nhiều hơn là khác. Thế là anh ta đã xây nhà mới, lại còn cố tình đắp con nhị bính trên nóc.

- Ông cháu đây kính nể con nhị bính lắm. - Chị con dâu nói - Người nhà mình một là không biết lừa gạt hãm hại ai, hai là không biết ăn uống chơi bời cờ bạc, nhưng một năm bốn mùa không gửi về được đồng nào.

Ông bố chồng tiếp lời:

- Có thể lừa gạt hãm hại, nhưng không được ăn cắp, không được trổ tài ăn uống chơi bời cờ bạc.

Con dâu nói:

- Sao bố không nói với anh ấy những điều này.

Bố chồng bảo:

- Nó tự ý bỏ đi biệt, tôi nói với ai được?

Hai bố con hục hặc nhau, tôi vội vàng hỏi trà đã uống được chưa; ấm trà của ông già vẫn chưa đun xong, tôi bảo ông sắc thuốc bắc hay sao vậy. Ông lấy đũa xem thử, bảo sắc tới mức chè đặc sệt cầm tăm, thì uống vào suốt ngày tỉnh như sáo.

Tôi ra cửa xì mũi, thấy con Phú Quý đang nô với đàn gà, thì đột nhiên một hồi còi ô tô vang lên, một chiếc xe vun vút lao tới, đàn gà kêu quang quác, chạy nháo nhác, con Phú Quý cũng lao người nhảy lên bức tường thấp lè tè. Tôi vừa kịp đứng vững chân, chửi gã lái xe: Ô tô đi qua thôn cũng không giảm tốc độ à, thì chiếc xe đã lao qua một góc tường ngoặt gần đó ở phía dưới. Một người đàn ông và một người đàn bà đẩy mạnh đứa trẻ ở bên cạnh một cái, đứa trẻ va vào xe tung người lên, rồi rơi xuống rãnh nước bên đường như cái lá rụng, cùng lúc đó xe phát ra tiếng bóp phanh đáng sợ, cuối cùng đứng sựng lại sau khi trượt một vệt đen dài trên mặt đất. Sự việc xảy ra trong nháy mắt, như sét đánh không kịp bịt tai, trên phố hoàn toàn yên tĩnh, gió không nổi, cây không lay, người qua lại đứng ngây tại chỗ như gỗ đá, nhưng từ trong ngõ nhỏ đối diện có hai người lao ra, đó là cậu tôi và Mục Lôi. Tôi trông thấy người cậu dài ra nhỏ đi như cái thất lung quảng ném bay vù vù trong không trung, chưa kịp hoàn hồn thì cái thất lung kia rơi xuống đất thành một cục đen đen, cậu tôi bế cháu bé lên, trán đứa bé đang chảy máu, nó khóc hu hu. Người đàn ông bước tới giờ tay chùi máu trên mặt đứa trẻ, cứ xoa đi xoa lại mãi, trên năm ngón tay vẫn còn máu nhỏ giọt. Anh ta lập tức sấn xổ lao đến túm cổ áo gã tài xế vừa xuống xe, nạt nộ âm ỉ:

- Mày cán con tao rồi! Đồ chó, mày cán con tao rồi!

Gã lái xe mặt xám ngoét, vội vàng bế em bé lên. Đứa bé đã đứng dậy được, cậu tôi đang xoa chân bóp tay cho cháu, cứ hỏi đi hỏi lại: Chỗ này có đau không? Em bé chỉ lắc đầu. Mục Lôi bảo bố đứa trẻ mau mau băng bó vết thương cho con, hỏi trên thị trấn có bệnh viện không. Nhưng bố đứa bé cứ nín lái xe không buông và bảo, cán bị thương con chúng tôi rồi, bây giờ giải quyết sao đây, công hay tư hả? Lái xe nói, không chết người là may rồi, công là thế nào, tư là thế nào? Người đàn ông nói: Công là hai bên đi đến thị trấn Lưu Công cách đây hơn mười dặm, ở đấy có cơ quan xử lý giao thông; còn tư thì anh phải trả tiền, trả một ngàn đồng. Gã lái xe im lặng một lúc, rồi tìm thuốc ở trong túi, anh ta lấy một miếng chàm lửa, song lại chàm luôn vào đầu lọc, vội đổi đầu chàm lại, chỉ một nháy mắt đã hút hết nửa miếng. Anh ta nói: Xe tôi đang đi tử tế, con anh chạy tạt sang, trách nhiệm không thuộc về tôi mới phải. Công thì đến đâu cũng được, nhưng xe tôi đi đường, cháu bé đã không việc gì lớn, tôi cũng không thể để lỡ thời gian, vậy thì tư hay hơn, nhưng nếu tư thì cũng không có nổi một ngàn đồng. Người đàn ông bảo: Thế này nhé, một ngàn đồng không được thì tám trăm, chúng tôi cũng không phải người sinh sự. Lái xe liền móc túi, moi ra năm trăm đồng bảo hết. Người đàn ông nói: Anh không nói đùa chứ? Cán bị thương một con lợn cũng phải trả năm trăm đồng, huống hồ đâm vào người. Anh móc lại đi, móc nữa xem nào, ở túi áo kia kia. Gã lái xe lộn ngược tất cả các túi áo, dốc ra một gói thuốc và mười đồng nữa. Anh ta nói, ông anh, thằng em còn phải ăn một bữa cơm chứ! Người đàn ông nói, không bắt anh ngồi tù là tốt rồi, anh còn ăn cơm gì, đi mà ăn cứt! Nói rồi tước luôn mười đồng kia. Gã lái xe còn định nói gì nữa, thì cậu tôi đã kéo anh ta sang một bên bảo: Thôi thôi, trông đứa

bé đáng thương kia, anh chịu dúi một bữa đi! Gã tài xế lên xe. Khi lái xe đã đi khỏi, chúng tôi giục người đàn ông mau mau bế cháu bé đi bệnh viện, nhưng anh ta quay người chộp luôn một con gà dưới hiên nhà, nhổ vài sợi lông tơ, vừa đắp vào vết thương của con, vừa kéo nó hấp ta hấp tấp đi xa dọc theo phố.

Chúng tôi từ đầu chí cuối tận tình giúp đỡ xử lý tai nạn, song lấy làm lạ quá, dân địa phương ở gần đó sao không ai đến giúp, đã không giúp mà hình như cũng chẳng quan tâm đến em bé bị tai nạn ô tô, ngay đến bước tới an ủi một câu cũng không. Tôi quay vào trong nhà, ông già đang ngồi uống trà trên ngưỡng cửa, thư thái đến lạ. Ông đưa bát nước cho tôi, nước trà đặc cấm tằm, uống một hớp tôi liền nhổ ra. Ông già hỏi:

- Đưa bao nhiêu tiền?

Tôi đáp:

- Năm trăm mười đồng.

- Lần này kiếm được khá đấy!

- Lần này ư?

Ông già chỉ hắng một tiếng.

- Người ở đây, chẳng ai quan tâm đến việc của ai hay sao ấy?

- Uống đi, uống đi! Báo đồng chí kia của anh cũng uống, sẽ hết đau đầu đấy!

* * *

Chúng ta đôi khi như sống trong một hang tối, phát minh của tiền nhân giống như bó đuốc dẫn vào sâu, nhưng chúng ta dường như không quan tâm đến sự tồn tại của bó đuốc, cứ đi bừa vào trong, lòng đầy sự tầm thường và tự do phóng túng. Đêm nay, con trai cả người hàng xóm ông chủ

nhà, anh Mã, người duy nhất ở thị trấn công tác ở Châu Thành, về phép thăm gia đình, nghe nói tôi là cán bộ từ tỉnh về, anh liền sang uống trà nói chuyện trong gian nhà gác nhỏ. Lúc đầu, cậu và Mục Lôi cùng ngồi với chúng tôi, sau thấy chúng tôi chỉ toàn nói những chuyện trong lĩnh vực văn hóa, liền cảm thấy buồn tẻ, đứng lên về phòng mình. Lúc này chợt mất điện, tôi cứ tưởng gia đình ở trọ bị cháy cầu chì, ra ngoài nhìn thì cả đường phố tối đen như mực, cảm giác như mình đang ở trên một đám mây đen lơ lửng, trên không tới trời, dưới không chạm đất, tôi hơi sợ sệt. Cảm giác sợ sệt này chỉ thoáng qua, bởi vì tôi biết mất điện là tạm thời, trên thị trấn sẽ có người lo, có lẽ thợ điện đang kiểm tra đường dây.

- Mình cứ uống trà đi đã! - Tôi nói.

Và nội dung câu chuyện chuyển sang lĩnh vực điện. Điện đã đem đến cho chúng ta những gì? Đương nhiên là sự tiện lợi trong đời sống. Nhưng điện cũng đem đến cho chúng ta những nông cạn hời hợt trong sinh hoạt. Trong những năm tháng không có điện chúng ta liên lạc với gia đình bằng viết thư, mỗi lá thư nhà đáng giá ngàn vàng, mỗi chữ đều làm cho người viết thư và người nhận thư thương hay nước mắt chảy dài. Bây giờ, chỉ cần bấm số điện thoại hỏi thăm một vài lời là xong, đâu có ai ôm ấp máy điện thoại mà khóc không thành tiếng? Anh Mã kể, lần đầu tiên anh đến Châu Thành đúng dịp đón xuân mới, có người chúc tết anh trong điện thoại, anh phóng vội ra phố mua khá nhiều thức ăn về nhà bày cỗ chờ khách đến, nhưng khách nào có đến. Sau tết gặp lại người ấy, anh hỏi: Anh bảo chúc tết sao không đến? Người ấy đáp: Chẳng phải đã chúc tết rồi sao? Người nhà quê phải xách quà bánh linh kinh đến gia đình họ hàng bạn bè chúc tết, người thành phố nói một câu chúc tết là chúc tết rồi

ư? Giản đơn hơn nữa là xuất hiện máy nhắn tin, chẳng cần nói nhiều trong điện thoại, chỉ để lại mấy chữ “chúc tốt bạn nhé” là xong chuyện. Anh Mã còn bảo, trước kia trong thôn có diễn kịch, từ mấy hôm trước đã thông báo cho thân thích bạn bè trong vòng mười mấy dặm. Hôm diễn kịch, hai ba giờ chiều đã cắm ghế ra sân chiếm chỗ, nếu không chiếm được chỗ sẽ phải leo lên hai cánh gà sân khấu để xem, dĩ nhiên sẽ bị người ta xua xuống năm lần bảy lượt, có lúc còn bị té nước bắn vào, hốt hoảng ngã xuống cửa sân khấu, tập tễnh bước đến ngồi xồm dưới cột gỗ sau sân diễn, vừa nghe vừa hát theo nhịp trống phách, vừa nhòm xem có diễn viên nào mặc quần áo diễn kịch đi xuống sân khấu tiểu tiện không.

Tôi nói, bây giờ có truyền hình, người thành phố ngay đến vào rạp xem cũng lười đi. Và cho dù ngồi trên xô pha ở nhà xem truyền hình, cũng không chỉ xem một kênh, cả tối cứ dùng điều khiển từ xa chuyển hết kênh này đến kênh khác. Gớm hơn nữa là người xưa nói đọc vạn cuốn sách, đi vạn dặm đường là có thể có học vấn lớn, bây giờ đã thay đổi hoàn toàn khẩu vị rồi! Người xưa cưới một con lừa, gói tuyết nằm sương, dọc đường chịu mọi gian truân, mới được hưởng mọi cảnh sắc thiên nhiên, đi đến đâu thì thu lượm đặc sản, thị sát dân tình ở đó. Còn bây giờ, ngoài lần này cố tình đi tìm sói ra, thì tôi và những người khác trong những trường hợp khác chẳng phải đều ngồi tàu hỏa máy bay, vạn dặm đường xa chỉ vài tiếng đồng hồ là đến đó sao! Sáng sớm còn ở thành phố này, buổi tối đã ở thành phố khác, thành phố với thành phố cũng chẳng phải đều là đường phố trải nhựa, nhà ở bê tông đó ư? Lại còn phổ cập mạng *internet*. Đứa con tôi mới học tiểu học, đã lười dùng bút làm phép tính cộng trừ nhân chia. Còn chiến tranh thì dùng tên lửa điều khiển bằng mấy cái nút bấm. Chẳng bao giờ sinh ra những anh

hùng đánh giáp lá cà nữa. Cái từ “thiên hạ” càng ngày càng mất đi ý nghĩa, mặt trời đúng là mặt trời trong một giọt nước, một chiếc lá là cả mùa thu!

Tôi và anh Mã cứ nói, nói mãi. Điện trên nhà gác đã lại bật sáng, chúng tôi không nói đến điện nữa, nhưng trong lòng tôi bỗng trỗi dậy một nỗi hoảng sợ, tôi biết đêm nay mất điện là do đường dây trên thị trấn xảy ra sự cố, nhưng nếu thế giới này đột nhiên mất điện, mất điện hoàn toàn, thì làm thế nào nhỉ? Tôi nhìn anh Mã lại đâm ra nghi ngờ, người ngồi trên ghế trước mặt tôi là con trai ông hàng xóm của chủ nhà, là *rôbốt*, hay là người được nhân bản?

- Anh Mã này, - tôi nói, bỗng dưng không tìm ra từ ngữ - tôi định nói cái gì ấy nhỉ?

Anh Mã nhìn tôi, anh không biết tôi định nói gì, tôi cũng không biết mình muốn nói gì.

- Ăn bánh rán đi nào!

Không biết Mục Lôi đi ra phố mua thuốc giảm đau từ lúc nào, khi về còn đem theo mấy chiếc bánh rán nóng hổi. Anh Mã cảm ơn lia lịa, nhưng anh không ăn, đứng lên chào ra về. Tôi ăn bánh rán, và đọc được hai tin trên tờ giấy gói bánh vốn là tờ báo Châu Thành: Một tin là ở đầu phố Bắc đã mở một quán rần nhúng lớn nhất, tên quán là Qua Sơn Phong, nếu bốn người một bữa ăn mười sáu con rần, thì giá ưu đãi là một ngàn tám trăm tám mươi tám đồng; sáu người một bữa ăn hai mươi sáu con rần, thì giá ưu đãi là hai ngàn tám trăm tám mươi tám đồng... Một tin khác là giải tán cơ sở nuôi gấu mèo Châu Thành, một loạt chuyên gia nghỉ ở nhà chờ việc. Tôi thở vắn than dài một lúc, rồi vo tờ báo thành cục vút qua cửa sổ nhà gác, không ngờ con Phú Quý đi lãng quăng trên phố đã phát hiện vật ném đi, thế là lại tha về. Tôi mắng cho

một câu: Đồ chó không biết chữ! Nhưng không nhìn thấy con Thúy Hoa đâu cả. Ban ngày, con Thúy Hoa cứ kêu trước cửa nhà Nhị Cầu có đắp con bài nhị bính. Nhà Nhị Cầu cũng có mèo miếc gì chẳng? Mục Lôi nói, làm sao nó biết nhà ấy có mèo? Tôi bảo, nó giống anh, có lẽ kiếp trước đều là khách làng chơi! Mục Lôi tức quá, lăm lăm hăm hực xuống gác.

Tôi và cậu đang bàn xem buổi tối có đi đến gò đất trước quán thịt bò chớ sói không thì bên ngoài lại có tiếng ầm ỉ. Chúng tôi cứ tưởng Mục Lôi cãi nhau với ai đó, vội vàng đi xuống dưới nhà, ông già tựa vào khung cửa, vừa hút thuốc vừa nhìn ra mặt phố. Hồi bên ngoài có chuyện gì thế, ông bảo: Lại va xe. Lại va xe sao? Cái nơi khỉ ho cò gáy này sao hay xảy ra sự cố giao thông vậy? Nơi xảy ra đụng xe lần này ở phía dưới dốc phố, mà lạ lùng thay người bị tai nạn lại là em bé gái ban ngày, bố em bé ấy lại đang túm chặt lái xe hỏi: Công hay tư đây? Đáng sợ là lần này em bé bị thương một chân. Cậu tôi bế em đến cửa hiệu gần đó nhờ ánh điện để băng bó. Cậu cởi áo của em ra, thì thấy trên người em chỉ chít vết thương, cậu liền hỏi:

- Ai đánh đập cháu mà nhiều vết thương thế này?

Em bé trả lời:

- Xe đâm.

Cậu tôi hỏi:

- Xe đâm ư? Sao cháu bị xe đâm nhiều thế?

Lái xe và bố em bé đang cãi nhau to. Lái xe bảo một đồng cũng không cho, trong ánh điện anh đã nhìn rõ người bố đẩy con mình vào xe, rõ ràng là cố tình ăn vạ đòi tiền! Bố em bé thì vặn hỏi, anh đã từng thấy có thằng bố nào đẩy con mình vào ô tô chưa? Lái xe chỉ luôn vào anh ta và bảo,

chính nhà người là thằng bố như thế đấy! Hai người càng cãi càng hăng, như sắp đánh nhau. Tôi chợt nhớ đến cảnh đã nhìn thấy chiều nay, và tôi cũng đã kinh ngạc về người bố như vậy. Cậu tôi vẫn đang hỏi cháu bé: Có phải thế không cháu? Cháu bé liền òa khóc. Bỗng cậu tôi lao đi như phát điên, túm chặt tóc gã đàn ông hét to:

- Anh đem con ra ăn vạ đòi tiền phải không?

Gã đàn ông trơ tráo:

- Máng ngựa nào thò ra cái mõm lừa nhà anh thế hả?

Nói năng bậy bạ, gã đàn ông đương nhiên bị ăn đòn. Một quả đấm búa bổ giáng xuống, tôi có cảm giác cái đầu của gã đàn ông nứt toác, quả đấm như cái vỏ ngập vào trong miệng nứt lòi không ra, sau đó gã đàn ông cứ ngửa về đằng sau, rồi ngã vật ra đất.

Tôi vội vàng bước đến ôm chặt cậu, Mục Lôi cũng chạy đến, hai chúng tôi khó khăn lắm mới lôi được cậu vào trong nhà. Cậu tôi vẫn đang sa sả mắng gã đàn ông, rằng hắn ta không phải là người mà là sói, là sói đóng giả người.

- Anh nhìn xem, mắt hắn trắng dã như thế, không phải sói giả dạng thì là gì? Tử Minh, Tử Minh, anh chụp ảnh cho sói, thì ra ngoài mà chụp bộ mặt của hắn.

Tôi mang máy ra chụp ảnh gã đàn ông đó, hắn nằm trên đất nhưng vẫn tỉnh, hắn co chân đạp bay máy ảnh trong tay tôi, cái máy ảnh đập xuống đất, thế là bị hỏng.

Máy ảnh là phương tiện làm việc của tôi. Tuy ra đi, tôi mang theo người hai chiếc, nhưng công việc chụp ảnh chỉ vừa mới bắt đầu, nếu sau này chiếc kia hỏng nốt thì làm thế nào. Do vậy, nhân lúc còn ở thị trấn, tôi phải tranh thủ sửa lại máy ảnh này. Nhưng ở thị trấn không có hiệu sửa chữa

máy ảnh. Cô con dâu ông chủ nhà đã tìm đến một người có tên là “Thập Tam Năng”, chữa được xe đạp, vá được nồi, cũng biết hơ chảy sợi bạc trong lửa gỗ đánh thành nhẫn đeo tay. Anh ta mở nắp máy ảnh, tháo linh kiện ra, nhưng không làm thế nào lắp vào được.

- Tôi dẫn anh đi tìm sư phụ của tôi.

Anh ta đành phải nói thế. Nhà sư phụ ở thị trấn Lưu Công, cách đây mười lăm dặm. Thập Tam Năng đạp xe đèo tôi đi. Không cho con Phú Quý đi theo, nhưng cậu đã đeo ngọc kim hương vào cổ tôi, cẩn dặn đêm hôm đi đường phải cẩn thận. Rõ ràng cậu không tin Thập Tam Năng. Nhưng Thập Tam Năng tuy mất chuột mày kẻ cắp, thật ra người cũng đức độ chẳng đến nỗi nào. Dọc đường, anh ta cứ luôn miệng chửi gã đàn ông đã đẩy con vào ô tô.

- Rồi anh xem, hắn ta không chết tử tế đâu mà!

Thập Tam Năng bảo gã ấy họ Quách, đầu tiên làm công nhân tạm tuyển một năm ở trạm thu lệ phí cầu lớn phía đông huyện lỵ. Làm quen với nhiều cảnh sát, hắn tưởng rằng hắn cũng là cảnh sát, lúc về nhà cũng đặt barie thu lệ phí ở đầu đường thị trấn, bị chính quyền xã phá bỏ. Sau đó, hắn đi buôn bán hương, nhưng làm ăn không ra gì. Làm ăn không ra gì thì cứ làm dần dần rồi sẽ được, nhưng hắn là kẻ không được ăn thì đạp đổ, đang đêm gánh phân và nước tiểu đổ vào đồng quả bách của người ta đang phơi. Bây giờ lại nghĩ ra trò đùa, ném con vào xe đang chạy trên đường cái để ăn vạ tiền. Con bé ấy số khổ, chẳng biết hắn bế ở đâu về nuôi, đã bị ném vào xe hơn chục lần, lần nào cũng ăn vạ được khoảng hai trăm, hoặc năm trăm đồng. Mùa đông năm ngoái, con bé bị gãy chân một lần, lần ấy ăn vạ được một ngàn năm trăm đồng... Tôi hỏi, xảy ra chuyện này, trên thị trấn cũng không ai xử lý à?

HOÀI NIỆM SÓI

- Xử lý thế nào được, hấn ném con nhà hấn cơ mà? -
Thập Tam Năng nói - Các anh đến đã dạy bảo hấn, đánh gãy được một chân của hấn thì càng tốt.

Đến thị trấn Lưu Công thì không may sự phụ của Thập Tam Năng lại sang nhà bố vợ, mất thêm mấy tiếng đồng hồ nữa mới tìm được nhà bố vợ ông ta, chờ sửa xong máy ảnh thì trời đã sáng bạch. Khi chúng tôi về đến thị trấn, cậu và Mục Lôì đang lột da một con sói trên cây gỗ rất kỳ quặc kia, bộ da mới bóc được một nửa.

Đây là lần đầu tiên tôi được tận mắt chứng kiến mổ sói! Hôm ấy là ngày hai mươi ba tháng tư, trời trong, nắng đẹp, bầu trời phía trên cây gỗ đọng một đám mây thấp là sà. Sói màu trắng, lông da dường như rất tinh khiết, giống như màu lông cáo trắng mà tôi đã từng nhìn thấy trong cửa hàng da ở thành phố vài năm trước. Con sói được treo trên chạc cây, cái đuôi to chấm đất, không thể nhìn thấy mặt của con sói, bởi vì nó đã bị lột da, lột từ đầu lột xuống. Lúc này vừa lột đến chân trước, những chỗ đã lột không hề chảy máu, chỉ phơi ra những mảng thịt đỏ hồng, hai con mắt treo lủng lẳng, còn hàm răng xẹo xọ nhọn hoắt, trông rất đáng sợ. Người xem xúm đen xúm đỏ chung quanh gốc cây. Một chị phụ nữ dắt con nhỏ chen vào trong, nói với Mục Lôì:

- Chú ơi, chú ơi! Thằng bé gọi chú là chú đây này.

Chị ta có khuôn mặt to bằng cái đĩa bạc. Mục Lôì bảo:

- Tôi lớn hơn chị, nên gọi là bác chứ!

Chị ta nói:

- Bác ơi, lát nữa cắt vú sói, bác day day vào mồm cháu bé mấy cái, nó hay bị chảy nước dãi lắm!

Thằng bé đúng là chảy nước dãi thật, mồm mép đỏ lừ, trước ngực áo ướt cả một mảng. Mục Lôì bảo:

- Được rồi, được rồi!

Anh đứng lên nhắc một người từ nãy giờ vẫn ngồi xồm trên đất, đá vào chân, bảo đứng dịch ra, người ấy đứng lên thì hóa ra là anh chàng họ Quách ném con vào ô tô. Cậu đứng dạng hai chân, trên người mặc quần áo đi săn, mồm ngậm con dao, một tay kéo da sói, một tay cậu thọc vào khe giữa da và thịt, thọc thọc mấy cái, sau đó kéo mạnh kêu soạt soạt soạt, da sói được lột qua chân trước đến thẳng chân sau. Tiếp theo, mũi dao rạch bụng sói làm hở ra một khe trắng xóa, một đồng nội tạng tuồn tuột xổ ra, mùi hôi tanh nồng hôi hối ngùn ngụt bốc lên, đến mức người đứng xem phải kêu lên một tiếng ái chà, vội thụt lùi một bước. Hết sức nhanh nhẹn, cậu tôi xẻo một miếng mỡ trong khoang bụng sói rồi cho vào mồm nuốt đánh ực. Cùng lúc ấy, Mục Lôi cũng thừa cơ xẻo vú sói, bất thành linh dút dút vào mồm chị phụ nữ kia, chị ta cười phá lên bảo:

- Nhầm rồi, nhầm rồi, thằng nhỏ chảy dài cơ mà!

Mục Lôi lại vừa dút vú sói vào mồm thằng bé mấy cái, vừa nói:

- Quệt vào mồm chị, để có đẻ nữa thì không đứa nào còn chảy dài.

Mọi người cười ầm lên. Tôi không cười, liếc nhìn cậu, mặt cậu đen sặt lại như Bao Công. Tôi ngược nhìn đám mây trên trời, bóng mây che kín cây, che kín cả chúng tôi. Mục Lôi không chú ý tôi đã về, vì tôi đứng ở đằng sau anh ấy, nhưng chắc chắn cậu đã nhìn thấy tôi. Giữa lúc nuốt cục mỡ sói, ánh mắt cậu đã lướt đến tôi, tuy không quay đầu nhìn nhưng gáy cậu rõ ràng cứng lại, và bất chấp tất cả, cậu moi nội tạng sói ra ngoài. Cậu giả vờ không nhìn thấy tôi, tôi cũng chợt thấy lúng túng không biết ứng phó thế nào. Bóng

HOÀI NIỆM SÓI

mây che trên người tôi bỗng tan biến, tất cả trở lại sáng sủa, tôi nhìn bầu trời, đám mây đã mất hút. Cùng lúc ấy vọng lại tiếng trẻ con khóc lạnh lạnh, từ một gia đình cách đây năm trăm mét có người chạy đến nói to: Đẻ rồi, đẻ rồi! Một thằng cu! Nhiều người chạy đi, cậu cũng quay đầu nhìn, người cậu đang gồng lên, con dao kẹp giữa hai hàm răng kêu cắc cắc, hai tay cậu moi ruột moi gan từ bụng sói, moi ra được một thứ, cậu liền ngoái đầu lại, hỏi gã đàn ông họ Quách qua nửa miệng:

- Tên gì hả?

- Quách Tài.

- Nói to lên một chút.

- Quách Tài.

- Quách Tài này, mở to mắt ra mà nhìn, đây là cái gì?

- Tim sói.

- Đây là cái gì?

- Phổi sói.

- Đây là cái gì?

- Ruột non sói.

- Quách Tài, Quách Tài, nghe này!

- Tôi đang nghe.

- Mà còn dám ném con vào xe, tao sẽ lôi ruột của mày ra, xé từng khúc từng khúc cho mà xem!

Trán Quách Tài vã mồ hôi, mấy con ruồi bay đến đậu lên mặt hấn, hấn cũng không dám động dậy, trông giống như nốt rỗ bằng hạt đậu đen khắp mặt. Đột nhiên, cậu cầm tấm da sói vừa tuốt khỏi chân sau sói, khoác lên người Quách

Tài, giơ chân đá hấn một phát ngã lăn ra đất. Quách Tài bò dậy vội vàng bỏ chạy; chạy được hơn một trăm mét, hấn quay lại chửi:

- Phó Sơn này, ta đã biết nhà ngươi! Nhà ngươi bắt được sói, nhưng chính quyền đã công bố lệnh cấm giết sói, vậy mà nhà ngươi lại dám công khai giết sói ở đây, ta sẽ kiện nhà ngươi!

Quách Tài sẽ làm như vậy, chuyện này không ai ngờ đến, chắc chắn cậu cũng không ngờ đến. Nghe hấn nói vậy, cậu ngẩn người một lát, rồi giằng luôn khẩu súng trong tay Mục Lôi, bắn đoàn một phát, viên đạn không nhắm vào Quách Tài, mà chĩa vào một cành cây trên cao, cậu găm lên:

- Tao giết sói đấy, làm gì được tao hả? Tao còn định bắn chết mày nữa đây này!

Cậu tôi kéo khóa nòng lên đạn rộp rộp, tôi bắt chấp tất cả xô tới ôm chặt cậu, Mục Lôi cũng nhân thế cướp luôn khẩu súng sẵn.

- Nam không đấu nữ, người không cắn chó. Cậu chấp với nó làm gì?

Nói xong, tôi vừa ôm vừa kéo cậu vào trong nhà trọ. Vào trong nhà, cậu không chửi nữa, cậu hỏi, anh về rồi à; tôi đáp, cháu vừa về. Cậu lại hỏi, sửa được máy ảnh chưa, tôi đáp, sửa được rồi. Cậu không nói gì nữa. Bây giờ đến lượt tôi hạch sách cậu. Con sói kia là thế nào? Tại sao bắn chết nó? Cậu cháu ta đi lập hồ sơ cho mười lăm con sói kia mà, tại sao đã biết luật lại còn bắn chết sói? Cậu nhìn tôi trừng trừng, dường như định tranh cãi với tôi, nhưng lại không nói ra, cứ thờ hờ hển. Sau đó, cậu ngồi hút thuốc trước cửa sổ gác hai,

HOÀI NIỆM SÓI

cậu rít lia lịa, đầu điều thuốc cứ run bần bật. Tôi vẫn còn nói cậu như té tát, cậu ngẩng đầu lên bảo:

- Anh nói in ít chứ!

Tôi quay về phòng mình, Mục Lôi sang theo.

- Anh không nhìn thấy cái vẻ rất đáng thương của cậu anh hay sao? Nếu anh còn nói nữa, tôi sợ cậu anh chịu không nổi.

- Nhưng cậu đã giết sói!

- Sói quan trọng hay tôi quan trọng?

- Nói thế là thế nào?

- Cậu anh giết sói là để cứu tôi, được chứ?

- Cứu anh à?

- Anh đi thị trấn Lưu Công, thì hai chúng tôi ngủ. Đến nửa đêm, cậu anh không ngủ được, anh ấy bảo, lông da sói ở giường nằm dẫm hết vào người. Nghe nói vậy, tôi cũng dựng tóc gáy. Hai chúng tôi xách súng ra gò đất trước quán thịt bò, quả nhiên đã thấy sói, toàn thân nó lông trắng toát cứ ngồi một chỗ, trông như người vợ mặc áo tang. Cậu anh cầm súng ngắm, tôi nhắc anh ấy đừng bắn. Cậu anh ngắm một lát rồi bỏ súng xuống, bỏ súng xuống rồi lại nâng lên ngắm, cuối cùng bảo, Tử Minh lại không ở đây! Chúng tôi quay người đi về, nhưng con sói đã đứng lên gầm ầm ỉ. Thật ra, khi chúng tôi nhìn thấy nó, thì nó cũng nhìn thấy chúng tôi, thậm chí nó không coi chúng tôi ra gì. Nó gầm lên một tiếng, cậu anh nâng súng bóp cò, con sói đã ngã theo tiếng súng.

- Nó chết ngay ư?

- Nó chết ngay.

- Vậy thì tại sao lại nói là để cứu anh?

- Cậu anh bảo, sói đang gọi: Này, thợ săn, lại đây đi thợ

săn! Cậu anh nghe hiểu tiếng sói, anh ấy đâu chịu nổi sự sỉ nhục này, và đã không kiềm chế được.

- Tôi hỏi tại sao bảo cứu anh kia mà?

- Bí thư này... anh cứ để tôi nói đã nào.

- Sói đã sỉ nhục các anh, chỉ một câu ấy mà đã bắn sói chết ư?

- Anh không phải thợ săn!

Tôi nhìn Mục Lôi, thâm nghĩ, nếu cứ tranh chấp đôi co mãi, thì chẳng biết chừng Mục Lôi cũng sẽ không chịu hợp tác với mình, thế là đành im lặng. Tôi không phải thợ săn, song tôi hiểu lòng tự tôn nghề nghiệp. Điều lo lắng lúc này là mười lăm con sói chỉ còn lại mười bốn, nếu sau chuyến đi này cầm ảnh về, ông chủ tịch hỏi tại sao chỉ có mười bốn con, còn con nữa đâu, tôi biết ăn nói thế nào?

Ở nhà dưới, không biết ông già lại đang kể chuyện của ông với ai: Ngày đầu tiên kẻ thù tra tấn, chúng cho tôi ngồi ghế hùm, tôi không khai gì. Ngày thứ hai, chúng đổ nước ớt, tôi không thềm hé miệng. Ngày thứ ba, chúng bóc hết từng móng tay, tôi cũng nghiêng răng chịu đựng. Ngày thứ tư, chúng đem cho tôi một cô gái đẹp, tôi đã khai tuốt tuột. Đến ngày thứ năm... Một phụ nữ bế con nhỏ đến chơi nhà hay sao ấy, nói tiếp luôn: tôi vẫn còn muốn khai, kẻ thù liên bắn tôi chết! Ông ơi, ông đừng có rao bán chuyện ấy nữa, rao bán mãi, không biết bị bắn chết mấy chục lần rồi! Ông đi trở quả bách đi, để cháu nói với chị vài câu.

Hai người đàn bà liền bàn tán về đứa trẻ vừa được sinh ra ở thị trấn, mình mẩy nó toàn lông, mồm còn mọc răng, chắc chắn đứa bé sẽ chết, mà dù có sống thì chưa biết chừng thành tai họa gì đó... Rồi họ lại nói đề ra quái thai này phải

làm bùa yểm trừ khủ, dùng mảnh sứ vẽ ấn đường⁽¹⁾ chấm chu sa⁽²⁾ lên, lại còn phải chôn một cái lưởi cày ở dưới ngưỡng cửa nhà ở. Năm năm trước, gia đình Căn Lão để đứa cháu mọc lông mọc răng, cũng yểm đảo như thế.

- Nơi mình ở không hiểu sao cứ đẻ ra trẻ con mọc lông mọc răng thế nhỉ? Thằng nhóc này ỉa đùn rồi, cha bố mày! Cún ơi, cún, mau mau đến liếm đi!

Chị phụ nữ gọi the thé, con Phú Quý nằm ở lối đi không động dậy. Chị ta lại chau mày tặc tặc lưởi gọi chó, Mục Lôi liền quất:

- Phú Quý là chó săn, Phú Quý để liếm cứt ấy à?

Chị kia sợ đến mức tiện cửa bể con ra về luôn.

Tôi nói:

- Mình phải nghĩ ra một cách gì thôi!

Rút cuộc, tôi và Mục Lôi cùng ký kết “đồng minh”, đây cũng là nhờ câu nói của Mục Lôi: “Cậu anh đã cứu tôi” gợi ý: Hôm ấy cậu bần gắt, cậu đã trút cơn giận dữ đối với Quách Tài lên con sói. Lẽ ra không nên truy đuổi nó đến cùng, nhưng đã đuổi nó từ bờ ruộng ngã lăn lông lốc xuống, lúc ấy Mục Lôi cũng nhảy xuống theo, con sói xô đến xô ngã Mục Lôi. Để tính mạng Mục Lôi không bị đe dọa, cậu đã nổ súng.

Cậu tôi bảo con sói bị giết chết là con sói số hai. Bây giờ tôi phải kể thêm một chuyện ngoài câu chuyện này. Sau khi chúng tôi lên đường tìm sói, thì ở thôn Sa Hà Tử, gia đình anh chàng nhũn xương có đứa cháu ra sông nước lũ vớt củi, đã vớt được một cục đen sì sì. Cậu ta cố sức kéo được lên bờ,

(1) Cái chấm ở giữa hai đầu lông mày.

(2) HgS - Cinnabar.

thì phát hiện đó không phải động vật cũng không phải thực vật, mà là một cục thịt to tổ bố có màu nâu sẫm. Cậu ta cho là xúi quẩy, bèn vớt cục thịt ra bãi cát, rồi vác củi vớt được về nhà ăn cơm. Về đến nhà, cậu ta càng nghĩ càng thấy lạ, rút cuộc mình đã vớt được cái gì vậy? Hôm sau, cậu lại ra bờ sông, cục thịt kia vẫn còn đó, chưa đông cứng mà cũng chưa chết, liền công về cân được hai mươi ba kilôgam. Ba hôm sau lại cân thì đã lên tới ba mươi lăm kilôgam. Xèo mấy miếng thì thấy nó có màu thuần trắng, không chảy máu; bỏ vào nồi luộc ăn, cũng không có mùi vị gì đặc biệt, lại cho mỡ xào lên, thì thơm ngon đáo để. Điều kỳ lạ là nó có thể tự sinh tự lớn, mấy miếng thịt cắt ra hôm trước, chưa được vài ngày đã lại lành lặn. Thằng cháu liền công anh thợ săn nhũn xương đến xem. Anh chàng nhũn xương vốn là người từng trải, vậy mà cũng không biết đó là vật gì. Vị thầy thuốc chữa bệnh cho anh thì lại ngạc nhiên bảo:

- Trời ơi, đây là thái tuế!

Thái tuế vốn là tên gọi của sao mộc, trong truyền thuyết dân gian, Thái Tuế lại là tên thần - thần Thái Tuế ở dưới đất. Đào đất xây nhà phải tránh phương vị thần Thái Tuế, nếu không sẽ bị tai họa. Thầy thuốc nói: Trong sách "Bản thảo Cương mục" gọi vật này là nhục chi. Ngày xưa, Tần Thủy Hoàng cử Từ Phúc Đông đi tìm thuốc tiên, đã tìm được nhục linh chi này. Thầy thuốc đã cho anh chàng nhũn xương uống nước ngâm cục thịt này. Chàng nhũn xương uống vào, dĩ nhiên chưa thể đứng lên ngay, nhưng tự thấy tinh thần sảng khoái, toàn thân như tăng thêm sức lực, có thể ngồi trên đất gờ thưỡng lên đào được một lúc.

Chuyện này đã làm chấn động thôn Sa Hà Tử, có người báo lên ủy ban hành chính Châu Thành. Ông chủ tịch được tin đến xem, vừa may có đoàn thầy giáo và sinh viên khoa

sinh vật của một trường đại học của tỉnh đến Thương Châu thực tập, đã cùng đi theo ông chủ tịch. Họ lập tức đem tiêu bản vật thể sống về Thương Châu nghiên cứu, và đã nhận định cái gọi là thái tuế chính là thể phức hợp niêm khuẩn (*colistin*), đồng thời kết luận: Quan hệ họ hàng giữa chân khuẩn (*Eumycota*, nấm mốc, đơn bào) với thực vật còn gần gũi hơn nhiều mối quan hệ với động vật. Khi phân tích thứ tự sắp xếp của một chuỗi RNA (*Ribonucleic Acide*) và protein nào đó, đã phát hiện tổ tiên chung của loài người và chân khuẩn là một động vật đơn bào loại trùng roi của thời đại cổ xưa. Động thực vật đã có tổ tiên chung, thì thái tuế là do sinh vật đơn bào trùng roi nguyên thủy phân hóa mà nên. Sự tăng cường công năng tự nuôi và sự thoái hóa chức năng vận động của nó sẽ tiến hóa thành tảo xanh đơn bào, từ đó phát triển thành *giới thực vật*; ngược lại, sự thoái hóa chức năng tự nuôi dưỡng và sự tăng cường chức năng vận động và chức năng dị hóa sẽ tiến hóa thành sinh vật nguyên sinh đơn bào, từ đó phát triển thành *giới động vật*. Tóm lại, thái tuế giống như gấu mèo lớn, là *hoạt hóa thạch* sinh vật cổ còn sót lại của tự nhiên, niên đại sinh ra nó là kỷ đá vôi, tức là kỷ thứ ba đại trung sinh. Nó là tổ tiên của loài người và mọi động thực vật. Mà đã là tổ tiên của loài người và mọi động thực vật thì ông chủ tịch phải có trách nhiệm bảo vệ thái tuế. Nhân viên bảo vệ đầu tiên ông nghĩ tới là Thi Đức đang chờ việc ở nhà. Ông điều Thi Đức đi phụ trách tính toán xây dựng một “nhà thái tuế”.

- Nó không phải động vật, cũng không phải thực vật, càng không phải văn vật. - Ông chủ tịch nói với Thi Đức - Chúng ta phải bảo vệ nó như người xưa đã bảo tồn “Ngọc bích Hòa Thị”.

Ông chủ tịch bố trí công việc cho Thi Đức, đương nhiên

đã nhớ đến tôi và cậu đang làm công tác bảo vệ sói. Khi ông chỉ thị thư ký riêng của mình phải hỏi thăm tung tích của chúng tôi, thì tôi đã gọi điện báo cáo với thư ký riêng của ông sự việc xảy ra ở thị trấn Sinh Long. Thư ký riêng đã nói lại với chúng tôi chuyện ở Châu Thành và dặn chúng tôi cứ ở thị trấn Sinh Long đã, bởi vì ông chủ tịch tỏ ra quan tâm, đã mua hẳn ba đôi giày cao su du lịch tặng chúng tôi, anh ấy sẽ gửi theo xe đến thị trấn rất nhanh. Giày cao su du lịch đã được gửi theo chuyến xe đến thị trấn vào trưa hôm sau, nhưng cậu tôi không chịu mang, cậu bảo mấy chục năm nay cậu toàn đi giày da, bàn chân vừa to vừa dầy, đi giày da vẫn dễ chịu hơn.

- Anh chê đi giày cao su du lịch không giống người thợ săn chứ gì? - Mục Lô nói - Anh không đi thì tôi đi.

Mục Lô quảng luôn đôi giày cũ, đi giày mới, còn một đôi nữa thì khoác ở vai. Giữa buổi trưa, khi chúng tôi đang thay giày mới, nói một cách chính xác hơn là mặt trời vừa từ trên hiên nhà ngã xuống dưới thềm, thì Quách Tài đập đập chân, cổ họng phát ra một tiếng ho đờm rồi lăn ra chết. Theo dân bản kể lại, sau khi cậu tôi kéo khóa nòng lên đạn và tôi đã lôi cậu đi, thì Quách Tài bỏ chạy, bỏ chạy mà vẫn đem theo tấm da sói. Về đến nhà, hắn nói với vợ:

- Tại sao lão Phó Sơn không bắn vào mình nhỉ? Lão không dám đâu, lão đá mình một cái coi như lão đã bố lão với mình, nhưng mình lại được không một tấm da sói!

Tối đến, hắn đắp da sói lên người, nhưng da sói đã cuộn chặt hắn. Da sói gặp hơi nóng người thì co lại, càng co càng chặt, như sắp bó hắn ngạt thở, vợ hắn phải lấy dao rạch ra từng mảnh mới giải thoát được. Nhưng từ đó, trên người hắn bị phồng rộp thành những bọng máu, hắn không dậy được.

Sang ngày thứ ba, từ giường lò hẩn bò xuống, đầu đâm xuống đất chết luôn.

Tin tức lan truyền đi, Mục Lôi có phần căng thẳng: Chuyện này có liên quan đến chúng tôi không? Tôi nói, xem xét từ tình huống chết thì có thể là chết bởi nhồi máu cơ tim hoặc chảy máu não. Còn cậu thì lạnh lùng cười ba tiếng, rồi kéo chúng tôi ra quán uống rượu.

Giết chết con sói số hai, dường như tính tình cậu có chuyển biến tốt. Không còn cái dây lưng rộng dài, cậu đã thắt một chiếc dây da bò sống bản rộng mới mua. Dân ở thị trấn Sinh Long ai ai cũng biết cậu là Phó Sơn, đội trưởng đội săn bắt sói, hết nhà nọ đến nhà kia thay phiên nhau mời cậu ăn cơm, cảnh tình này có phần nào giống Võ Tòng đánh bại hổ ở núi Cảnh Dương về đến huyện Dương Cốc. Cậu tôi chìm đắm trong sự sùng bái này, suốt ngày rượu say túy lúy. Ở lại đã ba ngày, mà cậu chẳng hề nhắc đến việc rời thị trấn. Tôi đi đôi giày cao su du lịch của ông chủ tịch gửi cho, trong lòng sốt ruột như lửa đốt, càng không thể chịu nổi điều kiện sinh hoạt ở thị trấn. Trên phố rất ít cửa hàng, ngoài hai cửa hiệu quần áo loại xoàng chớ từ Châu Thành về bán, thì hầu như mọi gia đình đều sống chủ yếu bằng nghề làm hương từ quả bách phơi đập ở sân sau. Còn các quán ăn nhỏ trên phố, thì thực đơn không ngoài mấy món như bánh nướng, bánh chảo, mì hấp, rồi đậu phụ nướng trong chảo đáy bằng, rưới dấm ớt. Tôi ăn lần đầu thấy rất ngon, nhưng ăn ba bữa liền thì ớn tận cổ, cứ nhìn thấy người bán đậu phụ tay đen nhẻm cầm dĩa kẹp ở nách chùi chùi qua loa rồi đưa cho, thì cả ruột già lẫn ruột non tôi cứ co thắt liên hồi. Gia đình chúng tôi ở trọ còn tương đối sạch sẽ, nhưng một lần ăn bánh bao hấp, bỗng thấy trong bánh có con rận khô lép, tôi bảo: Ông chủ ơi, ông chủ, sao thế này, trong bánh bao mà lại có rận? Ông già cầm lên xem, cấu bỏ con rận

GIÁ BÌNH AO

đi, ông bảo: Có gì đâu, véo bỏ nó đi thì làm gì còn! Bọt chưa ủ bằng chân trên giường thì làm gì chẳng có một hai con bò vào! Cậu tôi cười vui vẻ: Ăn đi, ăn đi, cứ coi như ăn thịt không xương thì đã sao! Tôi lăm bắm, bao giờ thì đi, không thể cứ ở lì mãi tại đây dăm bữa nửa tháng đâu!

- Đây là cơm, không ăn tử tế còn càu nhàu cái gì! - Cậu nói - Tôi cứ linh cảm sói ở chỗ khác sẽ chạy về đây.

- Có thật thế không?

- Thật hay không thì phải hỏi cậu của sói!

Trong quan niệm của dân gian, thì chó là cậu của sói. Mục Lôi liền ôm con Phú Quý vào lòng, hỏi: Sói có đến không? Phú Quý sủa: Gâu! Lại hỏi câu nữa, lại: Gâu! Đến hay không, Mục Lôi đâu có hiểu. Một hơi thuốc đặc phả vào mặt con Phú Quý, Phú Quý chạy ra cửa ho sặc sụa lâu lắm.

Hôm nay, thị trấn có hội đền. Đền ở đây là ngôi đền Lý Nghĩa bỏ hoang ở dưới chân núi. Lý Nghĩa chẳng phải là người đã giết mấy trăm tên địch ở đèo Anh Hùng vì sự sinh nở của phu nhân vị vua xông xáo Lý Tự Thành đó sao! Người ta còn xây đền thờ ông ta nữa ư! Đi hội đền là thế nào? Thật ra, hội đền đã trở thành một phiên chợ, chỉ có điều mời thêm một ban kịch đến hát diễn. Dân bản cúng tế trước đền thờ ra sao, tôi cũng ngại đi xem. Khi sân khấu dựng xong, trống phách nổi lên, màn đã mở, chúng tôi được mời đến xem. Cậu tôi không cho con Phú Quý đi cùng, bởi vì Phú Quý không có đuôi, chỗ đó đông người, sợ bọn trẻ con đùa nghịch trêu Phú Quý sẽ rước vạ vào thân. Nhưng Mục Lôi bảo anh ta cũng không đi. Cậu tôi trợn mắt:

- Anh không đi, ở nhà làm gì?

Thế là Mục Lôi đành đi theo. Ra đến nơi mới biết ngôi

đền nhỏ đến đáng thương, anh hùng Lý Nghĩa kia không phải tượng đất, cũng không phải tượng đá, mà là tượng gỗ. Lúc này, trên bàn thờ trước tượng gỗ hương khói nghi ngút, có cả nến, mỡ nến chảy thành một vệt. Điều khó hiểu là hai bên tượng gỗ lại có giá gỗ, trên giá đặt bốn cái roi gỗ táo. Tôi đã đi khắp các đền miếu ở khắp chín châu mười tám huyện, chưa bao giờ nhìn thấy có để roi như ở đây; hỏi người bên cạnh, họ bảo để dùng lúc khẩn mưa. Khẩn mưa phải dâng lên bệ thần thủ lợn, đầu dê, rượu thơm, dưa quả, ca tụng đi ca tụng lại, cầu khẩn hàng trăm lần, chứ đâu có dùng roi vọt bắt ép? Người bên cạnh cười hì hì bảo, trước khi trở thành anh hùng, Lý Nghĩa đã đi theo đoàn quân đóng ở thị trấn, ông ta phải lòng con gái nhà họ Ngụy ở phía tây thị trấn, thường đến nhà họ Ngụy làm việc hoặc biếu quà. Nhưng mặt mày Lý Nghĩa xấu xí, nhà họ Ngụy không muốn gả con gái cho Lý Nghĩa, nhưng Lý Nghĩa vẫn cứ đến, liền bị đánh. Sau khi Lý Nghĩa trở thành anh hùng, Lý Tự Thành đứng ra dàn xếp, Lý Nghĩa mới được chấp nhận làm con rể nhà họ Ngụy... Nghe kể vậy, tôi cảm thấy anh chàng Lý Nghĩa này còn có chút đáng yêu, liền châm một nén hương cắm lên bàn thờ. Ra khỏi ngôi đền nhỏ, tôi phát hiện trên cánh cửa đền có một bức tranh sói rất to, hay đấy, ai vẽ nhỉ? Vẽ sau khi cậu tôi đánh chết sói, hay là vẽ từ trước khi chúng tôi đến? Vẽ ở đây là để khẩn vái cho sói, hay không biết làm thế nào trước sự tàn ác của sói, mà đã coi sói cung kính như thần? Tôi không tìm được câu trả lời, chỉ cảm thấy bức tranh này vẽ hết sức khoa trương và sinh động, lấy tay xóa không được, dường như nó mọc ra từ thân gỗ cánh cửa. Bỗng nhiên tôi nảy ra suy nghĩ lạ lùng: Đây là một con sói đã từng dựa vào cánh cửa, có lẽ nó bị đè bẹp dính vào đó chăng? Vậy thì bánh bao cũng là một hư ảnh, bởi ép bẹt bánh bao sẽ thành

bánh bích qui, con người là vật sống, ép bẹt con người ra thì thành ảnh chụp ư? Nghĩ thế, tôi vội vàng lấy máy ảnh ra chụp, nhưng máy ảnh lại bị trục trặc, kỳ cách một lúc lâu mới sửa được. Tách một cái, tôi đã chụp hình vẽ sói và bức tượng gỗ Lý Nghĩa vào trong máy ảnh.

Trên bãi trước cửa đền là sân khấu mới dựng. Trước sân khấu kê một hàng bàn ghế, khi tôi đi vào đã thấy trưởng thôn và các bậc già lão râu bạc râu đen ngồi trước bàn từ bao giờ, trên bàn bày các hũ rượu, đào hạt, lạc và táo. Ở các quầy ăn uống cạnh bãi, người ta đang múc từng bát rượu gạo bùng lên. Xem diễn kịch còn bày tiệc rượu, đây là lần đầu tôi trông thấy; đang thắc mắc thì trưởng thôn khẽ hỏi tôi: Đội trưởng Phó Sơn ngoài chức vụ đội trưởng đội săn bắt sói ra còn chức vụ nào khác không? Tôi đáp, bây giờ đội săn bắt sói đã giải tán, Phó Sơn không là đội trưởng, nhưng là ủy viên ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái Thương Châu. Trưởng thôn hỏi, cấp phòng hay cấp ban? Tôi đáp, coi như cấp phó phòng. Trưởng thôn còn hỏi, ông ấy là danh nhân, sao không sắp xếp một chân trong mặt trận Tổ quốc? Tôi đáp, còn xem sau này đã, mà bác hỏi những thứ ấy làm gì? Trưởng thôn cười, tỏ vẻ bí mật, không nói.

Vở kịch có tên là “Giết thẳng trọc”, một người chụp trên đầu cái bong bóng lợn chỉ chít những mụn lở làm bằng đất màu, anh ta vừa nhảy vừa hát trên sân khấu. Hình như anh ta làm việc xấu, có người cầm dây thừng đến bắt, vợ anh ta liền từ sau màn chạy đến cướp lại. Chị vợ là con trai đóng giả gái, bàn chân thô to nhét trong đôi giày sen vàng khắc gỗ. Trống chiêng từng xoảng, từng từng xoảng vang lên ầm ĩ, giày sen vàng ngoặt một cái, người ngã lăn ra đất, dân chúng bên dưới cười ầm lên. Tôi cảm thấy chán ngán. Mục Lôi càng đứng ngồi không yên. Tôi bảo, anh tham ăn, tại

sao không ăn đào ăn táo đi? Anh ta bảo, tôi buồn đi tiểu, rồi đứng dậy rời khỏi bàn. Trên sân khấu đang diễn đến cảnh xử trảm thẳng tọc, một lưỡi dao sáng loáng được khiêng ra, thẳng tọc bị ấn trên bàn đao. Tôi kinh ngạc, định chặt người ta thật sao? Nhưng rồi tôi thấy người áp giải ôm lấy thẳng tọc, đầu thẳng tọc quay vào trong sân khấu, nửa người phía dưới nhấc lên không phải là thân thẳng tọc, mà là nửa thân giả với phần để dưới lưỡi dao là thịt cổ con lợn. Lưỡi dao ấn xuống phập một cái, phần thịt rõ ràng bị cắt đứt, người giữ nửa thân giả nhanh chóng chọc thủng túi nước màu đỏ, máu tóe ra ướt sũng sân khấu, dân chúng reo hò ầm ĩ. Tôi ngồi sát sân khấu nên đã nhìn rõ mồn một, cảm thấy hết sức thô tục. Mục Lôi mãi không quay lại, tôi biết anh ta đi dạo phố; tôi cũng định chuẩn, nhưng đúng lúc này trưởng thôn lại bước lên sân khấu, khề nói với một người, lập tức kịch tạm dừng. Một diễn viên đeo mặt nạ có một nụ cười toe toét, mặc áo dài màu đỏ tươi, tay cầm một bức hoành phi “Thiên quan thưởng phúc” đi ra giữa sân khấu, còn trưởng thôn thì ở cạnh tấm màn sân khấu cất to giọng:

- Đến xem diễn kịch hôm nay có ủy viên ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái Thương Châu, cấp phó phòng, ủy viên mặt trận Tổ quốc tương lai - Phó Sơn. Nào, tặng quan cho ủy viên Phó Sơn đi!

Chiêng trống nổi lên ầm ĩ, cả bãi vỗ tay hoan hô. Sự việc xảy ra hết sức bất ngờ, tôi chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, cậu tôi cũng không kịp trở tay, đứng dậy khề hỏi tôi:

- Anh có mang tiền không?

Tôi đáp:

- Có hai trăm đồng. Họ làm thế có ý gì vậy?

Cậu bảo:

GIÁ BÌNH AO

- Đây là “nhảy tăng quan”, phong tục ở miền núi, tôi phải thưởng tiền.

Cậu bước lên sân khấu đưa hai trăm đồng cho vị “Thiên quan” kia, nói sang sảng:

- Phó Sơn tôi cảm ơn các vị, nhưng tôi không phải là ủy viên gì cả, cũng không nên gọi chức vụ, tôi chỉ là anh thợ săn!

Nói xong, cậu bước xuống sân khấu. Các bậc già lão liền mở hũ rót rượu chúc nhau, kịch trên sân khấu tiếp tục diễn. Cậu tôi, trưởng thôn và các bộ lão uống rượu liên tục. Tôi không uống được, sau khi ứng phó vài chén, liền uống một bát rượu gạo, nhân lúc không ai chú ý, chuẩn luôn về nhà.

Cửa nhà đóng chặt, lắc lắc cái vòng cửa, vẫn không hề có động tĩnh. Con Phú Quý thò đầu ra cửa sổ để ngó ở trên gác, cổ nó buộc một sợi dây thùng, nó cố gắng giơ chân trước ra vẫy chào tôi.

Tôi gọi:

- Phú Quý ơi, Phú Quý!

Con chó trả lời:

- Gâu!

- Trong nhà có người không?

- Gâu, gâu!

- Ô, hai người, sao không mở, đang làm gì hả?

- Hi hi, hi hi!

Cuối cùng cửa đã mở, người mở cửa chính là Mục Lôi. Anh ta vãi mồ hôi, đầu tóc rối bung, cùng lúc ấy tôi nhìn thấy một đôi chân mang giày hoa ở dưới rèm cửa buồng nhỏ bên trong lập tức biến mất. Tôi chợt hiểu lời cậu nói với Mục Lôi lúc ra cửa. Tôi đưa mắt nhìn anh ta, Mục Lôi nói:

HOÀI NIỆM SÓI

- Tôi đau đầu nên về trước, tan kịch rồi à?

Tôi phớt lờ anh ta, bước thẳng lên gác, ngồi ở giường. Mục Lôi cũng lên theo, lên đến nơi đá Phú Quý một cái, nói với tôi:

- Thật ra, chẳng có chuyện gì đâu. Cô con dâu nhà này chắc chắn không phải loại đứng đắn, cô ta là cáo biến dạng. Anh chưa ngửi thấy mùi cáo của cô ta nhỉ, nếu anh về muộn chút nữa có lẽ tôi đã phạm sai lầm, anh về thật đúng lúc! Đội trưởng đâu? Còn uống rượu xem kịch à?

Tôi ngả người ra giường lấy quyển *Liêu trai chí dị* trong ba lô ra đọc. Mục Lôi cảm thấy không hào hứng, nói:

- Người trên phố mỗi lúc một đông, anh có đi dạo không?

Mục Lôi đi một mình xuống gác. Tôi giở phía sách ra, vừa khéo lật đúng một truyện trong *Liêu trai chí dị* là câu chuyện viết về sói. Truyện viết rằng, có một người mua ở chợ một xâu thịt đem về nhà. Trên đường về gặp hai con sói, anh treo xâu thịt vào thắt lưng ở đằng sau, giơ đòn gánh đánh sói. Hai con sói luôn tục tấn công anh, nhưng không thể tiến sát người, một con liền cúi đầu chạy mất. Con sói còn lại vẫn nhe răng há mồm bám riết anh, sấn xổ lao vào. Nằm tại chỗ, anh vừa thở phào một cái, nó lại lao tới, anh cố hết sức giơ chiếc đòn gánh lên vụt, nào ngờ bị húc một cái rất mạnh ở sau lưng. Ngoái lại nhìn, thì ra một con sói khác không biết từ đâu đã vòng ra đằng sau lưng anh, tha mất xâu thịt ở thắt lưng. Lúc này anh mới rõ, con sói trước mặt đã đánh lừa anh, yểm trợ cho con sói khác tấn công anh từ sau lưng... Tôi cứ đọc, đọc mãi, rồi mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi, không biết bao nhiêu lâu, chợt nghe có tiếng gọi gấp:

- Bí thư ơi, bí thư!

Tôi mở mắt, Mục Lôi đã cắt tóc, bôi dầu láng bóng, lại

còn sấy nóng, uốn thành mái tóc bông. Sắc mặt tái đi, anh ta bảo:

- Dưới cây đào hạt ở phía đông phố có một con sói!

- Sói ư? - Tôi nói - Giữa ban ngày ban mặt mà có sói à? Có lẽ anh đánh thức tôi để ngắm cái đầu bông của anh chứ gì? Cắt đẹp đấy nhưng không giống đầu anh.

- Đứa nào nói dối anh, đứa ấy chết trong tháng sáu ngũ hoàng!

- Có sói thật chứ?

- Sao lại không thật. Sau khi tôi đi ra phố vào quán uống hai lạng rượu, uống xong đi cắt tóc, cắt tóc xong đi dạo phố. Tôi đến cái quán ở bên kia dốc, cửa sổ quán bằng kính, tôi đứng lại soi mái tóc vừa uốn, bỗng thấy trên tấm kính hiện ra một con sói, quay đầu lại, thì ở vạt đất chênh chênh trước mặt có cây đào hạt, dưới gốc cây là một con sói đang nằm.

Tôi vội vàng cầm máy ảnh cùng Mục Lôi chạy đến cây đào hạt, nhưng dưới gốc cây nào có sói. Tôi ngửi ngửi mồm Mục Lôi sặc mùi rượu, tôi bảo, anh uống rượu say rồi nói nhảm, đã làm việc xấu lại còn định lấy lòng tôi để bịt miệng chứ gì? Mục Lôi bảo, hai lạng rượu làm tôi say được sao, tôi không chặn đường cưỡng hiếp ai, cũng không rủ rê dụ dỗ gái trẻ, tôi bịt miệng anh làm gì? Tôi bảo, thôi thôi thôi, anh nhìn thấy chó chứ gì? Anh ta càng bực tức:

- Anh định vả vào mặt tôi đấy à? Dù thế nào thì tôi cũng là một thợ săn, chẳng nhẽ tôi không biết sói biết chó hay sao?

Chúng tôi từ gốc cây đào hạt đi lên phía trước. Trên bãi đất gần đó tụ tập nhiều người buôn bán, có một vòng người đang xúm quanh xem một ông thợ cắt tóc cho một em bé. Em bé có cái đầu như cái mỗ, có lẽ là khó cắt, mà cũng có thể do cái tông đơ cùn quá, nên em bé cứ hét lên như mỗ lợn, bố mẹ

em thì cứ cố dúi đầu con xuống. Tôi nhìn thấy một người đứng ở đó thò cổ vào xem, anh ta vác trên vai chiếc đòn gánh, một sợi dây da bò trên đòn gánh rủ xuống. Anh ta xem một lát rồi quay đi, đầu sợi dây cứ va vào mông anh ta, còn trên đầu đòn gánh treo lủng lẳng một tấm da sói... Phản ứng của tôi là chắc chắn Mục Lôi đã uống nhiều rượu, nên nhìn gà hóa cuốc, cứ tưởng tấm da sói này là sói sống. Nhưng sau khi lệnh cấm đã ban bố, vẫn có người ngang nhiên gánh da sói đi bán hay sao? Tấm da sói này ở đâu ra? Sói bị đánh chết ở chỗ nào? Chúng tôi gạt đám đông, đuổi theo người kia, cứ đuổi mãi, có đến gần hai cây số, đuổi đến nơi nhìn kỹ, thì trên đầu đòn gánh không phải là da sói mà là một chiếc áo vải thô bẩn thỉu. Quái thật, có lẽ nào tôi cũng hoa mắt?

- Nhất định là sói sống! - Mục Lôi nói - Sói giở phép ảo thuật với mình đấy, trong đám đông này chắc chắn có sói rồi!

Tôi nhớ đến người đàn bà khỉ lông vàng đã gặp trên thị trấn Đập Nhà Lưu, không thể phủ định ngay lời nói của Mục Lôi. Mấy năm trước, tôi gặp một thầy khí công ở thành phố, ông ta hỏi tôi có muốn gặp ma không, dĩ nhiên là tôi muốn. Mấy buổi tối liền, ông ta dẫn tôi ra bờ sông bao quanh thành phố, nhưng chẳng gặp con ma nào. Trên truyền hình, tôi cũng đã từng xem một bộ phim về dân chài nuôi ở vùng núi Tây Tạng, dân ở đó sùng bái thần linh, cúng tế núi cao, trong đời sống hiện thực đúng là cũng xảy ra những việc ly kỳ. Thế là tôi nghĩ, trên đời quả thật có nhiều chuyện lạ lùng, nếu không phải mê tín, thì đó đều là sự ảnh hưởng trước sự thần bí của thế giới tự nhiên rộng lớn. Sự ảnh hưởng này đang giảm đi theo đà tăng lên của con người, do đó chuyện kỳ dị thời xưa nhiều hơn thời nay, ở nhà quê nhiều hơn ở thành thị, ở vùng núi nhiều hơn ở đồng bằng. Ở

thị trấn Sinh Long chính là thế này chăng? Tôi và Mục Lôi liền quan sát từng người, định tìm cho được một người nào đó do sói giả dạng, thậm chí tôi còn bám theo từng người nhìn vạt áo của họ, xem ở dưới vạt áo có cái đuôi lông nóng hổi thò ra không. Không có! Cứ thế, chúng tôi đi hết cả đường phố thị trấn, kịch trên bãi đã diễn xong, rút cuộc không phát hiện được người nào đó là sói ẩn hình. Còn cậu thì uống say, say lử cò bợ, được người ta công vênh, ra khỏi một ngõ phố, mồm cậu cứ lẩm bẩm:

- Chân tôi đau, chân tôi đau nhỉ?

Sáng sớm dậy, cậu tôi luyện chân tay ở sân sau, tôi không nhận ra lối tập quen thuộc của cậu, nó cũng không đẹp mắt như lối đánh võ trên tivi, nhưng Mục Lôi bung một cốc trà nóng ngồi một bên khen rối rít. Cậu cầm cái đòn bẩy củi giơ lên đỉnh đầu, giơ được liền một lúc ba bốn mươi cái, Mục Lôi cũng khen ba bốn mươi tiếng. Cô con dâu ông chủ đưa người vào cánh cửa sau, vừa phụ họa với Mục Lôi khen cậu, vừa giơ tay vuốt vuốt tóc, kéo kéo vạt áo, thỉnh thoảng lại liếc Mục Lôi một cái. Cũng vào lúc ấy, ông già sai con dâu đi gánh nước, con dâu cứ tựa vào cánh cửa, ông già lại sai lần nữa. Con đi gọt vỏ khoai tây! Cô con dâu ngồi vào cửa bếp, cầm dao gọt vỏ khoai tây, vỏ gọt rất dày. Mục Lôi đang nói: Bụng vác hòn đá kéo lúa! Cậu tôi liền sải bước đến trước một hòn đá kéo lúa ở chân tường, tay vừa nhấc lên một cái, Mục Lôi đã khen một tiếng: Hay! Tôi bảo, anh la hét cái gì thế, hòn đá kéo lúa đã sát vào người đâu mà ầm ỉ? Mục Lôi bảo, việc này giống như hát diễn kịch, cứ khen hay tất sẽ hay. Tôi mắng Mục Lôi, anh chỉ biết khen đội trưởng của anh. Song anh ta bảo anh ta đang bồi dưỡng ý chí của người thợ săn đấy chứ! Giữa lúc này, tôi bỗng nghe một tiếng “ùm”, cậu tôi đã nín đủ hơi lên gồng để chuẩn bị lấy bụng vác hòn

đá kéo lúa, thì lại xuống hơi, đánh một cái rầm kêu thành tiếng. Cậu tôi nói:

- Mực Lôi, mồm cũng thối rồi hả? Tôi cần anh bồi dưỡng ý chí của thợ săn đó ư?

Mực Lôi đang xì mũi, cười hì hì chạy đến phủi đất trên người cậu, nhưng tôi nhìn rõ anh ta chùi bàn tay vừa vắt mũi vào lưng cậu. Tôi bảo:

- Mực Lôi này, anh biết không, ở Thương Châu có một con ma, tên nó là đồ đều!

Giữa trưa, bầu trời lại xuất hiện một đám mây đen, tròn như cái nong. Cậu tôi đứng trong sân ngắm mây đen lâu lắm. Mực Lôi lại cười nói ha ha với con dâu chủ nhà, hình như anh ta đang khoe ngọc kim hương đeo trên cổ cậu. Cô kia nói, em không có ngọc kim hương, nhưng em tự thơm. Xùy! Mực Lôi thè lưỡi hếch mồm. Cô kia nói, lúc còn con gái em thơm thật mà, về đây làm dâu mới hết thơm. Cô ta bảo Mực Lôi liệu có xin được viên ngọc kim hương kia tặng cô ta không. Mực Lôi đáp, em định giết anh đấy à! Cô ta cứ leo lên: Không đâu, em không dám đâu. Tôi nhìn cảnh ấy ớn quá, đứng ở cửa sổ gọi ra ngoài:

- Ông chủ, nhổ rau chân vịt ở ruộng về đấy à?

Cô con dâu lập tức quay vào bếp. Cậu tôi vẫn nhìn mây trong sân, tôi đi ra hỏi:

- Cậu cũng biết xem thiên tượng à?

- Anh nhìn đám mây kia, - cậu nói - tôi nhớ hôm mình lột da sói, trên trời cũng có một đám mây đen như thế, một gia đình ở gần đấy đã sinh một đứa bé.

- Đám mây này là một linh hồn gì đó thì phải?

- Tôi cũng nghĩ thế.

Từ cửa trước nhìn ra, trên đường có một con gà trống đang lượn về về quanh một con gà mái. Ấy gà mái nằm xuống, gã gà trống liền leo lên, hai đuôi con gà một trống một mái, một trái một phải chạm vào nhau chốc lát rồi tách ra ngay tức khắc. Linh hồn của đám mây kia sắp sửa biến thành một con gà chăng? Nghĩ vậy, tôi lại cảm thấy chán ngán. Tôi nói:

- Cậu ơi, cậu bảo sẽ có sói đến đây, sao chẳng thấy động tĩnh gì cả? Nơi này quái lắm, có lẽ không thể ở lâu được.

- Anh định nói Mục Lôi...

Tôi ngạc nhiên, thì ra cậu cũng đã biết chuyện! Cậu nói vậy thì tôi cũng hết đường, tôi cười, quay về buồng ngồi đọc sách.

Đến chiều, vẫn không có bất cứ tin tức nào về sói, cậu cũng có phần chán nản, chuẩn bị lên đường đi khỏi thị trấn Sinh Long, nào ngờ Mục Lôi bị bệnh. Anh ta mắc chứng bí đái, anh ta bảo đã có cảm giác hai hôm nay, nhưng cứ tưởng bị nhiệt nên không để ý, ai dè nặng tới mức bí bít đau buốt, không đi tiểu được. Tôi nghi Mục Lôi mắc bệnh lậu, chắc chần do cô gái kia truyền sang. Cậu tôi liền ra phố mời về một thầy lang già. Thầy lang vừa bước vào trong nhà đã ngửi thấy có mùi khang khác, liền hỏi bao tải ở gầm giường đựng gì vậy. Thầy lang mở bao tải ra xem thì bên trong toàn là đu đủ, ông ta bảo để ngăn này đu đủ ở gầm giường, đu đủ bốc hơi lên, nó là thứ cầm đái, anh không đi tiểu được là phải. Các anh không biết, chủ nhà phải biết chứ, tại sao lại để nhiều đu đủ ở gầm giường thế này. Mục Lôi lập tức chửi to:

- Lão già này ép tôi đi đây mà, tôi cứ ở lại đây cho biết tay.

Nói rồi, Mục Lôi ôm chăn nệm sang buồng tôi.

Chuyện đã rõ như ban ngày, việc làm của ông già là có

chủ ý. Tôi đã nói toạc móng heo những hành vi đáng xấu hổ của Mục Lôi, cảnh cáo anh ta hãy thật thà, ông già làm thế đã giữ được thể diện cho anh ta. Mục Lôi cúi đầu nghe đầy vẻ bất mãn, anh ta chửi ông già giữ con dâu như vậy là tự bôi tro trát trấu lên mặt; rồi lại chửi cô gái kia là con đi, bố chồng để phòng cho cô ta như vậy, chắc chắn trước kia đã có chuyện trắng hoa. Bây giờ thì Mục Lôi lại khuyến khích cậu tôi rời thị trấn Sinh Long. Nhưng khi Mục Lôi định đi thì lại không đi được ngay, anh ta phải nghỉ lại một ngày, uống thuốc do ông thầy lang pha chế. Tâm trạng của Mục Lôi sa sút hẳn đi, anh kêu đầu lại đau, cứ rên hừ hừ. Tôi thấy chán chán, một mình đeo máy ảnh đi chụp phong cảnh rừng núi.

Ở miền núi, dù là cán bộ xuống cơ sở, hay những người làm công tác văn nghệ xuống xã đi thực tế, dân bản thường là kính nể nhưng lại xa lánh, song có hai tình huống bạn lập tức được hoan nghênh, có thể hòa mình với họ. Một là bạn biết châm cứu, phục vụ họ không lấy tiền. Người miền núi khỏe mạnh, vật đồ trâu bò, ăn sống, uống nước lã, khả năng chịu đựng nặng nhọc bền bỉ khiến bạn phải kinh ngạc; nếu có ốm đau, cho dù là lên nhọt hay đau khớp, thì chẳng qua không nhúc chân thì môi lưng, thế thôi. Ở trong nhà họ, nửa đêm thường nghe thấy có tiếng rên, tiếng thở dài, dường như rên thở dài sẽ trút được sự mệt mỏi khó chịu tích tụ trong xương cốt. Thông thường họ không thích khám bệnh, trừ trường hợp bỏ ăn bỏ uống, mất khả năng tình dục, thì phương pháp tự chữa đơn giản là lấy mảnh sành chích vào một điểm giữa hai đầu lông mày cho ra máu, hoặc giắc hơi, không thì vẽ bùa niệm chú. Nếu được châm cứu không phải trả tiền, họ sẽ cười chân thành với bạn, gọi bạn là tiên sinh, làm trứng ốp lếp cho đường đỏ vào mời bạn ăn. Còn tình huống thứ hai là bạn có máy ảnh chụp ảnh cho họ, họ sẽ vào trong nhà

mặc bộ quần áo mới nhất, rồi dùng vadolin hoặc nước thoa cho mái tóc bóng mượt, sau đó ngoan ngoãn ngồi xuống, vẽ mặt nghiêm túc để bạn chụp. Đặc biệt là các cô gái và những phụ nữ trẻ béo tốt xinh đẹp, sau khi chụp ảnh cho họ xong, bạn có thể đi vào phòng riêng của họ, trả lời những câu hỏi thế này thế khác liên quan đến thành phố mà họ nêu ra. Trời lạnh, bạn cũng có thể ngồi lên giường lò, đắp chăn hoa con công lên người, cười ngất ngoẻo, ba bốn chân dọi vào nhau loạn xạ trong chăn... Dĩ nhiên là tôi được mọi người ở thị trấn sốt sắng phối hợp, chưa được nửa ngày đã chụp hết một cuộn phim, nhưng tôi vẫn cứ phải chụp cho họ, đành bấm không cho qua. Nhìn họ nắn nót ghi lại họ tên và địa chỉ, xin tôi gửi ảnh cho họ, tôi cảm thấy xấu hổ bởi những pha đã chụp không phim, liền kiểm cố đi khỏi, một mình lững thững ra bờ sông. Lúc này đã hoàng hôn, mặt trời vừa lặn, trăng non mới nhú. Bờ đê ven sông mọc toàn liễu là liễu, có lẽ những cây liễu này đã gần năm mươi năm, thân cây vẫn nguyên vẹn, song cành cây thì năm nào cũng bị chặt để lợp chuồng gà chuồng lợn hoặc đun nấu; thân liễu càng ngày càng to càng già, gần như cây nào cũng có hang có hốc, chìm đến làm tổ trong hang, cả rắn cũng đến ở. Tôi không thích bờ sông lúc trời chạng vạng tối, nên đi về thị trấn mua phim để chụp tiếp. Một ông già chột mắt đứng ở xa xa lẳng lặng quan sát tôi, ông nhìn lâu lắm. Tôi quay đầu nhìn ông cười, ông cũng cười đáp lại. Con mắt chột khiến da mặt ông căng lên, ông cứ nhếch nhếch mũi, có vẻ sợ sệt. Ông hỏi:

- Máy chụp ảnh cũng chụp được hôn à?

Tôi đáp:

- Chụp thế nào được, đây có phải là máy chiếu yêu cầu, thưa ông!

HOÀI NIỆM SÓI

Ông già lập tức quay người gọi:

- Ra cả đây, ra cả đây, đồng chí này bảo chụp ảnh không chụp mất hồn đâu.

Trong khóm lau sậy sau đê, đất lạo xạo một lúc, rồi xuất hiện hai người lớn và hai đứa trẻ con, họ còn xua ra một con lợn. Bốn người đều ăn mặc rách rưới, gầy guộc; người lớn ánh mắt ngưng ngáp không dám nhìn thẳng vào tôi, chỉ có hai đứa trẻ tỏ ra vui hớn hờ, người lớn đập chúng một cái rồi lùi ra đằng sau. Ở đằng sau, chúng thò cổ nhìn tôi một cách là lạ. Con lợn thì béo chắc, rất ngoan ngoãn, trên cổ và chân trước không buộc dây thừng, chỉ có một người lớn cầm đuôi nó, nó cứ lặng lẽ đi. Tôi hỏi:

- Đi giao lợn cho trạm thu mua phải không? Con lợn này béo quá nhỉ?

- Mới mua ở thị trấn đấy. - Ông già đáp - Bọn trẻ con đứa nào cũng kêu đói.

- Đời sống khá đấy chứ!

- Anh cảm thấy khá ư? Tôi chán đến mức muốn thất cổ chết cho rồi.

Ông già nói, ông biết tôi hình như là người thành phố thì phải, đã ở thị trấn này mấy hôm nay, nếu tôi coi trọng họ, xin mời tôi vào nhà chơi. Hai người lớn kia vội vàng nói: Phải, phải, rồi cùng lên tiếng mời tôi:

- Giết lợn mời anh ăn, giết lợn mời anh ăn!

Tôi đã từ chối và cảm thấy xúc động bởi tình cảm chân tình của những con người này. Sau khi chụp ảnh cho họ, tôi đưa mắt tiễn họ qua sông, đi sang thung lũng bên kia. Đây là con sông nhỏ chảy từ bắc xuống nam đổ vào con sông lớn. Họ đi qua cây cầu độc mộc trên sông có vẻ khó khăn lắm, hai

đứa trẻ con cứ đứng trên cầu run lấy bầy không bước nổi, sau đó ôm cầu khóc hu hu. Tôi khoác máy ảnh lên cổ, chủ động bước lên công một em qua cầu, rồi sau đó quay lại công nốt em kia. Những đứa trẻ này đã lâu không tắm giặt, người chúng hôi rình rích. Ông già lại mời tôi đến nhà ông, tôi lại từ chối một lần nữa. Hai người lớn xua con lợn đi qua cầu. Con lợn ngu quá, cứ đứng ì trên cầu, người đi trước đưa hai tay túm tai lợn, người đi sau cầm đuôi lợn mắng nhiếc, mắng một thôi một hồi con lợn mới từ từ nhấc chân lần từng bước, trông vừa tội nghiệp mà lại vừa buồn cười. Khi họ đến giữa cầu, tôi nâng máy ảnh bấm một pô, nhưng không xong rồi, ánh đèn vừa lóe lên, ông già liền kêu một tiếng a, rồi từ trên cầu rơi xuống. May mà ông còn nhanh nhạy, kịp giơ chân phải níu chặt trụ cầu trong giây lát rồi mới treo mình lơ lửng trên mặt nước. Ông lão căng thẳng tới mức hai tay cứ với với bám trụ cầu nhưng không sao bám được. Tôi vội vàng gọi to:

- Níu chặt! Chân níu chặt! Tôi sẽ đến cứu ông!

Ông già suýt ngã xuống nước là hoàn toàn lỗi tại tôi. Nhưng khi tôi bước chân lên cầu, thì ông đã ôm trụ lật được người lên mặt cầu, song lại sơ ý va vào một đoạn gỗ nằm giữa hai trụ cầu làm nó văng đi, tạo ra một khoảng trống ngăn cách giữa họ và tôi. Ông già giơ tay chào tôi với vẻ tiếc nuối, tôi cũng vẫy tay đáp lại, dõi theo năm người già trẻ đuổi con lợn đi khỏi bãi sông.

Về đến thị trấn thì đường phố đã lên đèn, có mấy chỗ treo đèn dầu bán đậu phụ rán, câu tôi và Mục Lô đang ngồi ở đó uống rượu, mỗi người cầm trong tay một con rắn xanh màu cỏ, đầu rắn vừa bị chặt, hai người đưa lên mồm mút máu, con rắn mất đầu cứ giãy giãy, cuốn vào cánh tay họ,

HOÀI NIỆM SÓI

sau đó nó từ từ buông lỏng, cuối cùng mềm nhũn ra như sợi dây bị quăng trên đất. Tôi sợ đến sờn tóc gáy.

- Bí thư ơi, bí thư!

Hai người đã nhìn thấy tôi, Mục Lôi chớp ngay một con rắn sống trong lồng sắt, lưỡi dao giơ lên phập xuống, đầu rắn văng đi. Về sớm chẳng bằng về đúng lúc, vừa may người bán rắn xuất hiện: Nào, uống máu rắn thải độc trước đã, môm anh bị lở mà, máu rắn bổ hơn vitamin!

Tôi không dám bước đến.

- Anh không uống à? - Mục Lôi giơ tay nhặt cái đầu rắn rơi trên đất ném cho con mèo Thúy Hoa, đầu rắn đột nhiên há ra cắn chặt tay Mục Lôi, anh chửi toáng lên - Mẹ kiếp, còn cắn ông à?

Tôi càng không dám đến gần, quay đầu đi về nhà trọ, tim còn đang đập thình thịch, thì cậu và Mục Lôi cũng vừa về đến nơi, cả hai đều chê tôi nhút nhát.

- Sao lại có cái kiểu uống máu rắn như thế, tàn nhẫn quá!

- Ở vùng này đều uống như vậy mà!

- Cái vùng này lạ thật, vừa giờ tôi trông thấy lợn qua cầu, có mỗi một cây gỗ con con bắc làm cầu, con lợn thì béo nung núc, bốn chân cứ lần từng bước.

Tôi kể lại những điều tai nghe mắt thấy ở bờ sông, tai cậu tôi chợt động dậy, đúng là tai cậu tôi biết động dậy thật.

- Ba người lớn, hai đứa trẻ con à? - Cậu hỏi - Trong thung lũng bên kia bờ sông làm gì có nhà nào, trời lại tối như thế, hay là bọn buôn người?

Ở Thương Châu thường xảy ra những vụ buôn bán phụ nữ và trẻ con, lúc ở tỉnh thành, tôi đã từng nghe nói. Còn báo

tỉnh cứ dăm bảy hôm lại đăng một vụ công an đã giải thoát người bị bắt bán đi xa hàng ngàn dặm. Trước khi đến Thương Châu, vợ tôi thậm chí còn bảo: “Anh cẩn thận đừng để bị bắt cóc đi làm con rể nhà ai đó!”. Tôi nói: “Càng tốt, anh sẽ dẫn một người thiếp về gọi em bằng chị!”, thế là bị vợ mắng cho một trận nên thân. Bây giờ, nghe cậu nói như vậy, tôi cũng đâm nghi nghi: Đứa trẻ bé thế, ngay đến nói cũng chưa sôi, đi ra ngoài tại sao không trông thấy mẹ các em nhỉ? Mà mấy người lớn thì hình dáng mặt mũi xấu xí, thần sắc người nào cũng hoảng loạn.

Cậu liền đứng lên, thít chặt thắt lưng, cầm súng đi xem. Cậu tôi nhảy cảm và xúc động như vậy, khiến tôi cũng căng thẳng, nhưng nghĩ bụng, chắc là cậu vẫn còn áy náy về chuyện em bé bị đẩy vào xe ô tô; nếu có kẻ buôn bán trẻ con thật, cậu đi giải thoát được, thì ít nhiều cũng có thể cân bằng tâm lý. Chúng tôi nhân màn đêm ra đến bờ sông, đi lên cầu, nhưng mặt cầu bị thiếu một đoạn gỗ, tôi bảo đó là do ông già, cậu nghi ông già đã cố ý làm rơi đoạn gỗ, rắp tâm không để tôi sang cùng. Cậu vừa nói xong, thì đột nhiên há mồm nhổ nước bọt, cậu bảo tại sao dạ dày khó chịu thế? Tôi phê bình cậu không nên mút máu rắn trực tiếp như thế, cậu xua xua tay nói:

- Có lẽ có chuyện rồi.

Cậu nhảy xuống nước lội sang sông. Tôi chợt nhớ cậu đã từng kể vị đạo sĩ già nọ bị nện khi nhặt được ngọc kim hương, nhưng ông đạo sĩ nọ đã tránh được một tai họa. Cậu lội nước sang sông, còn rồi rít gục Mục Lôi cũng mau mau sang cùng. Mục Lôi cứ trách tôi:

- Nếu là bọn buôn người thật thì anh có lỗi to, anh đích thân công trẻ con qua cầu phải không?

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi bảo:

- Tôi có là thần tiên đâu, làm sao tôi biết đấy là kẻ buôn bán trẻ con?

Hai chúng tôi đang đấu khẩu, thì ở bên kia nổ đoàng một phát súng. Mục Lôi vội hỏi:

- Làm sao thế, làm sao thế?

Dưới ánh trăng, một con sói đang chạy, tự dưng chân trước quỵ xuống, nó bổ nhào một cái trong không trung rồi ngã lăn trên bãi cát không nhúc nhích. Sói! Sói ở đâu ra nhỉ? Tôi và Mục Lôi từ trên cầu nhảy xuống, Mục Lôi lội băng băng qua sông, còn tôi bị nước sông cuốn đi, vướng vào một hòn đá ngã trong nước. Đang lúng túng thì tôi lại bị cuốn ra xa ba trượng, uống liền mấy ngụm nước, mãi mới bò lên được bờ, ướt sũng.

- Không được nổ súng! - Tôi hét lên ngăn cản - Cậu ơi, đừng bắn!

Lại một tiếng súng nổ, có tiếng sói gầm.

- Trẻ con ở dưới gốc cây liễu kia kìa, mau mau đi cứu trẻ con!

Tiếng cậu tôi giục già gấp gáp. Tôi và Mục Lôi chạy đến một cây liễu gần đó, vừa chạy Mục Lôi vừa mắng tôi:

- Sói đang ăn thịt trẻ con kia kìa, sao lại không được nổ súng?

Trên bãi cát, ánh trăng soi vàng vạc, không một gợn gió, cũng không có đá, cát mềm tới mức bước đến đâu để lại vết chân đến đấy, chạy trên cát như đi trong mơ. Dưới một khóm cây quan già có một đồng máu bắn và lông lợn, bên cạnh lẫn lông lợn một cái thủ lợn. Giơ chân đá đá, cái thủ lợn đầy máu và cát, một bộ mặt nhếch nhếch. Tôi hiểu ra ngay: Ba người lớn mình đã gặp đều là sói giả dạng. Chúng đã bắt trộm của gia

đình nào đó trên thị trấn một con lợn và hai đứa trẻ để ăn thịt. Lại là sói thành tinh biến ảo! Tại sao tôi lại gặp chuyện này nhỉ? Đầu tôi căng thẳng kêu ong ong, bất chấp tất cả, tôi lao đến dưới cây liễu. Nhưng dưới cây liễu không có trẻ con, chỉ có hai chú sói con nằm đó. Lũ sói con còn quá bé, toàn thân run lẩy bẩy, vừa mở mắt nhìn chúng tôi, vừa kêu áo áo, cứ định đứng lên, lại ngã xuống, chúng đánh rầm tum tùm, ỉa ra một bãi phân lỏng. Thì ra trẻ con cũng là sói giả dạng! Năm con sói, đây là một gia đình sói ư? Con sói trắng cậu bắn chết hôm trước là thành viên của gia đình sói này, có lẽ là mẹ của lũ sói con. Chúng đã mất một thành viên, nhưng vẫn còn ở vùng này chưa đi, có phải để trả thù không? Mục Lôi nháy xỏ vào, đá con sói to hơn ngã lăn ra đất, rồi xách nó lên quật mạnh vào thân cây, con sói không kịp kêu tiếng nào. Mục Lôi quật sói con như quật một cái túi vải, tôi trông rõ cái đầu nhỏ của nó xiu nát vụn, lông và máu bắn tung tóe lên người Mục Lôi, bắn cả lên mặt tôi.

Những tiếng chân chạy vọng đến, cậu tôi xách súng lại gần, hồi có nhìn thấy một con sói chạy ngang qua đây không. Mục Lôi quăng con sói đã đập chết xuống dưới chân cậu.

- Cũng là sói à? - Cậu tôi nói - Mẹ kiếp!

- Sói nhỏ cũng ma mãnh lắm. - Mục Lôi đáp.

- Con kia còn sống chứ?

- Sợ mất vía, không đứng dậy nổi nữa.

- Để đấy cho Tử Minh thanh toán, anh sang chặn đường ở phía nam, tôi lên phía bắc lùng sục, vẫn còn một con nữa.

Bỏ tôi ở lại, cậu và Mục Lôi chia hai hướng ra đi. Đêm nay, tôi đứng dưới cây canh giữ sói con như canh giữ tù nhân. Đương nhiên tôi không thể tóm chân sau nó quật vào thân

cây như Mục Lôi đã làm, song tôi đã thủ sẵn một cây gậy cầm nhắm nhắm trong tay, nếu nó chạy trốn, tôi sẽ đá cát vào mắt nó rồi vụt gậy. Nhưng con sói nhỏ không nhúc nhích, chỉ rên hừ hừ. Dưới trăng sáng, tôi nhìn thấy hai hàng nước mắt long lanh từ trên má nó chảy xuống.

- Thì ra mi là sói, còn bé tí thế này đã thành tinh rồi ư?

Tôi cứ mắng, mắng mãi, trong lòng chột xốn xang, nghĩ đến đứa con mình, khi xem vô tuyến truyền hình, hề thấy những pha đánh nhau bắn súng là nó sợ cứ gục đầu vào lòng mẹ, còn con sói này chính mắt nó nhìn thấy bố mẹ nó bị bắn chết, anh hoặc chị nó bị đập chết, nó cũng có trái tim, chắc là khiếp sợ lắm? Tôi dần dần bình tĩnh lại, toàn thân căng cứng cũng thư giãn dần, cầm gậy chọc chọc vào khủy chân nó và bảo:

- Này, mi đi đi!

Nó không đi, cứ nhìn tôi kêu áo áo thảm thiết. Tôi biết chân nó mềm yếu không đi ngay được, nhưng nếu tôi cứ canh giữ ở đây mãi, cậu và Mục Lôi quay về chắc chắn sẽ giết nó. Tôi nhanh chóng chụp ảnh con sói nhỏ rồi rời khỏi cây liễu. Trong giây phút rời khỏi cây liễu, tôi chột nảy ra ý nghĩ: Có lẽ mình là Đông Quách tiên sinh chăng? Nhưng rồi tôi vẫn khẩn trương rời khỏi hiện trường, đi về phía nam bãi sông. Dưới ánh trăng lơ mờ, có tiếng bước chân chạy gấp gấp hồi hă. Tôi vừa hét to gọi cậu, vừa giơ máy chụp ảnh lên, thì nhìn thấy một con sói nữa chạy đến, tôi vội vàng tránh ra đằng sau ụ cát để chụp ảnh nó. Tôi có ý định sau khi chụp xong sẽ lặn luôn xuống cái hố ở bên trái ụ cát, chắc mắt sẽ không đến nỗi bị nó tấn công. Nhưng “xoạch” một cái, đèn lóe sáng, chân trước của sói oạt sang bên, nó kên ra đất, quán tính đã làm cho cả thân nó lặn một vòng, rồi nó lập

tức quay đầu bỏ chạy. Mục Lôi đang từ phía chênh chếch chạy xổ đến, găm lên như con báo, con sói lại quay đầu nhằm thẳng vào tôi. Bạn không thể tin được đâu, lúc này tất cả đều đột nhiên yên ắng. Con sói không ngờ tôi đứng sững tại chỗ như một cây cột, còn tôi cũng đâu có ngờ sói quay trở lại, trong chốc lát tôi chết trân ra đó, không kêu lên nổi, cũng không chụp nổi. Cặp mắt xanh lè cách đó ba mét, như viên đá quý trong truyện thần thoại, phát ra ánh sáng lấp lánh, sau đó vụt tắt, nó đau đớn ngã vật ra đất, một chân co quắp, cái đuôi vẫy vẫy. “Nó đã bị thương”, tôi thầm nghĩ và quên cả sợ hãi, ngồi xồm xuống chụp ảnh. Lúc này máy ảnh lại trục trặc, tôi vỗ mạnh vào máy ảnh, chưa chụp lại được, thì bị một luồng cát bắn tung tóe vào mặt, con sói đã lấy đuôi cuốn cát ném vào tôi, tôi tối tăm cả mặt mũi, gọi thất thanh: “Cậu ơi, cậu ơi!”. Khi tôi dụi nhẹ mở được mắt ra, thì cậu tôi và Mục Lôi cũng đã đuổi đến, cậu cầm súng, từng bước đi đến gần con sói. Sói nhảy dựng lên như điên, trời ơi, thân nó cao to thế, chân sau đứng thẳng như người, nó cũng tiến đến phía cậu, mồm thở hồng hộc.

- Anh không sao chứ?

Mục Lôi kéo tôi ra đằng sau anh để che chắn cho tôi.

- Nó không bị thương, nó hoàn toàn không bị thương! - Tôi nói - Nó đã đánh lừa tôi!

Khi con sói đi bằng chân sau, nó như đang múa một điệu balê, toàn thân nó lông dựng đứng cả lên, dưới cái nền sáng trắng, trông giống như bó khí đang tán phát ra một vòng bao quanh thân. Trong thoáng chốc, tôi nghĩ đến ánh sáng Phật, nghĩ đến các anh hùng trong phim đã quên mình làm việc nghĩa, coi cái chết như không. Cậu tôi đã đứng lại, thậm chí còn thụt lùi một bước, nhưng cậu vẫn chìa súng và kéo khóa nòng.

HOÀI NIỆM SÓI

- Không được bắn chết nó!

Tôi gạt phắt Mực Lôi, định đứng ở giữa cậu và con sói, nhưng Mực Lôi đã húc đầu vào lưng tôi làm tôi ngã lăn trên đất.

Con sói vẫn đang bước tới, nó đã phát điên hoàn toàn, đầu nó ngẩng cao, tiếng thở mỗi lúc một gấp gấp, còn cái đuôi kéo lê ở đằng sau như cây gậy. Trên bãi cát hiện ra một con mương sâu. Cậu tôi đã nghe thấy tiếng thét của tôi, nhưng có lẽ cậu cũng sợ hãi trước hành động của con sói nên cứ lùi về phía sau. Nhưng cậu lùi đến đâu, con sói lại áp sát đến đó, khi cậu lùi đến cạnh bờ mương thì bị trượt chân ngã ngửa ra đằng sau. Cùng lúc đó, súng nổ đoàng một phát, đầu con sói văng đi, một đồng óc bay lên không trung rồi rơi xuống. Con sói chỉ còn lại có nửa cái đầu cứ đứng trơ trơ tại chỗ.

Cậu tôi chống súng xuống, từ từ đỡ người ngồi dậy trên bãi cát. Cậu hỏi:

- Thuốc đâu? Thuốc đâu?

Mực Lôi không móc thuốc trong túi đưa cho cậu ngay, anh giơ chân đạp đổ thân con sói, hỏi tôi:

- Anh đã thanh toán con sói con chưa?

Vậy là con sói số mười hai, con sói số mười ba, con sói số một và con sói số sáu đã bị bắn chết. Bây giờ chỉ còn mười con sói, mà riêng ở một nơi, ngay một lúc đã bắn chết bốn con. Bình tĩnh lại, tôi không thể chịu đựng nổi diễn biến bi thảm này. Mực Lôi cứ tra hỏi vắn vẹo tôi hết lần này đến lượt khác, rằng tôi đã đập chết con sói nhỏ hay đã giẫm chết nó chưa. Nhưng sói con không hiểu sự đời, lại cứ kêu i i ở dưới cây liễu gần đó. Nó kêu sao mà thảm thiết đến thế, nhịp điệu tiếng kêu hòa theo dòng chảy của sông, ánh trăng và sương đêm mờ ảo mung lung, ngoài mười bước cũng khó nhìn

thấy gì. Cậu và Mục Lôi đứng phất lên. Nhanh như chớp, từ dưới cây liễu, Mục Lôi xách một chân sau của con sói con quay lại, hình như anh ta trừng mắt nhìn tôi đầy vẻ oán hận. Bốp một cái, anh ta đấm thẳng vào mặt con sói, sói con nghệt thở nấc lên mấy tiếng. Cứ tưởng vậy là nó đã chết, nhưng nó lại kêu lên, tiếng khóc sao mà bất lực đến thế.

- Dừng tay! - Tôi quát lên - Các người giết đồ mất lên chưa, bắn phát nữa giết luôn tôi một thể!

Cậu và Mục Lôi ngớ người ngạc nhiên nhìn tôi. Lúc này trên bãi cát, màn đêm đen như mực, còn mặt sông thì trắng xóa. Con Phú Quý và Thúy Hoa đến muộn, chúng đứng ở bên kia cầu gãy kêu sủa inh ỏi. Sau đó có tiếng nước bị bơm, con Phú Quý đã bơi sang.

Cậu tôi có vẻ hơi hoảng loạn, lăm lăm hỏi: Bắn chết bốn con phải không? Bốn con chứ nhỉ? Sắn bắn có thể làm cho người ta say máu, điên cuồng. Lời cậu tôi nói vừa rồi cho thấy cậu đã bình tĩnh trở lại từ trong cơn điên cuồng ấy, và tỏ ra bối rối bởi hành vi bắn giết của mình. Mục Lôi thì chẳng đời nào nhận ra ánh mắt đó, anh đã thành thật trả lời: Vâng, bốn con, ba con sói to, một sói nhỏ. Cậu cầm con sói bé bỏng trong tay Mục Lôi xem qua, rồi quẳng nó trong hố cát. Tôi nói:

- Sao không giết đi? Dù sao cậu là người không có con, giết được sói con này thì cứ giết.

- Từ Minh, anh đang mắng tôi, tôi đáng làm con ma lắm sao?

Lời nói của tôi đã khích bác cậu. Phó Sơn là cậu tôi, lớn tuổi hơn tôi, cho đến nay vẫn sống một mình. Vạch người không vạch những chỗ yếu, nhất định cậu sẽ gào thét lên với tôi, cứ theo cái nếp quen sống ngang tàng của cậu, thì cậu sẽ tấn công tôi, nếu không, thì cũng trút tức giận lên thân

con sói bé bỏng tội nghiệp. Nhưng rốt cuộc, cậu trợn mắt hỏi lại tôi một câu, rồi cứ đứng tại chỗ, đứng lâu lắm không hề động đậy. Tôi nhìn rõ người cậu đang co lại, như cái túi hơi bị châm thủng. Tôi đâm ra hối hận bởi lời nói của mình. Nhưng tôi vẫn giữ nguyên tắc của tôi, không nể nang gì cả. Tôi bảo: Lúc đề ra qui định cấm săn bắt sói, cậu đã tham gia. Lần này ra đi, ông chủ tịch địa khu đích thân đến chỉ thị riêng. Sói được pháp luật bảo vệ, không ai được tùy tiện bắn giết nó. Cả Thương Châu chỉ có mười lăm con sói, nếu chúng ta cứ tổng điều tra kiểu này, thì có lẽ mười lăm con sói sẽ bị cậu giết sạch! Cậu giết một con, thì cháu còn có thể bao che cho cậu, song ở đây lại là bốn con. Cậu làm thế, thì sao cháu chụp ảnh sói được, cháu biết báo cáo với ông chủ tịch thế nào, ông chủ tịch thì biết giải thích với dân chúng Thương Châu ra sao?

Cậu không nói câu nào, bên cạnh cậu là con sói không có đầu, vết thương đang chảy máu. Tôi lê chân bước, cảm thấy dưới chân có gì nhun nhũn, cúi xuống nhìn, thì ra là một cái lưới. Chắc chắn là lưới sói, nó dài ngoằng, dễ có đến hơn một gang. Người tôi bỗng chốc ngứa ran lên. Tôi nhớ đến chuyện cũ, mùa hè năm kia, vợ của anh bạn tôi bị tai nạn ô tô, lúc tôi đến thăm, chị ấy vừa xuống bàn mổ, đang hôn mê, đầu sưng to bằng cái chậu rửa mặt, khuôn mặt biến dạng hoàn toàn. Vừa nhìn thấy chị ấy, toàn thân tôi đã nhôn nhốt khó chịu. Thể xác của con người đột nhiên bị hủy hoại, giữa sự sống và cái chết diễn ra một cuộc vật lộn mạnh mẽ và quyết liệt, nó sẽ tỏa ra một năng lượng cực mạnh. Con sói đêm nay là như vậy. Mấy hôm trước đi qua thung lũng dài, nhìn thấy rừng cây bị chặt phá cả một vùng rộng lớn, tôi cũng có cảm giác như vậy. Tôi bốc một nắm cát cho vào trong cổ áo rồi xát qua xát lại cho đỡ ngứa; tôi không muốn nói với cậu về

cơ ngựa này, mà có nói thì chắc gì cậu đã hiểu. Cậu vẫn đứng nguyên ở đấy, không nói với tôi, im lặng giữa chúng tôi kéo dài. Tôi rất mong Mục Lôi đứng ra giàn hòa lúc này. Nhưng anh chàng lém lỉnh mà ngu đần ấy lại tránh xa chúng tôi. Anh ta đang dùng tay bới lỗ trên bãi cát, bàn tay anh ta cào bới thoăn thoắt như một cái bồ cào, trên bãi cát tôi mềm hiện dần lên một cái hố sâu. Sau đó, anh ta hùng hục kéo hai con sói và cái đầu lợn mặt mày nhón nhón chôn chung cả vào đấy.

- Chôn xuống một cái là xong chuyện, phải không nào? - Mục Lôi nói - Chúng mình đi tìm mười con kia, cứ nói còn năm con nữa không tìm thấy, ông chủ tịch đâu có biết chúng ta đã bắn giết? Về đi, về đi! Tôi mắc tiểu chịu không nổi nữa rồi.

Mục Lôi đi ra bờ sông, anh ta tiểu tiện lâu lắm, hình như lại còn bảo:

- Minh đá trôi ra tận sông Trường!

Tôi và cậu không ai phản ứng gì trước câu nói đùa của anh ta. Tôi giục:

- Về thôi, cậu ạ!

Cậu tôi vẫn không nhúc nhích. Tôi bước tới cầm khẩu súng trong lòng cậu. Con sói bé bỏng vẫn đang kêu nheo nheo ở bờ sông, tôi xách nó lên, thùng thảng một mình lội nước qua sông.

* * *

Tôi nghiêm nhiên bế sói con về nhà, về đến thị trấn tôi cũng ngạc nhiên bởi việc làm của mình. Ở phía sau tôi, cậu và Mục Lôi cứ xì xầm nói chuyện. Chắc chắn hai người đang bàn tán về chuyện quái gở của tôi. Tôi cứ thế đấy, không vút con sói đâu, nhân lúc đêm tối, tôi đem nó vào trong phòng, lấy dây

HOÀI NIỆM SÓI

thường buộc nó vào chân giường. Cậu đã vào phòng của mình và ở lì luôn trong đó. Còn con Phú Quý và Thúy Hoa thì hờn hờ ra mặt, cứ ra ra vào vào buồng tôi; mới đầu chúng xúm đến sói con kêu kêu sủa sủa, con sói bình tĩnh một cách lạ lùng, cứ giương mắt nhìn lại. Sau đó, Phú Quý sang phòng cậu tha cái nệm da sói về, sói con nhảy phắt lên, lông trên tấm da sói tự động dựng đứng cả dậy, không có gió mà dường như cứ lay động, mềm mại như đám cỏ kim ở ngoài đồng. Sói con cứ lăn lộn trên tấm da sói, miệng rên ư ử. Từ đầu đến giờ, tôi và Mục Lôi cứ ngồi nhìn, không ai nói với ai câu nào. Mục Lôi liền vượt mạnh lên đầu tấm da sói, đám lông ở đó phát ra những tia lửa nhỏ kêu lép lép. Nỗi khiếp sợ khó che giấu nổi của Mục Lôi khiến tôi hả lòng hả dạ, bởi vì tôi đã từng trải qua cái đêm hôm nào ở Châu Thành. Tôi đưa thuốc cho Mục Lôi, anh hỏi:

- Anh định nuôi sói thật à?

Tôi cứ lặng thinh hút thuốc. Anh ta lại nói:

- Nuôi được thì từ ngày xưa ngày xưa người ta đã nuôi sói thành chó rồi.

Sáng sớm hôm sau, chúng tôi rời khỏi thị trấn. Tôi mua được ở trên phố một cái lồng gà đan bằng tre, nhốt sói con vào, rồi trèo lên bên ngoài một cái áo, không cho chủ nhà và bất cứ người nào trên phố trông thấy. Ông già biết chúng tôi sắp sửa đi thì hờn hờ lắm, đích thân nấu một ấm trà đặc thết khách. Mục Lôi nói:

- Tôi sẽ nhớ ông đấy!

Ông già đáp:

- Anh không nhớ đâu. Kẻ thù cũng chẳng nhớ được tôi, nhưng tôi nhớ kẻ thù. Ngày đầu tiên kẻ thù cho tôi ngồi ghế hùm, tôi không khai gì hết...

Mục Lôi ngắt lời:

- Ngày thứ năm, ông vẫn còn muốn khai, song kẻ thù đã bắn ông chết toi!

Ông già cười ha hả, bảo:

- Cái anh chàng này! Hương Hương ơi, đem mấy cái bánh bao cho các anh đây đi ăn dọc đường!

Cô con dâu cầm từng chiếc bánh bao hấp trên xừng xếp vào lòng Mục Lôi, mắt đỏ hoe, cất tiếng:

- Các anh đi thật à?

Tôi cầm khẩu súng sẵn, tuy không nói rõ từ nay trở đi tôi bảo quản súng này, song cậu tôi cũng hiểu tôi đã tịch thu súng của cậu. Ngay từ lúc sớm thức dậy, cậu đã không còn mặc bộ quần áo sẵn sẵn, may sương sớm còn mù mịt, chúng tôi khỏi phải chào hỏi bất cứ ai, cũng không ai để ý đến cậu. Trăm tới sẽ đến nơi nào, Mục Lôi chỉ nói, cứ đi theo đường cái, đi một trăm dặm nữa, con đường này sẽ đến địa phận huyện Sơn Dương. Sói có gia đình cố định quái đản, đi đến đâu, ta sẽ tính đến đó. Mục Lôi nói thế khiến tôi nghi ngờ đây là ý định của cậu. Cậu đã điều tra kỹ mười lăm con sói, cậu biết rõ địa bàn hoạt động của chúng, tuy sói không có chỗ ở cố định như người, nhưng khu vực hoạt động thì cũng tương đối ổn định. Tôi có ý định, sau khi nhanh chóng đến được huyện lỵ Sơn Dương, tôi sẽ giao con sói nhỏ này cho ủy ban nhân dân huyện, rồi họ sẽ đưa đến nuôi ở vườn thú Châu Thành. Nhưng tôi không muốn nói ý định này với Mục Lôi, càng không muốn đưa cho anh ta xách cái lồng sói con.

Hôm nay là ngày tồi tệ nhất, tư tưởng tình cảm của cậu đã ảnh hưởng nặng nề đến tư tưởng tình cảm của tôi. Tuy Mục Lôi cố ý pha trò, nhưng tôi và cậu không sao vui lên

HOÀI NIỆM SÓI

được. Chúng tôi đã dùng cơm trong một nhà dân ở dưới dốc Yên Chỉ, nhưng con sói thì chẳng ăn gì, thậm chí ngay đến nước nó cũng không uống. Con Phú Quý và Thúy Hoa càng hăng hái bao nhiêu thì nó càng ừ rừ bấy nhiêu, tôi cứ lo nó chết mất. Đi đến một ngã ba thung lũng, trời đã tối, người mệt lử, gần xa chẳng thấy một mái nhà nào, chúng tôi ngồi ở bên đường, đem cái bánh bao cuối cùng chia cho ba người và chó mèo cùng ăn, cho cả sói nhưng sói vẫn không ăn.

- Bây giờ có một người đàn bà cho bú thì hay quá! - Mục Lôi nói - Người có thể bú sữa sói mà lớn, sói bú sữa người sẽ thành cái gì nhỉ?

Trong đêm tối anh ta cứ huyền thuyên, từ chuyện bú sữa, anh ta tán đến giá trị của sữa đàn bà: Khi đàn bà chưa lấy chồng thì sữa là sữa vàng, lấy chồng rồi thì sữa là sữa bạc, đẻ con ra thì là sữa lợn, chẳng cần biết có người ngoài hay không có người ngoài, chỉ cần con oe oe khóc là vén phất áo lên, nhét vú vào mồm đứa trẻ. Tôi nói:

- Một ngày, anh không nói một đoạn tanh tưởi thì không biết sẽ sống thế nào?

- Vậy thì xin hỏi, - anh ta đáp trả - ở châu Phi có bao nhiêu nước?

- Chuyện ấy thì ai biết được cơ chứ?

- Chúng mình thử bàn một chút nhé, liệu có lật đổ được Mauritania, chia một nước thành hai nước không?

Tôi tức lộn ruột, phớt lờ anh ta, gờ chân đá con mèo Thúy Hoa một cái, bởi vì nó cứ gờ chân cào cào con sói làm sói con tức quá cứ kêu nheo nheo.

- Anh định mang theo con sói này mãi à?

- Dĩ nhiên rồi.

- Vậy thì nó sẽ chết đói.
- Thả nó ra càng chóng chết.
- Nhưng...

Anh ta ghé vào tai tôi khẽ bảo, người của đội bắt sói có bao giờ lại mang theo sói, cậu anh bực bội chắc là phản đối việc mang theo sói con này. Nhưng tôi nhất định phải mang theo sói con, đem theo sói con sẽ nhắc nhở cậu tôi không bao giờ được bắn giết sói nữa.

Lúc này trên đèo tối om om. Bên kia sông lấp loáng ánh lửa của những chiếc đèn lồng và bó đuốc, chúng từ nhiều hướng khác nhau hội tụ vào một điểm, tiếng người lao xao vọng đến song nghe không rõ họ nói gì. Đêm nay, có lẽ gia đình nào đó trên đèo kia mời bạn bè thân thích đến ăn mừng mừng thọ bố mẹ, hoặc là tụ họp uống rượu đánh bạc, còn chúng tôi phải ăn ngủ giữa đồng hoang lạnh lẽo. Cạnh đường đèo có một cái hang đá, đi vào xem thì thấy tương đối khô ráo kín gió. Mục Lôi trải chăn nệm của anh ở bên ngoài, nhường cho tôi ngủ bên trong, nhưng hang sâu rộng, lối đi trong hang ở bên trái lại ngoặt vào, không biết sâu đến đâu, mấy con dơi vỗ cánh phành phạch bay ra. Cậu tôi quẳng chăn nệm của Mục Lôi vào trong, còn mình trải tấm da sói sát ngay cửa hang. Mục Lôi gọi thử vào trong hang mấy tiếng, rồi bảo “không sao, không sao”, sau đó lẳng xằng bê đá kê bếp, vợ củi đun nước nóng trong cái ca nhôm to đùng. Những người thợ săn rất giỏi tổ chức đời sống, Mục Lôi kê bếp nhanh lắm, trong hang không có nước, trên tường hang chỉ có một vệt ướt thấm qua, anh ta liền lấy dao đục một đường rãnh trên vách đá ướt, gắn một lá cây vào, trên ngọn lá lập tức chảy xuống một mạch nước nhỏ li ti; còn củi đun thì cứ việc vợ hàng nắm cành khô lá nõ ở ngoài hang. Nhưng

khi bật diêm nhóm bếp, thì mặt quẹt phốt pho của bao diêm bị ướt, không sao cháy lên được. Cậu tôi lẳng lẳng cầm lấy que diêm ử vào trong tai, rồi quẹt luôn vào một hòn đá, ngọn lửa như một bông hoa yếu ớt ngưỡng ngừng run rẩy xuất hiện. Tôi khen:

- Cậu giỏi thật!

- Cậu anh giỏi lắm, đã từng rán bánh trên phiến đá xanh cơ đấy!

- Chỉ được cái lắm mỡ! - Cậu mắng - Có vài cái củ này mà đun được nước à?

Cuối cùng thì cậu tôi cũng chịu mở miệng, tôi vui vẻ nói luôn: Chúng mình đi vơ củ nào. Tôi và Mục Lôi ra ngoài hang, đi đến một thửa ruộng, ánh trăng soi rõ những cây ngô vù thu năm ngoái còn xếp đồng ở bờ, mỗi người chúng tôi vơ một bó. Mục Lôi háu ăn lắm, anh ta bảo, đã có nhiều củ đun thế này, có thêm đậu tương non thì hay quá. Tôi nói kháy anh ta:

- Có thịt kho tàu và rượu nữa mới khoái chứ!

Mục Lôi liền bỏ bó cây ngô xuống, chạy mất biển, một lát sau quay lại với hai túi to phồng căng, thì ra anh ta đã bới trộm hơn mười củ khoai tây còn non tinh ở một ruộng khoai tây cách đó không xa.

Chính vì Mục Lôi muốn ăn khoai tây nướng, nên chúng tôi mất khá nhiều thời gian ở ngoài hang, khi về đến nơi, thì nước trong ca nhôm đang bốc hơi ngùn ngụt, còn cậu thì mất hút. Lúc ấy, tôi cứ tưởng cậu đi tiểu tiện loanh quanh đâu đó, hoàn toàn không nghĩ đến chuyện khác; đến khi nấu xong một ca mì ăn liền, lại nướng chín mấy củ khoai tây, vẫn không thấy cậu đâu. Mục Lôi ra cửa hang gọi:

- **Đội trưởng ơi, đội trưởng!** Anh ỉa vào dây giếng rồi phải không?

Vẫn không có động tĩnh, chỉ thấy con Thúy Hoa tha ở đâu về một con chuột đồng, mà không thấy Phú Quý đâu.

Tôi cảm thấy căng thẳng:

- **Cậu tôi bỏ đi rồi sao?**

- **Con Phú Quý đi rồi, cuộn chăn nệm của anh ấy không thấy đâu, anh ấy để mì ăn liền lại đây, rõ ràng là có ý bỏ đi.**

- **Nhưng súng vẫn còn đây. - Tôi nói.**

- **Anh đã tịch thu mất súng rồi kia mà!**

Tôi và Mục Lôi vẫn không thể tin là cậu đã bỏ đi. Tại sao cậu bỏ chúng tôi lại? Tại tôi đã chỉ trích cậu ư? Thế sói con, sói con đâu? Tình hình dường như càng trở nên tồi tệ khi cả lông lẫn sói đều biến mất.

- **Tôi đã nói anh đừng đem theo con sói ấy, nhưng anh không nghe, cứ khẳng khẳng mang theo. Chắc chắn vì con sói mà anh ấy nhất định không vui vẻ đồng hành với bọn mình.**

Nhưng tôi đã phát hiện một vệt đen sì trên mấy hòn đá kê bếp, cúi xuống nhìn thì thấy là một hàng chữ viết bằng than xiêu xiêu vẹo vẹo: "Tôi không xứng đáng làm người đi săn, càng không xứng đáng dẫn anh đi chụp ảnh. Mục Lôi, anh phải ở lại, anh nhất định phải phối hợp giúp Tử Minh hoàn thành công việc. Cậu vẫn là cậu của anh, chưa thể dẫn anh về thăm quê, chờ sau này có dịp vậy". Trên hòn đá còn để viên ngọc kim hương.

. **Cậu tôi bỏ đi là một đòn nặng nề đối với tôi. Nếu không có cậu, tôi không thể đi vào rừng tìm sói, chụp ảnh cho sói. Cậu bỏ đi như thế này có khác nào để tôi như con cá mắc**

HOÀI NIỆM SÓI

cạn. Tôi bỗng nổi cơn tam bành, bộp bộp giậm tất đồng lửa, mắng nhiếc âm ỉ: Một tiếng không nói, bảo đi là đi liền, cứ coi như không nhận đứa cháu ngoại này, thì việc bỏ đi như thế có xứng đáng làm một người thợ săn, một người đàn ông không? Mục Lôi cầm ngọc kim hương để lên mũi người khen thơm rồi rít. Nghe tôi trách móc, Mục Lôi bảo: **Đội trưởng** mới là đàn ông chứ. Tôi mấy lần nói đi đi, nhưng có đi cóc đâu. **Đội trưởng** là người nói sao làm thế, bảo đi là đi liền.

Tôi mĩa:

- Không có kẻ giết lung tung, thì tôi phải ăn lợn cả lông chấy?

Mục Lôi không thích nghe, hỏi lại:

- Ai là kẻ giết lung tung? Tại sao nói **đội trưởng** là kẻ giết lung tung? Không có cậu anh, anh lại không giết sói, gặp sói thì chôn vào bụng sói à!

Tôi cũng điên tiết:

- Ai mà chả chết, chết trên giường thật chẳng bằng chết trong bụng sói. Mồ chôn trong bụng sói cũng là chuyện về vang. - Rồi tôi lạnh lùng hỏi - Anh có đi không?

Mục Lôi đáp:

- Tôi nghe theo bí thư.

Tôi nói:

- Tôi còn coi là bí thư cái gì? Nếu anh định đi thì cứ đi, tôi tìm không thấy sói thì tôi có thể thôi chụp ảnh, về Châu Thành báo cáo với ông chủ tịch!

Mục Lôi hỏi:

- Báo cáo chuyện của cậu anh chứ gì?

Tôi đáp:

- Đương nhiên.

Mục Lôi lại hỏi tiếp:

- Nghĩa là sẽ xử phạt cậu anh phải không?

Tôi đáp:

- Kể nào phạm pháp thì xử phạt kẻ ấy!

Mục Lôi nói:

- Anh mới là sói giả dạng, anh bảo vệ sói như vậy vì sói là đồng bọn đồng chí của anh phải không? Tại sao chúng tôi ra đi? Chúng tôi ra đi đều là để chữa bệnh, anh chẳng đã thấy ở thị trấn Sinh Long, cậu anh hằng hái vui vẻ thế cơ mà, nhưng đi khỏi thị trấn, tinh thần lại trở nên sa sút đó sao?

Tôi bẻ lại:

- Tôi bảo vệ sói chẳng phải vì con người đấy ư? Giết hết sói, thì con người chẳng phải càng trở nên suy nhược hay sao!

Chắc chắn Mục Lôi không cãi nổi tôi, anh ta bảo:

- Lời nói có ba bảy đàng, bọn văn nhân các anh chỉ được cái dẻo mồm.

Cuối cùng cả hai đứa đều mệt. Lúc ngồi xuống, Mục Lôi đưa ra thông điệp cuối cùng với tôi: Anh ta có thể dẫn tôi hoàn thành nhiệm vụ, nhưng không được báo cáo với ông chủ tịch y nguyên sự việc của cậu tôi. Tôi đồng ý, nhưng cũng ra điều kiện: Một là, từ nay trở đi không được giết sói nữa. Hai là, trên đường đi không được trai gái lung tung.

Tôi đi ra ngoài hang tìm xem ở chung quanh có xác chết của sói con không, song chẳng tìm thấy gì cả. Quay vào trong hang, tôi ăn mì và khoai tây, rồi buồn bã đi ngủ, trong lòng cứ mong ngóng cậu tôi sẽ quay lại, mong tìm được con sói không bị đập chết mà quăng ở nơi nào đó... Suốt cả đêm,

tôi cứ mơ mơ màng màng, nửa tỉnh nửa mê. Hôm sau tiếp tục lên đường. Đến một bản nọ, hỏi thăm gần đây sói có xuất hiện không; bỗng dưng có người nhắc đến sói, dân bản tỏ ra ngạc nhiên: Ở nhĩ, không nói đến sói thì quên bằng mất sói, mấy năm nay có nhìn thấy con nào đâu! Đến một thị trấn khác, dân ở đây nói: Không phải bây giờ, ngày xưa lúc còn nhiều sói, chẳng hề có con sói nào đến thị trấn này, bởi vì ở đây nhà nào cũng có lò rèn, suốt ngày suốt đêm thổi bể rèn sắt, sói là loài sợ lửa mà. Nhưng ở phía đông thị trấn có một trạm thu mua hàng da, dân ở vùng Bắc Sơn thường đến đấy bán da dê, da thỏ, da cáo, da gà rừng, cũng có cả da sói. Tôi và Mục Lôi tìm đến trạm thu mua, nhưng được biết, một năm trước đây, trạm thu mua đã sập tiệm, ba gian nhà mặt phố cửa gỗ khóa im im, trên vòng cửa chằng đầy mạng nhện, một con nhện béo tròn béo tròn đang nhả tơ thả xuống. Mục Lôi bắt con nhện, ngắt sạch chân nó. Tôi bảo: Sao anh tàn nhẫn thế? Mục Lôi đáp: Có gì đâu, chính phủ vẫn chưa công bố điều luật bảo vệ nhện! Chúng tôi nói chuyện oang oang ở trước cửa, có mấy người đến hỏi chúng tôi có phải bán da thú không.

- Trạm thu mua tại sao không mở cửa?
- Vì không có nguồn hàng.
- Dân Bắc Sơn không đến nữa à?
- Thu mua một ít da thỏ rừng, gà rừng có lãi lời gì đâu?
- Thế còn da sói?
- Bây giờ làm gì còn sói nữa, vẽ sói trên đất ư? Các anh từ đâu đến đây?
- Châu Thành.
- Nghe nói ở Châu Thành có mấy nhà máy của quân đội,

công nhân đều thất nghiệp. Hết chiến tranh, nhà máy phải đóng cửa, công nhân chế biến da bò bây giờ thua nông dân mình rồi, có phải như vậy không?

- Phải đấy!

- Nghe nói trên châu công bố điều luật cấm giết sói, lại còn nhập ở nơi khác về Thương Châu một lô giống sói, đúng không?

- Đúng đấy!

Tôi cứ thuận miệng trả lời, trả lời xong chợt nghĩ, nhập giống sói mới ư? Ô, chuyện này ở đâu ra thế nhỉ? Tại sao lại có ý định này? Ý định này hay đấy, rất có giá trị! Chúng tôi rời khỏi trạm thu mua. Tôi hỏi Mục Lôi nhập giống sói mới vào liệu có khả thi không, Mục Lôi bảo: Trước đây chỉ nghe nói lợn Ucờrainia nhập từ Liên Xô, thỏ lông dài nhập từ Angola, chưa bao giờ nghe nói sói cũng nhập khẩu. Hàng của nước ngoài đều xịn hơn Trung Quốc, giống sói mới là như thế nào? Nếu nhập vào thì còn cho đi sản nữa không?... Tôi không tranh luận với anh ta nữa. Tối hôm ấy, chúng tôi ngủ lại ở thị trấn. Tôi xúc động viết cho ông chủ tịch một bức thư dài, báo cáo sơ lược tình hình từ sau hôm tôi ra đi đến nay, đề nghị cần có chiến lược lâu dài, nếu chỉ bảo vệ mười lăm con sói còn lại, thì rất khó phát triển đàn sói; có thể bắt và nuôi để một loạt giống sói mới từ nơi khác đưa về Thương Châu nhằm góp phần cải thiện môi trường sinh thái mới được không?

Có thể nói, tôi đã tỏ ra đặc ý bởi những đề nghị của mình, nếu đề nghị này được thực hiện, thì tôi đã đóng góp quan trọng cho việc cải thiện môi trường sinh thái của Thương Châu. Khi tôi viết thư, Mục Lôi đi dạo chơi, lúc trở về, anh ta cứ cười khúc khích; tôi hỏi cười gì, anh ta kể: Tôi đi qua phía đông của dãy nhà trước mặt, cửa sổ có ánh đèn hắt ra, ở

trong nghe có tiếng gà kêu, nhòm qua khe cửa sổ, thấy lão buôn gà đang ôm một con gà cho cái khoản kia vào lỗ dít! Ban ngày tôi đã nhìn thấy lão buôn gà ấy, già lơ cả dít, mặt đầy đốm đen, vậy mà còn máu mê đảo đố. Tôi bảo: Cút cút cút! Những việc bẩn thỉu đến thế tại sao anh đều trông thấy nhỉ? Anh ta hỏi tôi làm gì thế, tôi đáp viết thư. Anh ta bảo: Anh nhớ vợ rồi hả? Bí thư này, mình suốt ngày trèo núi luồn rừng, thư ký riêng này cũng chưa tìm cho anh một người đàn bà, nếu anh bằng lòng, tôi sẽ lấy dao khoét một lỗ vào chân để anh chơi nhé! Tôi bảo, anh cầm ngay cái mồm thối hoắc, mau mau đi ngủ đi, đừng làm ảnh hưởng tôi viết thư cho ông chủ tịch. Nghe tôi nói viết thư cho ông chủ tịch, Mục Lôi bỗng sa sầm nét mặt, hỏi viết gì vậy. Tôi biết tâm tư anh ta, nhưng không nói nội dung cụ thể. Anh chàng liền giả vờ ngủ, lại còn cố ngáy rõ to. Viết xong thư, tôi đi nằm. Lát sau, tôi nghe Mục Lôi khe khẽ gọi, tôi không trả lời, anh ta liền ngồi dậy, bật đèn, len lén xem bức thư tôi viết. Anh ta lo tôi báo cáo với ông chủ tịch việc cậu tôi đã giết năm con sói, nhưng tôi không hề đề cập đến chuyện ấy, anh ta mới yên tâm nằm ngủ, hơn nữa còn cởi quần để ngủ trong chăn cho thoải mái. Anh ta ném một cái, chiếc quần vừa vụn mắc vào cái cọc gỗ trên tường đối diện.

Hôm sau, Mục Lôi hớn hờ đem bức thư ra bưu điện thị trấn gửi giúp tôi, còn mua về cho tôi một bao thuốc. Chúng tôi liền đi lên hướng Bắc Sơn. Nhưng dọc đường đi, tôi lại cảm thấy hình như tất cả đều thay đổi, ven đường hoa nở thành vệt, ong nhiều vô kể. Thú vị nhất là trên cành cây, một con chim cất tiếng hót lập tức tám chín con hót ran lên. Người đi đường đi qua chạm cả vào người chúng tôi, cứ nhìn tôi mỉm cười. Tôi hỏi Mục Lôi mặt mình có vết đen phải không? Mục Lôi bảo, đâu có, hay là họ trông thấy anh đẹp trai?

Đi Bắc Sơn phải đi từ một khe núi ở cây số mười lăm trước mặt ngược lên phía bắc. Mực Lôi khoe ở đầu khe núi có một cái miếu, trong miếu lúc nào cũng khói hương nghi ngút, chúng ta có thể vào miếu thắp hương cầu nguyện. Năm xưa, đi qua đây, tôi đã đến cầu nguyện xin lấy vợ, kết quả đã cưới được vợ ngay trong năm đó. Anh nên vào đó cầu nguyện, để chuyển đi Thương Châu lần này cũng kiếm được một cô bạn tốt. Tôi bảo, anh há mồm nhở ra cho tôi một chiếc ngà voi xem nào! Anh ta bảo, vậy tôi bắt chước sói gầm cho anh nghe nhé. Mực Lôi quì chân ngồi xuống, hai tay để lên mồm, đầu tiên gục đầu xuống đất, sau đó phát ra tiếng gầm, đầu từ từ ngẩng lên theo, cho đến lúc mặt ngẩng lên trời, cái quả trám ở yết hầu cứ trượt lên trượt xuống. Lại bảo, bây giờ tôi trừng mắt sói nhé! Hai mắt anh ta liền trợn lên, con ngươi lộn lên trắng dã, chỉ có một chấm đen ở góc bên trái.

- Đây là ánh mắt sói khi động đực, anh chưa thấy hả?

- Chưa.

- Sói động cơn dữ ghê lắm! Nhưng chung thủy lắm! Nếu sói đực và sói cái đã ăn ngủ với nhau, thì sói đực luôn luôn trung thành với con sói cái.

- Thế thì nó khá hơn anh!

- Nhưng cái khoản kia của sói không to, không giống những con lừa này.

Trên đường cái, người qua lại thưa thớt, ngoài ô tô, người đi xe đạp cũng ít, nhưng lừa kéo xe thì cứ nối nhau đi. Mực Lôi lại giới thiệu chỗ này cách huyện lỵ không xa, vận chuyển giao thông của nông dân miền núi toàn nhờ vào loại lừa kéo xe này. Trong gia đình, nếu lừa chết, thịt lừa không ăn, chỉ lấy cái khoản kia của lừa thôi, lại còn thắp hương đốt giấy tiền đưa ma cho lừa. Lừa ở đây có hình dáng hay đáo

để, tai dài, thân lùn, nhỏ bằng con chó to, lúc chạy bốn chân thoăn thoắt rộn ràng, nhịp điệu ngắn mà giòn. Lúc này, có một chiếc xe lửa kéo đi qua, chủ xe đang ngủ, con lửa cứ cúi đầu bước đi cộc cộc, mỗi khi có ô tô chạy qua, nó tự tránh sang một bên, chủ xe vẫn ngủ say như chết. Mục Lôi nháy mắt ra hiệu cho tôi, rồi bước tới chặn lửa lại, dắt lửa quay đầu xe, vồ vào móng nó một cái, con lửa cộc cộc cộc kéo xe đi theo hướng vừa đi đến. Nhìn Mục Lôi chơi trò quái quỷ, tôi càng nhớ đến cậu, cậu ở đây thì Mục Lôi đâu đến nỗi quá thể đến thế. Nhưng bây giờ cậu ở đâu?

- Anh không mau mau đi bắt nó quay đầu lại, thì lửa sẽ kéo xe về lại huyện lỵ mất.

- Ông già thế nào chả có lúc tỉnh ngủ. - Mục Lôi nói - Năm đó, chúng tôi đi săn ở núi Nhị Long, một đàn gấu bị chúng tôi xua đuổi, có một con cứ chạy, chạy mãi, không thu chân kịp, lao từ trên vách núi xuống, các con đi sau cũng cứ thế lao xuống theo, giống như mặt trời ở chân trời đằng tây, cứ nhìn, nhìn mãi, bỗng rơi tòm xuống! Nhưng con chồn hương thì không như vậy, khi anh đuổi nó, nó biết anh có ý định bắt nó để lấy xạ hương, nên lúc anh sắp tóm được, chân trước nó cầm cái túi xạ hương của mình xé nát tan tành. Sói đã thành tinh thì cũng mê hoặc được người giống như cáo. Một lần, tôi và cậu anh đuổi sói, đến một bãi sậy, rõ ràng chỉ còn mấy bước nữa là có thể đến bờ, nhưng chúng tôi cứ mê cuồng, suốt một tiếng đồng hồ tìm không ra lối. Khi chúng tôi lên đến bờ, thì sói đang ngồi hát ở trên hòn đá bờ bên kia.

- Hay là cậu tôi...

- Nhớ cậu anh rồi hả?

Đi đến cột mốc cây số mười lăm, quả nhiên có một cái chùa ở cửa khe núi, trước chùa là cái ao to. Mục Lôi liền đi

vào đốt hương cầu nguyện. Tôi ngồi ở trước cổng xem từng tốp từng tốp khách hành hương, người nào cũng bung vào điện lớn một cái chậu tre đựng ba ba, một lúc sau lại bung ra thả xuống ao. Tôi kéo một vị thả ba ba hồi kiểm ở đâu ra lắm ba ba như vậy, họ trả lời ở dưới dốc bên trái cổng chùa bán nhiều ba ba lắm. Trong khách sạn, nhà hàng ở thành phố, canh ba ba là một món đặc sản, ba ba ấy phần nhiều là nuôi nhân tạo, còn ba ba ở miền núi đương nhiên là động vật hoang dã, nhưng làm gì có nhiều như thế để bán? Tôi từ bên trái cổng chùa thả bộ xuống một cái dốc thoải, nhìn thấy một dãy quán bán hàng tạp hóa, đa số là bán hương, bán đồng hồ và những vật treo có khắc tượng Phật Di Lặc, chỉ có bốn cửa hàng chuyên bán ba ba.

Tôi nói:

- Ôi, nhiều ba ba quá!

- Mua một con đi, phóng sinh nó, anh sẽ kéo dài tuổi thọ đấy. - Một phụ nữ bán ba ba nói.

- Ba ba ở đâu thế chị?

- Bắt đấy!

- Bắt ở đâu?

- Ở ao đấy!

- Ao gì mà có nhiều ba ba thế?

Chị ta nhìn tôi, nét mặt ngượng ngịu:

- Anh có mua không? Không mua xin đừng tránh ra.

Ở bên cạnh có người vẫy gọi tôi; tôi bước đến, ông ta nói:

- Còn ao nào nữa, ao thả ba ba ấy mà! Ban ngày bán ba ba để thả xuống ao, ban đêm lại vớt lên bán, kiếm tiền như thế đấy!

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi bỗng vỡ lẽ, nhưng chẳng nhẽ sư sãi trong chùa lại không quản lý việc này. Ông già bảo:

- Sư sãi cũng phải ăn cơm chứ!

Tôi thở dài thườn thượt, ngẩng đầu nhìn lên dốc, Mục Lôi mồ hôi mồ kê đầy mặt đang ngáo ngơ nhìn xuống, nhìn thấy tôi, anh ta trách:

- Sao anh lại xuống đấy! Nhìn tôi mà xem này!

Trên cổ anh ta đeo một viên ngọc dỏm, trên đó khắc hình Phật tổ Như Lai.

- Mua bao nhiêu tiền vậy?

- Nên nói là xin mới phải.

- Xin ư?

- Chúng mình đổi cho nhau được không?

Thì ra anh ta định lấy ngọc kim hương cậu để lại cho tôi. Tôi bảo:

- Khôn thế! Tôi không đổi cho anh.

Chúng tôi đi theo khe núi lên phía bắc, câu chuyện cứ xoay quanh ngọc kim hương. Tôi bảo, Hương Phi trong truyền thuyết xưa, thật ra đâu có thơm, nhờ đeo đá quý này nên mới thơm đấy mà. Nhưng Mục Lôi bảo tôi là người thành phố nên tôi không hiểu. Đúng là thơm từ con người đấy. Cuộc đời anh ta đã từng gặp hai người đàn bà lạ lùng. Một người ở bên dưới có mùi thơm, còn người kia thì như cánh hoa cúc, “khép lại” một cái cứ chặt ních. Tôi mắng:

- Anh đau đầu là đáng đời!

Nào ngờ vừa chửi thế, đầu anh ta lên cơn đau thật. Mục Lôi vội vàng uống hai viên giảm đau, bắt con mèo Thúy Hoa chải đầu một lúc. Khe núi càng đi càng hun hút, người mỗi

lúc một thưa thớt. Có một loài côn trùng như ruồi trâu cứ bay vè vè ở đằng trước đằng sau chúng tôi. Lạ quá, thứ côn trùng này không đốt tôi, trong khi lưng của Mục Lôi lại bị đốt mấy nốt đỏ bầm. Anh ta nhổ một nắm cỏ xua đánh liên tục và bảo: Loài sâu bọ này chưa bao giờ cắn cậu anh, tại sao cũng không cắn anh nhỉ? Tôi bảo, bọ bay này đều là bọ cái mà! Anh ta cười hi hi bảo, cậu anh cái gì cũng hay, chỉ có điều không hay gái, không dính dáng đến đàn bà, ngay đến nhìn cũng không. Nếu động tới thì phải làm thật, vậy chẳng phải chết mệt hay sao? Cái gì mình cũng vơ vào, rút cuộc sự việc không thành, cậu anh hể trông thấy đàn bà là sợ!

Chúng tôi đi qua một khe núi có dăm ba nóc nhà ở bên một cánh rừng rậm và một bãi tha ma, nhà tranh tường thấp, có hàng rào chung quanh, đàn bà trẻ con đang bung bát ăn canh khoai tây. Khoai tây để cả củ, to bằng nắm tay trẻ con, lúc ăn, ai cũng trợn mắt vì nghẹn ứ cổ. Thấy chúng tôi đi qua, tất cả cầm dĩa gỗ vào rìa bát và bảo: “Vào ăn cơm đã!”, tôi vẫy tay chào lại, nhưng lữ chó thì sữa ầm lên, sấn xổ lao đến cắn. Tôi hận cậu tôi đã bỏ đi, con Phú Quý cũng bỏ đi, để cho những con chó nhà bắt nạt chúng tôi giữa ban ngày thế này. Sau khi tụt lại phía sau tôi, Mục Lôi đã quơ cây súng đánh ngã được một con, nhưng ba bốn con liền nhao nhao xô đến. Một em bé đang ăn cơm vội chạy đến đe nẹt bầy chó. Chúng tôi bước lên chiếc cầu độc mộc bắc qua suối, em bé kẹp hai chân vào con chó dẫn đầu, nói:

- Vào ăn cơm đã chứ, sao lại đi luôn thế?

Đến thung lũng, trên triền núi có một cây bồ kết đứng đơn độc, nhưng trên cây ra chín loại lá. Có thể do cây quá lạ mà ở đằng trước cây có một cái miếu đất, cạnh tường có tấm bia đá mờ, loáng thoáng chỉ đọc được hai chữ “*xuân giang*”, không hiểu ý nói gì. Tôi và Mục Lôi ngồi xuống ăn lương

khô, con mèo Thúy Hoa thì leo lên cây bồ kết hái một quả khô ném xuống, trúng vào đầu Mục Lôi, lại vặt một quả khác ném vào vai tôi. Tôi đe: “Thúy Hoa, Thúy Hoa, Thúy Hoa, ta đánh chết mi đó”.

Trên cành cây, con Thúy Hoa ngồi rửa mặt một cách đắc ý. Bỗng Mục Lôi gọi: Bí thư ơi, anh nhìn kia! Trên sườn núi có thể nhìn thấy các ngã ba, ngã tư nằm xen kẽ nhau lúc ở bên phải lúc ở bên trái, đường quanh co uốn lượn khi ẩn khi hiện dưới những tán cây rừng. Trong mây băng lảng, rừng cây nửa kín nửa hở, còn ở đáy thung lũng lác đác mấy nhà tranh vách đất bên lối đi. Tiếng gà nhà ai đó đang cục tác, cứ quang quác quang quác ra cái điều ta đây vừa để trứng. Trên đôi đất thuộc nhánh thung lũng phía đông, ruộng bậc thang cứ từng lớp từng lớp vây chặt, đôi đất như một hòn đảo lẻ loi, trên hòn đảo lẻ loi ấy có một ngôi nhà. Ở miền núi, nông dân thường gặt đập lúa mạch ngay tại ruộng, rồi cây lên gieo trồng, gia đình cũng có một đồng rơm rạ ở góc ruộng cách nhà không xa. Mục Lôi chỉ cho tôi xem hai con dê bụng vàng sừng to đùng đang đấu sừng trên thửa ruộng trước đồng rơm lúa mạch. Quả thật đấy là một trận chiến khủng khiếp. Hai con dê không hề gằm thét, chúng gằm ghè nhau ở ngoài mười mét, rồi đột nhiên chạy xộc đến, đầu cúi thấp, lưng cong lên, huých một tiếng sồn tóc gáy, đầu con nọ húc vào đầu con kia, hai cặp sừng ngoặc vào nhau vặn vọ. Sau đó, từng con lại đột nhiên quay đầu chạy thật nhanh ra xa khoảng mười mét, rồi bất thành linh xông đến, lại vang lên tiếng va khô khốc nặng nề... Cứ như thế, tách ra, húc vào, húc vào, tách ra... y như các đại tướng đâm chém nhau trên chiến trường ngày xưa, có đến bốn năm hiệp đã diễn ra. Lần húc nhau cuối cùng thì chúng không tách ra nữa, mà đẩy nhau, con này đẩy con kia xông xộc năm sáu mét sang trái,

sau đó con kia lại đẩy con này sang phải năm sáu mét xồng xộc, tám cái chân thẳng đơ như chiếc gậy sắt, mặt đất bị cày lên thành những rãnh sâu. Mãi sau cùng, con bên phải đẩy con bên trái một hơi lên phía trước, đẩy chui tọt luôn vào đồng rơm mạch, sang bên kia đồng rơm vẫn còn tiếp tục đẩy, đồng rơm bị đổ tung tóe. Cảnh tượng như vậy, tôi chưa nhìn thấy bao giờ, thậm chí trong phim, trong các cuộc đấu bò ở Tây Ban Nha cũng không có những pha như thế. Tôi lấy máy ảnh ra chụp. Mục Lôi nói, ở nơi này động vật hoang dã loại nào cũng có, nhiều nhất là sói và dê bụng vàng. Dê bụng vàng có sừng to khỏe, khi sói đông, chúng sợ sói, sói cũng sợ chúng; sói thì đầu đồng chân cây đay lưng đậu phụ, nên dê bụng vàng chỉ cần húc lưng sói một cái là sói liền nằm bẹp tại chỗ. Bây giờ, sói ít dần, dê bụng vàng sẽ xưng bá. Chúng ham đấu nhau lắm, khi đã vào trận, thì người không dám đến gần, chúng thường tàn sát nhau, nên số lượng cũng ngày càng giảm đi.

- Ô! - Tôi thốt lên, chụp liền ba kiểu.

Mục Lôi bỗng hỏi:

- Có ăn thịt dê không?
- Anh không được bán ẩu đâu đấy nhé!
- Bán một phát chỉ thiên thôi!

Đoàng! Tiếng súng làm cho hai con dê đứng sững như trời trồng, sau đó chúng quay đầu nhìn rồi vụt chạy biến mất, kéo lê cái đuôi dài chui ngoang ngoảng vào trong ngôi nhà đất.

Thật không ngờ, con sói này lại dễ dàng lộ mặt như thế. Vừa giờ nó nấp ở đâu đó, nó tránh dê bụng vàng, hay là quan sát dê bụng vàng đấu nhau? Liệu có phải nó chờ dê

HOÀI NIỆM SÓI

bụng vàng hao tổn hết sức lực thì mới tấn công bất ngờ hay không? Khi tôi cầm máy chụp ảnh dê bụng vàng, thì đột nhiên con sói xuất hiện trong ống kính, lúc tôi nhận ra đây là sói, thì nó đã mất hút ở trong nhà, nhưng tôi tin là đã chụp được ảnh con sói ấy. Tôi vô cùng mừng rỡ. Tôi muốn chụp ảnh sói rõ hơn, nên cầm máy ảnh từ sườn núi chạy xuống. Mục Lôi vừa hét nguy hiểm, vừa xách súng đuổi theo. Gai góc trên lối đi cào rách quần áo tôi, cổ chân và tay tôi cũng không biết bị cái gì cào xước mấy chỗ, vết máu đỏ au như con giun bò trên mu bàn tay và bàn chân.

Tôi chạy đến ngôi nhà đất, ngôi nhà không có người, rõ ràng sói đã chui vào trong nhà, bởi vì cửa đang mở, que gỗ cài cửa gãy đôi rơi ở hè. Vào trong nhà thấy có một sàn bếp, trên sàn bếp treo ba xâu thịt muối mỡ ướt rướt. Cạnh sàn bếp có một cái chum to, có lẽ đang đựng dưa, mà cũng có lẽ là đang chứa nước, trên chum đây cái sàng. Phía sau nữa là một cái giường lò to xây bằng đá phiến, trên tường phía đầu giường có gắn một cái kệ gỗ, bên trên xếp đồ sành sứ và túi đựng linh tinh. Bên giường lò có một cối xay đá nhỏ, tay quay cối đá xỏ một đòn quay dài dài, một đầu của càng cối xay dùng dây thừng buộc lên xà nhà. Đồ đạc trong nhà chỉ có ngần ấy thứ, vậy thì sói ở đâu? Liệu có phải vừa nãy tôi hoa mắt? Cũng có thể sói đã chạy vào thật, song khi chúng tôi từ sườn núi chạy xuống, nó đã chạy đi mất qua lối cửa, hoặc chui qua cửa sổ nhỏ ở tường sau chạy trốn. Nhưng cửa sổ chỉ là một cái lỗ rất nhỏ, liệu sói có nhảy qua được không? Mục Lôi bảo:

- Con người lúc nguy cấp cũng có thể chui lọt qua một cái lỗ chỉ to bằng cái đầu, sói lại càng biết thu gọn xương hơn.

Tôi buồn chán ngồi trên mép giường lò. Tôi hỏi:

GIẢ BÌNH AO

- Tại sao nhà này không có người nhỉ?
- Có ma mới biết được.
- Cứ cho là đi vắng thì que gỗ phải cài trên cửa chứ!
- Có ma mới biết được.

Lúc này, con mèo Thúy Hoa mới từ ngoài chạy vào, chắc là nó thấy chúng tôi đột ngột bỏ đi, nên vội vàng từ cây bồ kết nhảy xuống đuổi theo, toàn thân nó lông lá bù xù, thậm chí mất hẳn một vệt lông ở chân sau. Nó kêu meo meo với chúng tôi, rồi bỗng dưng chạy quanh cái chum sành một vòng, hai chân cứ cào cào vào thành chum.

- Thúy Hoa, Thúy Hoa, mày nom cái dáng của mày kia! - Mục Lôì nói - Mày có làm đàn bà thì cũng là loại đàn bà bỏ đi!

Cái sàng đặt trên chum bỗng bắn tung lên, rơi ngay vào mép giường tôi và Mục Lôì đang ngồi. Chúng tôi giật nảy mình, chưa kịp hoàn hồn thì từ trong chum nhảy ra một con sói béo mũm mĩm, nó lao ra cửa như một luồng gió và mất hút. Mục Lôì hét to:

- Sói! Sói!

Chúng tôi xô ra cửa, bên ngoài không thấy có gì hết. Mục Lôì cầm súng sục sạo chung quanh, làm gì còn bóng dáng sói nữa, anh ta cất tiếng chửi:

- Mẹ kiếp, nó đã chơi xỏ mình!

Cả hai đứa chúng tôi ôm bụng mà cười.

* * *

Đây là cuộc kỳ ngộ của chúng tôi ở Bắc Sơn. Rốt cuộc thì sói đã không lộ mặt. Tôi càng khen con Thúy Hoa đánh hơi giỏi, thì Mục Lôì càng xấu hổ. Anh ta công nhận mình bất tài, nếu cậu tôi có mặt thì sẽ ngửi ra hơi sói, và con sói này

HOÀI NIỆM SÓI

khó lòng nhảy từ chum ra chạy thoát. Đã xuất hiện một con sói ở đây thì liệu có còn con nào khác? Chúng tôi từ quả đồi đất đi xuống, đến một khe núi, gặp người đang đào hố ở bên khe, có hố đã đào xong, phủ cành cây ở trên. Mục Lôi hỏi:

- Đào hầm bẫy sói đấy à?

Bọn họ đáp:

- Chẳng phải đã có lệnh không cho săn bắn sói đấy sao? Các anh không biết à, người của đội săn bắt sói đều bị bắt tổng giam cả rồi!

- Con đi nào phao tin nhảm nhí thế? - Mục Lôi mắng - Không bẫy sói thì đào hố làm gì?

Dân bản đáp:

- Bẫy dê bụng vàng đấy. Dê bụng vàng phá hại mùa màng mà. Năm ngoái, nhà tôi bị dê bụng vàng phá sạch, ba mẫu lúa vụ thu gặt về không được hai phần. Sao không thấy sói về trừ họa này nhỉ!

Lại đi thêm năm dặm, chúng tôi đến một bản với mấy chục gia đình tập trung dọc theo bờ suối nhỏ.

Trời xế chiều, ống khói các gia đình đang tỏa khói nghi ngút. Mục Lôi bảo:

- Đêm nay nghỉ lại đây.

Tôi hỏi ở phía trước còn thôn bản thị trấn nào to hơn không. Mục Lôi bảo có một buôn trại ở trong thung lũng sau, nhưng ở đây tốt hơn. Anh ta khe khẽ nói:

- Trước kia, tôi đã từng ở đây, có một bà góa trẻ xinh đẹp, lúc đó suýt nữa tôi đã lấy chị ta đưa về nhà. Có lẽ bây giờ cô ấy còn ở đây, anh thử coi xem, dễ thương đáo để.

Vào bản, anh ta dẫn tôi thẳng đến một gia đình ở tận

GIẢ BÌNH AO

cùng phía sau bàn. Một bà già đang ôm một bó củi đi vào bếp. Mục Lôi ân cần hỏi:

- Bà ơi, bà xem ai đến nào?
- Ai thế? - Bà già hỏi.
- Con đây mà. - Mục Lôi đáp.
- Con là ai? - Bà già hỏi tiếp.
- Bà không nhận ra con ư? - Mục Lôi nói.

Bà già vẫn không nhận ra. Mục Lôi hỏi:

- Thúy Hoa đâu hả bà?

Con mèo kêu lên một tiếng meo, Mục Lôi bảo:

- Không phải gọi mày!

Bây giờ, tôi mới hiểu Mục Lôi đặt tên cho con mèo vốn là để gửi gắm mối tình cũ. Bà già đột nhiên kêu lên:

- Nhớ ra rồi, nhớ ra rồi! Anh họ Vương, con trai thứ hai nhà họ Vương mở cửa hàng dầu mỡ ở đèo sau chứ gì?

Mục Lôi đang hớn hờ, mặt mày xù dần không cười nữa, cúi đầu khẽ bảo tôi:

- Người già trí nhớ đều như thế.

Tuy rút cuộc bà già không biết Mục Lôi là ai, nhưng bà vẫn mời chúng tôi một bữa cơm. Trong lúc ăn, Mục Lôi lại hỏi đến Thúy Hoa, bà già bảo đi lấy chồng rồi, nhà ở ngay đầu thôn, gả đi rồi, cuộc sống vẫn không hòa thuận, hai ba hôm lại cãi cọ, xem ra phải gả xa hơn nữa, có cãi nhau ầm ĩ cũng không nghe thấy thì lòng mới không buồn. Mục Lôi luôn mồm xuýt xoa nuối tiếc. Bà già nghe chúng tôi đến tìm sới, liền bảo:

- Có chứ, sao lại không? Tôi đoán trước khi ngủ nó sẽ đến. Các anh phải bắt giúp tôi.

Ăn cơm xong, Mục Lôi lăn ra ngủ, cứ kêu mệt. Tôi bảo, chẳng phải còn định bắt sói nữa cơ mà. Mục Lôi nói, bà già này lẫn thẩn lắm rồi, còn được bao nhiêu con sói nữa mà bà nói đến là đến được ngay ư? Tôi nghĩ cũng phải, liền ngã người xuống giường ngủ thiếp đi. Không biết bao lâu thời gian đã qua đi, trong sân nổi lên tiếng gà kêu loạn xạ, tiếp đó cánh cửa mở toang, bà già gọi:

- Các anh ơi, các anh ơi, mau dậy bắt sói!

Tôi và Mục Lôi cuống quýt mặc quần áo chạy ra. Bà già khom lưng chắn che cửa chuồng gà đang hé mở chừng hai ngón tay ở góc sân. Soạt một tiếng, vật gì đó bắn ra, rơi trên hòn đá giặt quần áo ở trong sân, Mục Lôi sáng mắt nhanh tay, cầm sọt chụp luôn một cái, hóa ra chụp được con chồn. Mục Lôi bảo:

- Con này đâu phải con sói!

Bà già hỏi:

- Chồn không phải sói à?

Thì ra đây là con chồn, con chồn mà sao khi xông ra lại giống như con rắn? Mục Lôi bảo, loại con này lúc đường cùng đều có thể chui qua một cái lỗ to chỉ bằng cốc rượu. Bà già vừa cầm từ trong nhà ra một cái túi bằng da nhỏ, vừa kể tội của con chồn: Năm con gà của bà đã bị cắn chết ba con, mày uống máu gà của bà thì hôm nay bà uống máu của mày... Bà bảo Mục Lôi hé mở cái sọt để con chồn chui vào túi da, bà cầm miệng túi từ từ thắt lại, cuối cùng ấn chặt đầu con chồn qua túi da, rồi giẫm chân lên thân chồn. Sau đó, bà bảo Mục Lôi cầm kéo cắt một góc túi, cho lòi đầu chồn ra rồi lấy kéo cắt cổ. Mục Lôi bảo: Bà để cháu. Anh cầm cả túi và con chồn vặn một cái, vặn tới mức con chồn chết ăng ạng, nghe rõ tiếng xương gãy răng rắc và tiếng rầm phọt ra tịt

tít. Bỗng chốc mùi tanh hôi nồng nặc trong sân. Mục Lôi cắt cổ con chồn, bà già đựng một ít nước sôi vào bát rồi hứng máu chồn, đưa lên miệng uống vài hớp rồi đưa cho Mục Lôi uống, anh ta kéo một hơi hết già nửa. Cuối cùng đưa cho tôi, tôi không uống. Mục Lôi bảo:

- Máu chồn bổ thận, ai mắc bệnh thận, chỉ cần uống máu năm con chồn, không cần thuốc cũng khỏi.

Anh ta uống cạn chỗ còn lại, còn thè lưỡi liếm bát. Dưới ánh đèn, mồm má Mục Lôi đỏ hơn hồng.

- Thịt chồn không ngon, vứt đi, cái đuôi thì cho anh!

Bà già nói với tôi. Tôi lấy đuôi làm gì? Định bắt sói, lại bắt phải chồn, bà già rõ khéo trêu người. Mục Lôi bảo, anh không lấy à, thứ này bán được tiền, anh tưởng bút lông sói đều làm bằng lông sói hay sao? Thật ra ngoài lông sói, bút lông chủ yếu là làm bằng lông đuôi chồn. Tôi vẫn không lấy, quay về buồng ngủ tiếp. Mục Lôi lại không buồn ngủ, hỏi bây giờ là mấy giờ, tôi xem đồng hồ bảo chín giờ mười phút. Anh ta giục: "Anh ngủ đi, tôi đi dạo quanh một lúc", lại còn vén góc chăn cho tôi rồi mới đi.

Mục Lôi đi khỏi, tôi cũng không ngủ được, hơn nữa bà già dệt sợi ở trong nhà cứ ro ro, nghe rất vui tai. Tôi trở dậy mặc quần áo, ngồi nói chuyện với bà. Năm kia, chồng bà qua đời, có hai đứa con trai, thằng con cả ở riêng làm nhà mới, đó là ngôi nhà ở ngã ba thung lũng trước mặt. Bà sống với thằng con út, hôm nay em trai của con dâu cưới vợ, hai vợ chồng đi dự đám cưới.

- Sinh con trai là sinh cho gia đình thông gia đấy. - Bà nói - Hễ đi là đi liền ba bốn hôm không về.

Đĩ nhiên là tôi hỏi bà ở đây còn sói không. Bà bảo, đúng

HOÀI NIỆM SÓI

là bây giờ hiếm sói, ngày mới về làm dâu, một con sói cứ quanh quẩn cạnh bà cả mùa đông. Nó cụt đuôi, hở ra cổng là gập; gập rồi, sói liền ngồi ở cạnh đường thổi hơi phì phì vào bà, sau đó thì đi. Bà cũng không biết tại sao sói lại không ăn thịt bà. Bây giờ thì sáu tháng nửa năm chẳng trông thấy bóng dáng con nào. Tháng giêng năm nay, bà ra suối múc nước, trông thấy một con chó ngồi cạnh suối uống nước, liền gọi: Chó, chó, mày uống bẩn nước thì người uống làm sao? Con chó nhìn bà, thụt cái đuôi vào dưới đất, bà nhìn rõ cái đuôi vừa to vừa cứng, liền kêu lên một tiếng “Sói!”. Sói bị lộ mặt thật, đứng dậy thong thả bước đi.

- Sói thông minh đáo để, nó biết tôi già cả, nên cứ thùng thàng thỉnh thoảng đi khỏi. Tôi vẫn thắc mắc: Khi tôi còn trẻ, sói không ăn thịt mình, bây giờ già lão, chỉ là một nắm xương khô, sói càng càng không muốn xơi!

Tôi cười, hỏi bà:

- Trong ngôi nhà lẻ loi trên quả đồi đất cũng có một người già ở, phải không bà?

- Anh nói nhà Thiết Đôn chứ gì?

- Tên là Thiết Đôn à?

- Lão Thiết Đôn chưa già đâu, nhưng sống độc thân, một người ăn no cả nhà đều no, ông ấy ở đây chỉ được cái tiện, ban ngày ban đêm lúc nào cửa cũng mở, chỉ mong có một người đàn bà đến nhà. Cái ông độc thân ấy, chỉ cần vạch cái đuôi là giống cái, ông ta đều chấp nhận.

- Hôm nay có một con sói vào ngôi nhà đó.

- Phải vậy không? Sói cái nào đã tìm đến ông ta nhỉ?

Bà già cười hà hà, mặt nhăn như một quả hạch đào.

- Ông ta ấy à, - bà nói tiếp - cửa mở không thiệt bao giờ

đầu, loại bốn chân còn phòng được, chứ loại hai chân không giữ nổi đầu.

- Loại hai chân là cái gì?

- Là người chứ là gì. Hôm kia, có một người vào nhà tôi, trông thương lắm, cứ gọi mẹ mẹ bà bà. Tôi cứ tưởng đến xin cơm, liền xúc một bát bảo ông ta ngồi ăn trong nhà, rồi ra ngoài bãi bê một bó củi. Lúc về, người chẳng thấy, bát cũng mất luôn, ngay đến một quả trứng gà trong ổ cũng không còn.

- Vậy bà không nghi ngờ chúng tôi là trộm à?

- Khoác máy ảnh mà đi ăn trộm ư?

Bà già nói chuyện thật thú vị, tôi liền xin chụp tặng bà một kiểu ảnh. Bà hớn hờ nhận lời, vào buồng ngủ lâu lắm không thấy ra. Khi ra, bà đã mặc quần áo mới, đầu cũng chải gọn gàng tử tế, lại còn bê ra một cái ghế kiểu cũ ngồi xuống để tôi chụp. Nhưng khi chụp, bà không sao cười được; tôi bảo bà cười, bà cười hết sức gượng ép. Chụp xong một cái, bà liền trở lại dửng vẻ hay cười hay nói, bà cứ bảo vừa giờ căng thẳng chết đi được. Bà xòe bàn tay cho tôi xem, lòng bàn tay vấ mồ hôi. Giữa lúc này, Mục Lô lon ton chạy về, mặt đỏ gay đỏ gắt. Bà già hỏi:

- Ở đây anh cũng có người quen à? Đến thăm nhà ai thế? Rủ rê chim chuột vợ nhà nào hả?

Bà nói tới mức mặt Mục Lô càng đỏ lựng, không dám nhìn vào mắt bà.

Nằm ngủ trở lại, Mục Lô nói:

- Ngày mai ở lại bản này, chúng mình ra ngã ba thung lũng bên cạnh tìm sói.

Tôi hỏi:

- Sao anh bảo chỉ ở đây một đêm? Ở đây có lẽ cũng chỉ có một con sói là cùng.

Mục Lôi lúng túng lâu lắm, cuối cùng nói với vẻ bí mật:

- Anh biết vừa giờ tôi gặp ai không?

Tôi chợt hiểu ra:

- Anh đi gặp Thúy Hoa chứ gì?

Mục Lôi nói:

- Anh biết à? Nói khe khẽ thôi, tôi kể cho anh nghe. Tôi tìm đến nhà cô ấy, cô ấy đang đi vào nhà vệ sinh tiểu tiện, nước tiểu cứ xoe xoe xoe xoe vui tai ra phết. Tôi chờ cô ấy đi ra, gọi một tiếng, cô ấy sững sờ một lát, rồi nắm chặt tay tôi khóc nức nở. Anh xem này, trên vai tôi còn ướt rượt nước mắt nước mũi của cô ấy, tôi không lau đi.

Tôi nói:

- Mục Lôi này, tôi và anh đã cam kết với nhau. Việc này cần chấm dứt ở đây, nếu tiếp tục phát triển, tôi biết làm thế nào, anh cũng biết làm thế nào?

Mục Lôi vả vào mồm mình rồi nằm ngủ.

Lại một ngày nữa, chúng tôi đã đi khắp thung lũng này khe núi khác ở chung quanh, song không gặt hái được gì. Trời nhá nhem tối, về đến bản, Mục Lôi nói đầu anh lại đau, phải ra trại trước mặt xem có trạm xá không, mua một ít thuốc giảm đau, bảo tôi cứ về nhà bà già trước đi. Ăn cơm xong, bà già lại ngồi dệt sợi, Mục Lôi vẫn chưa về. Ở nhà một mình buồn chán, tôi mang hành lý ra sắp xếp lại. Đang thay quần áo thì Mục Lôi hót hơ hót hải bước vào, người đầm mồ hôi. Bởi trước đó tôi không thấy viên ngọc kim hương đâu cả, nên đã xổ tung quần áo ra, lục tìm khắp túi, lại giữ cả

chăn nệm mà vẫn không thấy. Mục Lôi về, tôi chộp luôn, hỏi có nhìn thấy ngọc kim hương đâu không. Mục Lôi thờ người ra bảo không. Tôi cảm thấy thất vọng, đâm ra buồn chán, bèn đi ngủ. Ở đây vốn có điện, nhưng bà già dệt sợi lại thấp đèn dầu, bà khoe, dệt sợi chứ có phải thêu hoa đâu, lúc còn trẻ bà đã dệt sợi cả đêm dưới ánh trăng. Bà không muốn bật điện, do vậy chúng tôi tắt đèn. Trong đêm tối, ở bên kia tường ngăn, tiếng máy dệt càn càn, lúc đầu thấy ồn ào, sau đó tôi tự vỗ về mình, coi đó là âm nhạc mà thưởng thức, đầu óc dần dần mờ nhòa đi. Mục Lôi ôm gối ngủ ngủ, bảo chắc chắn chiếc gối này là của cô con dâu, có thứ mùi đặc biệt. Tôi đập anh ta một cái rồi ngủ thiếp đi. Đột nhiên hiện đến một cái cây, cây già tới mức toàn thân có rất nhiều hang hốc, một người nằm dưới đất, cái dáng rất giống cậu; chạy đến xem thì thấy cái tai nhọn biết động đây, đúng là cậu tôi. Chỗ cậu nằm là một hang núi, hang to lắm, vừa giờ tôi chưa nhận ra, nhìn vào sâu, ở xa xa có ánh sáng, có thể đấy là một cửa ra khác, thấp thoáng như một vành trăng tròn. Còn trên các tầng đá ở nóc hang bám đầy dơi, nhiều không đếm xuể. Cậu mở mắt nhìn tôi, bởi ghen mắt nhiều quá, một mắt cứ díp lại không mở được. Cậu định ngồi dậy, nhưng cái đầu chỉ cựa quậy rồi lại nằm yên. Mục Lôi đi đến, tay trái dắt con Phú Quý, tay phải bế con Thúy Hoa, quì bên thân cậu, hỏi: Đội trưởng ơi, anh muốn ăn gì không? Cậu tôi lắc đầu. Mục Lôi hỏi: Đội trưởng ơi, anh có muốn uống không? Cậu tôi lắc lắc đầu. Mục Lôi hỏi: Đội trưởng ơi, anh có muốn “ấy” không? Cậu tôi vẫn lắc lắc đầu. Mục Lôi khóc, kéo tôi sang một bên bảo: Cậu anh toi rồi, con người nếu không muốn ăn, uống, chơi... thì toi mất thôi! Tôi đến gần hỏi cậu ồm hả, cậu đáp: Toàn thân nũn ra, nhìn xem cổ tay cậu có phải teo đi không? Cổ tay cậu có teo đi

thật. Tôi hỏi: Cậu ơi, sao cậu lại nằm ở đây? Cậu cháu mình về đi. Cậu đáp: Cậu phải chết ở đây. Tôi hỏi: Sao cậu phải chết ở đây? Chết ở đây người nhà không nhìn thấy xác cậu. Cậu bảo: Anh đã nhìn thấy xác con dã thú nào chưa? Dã thú cảm thấy mình sắp chết liền chui vào một cái hang lạng lẽ chết đi. Cậu nói thế, lòng tôi đau xót vô cùng, tôi nhất định phải cứu cậu về, nhưng tôi không tài nào cứu nổi. Lúc này, Mục Lôi kéo mạnh tôi, tôi uất ức nói: Tôi cần cậu, tôi phải cứu cậu thôi!

- Bí thư ơi, bí thư! - Mục Lôi gọi to, còn tát tôi một cái.

Tôi mở mắt ra, quả nhiên Mục Lôi vừa đánh tôi thật, bà già đang đứng cạnh giường lò.

- Anh tỉnh lại mau! - Mục Lôi nói - Ngủ li bì như chết, kẻ trộm có công đi cũng chẳng biết!

Tôi chưa hiểu chuyện gì, đã bị Mục Lôi kéo xềnh xệch ra ngoài, quờ quạng vòng ra tường sau nhà, thì thấy một người đang nằm ở đó, đầu nhét vào trong cái lỗ ở góc tường. Mục Lôi đá liên mấy cái vào người đó, chửi xơi xơi, sau đó nói: "Lấy ghế ra". Bà già ở trong nhà đáp: "Đã nhấc rồi!". Mục Lôi liền kéo hẳn người ấy ra, túm người đó như túm một con chó chết quăng ra cổng, rồi nói với tôi rằng anh phải đi gọi con gái con rể bà già, thế là hốt hải chạy ra ngõ.

Kéo người kia về giao cho bà già, tôi mới tỉnh hẳn. Thì ra, lúc bà già dệt sợi quá nửa đêm, đã phát hiện có kẻ khoét ngạch ở tường sau nhà. Bà không kêu toáng lên, cũng cứ mặc kệ, chỉ thôi dệt, ngồi vào chiếc ghế đầu nhìn đất ở tường góc nhà rơi xuống. Quả nhiên, một lúc sau, một cái lỗ xuất hiện ở chân tường, rồi cái đầu của thằng trộm thò vào xem xét. Bà già liền chèn luôn cái ghế vào dưới cằm thằng trộm, hẳn bị mắc kẹt tại chỗ, giãy không nổi, nói không được. Bà già

lúc này mới bật điện lên, đi đến đánh thức Mục Lôi, Mục Lôi lại đánh thức tôi.

- Thằng nhãi này, mày ăn trộm đến cả nhà tao à? - Bà già nhổ một bãi nước bọt vào mặt nó.

Thằng ăn trộm nằm sụp cúi đầu lạy:

- Bà ơi, chú ơi, con không bao giờ dám đến nữa, đến nữa thì sói ăn thịt con, ăn không còn một cục xương nào.

- Còn leo lên cái mồm hả? - Bà già mắng - Để sói ăn thịt mày? Mày biết bây giờ chẳng còn ai nói đến sói nữa không?

Ở ngoài cổng có ba người xồng xộc chạy vào, một trai một gái và Mục Lôi. Mục Lôi mắng:

- Không có sói à? Sói đây chứ đâu!

Anh ta cầm chiếc gậy trên hè đánh luôn, máu từ đầu thằng trộm chảy xuống. Người đàn ông kia đi vào buồng ngủ mẹ vợ hỏi:

- Xô nước tiểu đâu? Xô nước tiểu đâu?

Anh ta cầm lung xô nước tiểu dội ào lên đầu lên người thằng trộm. Thằng trộm kêu rên đau đớn, cả trong nhà lẫn ngoài sân nồng nặc mùi nước tiểu. Người đàn bà nói:

- Anh dội vào thằng trộm, hay định xông chúng tôi đấy?

Chị ta người xương xương cao cao, cặp mắt lá răm, mái tóc cài một cái cặp trắng. Khi chị cúi xuống cầm cái xô không đi qua bên người tôi, tôi chợt nhìn thấy cổ áo chị chưa cài, trên cổ chị đang đeo một sợi dây, sợi dây màu đen. Sợi dây ngọc kim hương của tôi cũng màu đen, nhưng tôi không dám khẳng định sợi dây màu đen của chị là của tôi, càng không dám khẳng định chị ta đang đeo ngọc kim hương của tôi.

Nước tiểu và máu trộn lẫn đã biến khuôn mặt kẻ trộm

HOÀI NIỆM SÓI

thành mặt thẳng hể, nó giơ ống tay áo lau mặt. Cái gậy của Mục Lôi lại quất vào mông nó, cái gậy bị gãy làm đôi.

- Chú ơi, chú! Đừng đánh cháu nữa! - Thăng trộm van xin
- Cháu nhận ra chú mà!

- Nhận ra tao ư? Tao là ai? - Mục Lôi hỏi.

- Chú ở đội săn bắt sói. - Thăng trộm nói - Sáng nay, cháu còn nhìn thấy đội trưởng của các chú.

- Nói láo! Ông ấy ở đâu?

- Cháu không dám nói láo, cháu trông thấy ông ấy ở khe núi dưới đền Đá Đỏ.

Chúng tôi thôi đánh nó, bảo nó tả lại dáng dấp của đội trưởng đội săn bắt sói. Nó nói không sai chút nào. Vậy hóa ra cậu tôi đang ở đền Đá Đỏ ư? Mục Lôi vỗ vào trán một cái bảo: Tôi lẫn thẩn quá rồi, tại sao không nghĩ đến đền Đá Đỏ cơ chứ? Đền Đá Đỏ là nơi ở của vị đạo sĩ già mà cậu anh quen biết; chính chỗ ngã ba thung lũng cậu anh bỏ đi, đi thẳng lên phía bắc đến đầu thung lũng là đền Đá Đỏ! Tôi nhớ lại giấc mơ dờ dang lúc nãy, biết đâu sự xuất hiện của tên trộm này là một thứ duyên phận gì đó. Tôi bảo, tôi cần gặp cậu, chúng ta đi lên đền Đá Đỏ.

Mục Lôi đi ra nhà vệ sinh, nhưng lại hắng giọng ho một tiếng ở sân, cô con gái của bà già liền đi ra. Người ngoài không ai để ý chuyện này, nhưng tôi lại chú ý đến, cứ thầm mắng Mục Lôi táo tợn, song cũng đứng chắn cửa để phòng con rể bà già đi ra sân.

Một lúc sau, Mục Lôi trở về trước, anh ta nói với tôi, nếu muốn đi đền Đá Đỏ, thì phải quay lại đường cũ, đến ngã ba thung lũng rồi đi lên phía bắc, cần hai đến ba ngày, cho dù cậu tôi đã ở đền Đá Đỏ, thì đến lúc ấy liệu còn ở đó không,

và hỏi tôi làm thế nào. Tiếp đó, cô con gái của bà già cũng đi vào, trong tay xách phích nước nóng lấy từ nhà bếp, hỏi chúng tôi có uống không. Ai cũng bảo không, chị ta cũng không rót. Chị ta nói:

- Vượt qua sườn Nãi Cầu phía trước, đi về phía đông cũng có thể đến thẳng đền Đá Đỏ, chỉ có điều đường khó đi.

Tôi nhìn chị ta, sợi dây đeo ở cổ không còn là màu đen, nó đã được thay bằng màu vàng. Sợi dây màu vàng là sợi dây Mộc Lôi mua có đeo Phạt Di Lạc. Tôi đoán chắc sợi dây đầu tiên chị ta đeo là ngọc kim hương của tôi, vừa giờ ở sân Mộc Lôi đã đổi lại sợi dây của mình. Tôi mừng thầm. Tôi nói:

- Thế thì được, đường khó đi nhưng nhanh hơn.

Mộc Lôi lại đá thẳng trộm một cái:

- Mày biết đường chứ?

Thằng trộm đáp:

- Biết, cháu từ lối đó đến đây mà!

Mộc Lôi bảo:

- Vậy thì mày dẫn đường.

Thế là, từ sự kiện đào tường khoét ngạch, thằng trộm nghiêm nhiên trở thành “giao liên” của chúng tôi. Bà già và cô con gái vội vàng đun nước nấu cơm, nhất định mời chúng tôi ăn cơm để sáng sớm lên đường cho ấm bụng. Tôi và Mộc Lôi thu dọn hành lý. Khi cúi xuống buộc dây giày, Mộc Lôi đột nhiên gọi:

- Bí thư ơi, nhìn xem cái gì kia.

Tôi cúi nhìn, ở trong khe giữa tủ và giường lò có viên ngọc kim hương của tôi. Mộc Lôi bảo:

- Chắc là khi ngủ, anh tháo ra để ở nóc tủ đã rơi xuống. Nếu không tìm thấy, tôi sẽ là kẻ tình nghi lớn.

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi không nói toạc ra, chỉ cười bảo:

- Hay lắm, ngọc quý trả về chủ cũ!

Thằng trộm gầy gò nhưng ân cần tháo vát, chăm nom chúng tôi tử tế suốt dọc đường, tôi dần dần bớt cảnh giác đối với nó, giao cho nó đeo súng và túi đựng lương khô. Đi qua một cánh rừng, Mục Lôi lại đau đầu, tôi bảo anh tựa vào cây, rồi bóp đầu cho anh, bóp tới mức tôi tóa hết mồ hôi mà cơn đau của Mục Lôi vẫn không giảm. Tôi liền bảo thằng trộm bóp thay. Sau đó, Mục Lôi giờ nắm tay đâm vào đầu, thậm chí còn tụt giày đập den dẹt vào đầu mới đỡ đau, nhưng người thì cứ mệt lử nằm bẹp một chỗ như đồng bùn, hai mắt nhắm nghiền. Trong cả quá trình đi tìm sói, đây là lần Mục Lôi bị đau đầu nặng nhất. Anh bảo anh có cảm giác sẽ chết. Tôi cũng cảm thấy nỗi sợ chết của anh ta. Tôi sai thằng trộm đi lấy một ít nước suối. Lúc ấy, tôi định kiếm nước về sẽ đun cho Mục Lôi một bi đông nước sôi để uống. Tôi ngốc quá đi mất, quên khuấy thân phận thằng ăn cắp, không bảo nó bỏ lại túi lương khô và khẩu súng. Thằng trộm đi lâu lắm, không thấy trở về. Tôi điên tiết chửi nó, nhưng chửi không thành tiếng. Khi tôi đích thân ra khỏi rừng, ở chân vách đá ngoài rừng có một suối nước, cạnh suối có vết chân thằng trộm quì xuống uống nước, khẩu súng đang treo trên cây gỗ hoa nhỏ, còn thằng trộm thì biến mất, túi mì ăn liền cũng không thấy đâu.

Nửa ngày hôm ấy, tôi và Mục Lôi không có thứ gì cho vào bụng. Tôi quì trước mặt Mục Lôi xỉ vả bản thân, nhưng Mục Lôi đã an ủi tôi. Anh ta đã thay đổi hoàn toàn, anh bảo, chỉ cần không mất súng là được, nhịn ăn một hai bữa có sao đâu! Tôi bảo Mục Lôi ngồi nghỉ thêm một lúc, rồi lại đi múc nước về đun cho anh uống và định đi tìm thứ gì có thể ăn

được. Mục Lôi bám cây đứng dậy nói không dám nghỉ lâu, nghỉ lâu sẽ không đi được, phải cố gắng đến đền Đá Đỏ trước khi trời tối. Chúng tôi đi chậm lắm, cho đến lúc trời tối mới đến một khe núi có nhà dân, đập vào vòng cửa xin nghỉ đêm.

Thật không tưởng tượng được, trong núi sâu lại có một ngôi nhà cổ bốn mặt là nhà ở giữa là sân nghiêm chỉnh như thế. Tuy nhà chính, nhà ngang, nhà chứa củi rạ, nhà để cối xay, chuồng lợn, chuồng bò và tường vây đều lợp bằng tấm đá, nhưng rộng rãi sạch sẽ, ngay đến một cọng rác cũng không có. Càng lạ lùng hơn là gia đình có sáu bảy người già trẻ lớn bé, người nào cũng xinh xắn, sáng sủa, quần áo mới đẹp. Không thể không thốt lên, giữa nơi khí ho cò gáy này, ngoài những thằng ngố, chân đi vòng kiềng, bấu cổ ra, vẫn còn có những người điển trai xinh gái đến vậy. Khi chúng tôi vào, cả nhà đang ăn cơm, trên bệ bếp lấp một giàn vắt bún hoặc vắt bột thành sợi. Cục bột lúa kiều mạch nhào xong để trong máng vắt, một người đứng trên đòn bẩy ấn xuống, sợi mì rơi vào nồi nước sôi luộc chín. Họ ấn một máng đủ cho một người ăn. Trong nhà sực nức mùi chua của dấm đậm đặc và mùi hắc của mù tạc hạt cải, con mèo Thúy Hoa hắt xì hơi mấy cái liên. Chúng tôi nói rõ lý do. Người đàn ông ở trên giường lò to nhảy xuống bảo:

- Hê, người thành phố! Các anh tìm đúng chỗ rồi đấy. Tôi là trưởng thôn, ở thung lũng này không tìm đâu ra nơi sạch sẽ hơn nhà tôi. Mời ngồi! Mời ngồi! Làm cho khách một máng trước đã nhé!

Sợi mì cay tê tê ăn sao mà ngon thế. Tôi ăn hai bát, còn Mục Lôi ăn ba bát, toát hết mồ hôi, cơn đau đầu bớt hẳn. Ăn xong, ông chủ và chúng tôi ngồi nói chuyện trong nhà chính, cũng là nơi chúng tôi được bố trí nghỉ ngơi. Con Thúy Hoa

được bọn trẻ bế đùa nghịch. Ông chủ hỏi Mục Lôi còn đau đầu không. Mục Lôi đáp, bệnh cũ tái phát ấy mà, không sao đâu. Ông chủ bảo: Để tôi chữa cho anh. Nói rồi, vỗ vỗ lên đầu Mục Lôi, múc một gáo nước trong hắt lên tường kêu bép một tiếng, ngậm cái đinh sắt to vào mồm, lại cầm một cái búa, hỏi: Anh tên là gì? Tôi là Mục Lôi. Ông chủ bảo: Lát nữa tôi gọi, anh trả lời nhé! Mục Lôi đáp: Vâng! Ông chủ cúi đầu lăm răm khấn vái một lúc, bất thình lình cầm búa đóng một nhát đinh vào tường ụt, gọi: Mục Lôi! Mục Lôi đáp: Dạ! Búa lại đóng lần nữa, gọi liền ba tiếng, Mục Lôi cũng ba lần dạ. Búa đóng thêm ba nhát nữa. Ông chủ hỏi: Còn đau không? Tôi nhìn thấy Mục Lôi đang đỡ mắt ra tìm cảm giác, cuối cùng đáp: Đỡ nhiều rồi. Ông chủ hỏi: Đỡ hay là đỡ nhiều hả? Mục Lôi đáp: Tôi biết bệnh của tôi thế nào rồi. Ông chủ nói: Tôi tuy không phải thầy lang, nhưng biết mắc bệnh không ngoài ba điểm: một là nội thương (đau bên trong), hai là ngoại cảm (nhiễm từ ngoài), ba là số kiếp do nghề nghiệp vốn có gây nên. Nội thương, ngoại cảm thì uống thuốc và tiêm thuốc có thể chữa được, song bệnh do nghề vốn có gây nên thì phải trả nợ nghiệp chướng. Mục Lôi hỏi: Nhà ta có quả bầu không ông? Ông chủ bảo có. Mục Lôi bảo: Ông tìm cho một quả, tôi phải đóng đinh vào quả bầu! Ông chủ đem một quả bầu đến thật, Mục Lôi liền đóng ba cái đinh dài lên quả bầu, vừa đóng vừa nói: Ông đóng đinh vào tường, ở quê tôi, bố tôi bảo rằng tôi đóng đinh lên quả bầu, quả bầu coi như cái đầu của tôi. Người ta mắc tội thì xuống âm tào địa phủ chịu hình phạt, còn tôi thì báo ngay ở đời này!

Ông chủ kia cười hì hì một chuỗi dài. Nhớ tới cậu mình, tôi hỏi ông chủ:

- Đau đầu thì đóng đinh, thế cổ tay nhỏ đi nhũn ra thì chữa thế nào?

GIẢ BÌNH AO

- Ai bị bệnh này? - Ông chủ hỏi - Kiếp trước, nếu không bị người ta trói buộc, thì kiếp này đã từng trói buộc người ta phải không?

Tôi không biết trả lời thế nào.

Trong sân có tiếng lợn kêu eng éc. Ông chủ nói ra sân qua cửa sổ:

- Nấu cho nó một ít khoai tây, ăn no, ít ỉa ít đái, lại nặng đồng cân, chuẩn bị chu đáo cả đòn khiêng dây buộc.

Người ở sân nói vọng vào:

- Việc bắt trói, bố phải ra tay đấy!

Ông chủ quay vào nói với chúng tôi:

- Ngày mai khiêng lợn đến trạm thu mua dưới núi, tối nay phải chuẩn bị chu đáo đòn khiêng dây trói. Ở đây chưa có đường cái, cái gì cũng phải khiêng vác xuống núi.

Chúng tôi vội bảo ông bận thì cứ đi lo việc đã. Ông chủ liền ra ngoài. Mục Lôi nháy nháy mắt:

- Anh không ra ngăn à?

Tôi bảo:

- Ngăn làm gì?

Mục Lôi nói:

- Giao lợn cho trạm thu mua là để giết lợn ăn thịt. Anh luôn phản đối tôi ăn mặn. Nhưng ai cũng ăn chay cả thì người của trạm thu mua làm gì, người ở lò mổ làm gì, người ở cửa hàng thịt, người trong xưởng đồ hộp làm gì?

Tôi không tán thành cách nói luân hồi chuyển kiếp lưu truyền trong khắp dân gian, đó là để khuyên dân chúng làm việc thiện, nhưng tôi giữ vững quan điểm: Linh hồn, tùy theo

vật mà ban hình để ra đời. Con người tuy là tinh hoa của vạn vật, nhưng xét từ ý nghĩa của sự sống thì bất kỳ động vật, thực vật và con người nào cũng chung sống bình đẳng, cá lớn nuốt cá bé có lẽ là phương thức điều tiết để cân bằng sự sống. Sói bị chém giết tới mức có nguy cơ tuyệt chủng, nếu bệnh của cậu tôi và bệnh của Mục Lôi được coi là một thứ trừng phạt thì sự trừng phạt lớn hơn có thể không chỉ giới hạn ở người thợ săn! Tôi trừng mắt giận dữ nhìn anh ta:

- Vậy thì anh sẽ còn đau đầu âm ỉ mãi!

- Tôi đau đầu là đáng đời! - Anh ta nói - Nhưng anh nói thực vật cũng có mạng sống, thế tại sao anh còn ăn lương thực, rau xanh?

- Không ăn lương thực rau xanh thì khắp thế giới đều là cây cối hoa màu!

- Nhưng bây giờ, con người ăn tới mức khai khẩn tất cả những nơi có thể trồng cấy được thành đồng ruộng, thì giải thích điều này thế nào đây?

- Chẳng phải đã xảy ra chiến tranh, tai họa đói kém đầy thoi, chẳng phải đã sinh đẻ có kế hoạch là gì?

- Anh là người có văn hóa, tôi cãi không nổi anh!

Mục Lôi xua xua tay, sắp xếp chân chiếu chuẩn bị ngủ. Chúng tôi thường tranh luận vấn đề này, song chẳng bao giờ có kết quả. Tôi cũng hận mình không có trình độ văn hóa cao hơn để thuyết phục anh ta trong chốc lát. Nhưng sau mỗi lần tranh luận, tôi cứ ngạc nhiên, tại sao hiện nay tôi giác ngộ đến thế, chẳng còn là thằng tôi buồn thiu buồn thiu trong thành Tây Kinh trước đây? Ở nhà ngang, con gái chủ nhà mở đài, đang phát bài hát gì đó, nhạc vừa nổi lên, tôi cảm giác có vô số những con dao sắc bén đang bay vun vút.

Chợt nghĩ, giờ này ở thành Tây Kinh, bà xã đang làm gì nhỉ? Những người văn hóa trong cái vòng bé nhỏ kia đang làm gì nhỉ? Chắc hẳn bọn họ đều đang nghỉ ngơi, đặt câu hỏi: Tử Minh đâu? Tử Minh đi đâu nhỉ? Còn tôi lúc này đang nằm khểnh trong một gia đình nông dân ở vùng sâu Thương Châu, bên ngoài có tiếng con chim đêm kêu khắc khoải, dưới gầm giường một chú dế mèn đang gáy tí tê, con bọ gạo từ nãy đến giờ vẫn nằm chết gí ở trên tường phía đông, lúc này cũng bỏ đi phát ra tiếng kêu lạo xạo. Mục Lôi trải xong chăn nệm, ngồi xồm nhìn vào gầm giường. Anh ta đã một lần ngủ trên giường có xếp đủ ở dưới, một lần bị rấn cắn ba năm sợ dây gấu. Đột nhiên, Mục Lôi lại chửi ông già ở thị trấn Sinh Long một câu.

- Đây là người ta có ý nhắc khéo anh. - Tôi nói - Đâu có chuyện gầm giường nào cũng xếp đủ đủ!

Mục Lôi đóng cửa, cười hì hì, khe khẽ nói:

- Bây giờ, tôi mới nói với anh, cô vợ nhà ấy ngon lắm, nhiều nước, ướt rườn rướt.

Tôi bảo:

- Anh đụng tay thật à?

- Đi ra ngoài ấy mà, thợ săn nào chẳng có chuyện ấy. - Rồi anh ta hỏi - Anh xa nhà cũng lâu lâu rồi, không nhớ vợ à?

Tôi giả lơ, không trả lời.

- Tôi thì đang nhớ đây. - Anh ta xếp bằng chấp tay ngồi ở mép giường, cầu một cọng chiếu ngoáy tai - Cứ ngoáy vào tai là sức chú ý dồn cả vào tai, ở dưới chẳng có chuyện gì nữa. Cậu anh dạy tôi thế đấy.

- Đầu vừa hết đau đã nghĩ vợ nghĩ vẫn! - Tôi sờ lên ngực, qua lần áo lót thấy cứng cứng, viên ngọc kim hương vẫn còn

- Ngủ đi, ngủ đi. Đây là gia đình đứng đắn, anh chớ để người ta nghe thấy mà coi thường mình.

- Ô, mấy hôm nay, không thấy anh đỡ mộng, bệnh trĩ đã khỏi chưa?

Tôi đưa tay giật công tắc bật đèn, cùng lúc đó nhìn thấy trên sợi dây thép phơi quần áo mắc từ song cửa sổ đến tường đối diện có một con chuột đang nằm ngửa, bốn chân quặp vào dây bò qua, y như người dùng chân tay lần theo dây cáp qua khe núi. Tôi kêu lên một tiếng, con chuột đã bò hết dây thép, nhanh chóng từ cửa sổ lúi xuống biến mất. Tôi và Mục Lôi lập tức đóng chặt cửa sổ tìm khắp lượt, nhưng không thể nào tìm ra con chuột trong gian nhà bé nhỏ này. Ở góc tường có cái mũ lá, tôi đá một cái, dưới mũ lá cũng không có. Tôi và Mục Lôi thấy lạ quá, ngồi trên giường nghe động tĩnh, con Thúy Hoa lúc thì bới góc giường, lúc thì cào cào gối, cuối cùng cũng đành nằm tại chỗ ngơ ngác.

Con chuột chạy đi đâu được trong phạm vi gian nhà này? Mục Lôi lại giơ chân đá mũ lá, vẫn là cái mũ lá ấy bị đá ra cửa. Tôi sợ ban đêm mở cửa nhờ giảm hồng mũ thì phải đèn, liền bước tới nhặt mũ lá treo lên tường, thấy cái mũ nặng, lật lên xem, bốn chân con chuột đang bám chặt vào vỏ mũ. Tôi giật mình đứng phắt lên, góc bàn chộc ngay vào giữa trán, máu tóe ra, con chuột thừa thế nhảy lên khung cửa chui qua khe rui chạy mất. Tiếng kêu rú của tôi đã lọt vào tai ông trưởng thôn đang bận việc trong sân, ông chạy vào, vội vàng đốt mấy sợi tóc đắp vào vết thương cho tôi, ông bảo:

- Cũng được đấy! Anh vỡ đầu chảy máu thì đồng chí của anh hết đau đầu.

Lại ngủ tiếp, con Thúy Hoa mò sang giường tôi, co mình thành hình cánh cung nằm ở dưới gối. Tôi đuổi nó đi, Mục Lôi cười bảo:

Thúy Hoa, Thúy Hoa, sang đây! Chuột thật mày không tóm được, đừng có coi con chim của tao là chuột mà tóm đấy nhé!

Trời chưa sáng, trong sân nhà chủ đã âm ỉ, trưởng thôn và mấy người con trai buộc lợn vào cồng, chuẩn bị khiêng xuống núi. Chúng tôi chợt tỉnh dậy rồi lại ngủ thiếp đi, ngủ cho tới lúc ánh nắng rọi vào qua song cửa, hơi nóng rất rạt một nửa mông. Trong nhà chỉ còn hai vợ chồng trưởng thôn. Bên mâm cơm sáng, tôi hỏi thăm vị trí của đền Đá Đỏ, trưởng thôn hỏi ngay:

- Đi kiếm ngọc kim hương phải không?

- Ông chủ cũng biết ngọc kim hương trong tay đạo sĩ già ở đền Đá Đỏ ư?

- Ai chả biết chuyện này. - Trưởng thôn nói - Nửa năm nay, hàng bao nhiêu người đã đến xin mua ngọc kim hương, nhưng đạo sĩ già đã hết hàng từ đời tám hoánh rồi.

Chẳng phải đạo sĩ già đã nhặt được cả một hòn ngọc kim hương đó sao? Ai đã lấy đi, liệu có kiếm được nữa không? Tôi bảo:

- Đồng chí của tôi đây muốn mua một viên.

Mục Lôi nhìn tôi, có vẻ ngờng ngợng.

- Các anh muốn thật chứ? - Trưởng thôn hỏi - Tôi sẽ có cách, cũng chỉ có tôi mới có cách, nhưng giá hơi đắt.

Mục Lôi hỏi giá bao nhiêu. Câu trả lời của trưởng thôn khiến Mục Lôi lạnh thấu tim, tôi cũng lạnh gáy: Ba trăm sáu mươi đồng một gam. Nếu cần thật, ông ấy có thể đi tìm một người, nghe đâu người này đã mua toàn bộ ngọc kim hương trong tay đạo sĩ già.

- Bớt một chút được không ạ?

- Giá này đã thấp tới mức không thể bớt được nữa.

Đã nói đến mức này thì việc mua bán không thành, chúng tôi từ biệt lên đường. Lúc ra cửa, trưởng thôn cười bảo: Vẫn đi đến Đá Đỏ phải không? Chúng tôi bảo, có một người đang đợi chúng tôi ở đó. Ông ta bảo, các anh phải tin lời tôi, cho dù đến đến Đá Đỏ, tìm được đạo sĩ già, thì các anh cũng khó lòng kiếm được một gam ngọc kim hương. Chúng tôi nói, ở đây đang có người chờ chúng tôi thật mà. Ông ta bảo, thôi được, từ đây đi lên dốc trước mặt, theo sườn dốc đi về phía đông khoảng hai ba dặm, men theo một đường nhánh xuống dốc, đi dọc khe núi rồi rẽ sang chân vách đá, đi thẳng về phía tây thì đến đến Đá Đỏ. Đi qua chân vách đá, ở đây có mấy gia đình, các anh nhắn tin, bảo họ lên núi xây ruộng bậc thang, cứ bảo tôi nói, năm ngày nữa tôi sẽ đi kiểm tra, không xây ruộng bậc thang tử tế, thì khoản tiền cứu tế của nhà nước vụ xuân tới sẽ không có đồng nào.

Chúng tôi đi theo hướng đã chỉ, những ngôi nhà thưa thớt mà chúng tôi nhìn thấy đều lợp tranh, người mặc rách rưới, hình dung không là cây khô, thì cũng đầu bù tóc rối, khuôn mặt nhem nhuốc cáu bẩn. Tôi thở dài, vùng này nghèo quá, chẳng tìm đâu ra những gia đình để huê ẩm cúng như gia đình trưởng thôn. Sau bữa cơm trưa, chúng tôi chui vào một gia đình định mua ít thức ăn, vừa bước vào đã phải ra luôn, trong nhà bữa phứa, ngập ngụa, một người đàn ông sứt môi và ba đứa con đang ăn cháo cám ngô, họ dùng cái bàn sản xúc ở trong nồi từng xèu từng xèu đổ vào ba cái lỗ nhỏ khoét ở một cây gỗ nguyên, ba đứa trẻ ngồi ở trước cây gỗ đó ăn ngấu ăn nghiêng. Tôi thắc mắc tại sao không bưng bát ăn? Mục Lôi bảo, có lẽ không có bát, anh thử nhìn xem, toàn bộ gia tài không đến vài trăm đồng. Nhưng trên bệ cửa sổ có một cái bát đựng lung lung ít thịt chín màu trắng bệch thái thành từng miếng vuông vức. Tôi nói:

GIÀ BÌNH AO

- Còn có thịt ăn đây này!

Người đàn ông bảo:

- Hôm nay mượn người cuốc ruộng mà!

Ba đứa trẻ lập tức đứng cả dậy chạy đến, cảm ngộ bám đầy mồm đầy răng, chúng nói:

- Không được ăn thịt của chúng tôi!

Ra khỏi gia đình này, tôi oán trách sống gì mà khổ vậy, đã thế còn đẻ một đồng con. Mục Lôỉ bảo, vùng sâu vùng xa mà, đêm dài đằng đẵng, anh bảo họ phải làm gì hơn? Chuyện đời lạ thế đấy, gia cảnh khấm khá đã đẻ ít con thì chớ, lại đẻ toàn con gái, còn càng nghèo càng khỏe đẻ, đẻ đứa nào cũng thẳng cu.

Đến chân vách đá, chúng tôi thấy hai gian nhà đất xiêu vẹo nằm ở lưng chừng dốc, tường phía trước rất cao, tường đằng sau lại thấp, rui xà hầu như tì trên vách đá. Con Thúy Hoa đột nhiên hơn hờ meo meo ầm ĩ, từ khung cửa tối om om, một con chó chạy xộc ra. Tôi co cẳng chạy lui, Mục Lôỉ vội cúi xuống cầm hòn đá, nhưng con chó đứng thẳng chân sau, hai chân trước vẩy rồi rít, Mục Lôỉ kêu lên:

- Phú Quý! Phú Quý đấy hả?

Nghe thấy gọi Phú Quý, tôi định thần nhìn kỹ lại, thì không phải Phú Quý! Mà chỉ trong nháy mắt, cậu tôi đã đứng ở cửa, ánh nắng trùm kín người cậu, cậu nheo nheo mắt nhìn chúng tôi.

* * *

Chúng tôi và cậu hội ngộ tại hai gian nhà đất xấu xí này. Tôi và Mục Lôỉ hơn hờ ôm chầm cậu. Cậu nhìn chúng tôi, không tỏ vẻ mừng rỡ, nét mặt lúng túng có phần ân

hận, khỏe mắt cậu ươn ướt. Chúng tôi không nhắc đến chuyện cậu bỏ đi, hỏi cậu có khỏe không, mấy ngày vừa rồi cậu sống ra sao. Phú Quý và Thúy Hoa quăn quít bên nhau đùa nghịch nhào lộn ở bãi đất hẹp trước cửa, bụi cát bắn tung tóe. Bầy gà trên hè nháo nhác, kêu quang quác. Cậu tôi bảo:

- Đây là duyên phận, đây là duyên phận.

Đương nhiên tôi đã giao sủng lại cho cậu, giao cả viên ngọc kim hương. Cậu ngần ngừ, hai tay lau vạt áo, cuối cùng nhận sủng nhưng không nhận ngọc kim hương.

- Cậu đã gặp đạo sĩ già chưa?

- Ông ấy ốm nặng lắm, không còn ngọc kim hương nữa. - Cậu nói - Ông lão nhà này mười mấy năm nay thường xuyên tự nguyện vác đá xây bậc trước đền, đạo sĩ già đã giao cho ông lão số ngọc kim hương còn lại, tôi đến hỏi ông lão, ông lão bảo ngọc kim hương đã đưa hết cho trưởng thôn rồi.

Tôi và Mục Lôi cứ xuýt xoa ca cẩm mãi, bây giờ mới hiểu những lời trưởng thôn đã từng nói. Mục Lôi cứ dừ cha dừ mẹ chửi rủa cái lão ấy, thậm chí còn định quay về bản tìm trưởng thôn. Cậu tôi xua xua tay:

- Xem ra được ngọc kim hương cũng phải có duyên phận, giống như con số mười bốn ấy mà!

- Con số mười bốn ư? Là con sói số mười bốn, phải không ạ?

Cậu tôi không trả lời, bảo chúng tôi vào gặp ông lão chủ nhà. Trong nhà tối mờ mờ như một cái hang núi, chúng tôi phải dừng một lúc mới nhìn rõ bên trong có một giường lò to, trước giường lò là cái bếp khá lớn, củi đang cháy leo lét, trên ngọn lửa có một cái ấm đất được treo bằng sợi dây thép, đang nấu cái gì đó sôi lục bục, một ông lão và một bà lão đang ngồi thu lu bên cạnh. Khi chúng tôi nói chuyện ở ngoài,

ông bà lão không ra. Lúc chúng tôi đi vào, ông bà lão chỉ ngược mắt nhìn. Cảnh nghèo khó và hiu quạnh trong rừng sâu núi thẳm thường khiến người dân có thái độ cực đoan đối với người ở ngoài tới, hoặc là sốt sắng quá mức, hoặc là lạnh nhạt quá thể. Tôi lên tiếng:

- Chào hai bác.

Trả lời là: “Ngồi xuống! Ngồi xuống!”.

Cuối cùng họ đã nói chuyện, con người trắng dã đảo xuống, từ sau lưng, ông lão kéo ra mấy cái đôn gỗ, đưa tay lau mạnh mặt đôn.

- Thưa bác, - tôi nói - chúng tôi từ thôn dưới lên, trưởng thôn của các bác gửi lời nhắn, bảo bác xây ruộng bậc thang trên dốc sau nhà.

Ông lão nói một cách ương bướng:

- Tôi không xây!

- Ruộng bậc thang thì nên xây, thưa bác.

- Không xây!

- ...

Ông lão đột nhiên đứng dậy, cứ hằm hằm nhìn tôi, tôi cứ tưởng ông lão định sấn đến đánh tôi, nhưng hai chân ông lão bỗng tách ra đứng ở tư thế cưỡi ngựa, chiếc quần ông mặc không có đũng, một cục thịt đen đen rũ xuống, ông nói:

- Tôi không có quần!

Cảnh tượng này khiến tôi ngạc nhiên đến sững sốt.

Mục Lôi thì cứ tỉnh khô, anh cúi xuống cầm một que củi châm thuốc hút. Anh hỏi:

- Không có quần ư? Càng không xây ruộng thì càng nghèo

HOÀI NIỆM SÓI

tối mức phải cỡi truồng. Lười và nghèo gắn với nhau làm một, hai người thay nhau mặc quần cũng phải xây ruộng!

- Tôi không cho ông ấy mặc quần của tôi đâu!

Bà lão lẩm cẩm nói và đứng lên rời khỏi bếp, ra ngồi trên ngưỡng cửa, bà nói tiếp:

- Tôi cho ông ấy mặc quần của tôi, chỉ hai ba hôm là rách bươm đũng.

- Thưa bác, - tôi ngăn Mục Lôi - chúng tôi chỉ chuyển lời nhắn thôi ạ. - Trưởng thôn bảo, năm hôm nữa lên kiểm tra, bờ ruộng còn chưa xây xong thì khoản tiền cứu tế vụ xuân sẽ hoàn toàn không có.

Ông lão buột mồm chửi toáng lên:

- Không có nữa à? Tiền cứu tế của nhà nước cho tôi không có nữa à? Thằng Lưu Thiên Thủy chó chết, nó bảo đưa ngọc kim hương cho nó, nó phát tiền cứu tế cho tôi, bây giờ nó lại bảo không có nữa ư? Chẳng phải nó hiềm tôi vì không cho nó sói con ư?

- Sói con, sói con nào vậy?

- Tôi không cho nó đấy! Mùa thu năm kia, con thứ hai nhà họ Trương ở Tây Lâm Oa bắt được một con ba ba già, tôi xin định đem đi phóng sinh thì nó bảo để nó thả, kết quả nó đem về nhà luộc ăn. Tôi định thả sói con, nó biết, nó lại xin sói con. Tôi đã đi guốc trong bụng nó, nó không những không thả sói con, mà còn dùng sói con để làm mồi bắt sói! Tâm địa nó độc ác lắm, cho gì ăn nấy, không cho là xị mặt ra.

- Sói con ở đâu ra vậy?

- Vị đạo sĩ già cho mà lại.

- Sói con hiện giờ ở đâu?

- Theo sói đi rồi.

- Ở đây có sói ư?

Tôi nhìn cậu, cậu quay đi chỗ khác. Tôi chợt hiểu, cậu bỏ chúng tôi ra đi, hẳn nhiên là xuất phát từ lòng hối hận và khó xử, nhưng cậu đã mang sói con đến đền Đá Đỏ, gặp đạo sĩ già không chỉ là để xin ngọc kim hương, mà còn là vì sói con. Bỗng dưng trong đầu tôi hiện lên một bức tranh: Ở đền Đá Đỏ có một nơi bí mật, có thể là một bãi quây bằng gỗ, cũng có thể là một cái hang, ở đó nuôi các loại động vật hoang dã còn bé, một khi những con vật bé nhỏ này có khả năng sinh tồn, thì đạo sĩ già sẽ thả chúng ra. Thế là cậu đem sói con đi, nhưng đạo sĩ già ồm nặng, liền giao phó sói con cho ông lão miền núi nghèo khổ này. Ông lão nuôi sói con được vài ngày, sau đó để nó đi theo con sói khác. Tôi tin linh cảm của mình đúng. Nghiêng đầu nhìn ra ngoài cửa, tôi thấy bên cạnh chỗ vệ sinh lợn cỏ tranh dựng ở ngoài nhà đất có một con dê cái già buộc ở cái cọc gỗ, dê cái già có cái vú dài ngoẵng, chắc hẳn sữa dê dành cho hai ông bà già uống cũng đã từng nuôi sói con. Tôi rời bếp lửa, đến thẳng chỗ cậu. Cậu ngồi ở đó hút thuốc bằng cái tẩu tre dài của ông lão, tôi cầm tẩu hút một hơi, rồi nói:

- Cậu ơi, cậu vĩ đại đấy!

- Vĩ đại à?

Hình như cậu chưa hiểu, ánh mắt hơi bối rối.

- Cháu cứ tưởng cậu đập chết sói con rồi, thì ra cậu đã đem nó đến đền Đá Đỏ. Đền Đá Đỏ nên xây dựng một cơ sở, chuyên môn nuôi dưỡng dã thú nhỏ mất năng lực sinh tồn.

- Anh nói những gì vậy, Tử Minh? Tôi không hiểu.

- Đạo sĩ già là người bảo vệ động vật hoang dã, phải không cậu?

- Điều ấy tôi không biết.
- Cậu đã cho đạo sĩ già sói con phải không?
- Chuyện này... làm gì có chuyện này? Nói thế chẳng phải hại tôi ư?

Cậu đứng dậy đi ra ngoài.

Mục Lôi từ đầu đến giờ nghech mặt nghe chúng tôi nói chuyện, thấy cậu ra khỏi nhà liền nói to:

- Không có chuyện ấy đâu, đội trưởng là thợ săn, sao lại nuôi sói con kia chứ? Có phải thế không, Phú Quý?

Con Phú Quý sủa một tiếng gâu. Mục Lôi nói tiếp:

- Người văn hóa các anh chẳng bằng một con chó, thông minh thì cũng thông minh ra trò, mà ngu dốt thì cũng không ai sánh kịp!

Ồ, tôi chợt tỉnh, vỗ vỗ vào trán mình.

Tôi bước ra ngoài, mặt trời treo lơ lửng trên đầu, tôi vung chân múa tay cho giãn gân cốt, nói với cậu, mùi dưa chua ở trong nhà nặng quá, hun cháu sắp ngạt thở đến nơi. Cậu bảo, đây là nơi nghèo nhất Thương Châu, để anh đến đây thật là xấu hổ. Tôi nói, cũng xấu hổ thật, vậy thì sống thế nào? Cậu bảo, cũng chính nơi này mới có sói. Tôi kể lại chuyện con sói gặp ở giữa đường; cậu nhìn thẳng vào tôi, hỏi tỉ mỉ con sói béo hay gầy, to hay nhỏ, lông màu gì, rồi cậu bảo, đó là con sói số chín, vùng này còn bốn con nữa.

Chính vì để chụp ảnh cho bốn con sói ấy, chúng tôi đã quyết định ở lại vùng này. Nhưng tôi và Mục Lôi không chịu ở nhà ông lão, trước hết khó mà chấp nhận điều kiện vệ sinh, hơn nữa, ông bà lão nghèo như thế, lấy thứ gì cho chúng tôi ăn uống đây? Cậu liền đề nghị đến chỗ đạo sĩ già,

trên đền Đá Đỏ ăn ở vẫn tốt hơn. Thế là sau khi đưa cho ông bà lão một trăm hai mươi đồng, chúng tôi rời khỏi nhà. Tự nhiên Mục Lôi lại đưa ra luận điệu quái gở. Anh ta bảo, phàm những ai đốt nhang niệm Phật, chẳng người nào phát đạt nổi; những người một lòng hướng thiện phóng sinh cũng đều nghèo kiết xác. Ông lão này, trông cái dáng đã biết số kiếp không ra gì... Đang thao thao bất tuyệt thì trên trời có con chim bay qua, thế quái nào, một cục phân rơi đầu không rơi, lại rơi trúng sống mũi Mục Lôi, anh ta liền ngưng bật, không dám hó hé gì nữa. Lại đi già nửa ngày, chúng tôi đến dưới một vách núi, vách núi cát đỏ, không có chỗ nào đặc biệt mới lạ. Chúng tôi đi theo đường mòn chữ chi đến một bãi phẳng có nhiều lớp đá đỏ xếp lên nhau, ở phía bắc bãi phẳng lại là một vách núi mọc chi chít những cây bách, chui vào rừng cây bách đi theo đường hình xoắn ốc lên núi là đến đền Đá Đỏ. Đền Đá Đỏ thật ra là một hang đá nhỏ, nhỏ đến đáng thương. Hang đá không sâu lắm, một cái miếu đất nho nhỏ xây tựa vào miệng hang, một cây bách cổ ở cửa miếu già tới mức thân cây rỗng toác, gần như là một tấm gỗ dựng ở đó, song lá bách ở ngọn cây thì vẫn xanh biếc. Trên tấm bia đá ở dưới cây có khắc một câu: *Người chặt cây ta, ta không nói. Ta đòi mạng người, mạng đi đời.* Đạo sĩ già đã già yếu lắm rồi, ông ngồi trên hòn đá vuông xanh, thân hình chỉ còn da bọc xương, mặt nhợt nhạt, cặp lông mày trắng xóa nằm treo trên mặt, còn mái tóc buộc lại thì sao mà thưa đến thế, khô héo và bần thiêu, tóc buộc vắt lên đỉnh đầu, cài bằng cái que củi. Trong cái đền lạnh lẽo vắng lặng này không có tượng, cũng không có khách hành hương. Trên bàn thờ đang thấp một nén nhang, không biết đạo sĩ già đang tôn kính thần tiên, hay là ông đang tự tôn kính bản thân mình? Dưới bàn thờ xếp một đồng khoai tây củ củ to bằng chuôi hạt bàn

tính, màu đã xanh lè lè. Nói thật tình, tôi đến đây với tấm lòng hết sức chân thành và trang nghiêm, trước khung cảnh này, hình dáng của đạo sĩ đã khiến tôi cảm thấy ông già này sống ở đây dường như không phải là để truyền đạo hay tu luyện, mà rất giống ông bà lão gập ở dọc đường, chỉ là để đẩy đọa sống nốt những ngày tàn trong khốn khổ mà thôi.

Đứng trước ngôi đền và đạo sĩ như thế này, tôi không hiểu sao cậu tôi lại có duyên phận tìm được ngọc kim hương, hơn nữa còn nuôi dưỡng và phóng sinh dã thú non nớt. Mục Lô tử ra không kính nể chút nào. Khi cậu và tôi chào hỏi đạo sĩ già, thì anh ta ngồi bệt dưới bàn thờ, tháo giày nấn bóp chân, vừa bóp vừa hỏi chuyện ngọc kim hương. Đạo sĩ già chỉ nói một câu:

- Tôi không còn ngọc kim hương nữa, tôi cũng không biết ở đâu có ngọc kim hương.

Mục Lô tức tối hừ một tiếng, tựa vào chân bàn thờ gục đầu ngáy khò khò, ngay lập tức nước dãi chảy nhều ra làm ướt cả một mảng áo trước ngực!

Nước nấu cơm chúng tôi phải đích thân xuống mức ở suối sau vách núi, củi thì nhặt ở trước cửa miếu, cơm cũng tự nấu; cháo bột ngô, khoai tây luộc, không có dấm ớt, chỉ có muối không. Mục Lô hậm hực bất mãn ra mặt.

Sau bữa cơm, trăng thanh gió mát hiếm có, đạo sĩ lại thấp nhang trên bát hương bàn thờ, còn Mục Lô ngả người tựa vào bàn thờ hút thuốc, anh ta hút hết điếu này đến điếu khác. Tôi ra hiệu cho anh ta không nên hút thuốc trước bàn thờ, song anh ta cứ đòi tôi chụp cho anh ta một kiểu ảnh. Anh ta bảo, đốt hương cúng thần, hút thuốc kính mình mà! May mà anh ta còn nói được một câu như thế! Nhưng đạo sĩ già lại sa sầm nét mặt, ngồi tại chỗ lạnh lùng chớp chớp

mất. Cậu tôi tìm cách lảng sang chuyện khác, nhưng rút cuộc hỏi mười câu, đạo sĩ giả thường chỉ trả lời được một câu. Mục Lôi thì cứ luôn mồm kêu buồn ngủ, mọi người liền bảo đi ngủ thôi, rồi nằm cả trên giường lò.

Trong đền chỉ có một giường đất, vốn nằm theo hướng đông tây, bây giờ chúng tôi nằm một dãy theo hướng nam bắc, đầu đều gối lên thành giường. Tôi đặt lưng xuống là ngủ ngay, nhưng chẳng bao lâu lại thức giấc, bởi toàn thân ngứa ngáy, có con gì đó đang bò ở lưng. Tôi khe khẽ thò tay vào, cảm thấy tóm được một cái gì, liền vo viên bóp chặt, hé mắt nhìn, trong đền tối như bùng, nhưng cửa sổ thì có ánh sáng mờ mờ, tôi để con vật bé nhỏ lên bệ cửa sổ, lấy móng tay miết một cái kêu đánh bép.

- Rận phải không? - Một tiếng hỏi - Rận cắn anh phải không? Anh cứ vo viên nó rồi ném đi thôi mà.

Tôi giật mình, ngẩng đầu lên, trong ánh sáng mờ mờ, đạo sĩ giả đang ngồi dựa vào góc tường giường lò.

- Ngài không ngủ ư, thưa đạo sĩ?

- Đang ngủ mà!

- Chúng tôi chiếm hết chỗ, để tôi ngồi, ngài nằm xuống ngủ đi!

- Tôi ngồi ngủ được mà!

Đạo sĩ giả cũng ngồi ngủ ư? Tôi nhìn cậu mình đang nằm ở đầu kia giường lò, ở dưới người cậu trải tấm da sói, cậu cũng vừa thức dậy, ngồi xếp bằng chấp tay. Mục Lôi đang ngủ say, mồm há hốc, nom cái dáng rất đáng sợ!

- Ngủ đi, ngủ đi, đáng ngủ của anh tốt đấy.

- Cả đời đạo sĩ đều ngủ như thế, tôi lên đây gặp đạo sĩ, đã học được tư thế ngủ của ngài. - Cậu khẽ nói - Không hiểu

HOÀI NIỆM SÓI

sao tôi cứ thấy hoang hoảng trong lòng, tấm da sói này cứ xù lông đâm vào người. Thưa đạo sĩ, ở chung quanh đây có sói không?

- Khi mong ngóng nó đến nhận sói con, nó không đến, bây giờ nó đến làm gì?

Tôi lập tức bước đi, đánh thức con Phú Quý đang nằm ngủ ở dưới giường lò. Tôi tin ở linh cảm của cậu mình, nhưng đạo sĩ lại nói:

- Đến thì cứ đến, ở đây ngoài ma quỷ ra, thì có sói và hổ báo, anh đừng đánh thức con chó.

Tôi bỗng chốc rụng hết tóc gáy, võ võ ru con Phú Quý ngủ tiếp, nhưng nó không chịu ngủ, hai tai giỏng hẳn lên. Cậu liền bế Phú Quý lên giường, bóp một cái vào cằm nó, lập tức Phú Quý nằm xuống ngủ tiếp, còn ngáy khe khe. Tất cả lại yên ắng, ai cũng nhắm mắt ngủ. Khoảng một tiếng đồng hồ sau, khi tôi len lén cố giữ mình tỉnh táo, song bất tri bất giác lại mơ mơ màng màng thiếp đi, thì loáng thoáng nghe có tiếng cào cào ở cửa, tôi vội vàng ngồi dậy, nhìn thấy đạo sĩ đang bám cửa sổ nhìn ra ngoài, cậu cũng bám theo. Đạo sĩ khe khe nói: Đến rồi.

- Ai đấy? - Đạo sĩ cất tiếng hỏi.

- Rào! - Một nắm đất cát ném vào cửa miếu.

- Sói phải không?

- Rào! Rào! - Hai nắm đất cát ném tiếp vào cửa miếu.

Đạo sĩ già đứng dậy, xuống giường đi ra mở cửa. Kẹt một tiếng, cửa mở ra một nửa, một vệt ánh sáng hình tam giác lọt vào. Hai con sói, một to một nhỏ, xuất hiện trong vệt ánh sáng hình tam giác ấy. Tôi lập tức nhận ra chú sói con chính là con sói bé bỏng mình đã từng bế, nó khỏe mạnh ra

nhiều, song hơi bẽn lẽn, đầu tiên nó đứng ở trước mặt sói to, sau đó nấp đằng sau thân sói to, đuôi vẫy rồi rít. Đạo sĩ già đang nói:

- Mi là con sói mà ta đã chữa bệnh cho phải không?

Sói lớn tru lên hai tiếng, tiếng tru rất giống giọng nói lấp. Đạo sĩ già nói:

- Không phải à? Ô, ô, sói con, mi dẫn đến hả? Tìm ta có việc gì?

Sói to quay mình lại, cái đuôi như cán chổi lúc đầu kẹp ở mông dít, từ từ duỗi cong lên, trên nửa mông dít không có lông có một cái nhọt to sưng tấy.

- Ô, mi cũng xin khám bệnh hả? Cái nhọt to thế này, ta chữa sao được chứ?

Sói to quay đầu lại nhìn đạo sĩ già, nó lại tru lên giống như khóc. Đạo sĩ già sờ sờ trên đất, không tìm được gì, ngài liền rút cái que gỗ cài mớ tóc trên đầu, bất ngờ chọc mạnh vào cái nhọt, con sói thét lên một tiếng, chân sau nó ngã quỵ xuống đất, một dòng máu mủ phun ra, mùi hôi thối xộc vào mũi, tới mức tôi phải nín thở. Gần một phút sau, sói to mới bò dậy, nó quay lại quỳ hai chân trước rồi tru lên ba tiếng, sau đó hai con sói mất hút khỏi quảng sáng hình tam giác. Đạo sĩ già đóng cửa, trở về ngồi ở góc tường giường lò, nhắm mắt ngủ lại.

Cảnh diễn ra vừa rồi như một chuyện thần thoại, kể với ai cũng không chịu tin, nhưng đúng là tôi đã nhìn thấy tận mắt. Lúc ấy, tôi cứ há hốc mồm mà nhìn nên đã quên khuấy không lấy máy ảnh ra chụp. Sau khi sói mất hút dưới ánh trắng trên bãi cỏ trước cửa đền, tôi cứ ân hận tát bép bép vào mặt mình. Cậu tôi hỏi:

HOÀI NIỆM SÓI

- Đạo sĩ còn là thầy lang ư?

- Lang băm ấy mà! - Ngài vẫn nhắm mắt - Sói tìm đến tôi, nhọt trên người nó đã mưng mủ. Chuyện này thế nào nhỉ? Chả là trước đây không lâu, có một con sói đến đây ốm yếu phờ phạc, con sói này cũng lên nhọt như con vừa rồi. Bây giờ các anh không săn sói, không bắn sói nữa, song bản thân sói lại suy sụp hay sao ấy!

- Thưa đạo sĩ, - tôi nói - liệu sói còn đến nữa không?

- Việc ấy phải hỏi sói chứ!

- Nếu sói đến nữa, tôi có thể chụp ảnh nó được không?

- Việc ấy càng phải hỏi sói.

- Đạo sĩ hiểu được tiếng sói, sói cũng hiểu được tiếng ngài ư?

- Sói thông tính người mà!

Tôi thật lòng kính nể vị đạo sĩ. Phật giáo cao thượng hư vô, nhưng cũng có Phật sống. Điều đạo giáo coi trọng là tu luyện thành tiên, vị đạo sĩ này chắc chắn là tiên rồi. Lần này đến Thương Châu, tôi thường nghe bà con dân bản nói đến tinh cáo, tinh rấn, tinh cây cổ thụ. Nếu thứ gì cũng thành tinh thật, thì đạo sĩ già này phải là tinh người. Hôm sau, tôi kể chuyện xảy ra trong đêm cho Mục Lôi nghe, Mục Lôi lại không tin.

- Ông ấy còn là thầy lang ư? - Mục Lôi nói - Tôi kể anh nghe câu chuyện thầy lang nhé. Có một người lấy ba vợ, lúc ông ta sắp chết, ba bà vợ xúm lại khóc. Bà cả ôm chặt đầu ông chồng khóc rằng: Đầu lang ơi, đầu lang ơi! Bà hai ôm chặt chân ông chồng khóc rằng: Chân lang ơi, chân lang ơi! Bà ba ôm cái "số ta" ở giữa thân chồng khóc rằng: Trung lang ơi, trung lang ơi! Đạo sĩ già này là thầy lang như vậy đấy!

GIÁ BÌNH AO

Tôi tức quá, phớt bơ anh ta. Mục Lôi cũng cảm thấy nói những chuyện không nên nói là không hay, càng thúc giục cậu tôi rời khỏi đây, anh ta ca thán ăn không tốt, ngủ không ngon, khắp người đỏ sần những nốt rận cắn. Nhưng tôi vẫn ở không đi. Tôi cứ ở lại tiếp, chắc chắn sẽ có sói xuất hiện. Hôm nay, tôi làm siêng xuống suối gánh nước cho đạo sĩ già và giúp ông thái bí ngô, lấy dây xâu từng lát thành chuỗi treo lên tường ngôi đền. Buổi chiều, lại cùng cậu và Mục Lôi khuôn đá xây bậc trước đền. Lúc hoàng hôn, chúng tôi bỗng nghe ở xa xa có tiếng hò hét âm ỉ, thậm chí còn nghe cả tiếng hí của ngựa kéo xe và tiếng tù và, chỉ vài giây sau tiếng kêu im bật. Tôi cứ tưởng mình ảo giác nghe nhầm, mới hỏi cậu:

- Cậu có nghe thấy tiếng gì không?

Cậu trả lời rất thản nhiên:

- Tiếng núi đấy!

- Tiếng núi ư? Trong núi tại sao có tiếng la hét, tiếng ngựa hí và cả tiếng tù và?

- Anh có biết Lý Tự Thành đã từng đóng quân ở Thương Châu không?

- Dạ biết.

- Thời đó, ở đây có chiến tranh, rừng núi đã thu những âm thanh đó vào, bây giờ thường hay phát ra, khi đi săn bắn, cậu đã từng gặp mấy lần.

- Có chuyện này thật sao?

- Không tin, anh cứ hỏi Mục Lôi.

Mục Lôi gật gật đầu, thấy tôi còn chưa tin, liền bảo:

- Tôi kể cho anh nghe một chuyện còn lạ hơn, anh có nghe không?

Tôi bảo nghe nhưng không được nói bậy bạ. Anh ta kể, ở Sa Hà, phía đông quê anh năm dăm có một bản tên là Cam Câu. Dưới chân núi sau bản từng có một trường học, mười năm về trước đã xảy ra một trận núi lở chôn vùi ba mươi em học sinh. Từ đó về sau, vào lúc nửa đêm thường nghe thấy những tiếng kêu khóc. Anh ta có một lần nghe thấy tiếng gọi: Mẫn Mẫn, chạy mau mau lên! Anh đã đích thân đi dò hỏi, quả nhiên trong số học sinh bị chôn vùi có một em tên là Mẫn Mẫn, năm ấy mới mười lăm tuổi... Mục Lôi kể xong, ngẩng mặt lên nhổ bọt phù phù mấy cái lên không trung, lại bảo tôi cũng nhổ phù phù như vậy.

- Đừng để hồn ma tìm lời nói bám vào thân chúng ta.

Chuyện xảy ra ở Sa Hà rút cuộc ở nơi xa. Còn bây giờ, tiếng gào thét, tiếng ngựa hí, tiếng tù và ở trong núi cứ cuốn hút tôi, tôi liền động viên cậu và Mục Lôi đi xem nơi phát ra tiếng động. Lúc này, sắc trời đã tối tối, chúng tôi đi lên sườn núi phía đông, trên đó mọc kín cây. Dưới sườn núi chia thành hai dốc đất thoải thoải như hai chân người duỗi thẳng, ở chỗ dốc đất tách ra có một cái gò đá trồi hẳn lên dưới sườn núi, trên gò đá mọc một vòng cây gỗ và song mây, ở giữa lại là một khoảng trống, trên khoảng trống có một suối nước, nước từ trên đó chảy thẳng qua dốc đất, trắng phau như một sợi chỉ. Tiếng la hét không xuất hiện. Tôi chụp mấy kiểu ảnh, tuy biết hiệu quả ánh sáng rất kém, nhưng dù sao cũng phải chụp. Cậu nói:

- Anh nhìn thế núi này, liệu có phải là cái huyết đất đẹp không?

Tôi không nhìn ra chỗ kỳ lạ của sườn núi. Mục Lôi bảo:

- Có giống cái âm hộ của đàn bà không?

Chỉ một gợi ý nhỏ như vậy, giờ càng trông càng thấy giống.

- Cậu và Mục Lôi cũng biết xem phong thủy ư?

- Xem phong thủy là coi sông núi như thân thể con người, địa hình giống như bộ phận sinh dục của đàn bà, về mặt địa lý phong thủy, là cái huyết đẹp cầu kỳ nhất.

Mục Lôi liền bảo nhìn thế nào, nhìn ra sao, rồi nói: Hai anh nghe đây, tôi chết sẽ chôn tôi ở đây. Cậu tôi liền bịt chặt miệng Mục Lôi, bảo: Sói!

Quả nhiên bên suối nước trên gò đá có một con sói đang ngồi, nó đang khóc, tiếng khóc lúc dài lúc ngắn, nước mắt hết sức thương tâm. Chúng tôi đều nín thở, khẽ cúi người ngồi xuống. Cuối cùng, tôi đã nhìn thấy ở bên cạnh con sói đang ngồi không phải một hòn đá mà là một con sói khác đang nằm ngửa. Con sói khóc một lúc, giơ chân động vào con sói đang nằm, con sói nằm không hề động đậy, con sói đang ngồi lại khóc. Cậu bảo:

- Con sói kia đã chết.

Ngay sau đó, một con sói nữa xuất hiện ở cạnh suối, nó cúi đầu, sau khi quay đi quay lại một vòng, nó ngẩng lên tru một tiếng. Lại đến hai con nữa, hai con này gần như đi sóng hàng, bước đi thất thểu chực ngã. Bốn con sói xúm quanh con sói chết cùng khóc. Tôi vội vàng nhắc nhẹ:

- Không được nổ súng đâu đấy!

- Nào có đem theo súng. - Cậu bảo - Có nhìn thấy con sói ở bên trái không, đó là con sói to đem qua đến đây. Hai con cuối cùng ở bên phải và bên trái cùng con chết là sói ở vùng này, số hiệu là ba, bảy và tám. Con sói to đem qua đến đây là con sói số chín, con còn lại là số mười. Chúng vốn ở núi Long Vương, không hiểu sao cũng đến đây. Còn Tiểu Thanh đâu? Không thấy sói con đâu nhỉ?

Tôi quì trên đất, chia ống kính vào bầy sói, ánh sáng mờ mờ không rõ, nhưng tôi vẫn bấm máy, nhưng máy ảnh lại trục trặc. Máy ảnh của tôi là máy của hãng có tên tuổi, không hiểu sao mỗi lần chụp ảnh sói, đều hỏng hóc vào lúc then chốt nhất. Tôi lắc mạnh mấy cái, khi chụp thử lại ngon lành, liền bấm mười mấy cái một lúc. Con sói đã chết liệu có phải là con sói đã từng được đạo sĩ già trị bệnh? Dù sao thì nó đã chết, những con sói sống đang viếng, tổ chức lễ tang cho nó. Tôi cứ tưởng sói sẽ lấy móng bới đất đào lỗ như người, sau đó chôn sói chết. Nhưng bốn con sói đột nhiên cùng xô đến, dùng mõm, dùng móng vuốt xé xác con sói chết. Con sói chết giống như một miếng đậu phụ, bị cấu xé thành mấy miếng, sau đó các con sói rùng mình nuốt ăn, có lẽ bị nghẹn, nên chúng nghển cổ lên, lắc bên phải, lắc bên trái. Suốt cả quá trình ấy, tôi đã chụp gần hết cả cuộn phim, nhưng cậu và Mục Lôì thì không sao chịu đựng được nữa. Tôi vừa định thay cuộn phim khác chụp tiếp thì cậu đã hét to:

- Sói!

Tiếng hét đập vào khe núi, giòn như tiếng sấm, ngay lập tức vọng lại một chuỗi tiếng vang: Sói... Sói... Sói... Sói... Sói... Sói...

Tôi nói: Đừng làm thế, đừng làm thế! Nhưng cả hai đã từ trong rừng cây chạy xuống. Rừng cây tối om om không có lối, chỉ nghe thấy tiếng kêu rắc rắc của cành cây gãy và tiếng đá lăn lộc cộc. Còn bầy sói thì đột nhiên dừng ăn, toàn bộ ngồi tại chỗ nghển đầu lên, hay nói một cách khác, đầu sói chỉ quay trái lắc phải một cái, rồi tự dưng mất hút.

Khi tôi cả chạy lẫn lẫn cũng đến được gò đá, thì cậu và Mục Lôì đang xem xét hiện trường. Con sói bị xé xác cạnh suối nước, ngoài mấy khúc xương và một đồng phân lỏng ra,

không còn chút thịt nào, ngay đến một búi lông da cũng không còn.

* * *

Ở đền Đá Đỏ đến ngày thứ tư, tôi phát hiện sắc mặt đạo sĩ già mỗi lúc một xanh xao vàng vọt, sau đó toàn thân ngài vàng như tờ giấy vàng, cứ bóng lưỡng lên. Ngài đã không ngồi nữa, bởi vì bụng ngài trương lên như cái trống, gõ vào kêu bung bung. Cậu kéo tôi ra ngoài đền, bảo khi đen đã kéo lên mặt ngài, bệnh này nặng lắm. Tôi có cảm giác đạo sĩ già bị bệnh gan, bây giờ liệu có phải đã đến thời kỳ cuối, chức năng gan suy kiệt, bụng bắt đầu chướng nước. Bà cụ hàng xóm của tôi ở thành phố, lúc sắp chết cũng thế này. Ba ngày ba đêm liền, bà cứ kêu bụng sắp vỡ rồi, bụng nổ đến nơi rồi. Cậu nghe tôi nói thế cũng đâm hoảng, định công ngài xuống núi tìm thầy thuốc, nhưng Mục Lôi đề nghị rời khỏi đây. Anh ta bảo, còn thầy thuốc thầy lang gì nữa, rận xác đã lên người rồi. Tôi không hiểu rận xác là con gì. Mục Lôi bảo, con người trước khi chết, trên quần áo sinh ra một loại sâu bọ trắng nhỏ, giống con rận nhưng không phải rận, vậy là quỷ con câu hồn đã đến trước cửa. Nếu đạo sĩ già mắc bệnh gan thật, thì chúng ta ăn ở ngủ chung với ngài gần ấy ngày, chắc cũng bị truyền nhiễm rồi. Và cho dù không bị lây nhiễm, nếu ngài đột nhiên chết, thì chúng ta ở lại làm con cháu chịu tang hay sao? Mục Lôi nói khó nghe quá, cậu tôi tát luôn anh ta một cái và mắng:

- Cút!

Cậu tát mạnh đến mức năm ngón tay hằn rõ trên má Mục Lôi. Mục Lôi cũng điên tiết bỏ đi thật. Tôi đuổi theo anh ta đến bãi phẳng đá đỏ, Mục Lôi còn giận dữ nói:

- Tôi gọi anh ta là đội trưởng, anh ta cứ tưởng mình là

đội trưởng thật! Tôi yên trước ngựa sau lẻo đẻo theo anh ta, anh ta lại đánh tôi, đánh ngay trước mặt anh cơ chứ!

Nói thế nào, Mục Lôi cũng không quay lại.

Tôi quay về đền, cậu đang ngồi hút thuốc. Thấy một mình tôi, cậu nói:

- Tôi từng bảo gặp sói phải bắn, nhưng bây giờ gặp sói đông như thế lại không được bắn, sự việc xúi quẩy chẳng phải đều kéo đến đó sao? Anh ta đi rồi à?

- Đi rồi! - Tôi đáp.

- Thằng chó chết đi thật rồi sao? - Cậu nói - Anh ta cứ đi đi, thằng chó chết ấy, nó độc ác hơn sói!

Chiều hôm ấy, cậu tôi đã xuống núi. Cậu đi tìm thầy thuốc lên khám bệnh cho đạo sĩ già. Ngài nằm trên giường lò, đau đớn tới mức mặt mày méo mó, nhưng không hề kêu rên một tiếng. Tôi hỏi ngài thêm ăn gì, ngài bảo bụng trướng lên muốn chết, cầm con dao chọc cho tôi một cái lỗ đi nào. Nói xong, ngài ngắt xiu. Tôi sợ quá, gọi to tên ngài, bóp mạnh vào huyết nhân trung, cuối cùng ngài lại mở mắt, đỡ đỡ nhìn tôi, đôi môi cứ mấp máy. Tôi biết ngài định nói điều gì đó, nhưng giọng chỉ thều thào, tôi ghé sát tai vào miệng ngài, nghe thấy ngài bảo:

- Tôi ra đi, bọn chúng đến thì tìm ai được?

Tôi hỏi:

- Thưa đạo sĩ, thưa đạo sĩ, bọn chúng là ai?

Đạo sĩ già đột nhiên ho rũ rượi, cả người ngài nảy lên khỏi giường. Tôi vội vàng đâm lưng cho ngài. Mục Lôi bước vào cửa.

- Mục Lôi, anh quay về thật sao? - Tôi mừng rỡ - Xét đến cùng, không bỏ được đội trưởng.

- Tôi đến đây không phải vì anh ta.

Mục Lôi nói, giờ nắm tay đến trước mặt tôi, rồi xòe bàn tay ra khoe ngọc kim hương.

- Anh lại lấy ngọc kim hương lúc nào vậy?

- Anh biết tôi đã từng lấy phải không?

- Tại sao tôi không nhìn thấy nó đeo ở cổ người đàn bà kia cơ chứ? Lần này anh lấy thế nào mà tôi không hề biết?

- Không nói nữa, bí thư ạ, không nói nữa.

Đạo sĩ già ọe một tiếng, mồ ọc ra máu tươi, rồi lại lại ọc ra một đống nữa, một đống nữa, cứ thế phun ra như súng bắn nước, phun cả lên tường đỏ lòm, trông như một cái quạt máu. Tôi rối rít gọi đạo sĩ, mắt ngài đã nhắm lại, một nụ cười vương lại nổi bật trên khuôn mặt.

- Số chúng mình phải làm con cháu chịu tang cho đạo sĩ già.

Mục Lôi lẩm bẩm nói, không cho tôi khóc. Rút cuộc thì anh ta vẫn là người từng trải có kinh nghiệm, lục hết giấy tiền và hương có trong đền đem ra đốt, bảo là người chết phải đi xuống âm phủ, cần có tiền để cho ma mở lối. Sau đó, Mục Lôi lấy nước suối làm rượu cúng, rồi lấy tay xoa bóp toàn thân đạo sĩ, làm cho tay chân co quắp duỗi thẳng ra. Anh còn lục hòm tủ tìm ra bộ áo chùng, tuy cũ rách song sạch sẽ, thay cho ngài. Anh bảo:

- Ngài có tướng rồng xanh chứ bốn à.

Tôi không hiểu ý Mục Lôi, anh nói tiếp:

- Đàn bà không có lông là hổ trắng, đàn ông lông mọc suốt từ háng lên ngực và đằng sau là rồng xanh. Đáng tiếc ngài là rồng xanh nhưng lại đi tu.

Tôi bực tức hừ một tiếng, anh ta im bật, bắt đầu rửa

mặt, chải đầu cho đạo sĩ. Vừa xong, thì cậu dẫn thầy lang bản nhể nhại mồ hôi đi vào, thấy vậy, cậu rơm nước mắt, bảo thầy lang xuống bản báo cho dân chúng lên tổ chức đám tang cho đạo sĩ.

Nhưng trong đêm ấy, ở dưới núi không có ai lên. Chúng tôi không biết thi thể đạo sĩ già đưa vào quan tài đem chôn như người thường, hay là đạo giáo có qui ước riêng của đạo giáo, có cách an táng khác, nên ngồi trong đền chờ đợi. Suốt mấy tiếng đồng hồ, tôi đã hờ lên bài hát đám ma học ở dọc đường. Cậu tôi nghe, nghe mãi, rồi cũng hát theo.

*Ôi, làm người ở trên đời,
Tốt cái gì cơ chứ!
Nói một câu chết là chết liền,
Họ hàng, bạn bè chẳng ai hay.
Họ hàng, bạn bè giờ đã biết,
Người chết đã đến cầu Nại Hà.
Cầu côi âm không giống cầu côi dương,
Rộng bảy tấc, cao muôn trượng,
Gió to thổi, tròng trành đung đưa,
Gió nhẹ thổi, đung đưa tròng trành,
Hai đầu đều đóng đinh đồng,
Ở giữa bơi mớ tron nhẩy.
Người chết có phúc thì qua được cầu,
Người chết vô phúc thì ngã xuống cầu.
Buổi sáng qua cầu, cầu vẫn đấy,
Buổi tối qua cầu, cầu chẳng còn.
Người chết quay đầu vẫy chào,
Con đường trần gian đã dứt.*

Chúng tôi càng hát càng cảm thấy thê lương, nước mắt

tuôn rơi lã chã. Mục Lôi không hát, nhưng từ đầu chí cuối không dám nói câu nào bất kính. Khoảng nửa đêm về sáng, có tiếng động ở ngoài cửa, tôi cứ tưởng người ở dưới bản lên, nhìn qua cửa sổ thì lại là một con sói. Tôi bảo: Sói! Cậu và Mục Lôi đều ngạc nhiên, bám vào bệ cửa sổ nhìn ra. Cậu tôi đột nhiên nước mắt giàn giụa, khẽ nói:

- Sói đến viếng đạo sĩ!

Đó là con sói to bị lên nhọt mấy hôm trước. Nó ngồi xồm ở cửa đền khóc hu hu một lúc, tiếng tru rất đục, giống như một cơn gió nhẹ thổi qua. Khi nhìn kỹ thì trong rừng cây bách ở cạnh bãi cỏ có năm sáu đôi chấm sáng xanh lè đang nhấp nháy, một bầy sói đang ở đó. Ngần ấy con sói tại sao cứ ở ngoài xa không chịu lại gần, tôi chưa kịp nghĩ ngợi, thì con sói to ở ngoài cửa liền cào cửa, tiếng lạo xạo vang lên. Nó quay người lại, giơ chân sau hất đất, đất rơi trên cửa ra vào và cửa sổ. Tôi không động dậy, đồng thời ấn mạnh cậu và Mục Lôi ngồi yên. Con sói lại đá đất hai lần nữa, rồi quay người lại, ngẩng cao đầu, sau đó cúi xuống. Tôi nhìn thấy mồm nó ngậm một hòn đá để ở cửa rồi quay đi.

Cậu tôi mở cửa, nhặt hòn đá và kêu lên:

- Ngọc kim hương!

Tôi và Mục Lôi xúm đến xem, đúng là ngọc kim hương. Tôi chợt hiểu ra, lúc còn sống đạo sĩ già đã nói dối, ngọc kim hương của ngài chắc chắn là do sói đã cho ngài, hoặc là sói dẫn ngài đi nhặt, còn nguồn gốc của ngọc kim hương mà ngài kể hoàn toàn là bịa đặt. Bây giờ, sói đến cảm ơn và phúng viếng ngài, lại đem đến cho ngài một viên ngọc kim hương nhỏ, chắc chắn sói biết ngọc kim hương ở chỗ nào. Chúng tôi vội vàng đuổi theo sói, đuổi đến tận dưới núi đá đỏ mà vẫn không thấy sói đâu. Trong đêm tối tĩnh mịch chỉ có

HOÀI NIỆM SÓI

chúng tôi và cái bóng của chúng tôi in trên mặt đất ướt dẫm ánh trăng.

Hôm sau, có bốn người ở dưới núi lên, trong đó có trưởng thôn. Nhìn thấy tôi và Mục Lôi, trưởng thôn phủ đầu:

- Hừ, các anh còn nói dối tôi, tôi bảo các anh đến kiếm ngọc kim hương, các anh còn chối. Thế nào, có mua được ngọc kim hương không?

Trước đây, tôi còn có thiện cảm với trưởng thôn, bây giờ thì lại thấy ông ta ngang tai trái mắt quá thể, cái đầu là cái đầu mỡ, cái mũi thì như mỏ diều hâu, kẻ rằng bám đầy bột ngô. Tôi nói:

- Ông đã lừa lấy hết ngọc kim hương trong tay đạo sĩ, chúng tôi còn kiếm ở đâu ra?

Ông ta cũng hòng lảng tránh, chỉ huy thu dọn di vật của đạo sĩ già, giũ xem từng thứ rách nát ở trong đền rồi xếp vào một đồng, sau đó chấp tay ra đằng sau rà soát tường vách, thậm chí còn gõ gõ xem có gắn lợp gì vào không.

- Anh đào cả nền đền lên mà xem! - Cậu tôi bảo - Biết đâu có chôn ngọc kim hương!

Trưởng thôn cười hểnh hếch, bảo:

- Được ngọc kim hương là phải có duyên phận chứ!

Nhưng ông ta vẫn kiểm tra hậu môn đạo sĩ già, lại còn cây mõm ngài ra xem.

Đã có người của bản lo liệu, chúng tôi rời khỏi đền Đá Đỏ. Đường xuống núi đi mất đứt nửa ngày, thật là đi bước nào níu chân bước ấy. Tôi thấy nhớ đạo sĩ già, qua ngài, tôi được chứng kiến hình tượng một ông già lương thiện bảo vệ bầy sói, cũng nhờ ông mà tôi đã có dịp chụp được ảnh năm

con sói. Tôi quì xuống, nhìn về hướng đền Đá Đỏ cúi đầu vái lạy. Cậu tôi đứng tại chỗ, chờ tôi vái lạy xong, liền đòi lại viên ngọc kim hương đã tặng tôi, song cậu đã trao lại cho tôi viên ngọc kim hương sói tha đến. Mục Lôi có phần nào chạnh lòng, cúi đầu đá một hòn đá trên đường, anh ta bảo tôi: Đến phố huyện, anh bảo thợ của hàng đá quý xẻ đôi đục lỗ, anh đeo một cái, tôi cũng đeo một cái.

Rời khỏi đền Đá Đỏ, bước tới nên đi đâu, chúng tôi suy tính mãi. Theo tình hình cậu tôi nắm được khi đi tổng điều tra, thì ở Lý Gia Trại, huyện Trấn An, có con sói số bốn; ở vùng Hoàng Bách Ô, huyện Sơn Dương, có con sói số mười và mười lăm; còn ở Hùng Nhĩ Xuyên có hai con sói nữa. Tuy sói có khu vực hoạt động khá cố định, nhưng chúng cũng thường di chuyển, nhất là ở phố huyện cũ chúng tôi đã thấy con sói ở vùng núi Đại Thuận, còn ở đền Đá Đỏ lại gặp con sói ở vùng núi Nhị Long. Phạm vi di chuyển lớn, số lượng nhiều, ngay đến cậu tôi cũng cảm thấy ngạc nhiên. Rốt cuộc thì đi Hoàng Bách Ô hay đến Lý Gia Trại, chẳng ai dám chắc đi đến đó liệu có gặp sói không. Hùng Nhĩ Xuyên là nơi gần nhất trong ba nơi đó, thôi thì cứ đến Hùng Nhĩ Xuyên trước đã.

Hùng Nhĩ Xuyên là quê hương của cậu tôi, dân vùng này nguyên từ phố huyện cũ dời đến, dân bản đường như có quan hệ thần bí với sói từ khi mới đẻ ra. Cậu tôi giới thiệu, khi dân bản sống ở phố huyện cũ, thì phố huyện cũ là khu vực sói tàn phá nặng nề nhất, nên đã di chuyển đến Hùng Nhĩ Xuyên dưới núi. Hùng Nhĩ Xuyên lại trở thành nơi sói sinh sống. Càng ở nơi có sói, càng sinh ra những cao thủ săn sói, mà càng có cao thủ săn sói, thì sói càng con trước ngã con sau xông lên. Tôi cười bảo: Đây là tương sinh tương khắc. Mục Lôi bảo: Theo anh nói thì dường như hiện nay không còn sói nữa, những cao thủ săn sói chúng tôi nên chết hết

HOÀI NIỆM SÓI

phải không? Tôi nói: Ô, anh mà cũng được coi là cao thủ sao? Mục Lôì hỏi: Cho đến bây giờ, anh vẫn không coi tôi là cao thủ ư? Tôi bảo: Trên đời, thường là trong lĩnh vực không thể khám chữa được bệnh, thì có nhiều thầy thuốc nổi tiếng nhất. Mục Lôì bĩu môi phớt bơ tôi. Khi chúng tôi đi đến một thị trấn nhỏ có tên là Thạch Môn, đó là nơi sản xuất ngọc thạch môn có tiếng tăm ở Thương Châu, trên phố có mấy xưởng gia công đồ ngọc, Mục Lôì đã không quên chuyện xẻ viên ngọc kim hương, thế là chia đôi, mỗi anh đeo một dây vào cổ. Tôi tủm tỉm cười, bảo Mục Lôì:

- Anh đừng đem nó cho gái đấy nhé!

Vào quán cơm ăn xong, Mục Lôì lại một mình đi lung tung trên phố, cậu tôi bực dọc chửi một thôi một hồi. Hai cậu cháu chia nhau mỗi người tìm một ngã, quả nhiên thấy anh ta đang ngồi nói cười toe toét với ba cô gái ở một cửa hiệu làm dầu, lại còn nắm tay một cô béo hứ xem đường vân. Cậu tôi sa sầm nét mặt hỏi:

- Anh làm gì vậy?

Mục Lôì đáp:

- Xem chỉ tay, cô này lẽ ra giàu sang phú quý, chỉ tiếc sinh không gặp thời, nếu là vào đời Đường sẽ được tiến cung làm hoàng hậu.

Tôi chớp cánh tay anh ta kéo đi. Anh ta bảo:

- Thưa bí thư, xem tướng tay là làm công tác dân vận, các cô ấy nói đến sói đấy!

Tôi bảo:

- Gặp sói gái hả?

Anh ta nói:

- Nói đến sói thật mà, anh trai cô béo này hôm qua mới

từ Lý Gia Trại về nhà, nói là ở Lý Gia Trại có người bắt giết sói, khi lột da sói, còn lột ra một con sói con cơ mà!

Mục Lôi nói thật giả thế nào không biết, nhưng cậu tôi đã thay đổi kế hoạch hành động. Chúng tôi liền tới thẳng Lý Gia Trại. Đến Lý Gia Trại, hỏi thăm một thành viên đội săn bắt sói, thì có chuyện này thật, do một đội viên họ Thái làm. Sau khi giải tán đội săn bắt sói, anh chàng họ Thái này đã lén lút buôn bán da sói, tệ hơn là có lần buôn bán cả người bị công an bắt, đến khám nhà, thì phát hiện ra một tấm da sói mới nguyên, anh ta thú nhận đã bắt giết một con sói mẹ đang mang thai. Cậu tôi không muốn đi gặp anh chàng họ Thái, chỉ xem tấm ảnh da sói ấy trong hồ sơ phạm tội của anh ta ở đồn công an, cậu nhận ra chính là con sói số bốn, liền vội vàng dẫn chúng tôi đi Hùng Nhĩ Xuyên.

Trong tưởng tượng của tôi, thì Hùng Nhĩ Xuyên cũng như những bản làng nhỏ chúng tôi đã đi qua, là nơi đất hẹp, núi mù, cây tạp, nhưng nào ngờ Hùng Nhĩ Xuyên lại là một lòng chảo khá lớn. Sông Ngân Hoa chảy từ tây sang đông qua một nơi gọi là đèo Trăng Sáng, rồi đột ngột ngoặt về hướng nam, lượn thành một hình cánh cung lớn đầy đặn, lại từ chân trái núi Phong Hỏa Đài chảy về hướng tây. Còn đường cái thì ở chính giữa lòng chảo, vắt ngang qua chỗ giao nhau của một nửa là đồng bằng và một nửa là cao nguyên. Các thôn bản giống như cánh hoa đào mà trung tâm là một thôn lớn ở cạnh đường cái. Trên cao nguyên có hai bản nhỏ nằm phân tán, trên đồng bằng cũng nằm phân tán hai bản nhỏ. Nhà cậu ở thôn Đoài trên cao nguyên.

Thôn Đoài và thôn Đông cách nhau một khe núi, thật ra là một con sông, ngày mưa sông mới có nước, ngày thường thì khô cạn. Trên bờ sông có một gác chuông dạng nhà để

pháo. Sau này, tôi mới biết, người trong thôn khi chuyển từ phố huyện cũ đến đây, đã khiêng cả cái chuông trên gác chuông ở phố huyện cũ và xây một gác chuông ở đây theo kiểu thiết kế cũ để chứng tỏ mình là người đã từng ở phố huyện. Nhưng mười năm trước, gác chuông sập, chuông bị vùi trong đất đã vài năm. Sau khi ban bố điều luật cấm bắt giết sói, ở đây đã xảy ra nhiều chuyện lạ. Trong một đêm, đột nhiên xuất hiện nhiều giày dép, quần áo trẻ con ở dưới gác chuông, còn có cả đồ chơi và đầu vú cao su. Tất cả thứ này đều là đồ dùng của trẻ em thành phố, thị trấn. Người ta xôn xao bàn tán, có kẻ nói đây là việc sói làm, nhưng không một ai phát hiện có sói ra vào ở chung quanh. Sau đó vài tháng, mới đầu xảy ra dịch lợn và trâu bò lở mồm long móng, chết hàng loạt rất nhanh. Về sau, một số đội viên đội săn bắt sói và một số người không thuộc đội săn bắt sói nhưng vẫn săn sói bằng mắc phải các chứng bệnh lạ lùng. Tiếp đến nữa là ở thôn Đông trên đồng bằng có ba gia đình cháy nhà, ở thôn giữa có lò gạch ngói bị sập. Dân bản âm i lên đòi xây gác chuông đề phong thủy. Nhưng trong thôn không có thợ mộc, thợ đá, họ đã dựng lên ngôi nhà dạng để pháo này bằng tay nghề vốn quen làm lều cổng và lều bia, rồi treo chuông lên đánh suốt ba ngày ba đêm. Cậu tôi dẫn chúng tôi đến lòng chảo, không về thẳng nhà, mà từ dưới gác chuông đi qua con sông cạn, lên phía bắc. Trên khoảnh núi đất ở đó mờ mịt dày đặc, cậu tôi bảo phải đến cúi đầu vái lạy phần mộ ông ngoại trước đã.

Mộ ông ngoại được xây trên đỉnh núi nhỏ. Mộ của người ta chung quanh đều là cây bách ngàn cành, mộ ông ngoại mọc đầy cây gai rừng sói. Cậu đứng ở đầu mộ nói:

- Bố ơi, con dẫn về cho bố một người thành phố!

Sau đó, cậu cứ đứng trơ trơ tại chỗ, không quì lạy, cũng

không cầu khẩn. Tôi cúi lạy ba cái, ngồi xuống đám cỏ dại trước mộ, câu chuyện về ông ngoại lướt qua trong đầu: Một thế hệ anh hùng giờ sống chung với đất như thế này sao? Phải chăng cây gai răng sói từng là biểu tượng duy nhất của người thợ săn? Trong bờ Cam Câu có người đang bắt gà rừng, gà rừng béo mồm mồm, trên thân toàn chấm rỗ đen, ngu ngốc đến độ hết chỗ nói. Chúng đậu ở bờ bắc khe núi, bị người ta xua đuổi, bay đổ ở bờ nam; bị người xua đuổi tiếp, lại bay sang bờ bắc, cứ bay đi bay lại không nghỉ. Một bảy mươi con gà rừng có bốn con cứ bay mãi bay hoài trên không trung, đứt hơi mà chết, rơi thẳng xuống như một hòn đá. Một tiếng gọi the thé vọng đến: Anh Phó Sơn, anh Phó Sơn, đã về chưa? Tối sang nhà ăn gà rừng hầm đậu phụ nhé!

Từ nghĩa địa về đến thôn Đoài trên cao nguyên, đường bùn lầy lội trong mùa mưa nay đã khô cứng đầy ổ gà, chân chúng tôi bước trật trật. Cậu không dẫn tôi và Mục Lôi đi mở cổng nhà cậu, có lẽ gia đình độc thân nổi bếp lạnh tanh, chẳng có thứ gì, cậu chỉ giơ tay chỉ chỗ rồi dẫn chúng tôi sang nhà anh họ. Bây giờ, tôi mới biết cậu còn có một người anh họ mà tôi phải gọi là cậu lớn. Cổng nhà cậu lớn đóng im ỉm, nhưng là khóa giả, cậu chỉ ngoáy một cái là khóa mở, còn cửa ra vào nhà hoàn toàn không có khóa, chỉ xỏ một cái chốt lông gà vào vòng cửa. Tôi đứng ở cửa chính đã mở toang hai cánh, nhìn bao quát khắp lượt: chuồng gà, lán cối xay ở trong sân, cây đào cây lê, làn khoai lang thái phơi khô để trên giá đầu tường sân, những dây thép rỉ, giày rách, búi tóc nhét trong khe tường nhà, rồi nhìn đến tủ bức bàn, ghế dài, bàn bát tiên, giường lò ở trong nhà, và hộp thuốc lao, dây môi lửa bện bằng vỏ ngô để ở trên bờ tường đất. Tôi ngồi trên chiếc ghế gỗ đào hạch kiểu cũ, thầm nghĩ biết bao nhiêu lớp người đã từng kéo lúa giã gạo ở đây. Cậu hỏi:

- Anh thấy ở đây lạ lắm nhỉ?

Tôi đáp:

- Cháu chưa bao giờ đến đây, thưa cậu!

- Anh chưa bao giờ đến đây, nhưng anh đã bao giờ nằm chiêm bao một nơi tương tự thế này không?

- ... - Tôi lắc đầu.

- Ô! - Cậu khê thở dài, ánh mắt hơi tối lại.

Tôi hoàn toàn hiểu ý cậu. Chắc chắn cậu cho rằng góc gác tôi không ở đây, cháu ngoại rút cuộc vẫn là cháu ngoại.

Chúng tôi đun nước pha trà, đang uống thì cậu lớn về. Cậu lớn đi đào xương rồng ở khe núi trước thôn. Lúc đầu, tôi cứ tưởng ở khe eo núi có xương rồng thật, nghe cậu lớn nói mới vỡ lẽ, thì ra ở bờ đất hai bên eo khe núi có nhiều sinh vật cổ hóa thạch, như xương voi lớn, xương bò rừng, xương cá, xương hươu... Những hóa thạch này chưa hóa thành đá thật, nên có thể lấy dao cạo ra bột. Trong thôn, có người thỉnh thoảng cắt cỏ bị liềm bập vào tay, lấy thứ bột này rắc vào, thấy đỡ đau, cầm máu rất nhanh. Vậy là mấy chục năm nay, dân làng đi đào hóa thạch về làm thuốc, đau ở ngoài thì bôi, đau ở trong thì uống. Họ đã gọi tắt tắt các hóa thạch bằng cái tên chung là xương rồng. Xương rồng có giá trị chữa bệnh, tôi có thêm một chút kiến thức, nhưng thú vị hơn, những hóa thạch này là hóa thạch sinh vật cổ, từ đó có thể tưởng tượng suy rộng ra cả vùng Thương Châu rộng lớn trong thời kỳ xa xưa không phải là nơi rừng thiêng nước độc, có lẽ là biển cả, là đầm lầy, là vùng núi có nhiều động thực vật các loại sinh sống, mà con người cũng chỉ là một thành phần trong đó. Nhưng, bây giờ, voi lớn không còn, bò rừng không còn, hươu cũng không còn, chỉ còn lại con người. Mục Lôi bảo:

GIÀ BÌNH AO

- Vẫn còn có một thứ đi theo người.

- Thứ gì?

- Chấy rận! - Mục Lôi cười khì khì - Thời cổ xưa, nhất định trên thân người cũng có chấy rận.

Tay cậu lớn đang thò vào bụng gãi, chợt dừng lại, cậu cười ngượng ngịu.

Tôi cúi tiết bởi lời nói bông đùa của Mục Lôi. Tôi đẩy anh ta ra cửa và bảo:

- Anh đi tắm cho con Phú Quý đi, tắm rửa cho lông đen của nó trắng ra.

Rồi tôi quay sang cậu lớn:

- Cháu nghe bà nội kể, - tôi nói - từ khi thôn này ở phố huyện cũ dời về đây, sói cũng kéo về theo, phải không ạ?

- Lại còn không ư! - Cậu lớn nói - Sau khi bỏ phố huyện cũ thì nơi nhiều sói nhất Thương Châu là huyện Trấn An, mà chỗ chúng ta đây là nơi nhiều sói nhất của huyện Trấn An. Anh vào thôn mà xem, hầu như nhà nào cũng bị sói phá hại. Hiện nay có năm gia đình tuổi bốn mươi trở lên bị sói ăn thịt trẻ con, có sáu bảy người bị sói cắn mất cánh tay, còn có mười bốn mười lăm gia đình bị sói cào cấu trên người. Trong vòng trăm dặm vuông, hễ nhắc đến Hùng Nhĩ Xuyên mình, cứ tưởng Hùng Nhĩ Xuyên mình có oan thù với sói. Nhưng sói nhiều thì nhiều đấy, dân số của Hùng Nhĩ Xuyên vẫn không ngừng tăng lên. Các cụ già kể rằng, lúc từ phố huyện cũ chuyển về đây, chỉ có mỗi một thôn ở giữa lòng chảo, bây giờ thôn này phát triển thành một thị trấn, chung quanh lại có thêm bốn thôn nữa. Chỉ có người càng ngày càng đông, còn đất càng ngày càng ít đi, bình quân đầu người không đến tám sào ruộng.

- Ở nước Mỹ có bộ phim “Khiêu vũ với bầy sói”, nhưng đây mới chính là nơi người cùng nhảy múa với sói.

- Nhảy múa với sói ư? - Cậu lớn lắc đầu, có lẽ cậu lớn chưa xem bộ phim này, cứ tưởng tôi trêu chọc - Người nhảy múa gì với sói hả? Bà anh biết rõ cuộc sống như thế nào! Từ Minh, anh là người thành phố, hiểu biết nhiều, anh bảo có lạ không, đời đời kiếp kiếp sói hại người, nay nói không có nữa là tự nhiên không có nữa! Ngày trước, không có gia đình nào đi săn, nhưng ai ai cũng có thể nói mình là người thợ săn bắn, sau đó mới có thợ săn, như cậu anh đây. Bây giờ, đội săn bắt sói của Thương Châu cũng không còn, chỉ còn lại một mình cậu anh. Anh xem, thay đổi nhanh thế đấy.

- Tôi cũng chẳng còn là thợ săn! - Cậu tôi bảo.

- Chú vẫn còn cây súng săn và bộ quần áo đi săn cơ mà!
- Cậu lớn nói - Bọn trẻ con bây giờ đêm có tối đến mấy đi chăng nữa, thích đi ra ngoài, phải đi một cái là đi luôn. Chỉ có lớp tuổi chúng tôi, ai đi ra ngoài cũng còn quen cầm trong tay cái xẻng hay cây gậy.

Ngày tối hôm đó, hai ông cậu tôi đã bày cỗ đón nhận tầy trần cho đứa cháu ngoại của mình. Nói một cách nghiêm túc, cậu lớn tôi đã từng làm trưởng thôn mấy năm, sau đó lại trải qua trồng nấm hương, người trẻ trung hoạt bát hơn cậu tôi. Cậu lớn đứng ra đăng cai, bày hẳn một mâm bốn món mặn, bốn món chay đầy ú ụ, có cả quả khô, thập cẩm, mời hơn mười vị trong thôn ngồi tiếp. Cậu lớn giới thiệu với tôi từng người, bỗng chốc bề bộn tôi tụt hẳn xuống, không gọi người kia là ông ngoại, thì gọi người này là ông cậu. Nhắc đến bà nội tôi thì ai ai cũng gọi tên cúng cơm của bà, cứ nói bà nội tôi là người già có phúc nhất ở Hùng Nhĩ Xuyên, ngày xưa suýt nữa bị sói ăn thịt. Các vị này nói, bà nội tôi

gặp nạn lớn mà không chết là thế nào về già cũng sung sướng. Họ còn bảo nom tôi có dáng dấp của ông ngoại, khi còn sống, ông ngoại tôi cũng cao cao xương xương thế này, trông mắt hơi hum húp.

- Nhưng anh này không có râu! - Cậu tôi nói.

Tôi ngượng ngịu sờ lên má lên cằm mình. Họ liền bảo, thật đáng tiếc, nếu có một bộ râu quai nón thì tuyệt biết mấy. Các bậc trưởng lão bên ngoại bắn đại bác mấy ngày mới tới này tiếp đãi tôi hết sức nhiệt tình, nhưng không ai khôì ngô tuấn tú như hai ông cậu tôi. Hình dáng của họ khiến tôi không thể nề trọng, nếu không đầu trọc lóc thì cũng mặt lười cày, lại còn cụt tay chân thọt, thậm chí có một người đầu cứ lắc quảy quảy, lúc ăn thịt uống rượu thì còn bình thường, một khi không nhai nữa, thì mồm chảy nước dãi. Bữa cỗ này ăn lâu lắm. Tôi không uống được nhiều rượu, các vị cứ tìm hết lý do này đến lý do khác ép tôi uống, mặt tôi đỏ phừng phừng, tôi phải cởi cúc áo ra để họ nhìn thấy những nốt sần đỏ khắp người, lúc này họ mới bảo:

- Xét cho cùng đã là người thành phố rồi mà!

Họ không ép tôi uống nữa, sau đó họ bắt cái chơi lấy cớ, đánh oản tù tì. Bà mợ cứ từng gáo từng gáo múc rượu quả thị tự nấu ở chum lớn trong nhà đem ra. Gần đến nửa đêm mà xem ra chưa có dấu hiệu tan bữa chén. Tôi ngồi một bên cứ phụ họa cười theo và nô đùa với con Phú Quý con Thúy Hoa chui ở gầm bàn. Tôi đưa một cốc rượu cho Phú Quý uống, cái lưỡi dài của nó đớp đớp hết nửa cốc, rồi hắt xì hơi mấy cái liền. Giữa lúc này, từ ngoài cổng có một người bạch bạch đi vào, cổng vẫn mở, trong sân không có đèn, tối mò mò, không nhìn rõ mặt người đi vào. Cậu lớn không quay ra nhìn, vừa rót rượu vừa bảo:

- Hỉ Sinh đến hả? Vào bếp lấy đôi đũa ra đây.

Quả nhiên người có tên Hỉ Sinh huỳnh huých bước vào bếp ở bên trái sân lấy đôi đũa đi vào nhà, còn cầm một củ hành đã bóc, cắn một miếng và nói:

- Phó Lai, Phó Sơn bày tiệc rượu cũng không bảo tôi một tiếng, hết rượu thì sang nhà tôi lấy! Cái lão Thuyên này, anh đâu có chui vào lỗ chuột, bảo anh ở bên Phó Lai, quả nhiên ở đây thật.

Con người béo ục ịch kia nói:

- Anh là đồ mũi chó, đánh hơi giỏi thế, tìm tở có việc gì?

Hỉ Sinh đáp:

- Đức Thuận bảo tôi tìm anh, anh tự biết.

Thuyên nói:

- Chuyện của tôi với Đức Thuận cứ để bọn tôi tự giải quyết, anh chớ vào làm gì!

Hỉ Sinh nói:

- Tôi cầm tiền của người ta, lẽ nào tôi không quản. Đòi nợ cũng có đạo đức nghề nghiệp của đòi nợ chứ!

Cậu lớn chen vào:

- Đến nhà tôi ăn cỗ chỉ nói chuyện ăn cỗ thôi đấy nhé!

Hai người không nói nữa, mọi người lại tiếp tục thay nhau uống rượu. Người nào người nấy uống tới mức nóng ran lên, cởi phăng áo ra, trông vào hoặc là một bộ da bụng lợn, hoặc là gậy gơ xương, đếm được từng đẽ xương sườn, nhưng thất lưng của ai cũng cuốn một dải vải đỏ. Hỉ Sinh uống ba cốc rượu, hỏi cậu chuyện này chuyện kia, sau đó nâng cốc chúc rượu từng người, riêng Thuyên thì không chúc, sắc mặt tai

tái, anh ta cúi đầu lấy ngón tay chấm rượu viết viết lên bàn.
Hỉ Sinh nói:

- Biết không, bố Cửu Hưng lại ốm, tôi đã đi thăm, người đã biến dạng, không đi đêm nay thì sáng mai cũng đi thôi, vừa chuyển đến thôn Đoài các anh, nhaoáng một cái lại sang thôn Đông. Bố Cửu Hưng ngã xuống một cái, không biết lại đến lượt ai khiêng ra cổng đây!

Mọi người lập tức im lặng. Cậu lớn lên tiếng:

- Hỉ Sinh này, anh làm sao vậy, đang vui vẻ đánh chén, thì rặt nói đến chuyện buồn. Chính quyền xã cứ phê bình thôn Đoài yếu kém, thôn Đoài không tích cực quán triệt chỉ thị của chính quyền, thế lệnh gọi của ông Diêm vương cũng không tích cực thực hiện ư!

Ai nấy cười rộ lên. Cậu bảo tôi và Mục Lôi bung cốc rượu chạm chén với Hỉ Sinh, hai bên giới thiệu nhau xong, Hỉ Sinh ngồi xuống bên tôi, nói:

- Tôi bảo nhé, chỉ tiêu vừa đến thôn Đoài, tại sao lại sang thôn Đông nhanh thế? Thì ra thôn Đoài có người thành phố về, chớ cần kẻ ăn xin, mà sợ người có tiền mà!

Anh ta lại bảo tôi chơi lấy cốc, tôi giải thích mình không biết uống rượu, không uống được nữa. Anh ta hỏi:

- Hay là trán tôi không đẹp như trán Thuyền?

Trên trán Thuyền có một vết sẹo dài. Tôi hỏi:

- Vết sẹo ấy va vào đâu thế?

Hỉ Sinh đáp:

- Sói cào đấy! Anh ta vin vào vết sẹo ấy dây dưa không trả tiền, vậy thì tôi cũng làm một cái.

Lời nói vừa dứt, anh ta cầm luôn chai rượu đập vào trán

mình đánh bốp một tiếng, chai rượu vỡ tan, máu chảy ròng ròng. Mọi người đứng ráo cả lên mắng nhiếc:

- Liều thế! Liều thế!

Họ khuyên Thuyên về nhà đã, rồi mới dìu Hỉ Sinh vào buồng ngủ, đốt vỏ gối bông lấy tro rịt vào vết thương.

Xong đâu đấy lại tiếp tục uống rượu, uống đến lúc gà gáy canh hai. Khi mọi người ra về, hai ông cậu tôi cũng đã say như nhừ, lăn ra ngủ. Nhưng Mục Lôi kêu đau đầu, con Thúy Hoa vuốt chải cho một lúc lâu, lại uống thuốc giảm đau, vẫn không đỡ. Tôi giúp anh ta gơ nắm tay dấm vào đầu, anh ta nôn thốc nôn tháo, ăn vào bao nhiêu mửa hết ra ngần ấy, sau đó nằm sóng xoài một chỗ y như con chó chết, khe khẽ rên. Gà gáy canh tư, tôi mới đi ngủ; lúc thức giấc thì đã là trưa hôm sau. Cậu tôi đã dậy từ bao giờ, đang quét sân, còn Mục Lôi thì vẫn đang ngủ ngon. Cậu tôi hỏi:

- Anh ta hành hạ đến già nửa đêm phải không?

- Các cậu đều say đi ngủ cả, chỉ có một mình cháu.

- Bệnh của anh ta...

Cậu không muốn nói tiếp, tôi cũng không nhiều lời, xin được dẫn đi xem thôn. Cậu đồng ý, lại khoác bộ quần áo sẵn lên người, cầm cả khẩu súng đi.

- Cứ về đến nhà là cậu cảm thấy chỗ này đau đau, chỗ kia khó chịu, không mặc bộ này vào, có lẽ cậu cũng đỡ mất.

Chúng tôi đi một vòng thôn Đoài, lại quanh vào thôn giữa và ba thôn nhỏ khác, lũ trẻ con cứ lèo đèo đi theo sau chúng tôi. Trong túi em nào cũng có cái nỏ thun, hễ trông thấy chim bay qua là bắn, không con nào là không bắn trúng. Đến bờ sông phía nam lòng chảo, mặt trời nắng gay gắt, trên các mỏm đá ở bờ sông thỉnh thoảng có con cò đậu, bọn

trẻ thúc cậu nổ súng, dĩ nhiên cậu không bắn, bọn chúng giờ nổ thun bắn trúng một con, lại chờ con khác xuất hiện, bắn liền một lúc năm con. Một con ba ba bò lên khỏi mặt nước nằm phơi mai trên hòn đá, những hòn sỏi từ nỏ bắn ra đều tập trung bắn vào mai, mai ba ba không vỡ, nhưng con ba ba tung lên, rơi tõm xuống nước. Lúc này, cậu mới giờ súng lên, cũng chỉ giờ lên một cái, mặt nước bắn lên tung tóe.

- Không trúng ba ba, không trúng ba ba!

Bọn trẻ nhao nhao. Nhưng một con rắn màu xanh phơi bụng trôi trên mặt nước, đang từ từ trôi dạt vào bãi nước cạn. Tôi trông thấy con rắn dài hơn hai thước, chưa chết hẳn, nó vặn mình co dúm lại, màu xanh thân rắn trộn lẫn màu đỏ, rợn cả người. Vậy mà bọn trẻ lại khoái chí, chạy xuống cầm con rắn bị thương, dùng vỏ cây buộc đuôi rắn vào cành cây, con rắn còn hơi giãy giụa, bọn chúng đứng cách khoảng mười mét thì nhau bắn, con rắn cứ ngấn dần ngấn dần.

Tôi thấy ác cảm đối với hành vi của bọn trẻ. Tôi không để cậu tiếp tục ngắm bắn vào các con vật nhỏ khác, cũng không cho bọn nhóc bám theo nữa. Tôi hỏi cậu những việc đã chứng kiến trong bữa cỗ đêm qua. Có nhiều chuyện tôi không hiểu, ví dụ, tại sao người nào cũng quần dài vải đỏ ở thất lũng? Tại sao Hỉ Sinh bảo vừa chuyển đến thôn Đoài lại chuyển sang thôn Đông? Cái gì chuyển? Hỉ Sinh đòi nợ thì có gì quá quất với Thuyên? Cậu tôi bảo: Ấm nào không mở thì anh xách ấm ấy! Năm năm trước, có một thầy địa lý đến xem địa hình ở đây, ông ta bảo trên cao nguyên có một cái huyết tốt, thế là mấy họ lớn đều định chiếm cái huyết này. Sau đó biến thành cuộc đấu tranh giữa các thế lực bè phái, anh nghĩ kỳ tôi, tôi thù hận anh, bên nào cũng mời thầy mo bà đồng ở ngoài vẽ vẽ bùa niệm chú. Một đêm nọ, có người

lấy thuốc nổ phá huyết, ai phá thì không rõ. Không còn huyết, người trong thôn cứ thay nhau lần lượt qua đời, lại thường xảy ra ở thôn này sau đó chuyển sang thôn khác, ai ai cũng hoang mang sợ hãi, không biết người chết tiếp theo sẽ lần đến nhà nào. Cũng vì vậy mà đã xây lại gác chuông, nhưng bỗng có lời lan truyền, rằng buộc dải vải đỏ vào thắt lưng có thể tránh được tai họa. Thế là già trẻ trai gái ai ai cũng buộc dải vải đỏ, số vải đỏ nằm chết gí bao nằm ở cửa hàng trong phút chốc bị tranh nhau mua hết sạch. Vợ Thuyên mua từ chỗ Đức Thuận một lô vải đỏ, mà tiền thì dây dưa mãi không trả. Đức Thuận đã thuê Hỉ Sinh đến đòi nợ. Nếu không phải trong bữa cỗ đêm qua, thì thế nào Thuyên cũng bị Hỉ Sinh đánh cho một trận no đòn.

- Rối bung bét như vậy, - tôi hỏi - mà ủy ban xã không can thiệp hay sao?

- Can thiệp cái gì? Ủy ban xã có vài mống, chỉ riêng việc thúc nộp thuế, thúc nộp tiền nạo thai sảy thai... đã đủ bận bịu mệt nhoài! Nếu ông ngoại anh còn sống, còn có thể nói lời hòa giải công bằng đúng đắn, ông ngoại anh chết đi một cái, chẳng còn ai đủ đức tài đẹp yên.

- Cháu thấy cậu lớn nhà mình được đấy chứ!

- Ông ấy ư? Nói thì được nhưng nhút nhát lắm. Ngày trước, khi sói còn nhiều, ông ấy và Nhị Cầu đi Bắc Sơn đuổi sói, sói chẳng xua được thì chớ, lại còn bị sói đuổi ngược, cả hai trèo lên cây, hơn mười con sói cứ xúm quanh gốc cây không đi. Cậu đến giải vây, từ đó Nhị Cầu khiếp sợ đến nỗi cứ lắc đầu nhỏ dãi. Còn cậu lớn anh cũng sợ phát ốm mười ngày, sau đó nói thế nào cũng không vào đội săn bắt sói nữa. Bây giờ không nhìn thấy sói nữa, ông ấy vẫn còn bảo ra cổng phải mang gậy cơ mà. Anh không trông thấy tường

trước tường sau nhà ông ấy còn dùng vôi vẽ những vòng tròn trắng để dọa sói đó sao? Việc này...

Cậu tôi bỗng dừng nhớ đến điều gì đó, không nói tiếp nữa mà gọi tôi một tiếng:

- Tử Minh!

- Dạ. - Tôi đáp.

- Anh có nằm chiêm bao không?

- Sao lại không, cháu thường hay nằm mơ lắm.

- Ban ngày nghĩ cái gì, ban đêm nằm mơ cái đó, cậu biết điều này, nhưng khốn nỗi chuyện ban ngày mình nghĩ, ban đêm lại không mơ thấy, rất mơ những điều mình chẳng nghĩ đến bao giờ. Anh thử giải thích cho cậu xem nào.

Tôi hỏi cậu nằm mơ cái gì. Cậu bảo, đêm qua cậu mơ lạ lắm. Cậu đi săn mấy chục năm, chưa bao giờ nằm mơ thấy sói, nhưng đêm qua đã nằm mơ thấy con sói tha cậu thời còn nhỏ. Con sói ấy đã già lắm, cậu đang ngồi ở cửa, vừa ngẩng lên, nó đã đứng ở trước mặt, lại còn gọi tên cậu: Phó Sơn, Phó Sơn! Cậu không sợ, chỉ hỏi: Người là sói ở đâu? Có nằm trong số mười lăm con sói không? Sói đáp: Trong số mười lăm con sói, nhưng anh không nhận ra tôi, tôi đã tha anh mà! Cậu nhìn kỹ thì đúng là con sói đã từng tha mình! Cậu hỏi: Người còn sống à? Sói đáp: Tôi vẫn còn sống, tôi đã một trăm năm mươi tuổi! Lúc này cậu tỉnh giấc.

Cậu hỏi:

- Tại sao cậu lại mơ thấy nó nhỉ?

- Có lẽ tối qua cậu uống nhiều rượu quá, cái sọ sừng lên đau đón, trong tiềm thức lại nhớ đến việc bị sói tha hồi còn bé!

HOÀI NIỆM SÓI

Dường như cậu vẫn bán tin bán nghi trước sự giải thích của tôi. Cậu hỏi:

- Theo anh, chắc không có chuyện gì đâu nhỉ?

Tôi đáp:

- Cho dù con sói ấy đã sống một trăm năm mươi tuổi thật, thì hiện giờ còn đến tha cậu được không?

- Cũng phải đấy.

Từ bờ sông, chúng tôi trở về. Tôi để ý tường bao quanh nhà cậu lớn đúng là có vẽ nhiều vòng tròn nước vôi, còn cạm sói ở góc tường thì đang kẹp chặt chân trước con mèo Thúy Hoa. Bà mẹ vừa tháo cạm cho con mèo, vừa mắng chồng:

- Bây giờ làm gì còn sói nữa, ông còn đặt cạm để kẹp cu ông à?

- Cần thận vẫn hơn chứ! Càng khi không có sói, càng phải đề phòng sói. - Cậu lớn tôi đáp lại. Thấy chúng tôi đi vào sân, ông thôi nói, chỉ cười hời - Cảnh đẹp chứ, cảnh đẹp chứ?

Tôi nói:

- Táo bị sâu cắn là quả táo ngon nhất, nơi sói đến thăm hỏi đương nhiên là có phong cảnh đẹp.

- Không thể nói thế đâu nhé! - Cậu lớn bảo - Anh là quý nhân, môm quý nhân độc lắm, nói cái gì cái đó đến!

Cậu lớn nhìn tôi có vẻ đắn đo, khẽ hỏi:

- Tôi có chuyện muốn hỏi anh, hơn mười ngày trước, trước cửa thôn Đoài Nam có phân sói, trong bãi sông cũng có dấu chân sói, sao lại có sói nhỉ? Có người tuyên truyền sau khi chính quyền Thương Châu ban bố chỉ thị cấm giết sói, đã nhập vào Thương Châu một loạt giống sói mới của nước ngoài, có phải thế không anh?

GIẢ BÌNH AO

Tôi cười lắc đầu, trầm nghĩ: Người Hùng Nhĩ Xuyên làm sao cũng có suy nghĩ này nhỉ?

- Phân sói trước kia cứ từng hòn từng hòn, còn phân sói ở đầu thôn Đoài Nam lại từng đống từng đống, to bằng cái bát gỗ.

- Anh chớ có thấy gió tưởng mưa, ngay đến tôi cũng không biết, thì bác ấy biết sao được. - Cậu tôi nói - Thì cứ cho là nhập thả sói mới, thì sói mới lại đến chỗ mình sao? Hảo!

Hai ông cậu nói chuyện ngoài sân, tôi vào trong nhà. Mục Lôi mặt mũi hốc hác đang ngồi ở mép giường lò, đầu đã thôi đau, nhưng người thì phờ phạc. Tôi khẽ hỏi: Anh có đi lại được không? Mục Lôi hỏi làm gì vậy. Tôi đáp đã phát hiện có sói ở thôn Đoài Nam, không biết thật hay giả, phải đi xem thử.

Tôi và Mục Lôi mang máy ảnh đi đến thôn Đoài Nam, làm gì có phân sói. Một bà già nói, ông già Mê Hồ nhặt phân chăm chỉ lắm, hay là ông ấy hót phân sói đi rồi! Tìm đến ông già có tên là Mê Hồ, thì ông đang tán gẫu với mấy phụ nữ trẻ. Họ nói đến con trai nhà ai đó đã làm lãnh đạo ở tỉnh thành, ông già tỏ ra hết sức xúc động và khảng khái, ông không biết làm lãnh đạo to như thế thì được hưởng bao nhiêu lợi lộc.

- Tôi mà được làm quan - ông già nói - thì chẳng đứa nào được hót phân của Hùng Nhĩ Xuyên.

Chúng tôi liền hỏi ông già đã từng hót phân sói bao giờ chưa. Ông già bảo: Phân sói màu trắng, bên trong có lông, hình như đã hót, mà hình như cũng chưa từng hót. Ông dẫn chúng tôi ra bể chứa phân xem, kết quả chẳng thu hoạch được gì.

Buổi chiều, có một tốp người đến nhà cậu lớn, hỏi cậu tôi

có phải ủy ban hành chính địa khu cho thả sói mới vào khu vực Thương Châu không. Ngần ấy người kéo đến hỏi chuyện thả giống sói mới với bộ mặt nghiêm trọng như vậy, lại một lần nữa khiến tôi cảnh giác. Chuyện thả sói mới là suy nghĩ bất chợt của chúng tôi trên đường đi khảo sát chụp ảnh, tôi cũng từng viết thư báo cáo với ông chủ tịch chuyện này, song tin loan truyền ở Hùng Nhĩ Xuyên ở đâu ra?

- Làm gì có chuyện này! - Cậu giải thích với mọi người - Tôi có thể nói thật với anh em, cháu ngoại của tôi đây được ông chủ tịch cử đến khảo sát về sói, anh ấy đã từng có ý định đưa sói mới vào, nhưng cũng chỉ là ý định. Còn bao giờ đưa sói vào thật sự, nhập sói ở đâu vào, thì vẽ trên giấy ư? Nặng bằng đất ư?

- Phó Sơn ơi, chỗ mình đây chỉ có mỗi anh là thợ săn, không được có sói nữa đâu nhé!

- Sợ sói thế kia à? Nhất gan quá!

- Sợ sói ư? Buồn cười nhĩ! Nếu có sói mới thật, thì Hùng Nhĩ Xuyên cũng không đến nỗi thế này đâu!

Cậu đã giải vây cho tôi, nhưng cậu đã để lộ thân phận của tôi. Người trong thôn ai cũng biết tôi đã từng có ý kiến đề nghị cho nhập thả giống sói mới, nên đã tỏ ra lạnh nhạt đối với tôi, tệ hại hơn là họ cho rằng tôi đã từng viết đề nghị, thì chưa biết chừng chính quyền đã thả sói vào thật. Lời giải thích của cậu không có tác dụng xóa tan hoài nghi, ngược lại càng làm cho dân bản có lý do để hoang mang. Giữa lúc tôi và Mục Lôi ra bãi sông tìm vết chân sói một lần nữa, đã có người theo dõi từ xa, cứ chỉ chỉ trở trở ở sau lưng. Tôi hỏi họ về chuyện sói, ánh mắt họ có vẻ thù hận, sốt ruột, hoang mang, cảnh giác..., hơn nữa còn hỏi dồn tôi đã thả sói mới vào chưa.

- Anh không được nói dối chúng tôi đâu nhé!

Tôi đã thành khẩn giải thích, thậm chí còn chỉ tay lên trời đọc thần chú. Tôi thấy mình không thể ở lại đây được nữa, đồng thời cảm thấy buồn bã, có phần coi thường người Hùng Nhĩ Xuyên: Suốt thời gian dài không có sói, họ đã trở nên rất yếu đuối trong cạnh tranh sinh tồn.

Tôi hạ quyết tâm rời khỏi nơi đây vào sáng sớm ngày thứ năm.

Lúc đến Hùng Nhĩ Xuyên, cậu đã nói ở đây muỗi nhiều vô kể, thân to có hoa văn, từng vệt từng vệt màu trắng màu vàng như áo hải quân. Bấy giờ trời nóng dần, mồ hôi nhễ nhại, làn da nhớp nháp rất khó chịu, muỗi cứ nhao nhao, xua không nổi, đuổi không đi. Ruộng nước nhiều, cỏ tranh lăm, nhà nào cũng có chuồng xí lợp tranh; trong đường thôn gia đình nào cũng đào hố chứa nước tiểu ở sau nhà nhưng lại ở ngay trước cửa của dãy nhà đằng sau. Hố nước tiểu trống hoác trống hoác, suốt ngày đêm mùi hôi thối bốc lên ngàn ngạt, ruồi muỗi cứ từng đàn từng bầy tụ tập sinh nở tại đây. Trong thôn, năm nào cũng có chuyện trẻ con ngã xuống hố phân. Ngay trong đêm thứ ba chúng tôi đến, có ông lão say rượu đi về nhà đã lao đầu xuống hố nước tiểu, lúc gần sáng bụng trương phềnh như cái trống nổi lên mới được phát hiện. Đi lại trong đêm, tôi và Mục Lôi đều phải xách theo đèn bão, đi hết sức cẩn thận mới không việc gì. Mỗi lần đi đại tiện, đều cầm một nắm rơm mạch đốt cháy ở bên cạnh hố xí để xua muỗi. Nhưng ngủ trưa thì không sao chợp được mắt, muỗi bất thành linh đốt một phát, vỡ một cái máu tóe loe, không biết đó là máu muỗi hay máu mình, ngủ tanh ngán ngắt; còn ruồi thì cứ đậu cứ bò trên người trên mặt, đau thì không đau, nhưng còn khó chịu hơn cả đau. Trời vừa tối, trong nhà

phải mắc màn. Tôi và Mục Lôi ngủ chung. Mục Lôi ngủ hay giấc, nửa đêm thường đập hờ màn, muỗi cứ thế chui vào làm thịt tôi. Trong giấc ngủ mơ mơ màng màng, tôi cứ phải luôn tay vỗ vào người mình, hành hạ nhau đến là khổ, đành nhắm mắt nói thầm: Đốt đi, cứ đốt đi, mi chẳng thể ăn hết được ta! Nhưng sự chịu đựng cũng chỉ có giới hạn, lồm cồm bò dậy bật lửa đốt muỗi, suýt nữa thì cháy màn, cháy nhà. Đã thế Mục Lôi lại thích ôm con mèo Thúy Hoa mà ngủ mới bực chứ. Thân con Thúy Hoa là chỗ ẩn nấp lý tưởng của rệp và bọ chét. Tôi chộp chân con mèo quăng xuống giường lò, cáu tiết: Ta chịu nuôi hổ thật, chứ không chịu nổi tiểu hổ như mày! Mục Lôi cười hi hi, chê người thành phố sành điệu, cười người trí thức thịt mịn da trắng nhẵn thín không mọc lông. Anh ta còn hào hứng kể cho tôi nghe có thể sáng tạo ra hai thứ hình phạt: Một là không cần đánh đập phạm nhân, cứ cởi hết quần áo, bôi mật ong lên người, trói vào cột cho muỗi đốt. Hai là không cần bắn kẻ bị xử tử, cứ trói tại chỗ, để một chân hấn lên cho dê cho chó liếm vào gan bàn chân khiến hấn cười rũ ra mà chết.

- Anh đau đầu là đáng đời, Mục Lôi ạ!

Tôi ôm chiếu ra nằm ở sân kéo lúa đầu thôn. Trãi chiếu ngủ ở sân kéo lúa là cảnh trong câu chuyện bà nội thường kể trước đây. Lúc ấy trời nóng lắm, nóng tới mức hạn không thể lột bỏ da trên người, cánh đàn ông mới dám ra sân kéo lúa nằm ngủ, nhưng phải đốt lửa ở bốn góc cạnh sân để dọa sói. Bà nội kể:

- Ngủ đến nửa đêm, buồn tiểu thức giấc, nhìn thấy mười mấy cái đốm sáng xanh nhấp nháy ở xa xa ngoài đồng lửa, sói đang nằm ở ngoài đó.

Những ai nhút nhát có nóng đến mấy ngựa đến mấy

cũng không dám ngủ ở sân kéo lúa. Ngay đến trải chiếu ngủ trong sân nhà mình thì người lớn, người già cũng phải nằm ở vòng ngoài, trẻ con nằm ở giữa, lại còn một đầu dây buộc vào lưng trẻ, còn đầu dây kia buộc vào tay người lớn. Bây giờ thì người ta nằm ngổn ngang trên sân phơi, già có trẻ cũng có, gió hây hẩy thổi mát rượi làn da, lại không có muỗi. Tôi nghe có ai cười thoải mái, người bên cạnh hỏi: Cười gì thế? Trả lời: Tôi cười hoàng đế mà! Hoàng đế có to đến mấy thì đêm nào cũng chỉ được ngủ một giấc yên lành mà thôi! Đến nửa đêm, người đã thấy lành lạnh, mà sương thì bắt đầu ướt, một vài người cuộn chăn chiếu ra về, một số khác vẫn ngủ say như chết. Sau đêm đầu tiên tôi ra sân phơi ngủ, thì đêm thứ hai Mục Lôi cũng ra theo. Cậu tôi vẫn ngủ ở nhà, cậu luôn cho là chưa đến lúc nóng nực nhất, đã có gì là nóng đâu, cậu càng không sợ muỗi đốt. Cậu hay nói đùa: Thịt mình đáng!

Đúng thế, người chúng tôi đều bị rệp bị muỗi cắn đỏ từng mảng, còn cậu không bị đốt nốt nào. Tôi và Mục Lôi mỗi đứa một cái chiếu, anh ta ngủ ở góc tây nam sân phơi, tiếng ngáy như sấm. Tôi ngủ ở góc tây bắc sân phơi. Nửa đêm, có người ôm chiếu về nhà, trong cơn ngái ngủ tôi ngẩng lên nhìn, Mục Lôi vẫn ngủ như con quỷ tóc đỏ Lưu Đường trong *Thủy hử*, chân tay duỗi thẳng, bụng phơi ra. Tôi lại nằm ngủ tiếp, song cứ thao thức mãi, ngẩng mặt nhìn lên trời, ông trăng đã gầy gơ xương như quả chuối, mây màu cứ vù vù lướt qua, mặt trăng chỉ còn mờ mờ như một sợi chỉ bạc. Có một tiếng chó sủa trong thôn, ngay sau đó là hai tiếng. Tôi nhận ra giọng con Phú Quý. Hình như có tiếng bước chân người, hình như lại không phải. Tiếng ngáy vang như sấm đột nhiên ngưng bật. Tôi nghĩ, cái anh chàng Mục Lôi trở mình một cái rồi lại ngáy tiếp cho mà xem. Nhưng tiếng ngáy tắt

HOÀI NIỆM SÓI

ngắm lâu lắm, sao thế nhỉ? Mọi khi trở mình xong, anh ta lại ngáy ngay sòng sọc, lẽ nào hôm nay đã nín thở? Tôi nhòm người nhìn sang, suýt nữa kêu toáng lên, trên manh chiếu đó, Mục Lôi nằm ngửa, một con sói lông sù đang ngồi trên bụng. Sói ngẩng đầu lắc lắc mấy cái, lấy từ trong ngực ra hai thứ để lên chiếu, rành rành là hai quả đào rõ to, rồi sói chống hai chân trước, mông chống lên cao, sau đó nhún nhảy, phát ra tiếng kêu xoạch xoạch. Một ý nghĩ lướt qua trong đầu tôi là tại sao người và thú giao cấu với nhau được, mà lại với một con sói, hơn nữa cứ kêu xoành xoạch, xoành xoạch to đến thế, một số người làng ngủ gần đó sẽ phát giác ra ngay! Hay là... hay là con sói này định hãm hại Mục Lôi? Tôi ngồi phắt dậy, ho mạnh một tiếng. Mục Lôi đẩy luôn con sói ra, con sói đứng dậy, hóa ra lại là một người đàn bà đầu bù tóc rối. Là đàn bà ư? Đàn bà thật rồi! Chị ta rời khỏi Mục Lôi, chân cao chân thấp thất thủ đi men theo mép sân. Trời ơi, chị ta bước qua cạnh chiếu tôi, tôi nhận ra đó là một người phụ nữ có tuổi, sắc mặt sưng vù xấu như ma mút. Cái áo nhỏ ngắn cũn cỡn của chị ta phanh hết cúc, hai cái vú ngồn ngộn rung rinh cứ xóc lên xóc xuống, mắt nhắm nghiền, chị ta đi qua mép chiếu của tôi, rồi đi vào trong đám người đang ngủ ở sân kéo lúa, nằm xuống một cái chiếu. Tất cả đều im ắng. Tôi đứng dậy, cuộn chiếu đến chỗ Mục Lôi. Mục Lôi nằm thản nhiên như không. Tôi hỏi:

- Anh làm trò gì thế?

- Nằm mơ thấy Chu Công đấy.

Anh ta đánh trống lảng. Tôi tiếp tục truy hỏi:

- Vừa giờ chuyện gì vậy, gặp sói hay gặp ma?

- Anh đã nhìn thấy cả ư? - Anh ta nói - Chẳng phải sói cũng chẳng phải ma, chị ta mắc chứng mộng du ban đêm.

- Thế anh thịt luôn hả?

- Chị ta dẫn xác đến chiếu của tôi, chứ có phải... Thịt đưa đến tận miệng mà không cắn một miếng ư?

Tôi kéo anh ta dậy, cuộn cả chiếu và nệm của anh ta lôi anh ta về nhà cậu: Người đàn bà ấy mắc chứng mộng du ban đêm, mà anh nỡ đối xử với người ta thế ư? Anh là thằng lưu manh! Mà anh cũng liều liệu đấy, chứng mộng du ban đêm cũng có lúc tỉnh táo đấy, ngộ nhỡ tỉnh ra biết mình bị thiệt, chị ta sẽ trị lại cho mà xem. Trên đường từ sân phơi về thôn, Mục Lôì gỡ tay tôi ra, bảo:

- Không sao đâu mà! Chị ta tìm đến tôi cơ mà, tôi không chấp nhận thì làm gì được nhau.

Tôi mắng anh ta là kẻ táo tợn, rồi kể lại lúc tôi mới nhìn thấy thì chị ta không phải đàn bà mà là sói, có lẽ nào người đàn bà ấy là sói hóa thân?

- Là sói thì đã sao nào?

Mục Lôì thậm chí còn mặt trơ trán bóng kể cho tôi nghe câu chuyện: Một lũ quan chấm thi kiểm tra bản lĩnh của bầy chuột. Con chuột đầu tiên bước vào, các quan chấm thi đưa thuốc chuột ra, hỏi nó làm thế nào, con chuột này bỏ luôn nhiều thứ thuốc chuột vào mồm, nhai tộp tộp. Con chuột này được thông qua. Con chuột thứ hai bước vào, các quan chấm thi bảo nó thử cạm chuột, nó giơ luôn cạm chuột đập một nhát vào chân, lại vụt một phát vào cánh tay, y như biểu diễn xiếc, cuối cùng ngồi phịch lên cạm chuột, cạm chuột bẹp gí xuống, con chuột này cũng được thông qua. Đến lượt con chuột thứ ba, các vị giám khảo nghĩ bụng, bọn chuột không sợ thuốc chuột và cạm bẫy chuột, thì còn cách gì để kiểm tra nữa đây, tạm thời chưa nghĩ ra đề thi. Con chuột kia hơi sốt

HOÀI NIỆM SÓI

ruột, liền giục: Các ngài mau mau lên tí chứ, tôi còn phải đi “ấy” mèo cơ mà!

Về đến nhà cậu, trời vẫn chưa sáng, tôi bảo trời sáng phải lập tức đi khỏi Hùng Nhị Xuyên. Cậu cảm thấy lạ, sau khi hỏi rõ tình hình, sắc mặt cậu tái đi, liền ra lệnh cho Mục Lôi cỡi quân, Mục Lôi làm theo. Cậu đưa tay vào chỗ bên dưới của Mục Lôi, rút ra một sợi lông, rồi tát luôn vào mặt Mục Lôi đánh bốp một cái, cậu bật khóc.

- Đội trưởng, đội trưởng...

Mục Lôi sẵn sàng nhận cái tát nữa, anh ta lúc này đang lúng ta lúng túng, năm vết ngón tay trên mặt từ đỏ chuyển dần sang trắng nổi hằn lên.

- Mục Lôi, - cậu tôi nói - đầu này đã đau sống đau chết đến thế, còn định rước thêm bệnh vào à? Mày không nhìn thấy cổ tay cổ chân ta thành thế này hay sao?

Tiếng khóc của cậu tôi làm cả nhà thức giấc, biết chúng tôi sắp ra đi, cậu mợ lớn tỏ ra hết sức nghi ngờ, cứ khuyên ở lại mãi, cuối cùng đành phải bảo ăn sáng xong hãy đi.

Nhưng, đang ăn cơm sáng, thì trong thôn có ai kêu lú lười không thành tiếng:

- Sói đến đây!

Sói đến đây! Tiếng kêu loan nhanh khắp làng. Tiếng kêu đã lâu lắm không nghe thấy, khi loan truyền cho nhau cứ run run, lấp bắp, hết sức bối rối. Dân làng đổ xô ra đường ra ngõ, hốt hơ hốt hải hỏi sói ở đâu. Những người có tuổi tay ai cũng cầm xẻng, vồ, gậy gộc đập xoang xoảng lên tường lên ngói cho đỡ sợ hãi. Còn bọn trẻ con thì háo hức vô cùng, cứ y như trên phố có đội hát ương ca hoặc khi pha trò, y như tập hợp đi xem xét xử hay xử bắn người tù, y như ngày lễ tết. Bọn

chúng cứ chạy đi chạy lại gần cổ đỏ mặt hò hét ầm ĩ: Sói đến đấy! Sói đến đấy!

Cuối cùng sói đã đến. Phản ứng đầu tiên của tôi là chụp luôn máy ảnh, song trong máy ảnh đã hết phim. Tôi vừa đi vừa lắp phim, chân vướng hòn đá, suýt nữa ngã lẫn xuống hồ nước phân. Cậu lớn căng thẳng tới mức mặt nhợt nhạt, đầu tiên ông cầm cái cày cối xay quơ mấy cái lên trời, sau thấy cái cày cối xay nhỏ quá, lại vào chuồng trâu lấy con dao quắm ra đứng ở cổng quát nạt bọn trẻ con: Hò hét cái gì hả? Hò hét cái gì hả? Bọn trẻ con hỏi lại: Ông sợ à? Cậu lớn đáp: Cút mẹ chúng mày đi, ông mà sợ sói à? Ông sợ sói bao giờ hả? Nhưng tiếng hò hét “sói đến đấy” cứ lan truyền, tiếng kêu quái gở này từ thôn Đông Nam truyền đến, lại từ thôn Đoài Nam lan qua thôn Đoài Bắc, rồi lan sang thôn giữa, thôn Đông Bắc... Trong sâu thẳm trí nhớ của tôi sống lại câu truyện “Sói đến đấy!” đã từng đọc hồi tiểu học, một cậu bé chăn dê trên núi cao đùa nghịch đã hét to: Sói đến đấy!

Nhưng câu chuyện xảy ra ở Hùng Nhì Xuyên đâu phải trò đùa nghịch. Tiếng hò hét “Sói đến đấy!” đã làm náo động tất cả dân chúng trong lòng chảo. Trong cảnh rối ren hỗn loạn, cuối cùng tôi đã hỏi rõ sự việc: Đúng là có sói xuất hiện ở thôn Đông Nam. Đó là vào lúc nửa đêm về sáng, có một gia đình nghe thấy tiếng gà kêu, gia đình khác nghe thấy tiếng lợn kêu, nhưng tiếng gà tiếng lợn này kêu khác với tiếng phát ra khi ăn hoặc động dục thường ngày, giọng khản đặc, hơn nữa dường như chỉ kêu có một tiếng, hoảng hốt và thảm thiết khác thường. Đầu tiên là chủ nhà có gà kêu, một bà già nhìn ra chuồng gà qua cửa sổ, dưới ánh trăng có một bóng đen ngời lù lù ở cửa chuồng gà, gà không kêu nữa, bóng đen thò ra một cánh tay, một con gà ngoan ngoãn đi ra đứng trên cánh tay, rồi lại một con gà nữa ngoan ngoãn đi ra

đứng trên cánh tay. Bà già quát: Đứa nào ăn cắp gà đấy? Bóng đen đứng phắt dậy, là một người đàn ông to khỏe, sau đó lại chống tay xuống, trở thành một con sói to có bốn chân, còn hai con gà thì đứng trên lưng sói, chân bám chặt lưng sói. Con sói quay mình, từ từ đi ra cổng. Bà già đã từng nhìn thấy nhiều sói trong đời, nhưng sói bắt gà thì đây là lần đầu tiên, ngay lập tức bà bủn rủn cả người hét lên: Sói đến đây! Nhưng tiếng bà hét chỉ có một mình bà nghe thấy. Cùng lúc đó, một con sói khác đã đi vào một gia đình khác trong một ngõ khác. Tường sân của gia đình này bị đổ một chỗ trong trận mưa trước, người ta đã lấy tre đan vào làm rào che chỗ tường đổ, con sói đã nhảy rào vào nhà. Lợn ở trong chuồng, cửa chuồng lợn sát ngay chiếc cối xay bỏ đi, sói xê dịch cái cối xay. Giữa lúc sói xê dịch cái cối xay thì lợn kêu lên một tiếng, chủ nhà liền thức giấc. Tối đó, chủ nhà nằm hóng mát trên mái nhà, ngoái đầu nhìn xuống, suýt nữa từ mái nhà rơi xuống. Sói nghe thấy lợn kêu, nó phát ra một tiếng sói và quay lại giơ chân sau hất cát. Lợn im thin thít. Sói ngồi xồm tại chỗ rung rung toàn thân, rồi sà vào cắn luôn một tai lợn, con lợn béo quá, sói đành buông ra, sau đó thè lưỡi liếm cổ lợn, còn đuôi sói thì đập vào mông lợn, con lợn lạch bạch đi ra. Ở trên nóc nhà, chủ hét to: Sói đến đây! Sói đến đây! Chủ nhà bò ra mép nóc nhà định bám vào thang leo xuống, nhưng sói đã hất đổ thang. Nó vọt một cái nhảy qua rào tre không phát ra tiếng động, nhưng lợn không nhảy qua được, sói quay trở vào, thoi mạnh vào mông lợn một cái, con lợn giật mình cũng nhảy được qua rào. Con lợn ngu dần nhảy qua rào cam chịu đi theo sói, cứ y như nó được cứu thoát không bằng. Ông chủ trên nóc nhà sững sờ, chỉ chửi được một câu: “Đồ ngu!”. Khi chủ nhà đỡ ngối ném lợn, thì sói đã xua lợn chạy mất hút vào trong ngõ.

GIẢ BÌNH AO

Sói đã bắt gà bắt lợn như thế nào, có người đang bỏ bỏ kể lại ở đầu thôn. Tôi nghe ai đó gọi tên mình:

- Tử Minh! Tử Minh! Tử Minh ở đâu?

Tôi đáp:

- Tử Minh ở đây!

- Anh còn dám nói anh ở đây à? Anh bảo không thả sói mới, sao lại thả sói mới hả? Anh là đồ lừa đảo! Anh đã hại chúng tôi! Bây giờ, sói đến đấy, sói đến đấy, anh bảo sao nào!

- Dù sói có đến cũng không thể nói là sói mới thả vào!

- Sói ăn gà ăn lợn thì chúng tôi đã từng thấy, nhưng làm gì có chuyện gà ngoan ngoãn bò đi trên lưng sói? Cũng làm gì có chuyện con lợn bảy tám chục kilôgam nhảy qua được hàng rào? Chẳng phải là do loại sói mới đến, lẽ nào là ma quỷ?

Chúng tôi cãi nhau ồm ồm. Tôi càng giải thích, bọn họ càng tin có loại sói mới đến, hung dữ và có sức mê hoặc quyến rũ so với sói địa phương... Cứ từng bước, họ đến gần dồn tôi vào một góc lối đi, nước bọt họ bắn ra ướt hết mặt tôi. Người xúm lại mỗi lúc một đông, tôi đâm hoảng. Tôi bảo: Bây giờ sói đã đến, các người sao không đi đuổi sói, lại sấn xỏ hởi tội tôi, lẽ nào tôi là sói? Nghe tôi nói vậy, trong đám đông có người lên tiếng: Hắn cũng là sói đấy, trông má hắn to phề phề thế kia, cái mõm vừa dài vừa nhọn, không phải sói thì cũng là sói hóa thân! Có thể người ta càng nhìn tôi, càng thấy chướng tai gai mắt, bộ mặt thật đáng ghét, thế nên người thì nghiêng rằng, kẻ giờ nắm đám nhằm nhe định đánh như tử con người tôi đây đã thả sói vào lại còn đánh lừa họ. May mà giữa lúc ấy cậu tôi đã chạy đến.

- Anh ấy là Tử Minh, anh ấy gọi tôi là cậu, anh ấy là cháu ngoại của Hùng Nhĩ Xuyên mình.

HOÀI NIỆM SÓI

Cậu tôi vừa chạy vừa nói. Nhưng đám người cứ tiếp tục vây hãm tôi, có người đã giẫm ngón tay vào mũi tôi. Đứng ở ngoài mười mét, cậu tôi tháo một chiếc giày da, ném phụt một cái, chiếc giày rơi trúng vào đầu anh chàng đang giẫm tay vào mũi tôi. Đám người dạt ra.

- Cháu ngoại mà thế à? Cháu ngoại là con chó trước cửa nhà cậu, ăn no rồi cắp dít chuồn chứ gì!

Cuối cùng, cậu đã đẩy họ ra.

Cậu kéo tôi ra khỏi góc tường, đẩy tôi về nhà cậu lớn. Đám người giận dữ vẫn cứ xô đến. Cậu đứng chắn ngang giữa tôi và đám đông, hăm hăm quát tháo, thanh minh cho tôi, rằng tuyệt đối không có chuyện thả giống sói mới, cho dù là giống sói mới, thì cậu phải đích thân đi kiểm tra. Trước khi có kết luận chính thức, không ai được phát biểu lung tung. Cậu bảo, cậu đã tổng điều tra sói, cả Thương Châu chỉ còn mười lăm con, con sói nào cậu cũng nhận ra, hơn nữa còn đánh số thứ tự từng con. Ai hăm hại Tử Minh một cách tùy tiện không chứng cứ thì phải chịu trách nhiệm, huống hồ Tử Minh không chỉ là cháu ngoại của Hùng Nhĩ Xuyên chúng ta, mà còn là người của tỉnh, là đặc phái viên của ông chủ tịch địa khu. Kẻ nào dám làm tổn thương đến một ngón tay của đặc phái viên, thì sẽ coi chừng!

- Phó Sơn, anh là người Hùng Nhĩ Xuyên, anh nói thật đấy chứ?

- Tôi đã bao giờ nói dối ai chưa?

Có ai đó nói to:

- Mau mau đi đánh sói nào!

Mọi người nhao nhao nhổ bọt phù phù vào tôi, sau đó rầm rập kéo nhau chạy sang thôn Đông Nam. Tiếng hét “Đánh sói đi! Đánh sói đi!” cứ rộ lên hết đợt này đến đợt khác.

Tôi cũng chạy theo, cậu kéo tôi lại.

- Anh dừng đi, - cậu bảo - phát hiện ra hai con sói, cậu đoán đây là một đàn sói. Người đấu nhau với đàn sói, thế nào cũng có kẻ liều lĩnh, anh đến đây chỉ biết chụp ảnh, dễ bị đám đông tức giận mà đánh đòn.

Tôi ở lại nhà cậu lớn mà trong lòng tiếc hùi hụi. Cậu lớn cầm dao quắm, nhưng rốt cuộc cậu lớn không theo mọi người đi đánh sói. Cậu lớn bảo cậu phải bảo vệ tôi, đem cạm sói đặt ở chân tường vây, còn dặn mợ đừng đi lung tung, thậm chí nhốt gà vào chuồng, xua lợn vào ổ, lấy đá tảng chống cả vào cửa chuồng lợn chuồng gà. Cố nhiên là tôi không thể ngồi yên trong nhà, cứ lo lo không biết mọi người có tìm được sói không? Tìm được sói liệu có đánh chết không? Còn cậu và Mục Lôi lúc này ở đâu? Con Phú Quý và Thúy Hoa đang ở đâu? Tôi cố tình đi ra cổng đến đầu làng trông ngóng. Cậu lớn đi theo tôi, tay lăm lăm con dao. Buổi sớm mai, mây mù giăng giăng khắp lòng chảo. Trong rừng cây, trên ruộng mạch ngoài thôn như đang có vô vàn con ma thuốc Lào đang ẩn nấp hút nhả những cái tẩu to đùng, khói thuốc cứ cuộn cuộn là là sát mặt đất chui luồn vào ngõ xóm, bám vào người theo bước chân. Tôi nhìn thấy sương mù luồn cả vào mái tóc và quần áo cậu lớn, cứ ngùn ngụt như bốc cháy toàn thân. Cậu lớn bảo, đúng là quái gở, sáng sớm trước đây cũng có sương mù nhưng chưa bao giờ dày đặc thế này, mà thường lúc rạng sáng mù đâu có lớn, không biết tại sao mỗi lúc một đặc quánh như xăn được thế này.

- Sói nhạy cảm với thời tiết đảo đổ, - cậu lớn nói - chúng vào được thôn chắc chắn đã chọn ngày từ trước.

Giữa thôn nọ với thôn kia tấp nập người chạy qua chạy lại liên lạc, người chạy liên lạc cũng theo tốp ba bốn người.

HOÀI NIỆM SÓI

Mỗi khi có người chạy đến, cậu lớn lại hỏi đã đánh được sói chưa, ai cũng trả lời sương mù dày quá, ngoài mười bước không trông thấy gì cả, rồi chửi toáng lên, rằng có bao nhiêu súng săn trong thôn đem nộp hết, giờ có tìm thấy sói cũng chẳng thể giải quyết trong chốc lát. Tôi nói:

- Gặp sói thì xua nó đi thôi, không được giết!

- Anh nói gì thế? Anh nói lại lần nữa xem nào!

Cậu lớn kéo tôi ra đằng sau, mấy người kia lại chạy đi. Cậu lớn dặn:

- Mau lẹ một chút nhé! Sói hay vô thằng, gặp sói cứ ngoặt một cái rồi chạy!

Lúc này, có tiếng súng nổ giòn ở hướng bờ sông xa xa. Chỉ có cậu có súng, lẽ nào cậu đã nổ súng giết sói? Tôi sốt ruột quá, lần này đi chụp ảnh, cậu đã nổ súng bắn chết mấy con sói. Nếu là bảy sói thật, thì sói còn lại sẽ tập trung hết ở đây, sự vây sẵn sẽ làm cho người ta phát cuồng, nếu bắn chết một con thì rất có thể không chỉ đánh chết một con. Tôi xách hai chiếc máy ảnh chạy ra bờ sông, cậu lớn ngăn không được cũng chạy theo. Chúng tôi chạy dọc bờ ruộng, xuyên qua một cánh rừng chắn gió, lại đến một cánh đồng có con mương vắt qua. Con mương rộng quá, nhảy không được, tôi và cậu lớn cứ men theo bờ mương, trên bờ mương có nhiều gốc lau sậy chặt để lại trong mùa đông, nên tôi không chạy nhanh được mà giày thì bị chọc rách, tôi cứ thở hổn hển. Mương nước càng lúc càng rộng, cậu lớn to tiếng chửi mình lú lẫn, đáng lẽ chạy sang phải, chạy qua một thửa ruộng tương đối cao ở đầu bờ mương có một cái cầu đá. Thế là chúng tôi rẽ phải. Sương mù vẫn còn dày đặc, tuy không phủ kín như vừa giờ, nhưng chỗ thưa thưa có thể nhìn ra xa một trăm mét, chỗ dày đặc thì như đi máy bay xuyên qua một tầng

mây, đã đi vào thì chẳng có ai nhìn thấy ai, hơi mù ướt lạnh bám đầy lên mặt lên cổ, hít thở bí bách. Lại gặp một bãi lau sậy, dưới ba cây liễu già trước mặt quả nhiên có một chiếc cầu đá, một con sói và một con bò đang đứng ở đầu cầu, chúng húc đầu vào nhau, làm thành cái cầu nữa ở trên cầu.

Chúng tôi đứng lại, cậu lớn đẩy tôi đứng ra đằng sau cây liễu, ông giơ con dao quắm lên quát tháo, vừa quát vừa lùi, định để cho sói và bò nghe thấy tiếng quát mà bỏ đi. Nhưng sói và bò đều không nhúc nhích. Cậu lớn vung song dao đập vào cây liễu kêu chan chát, sói và bò cứ đứng nguyên. Cậu lớn thử đến gần, mồm không ngừng căn dặn tôi có biết trèo thì trèo lên cây trước đi. Tôi căng thẳng tới mức không dám bước tới, cũng không trèo lên cây, bỗng dưng nghe thấy cậu lớn vui vẻ vẫy gọi tôi: Chúng đều chết rồi! Chết ư? Tôi bước đến gần, đúng là cả hai con đều đã chết, đầu con sói húc vào cổ con bò làm cho con bò ngẩng mặt lên trời; còn móng chân trái của con bò thì nhét vào mồm con sói, tọng thẳng vào trong họng làm hàm sói không ngậm lại được, môi sói rách toạc, máu đọng trên mặt cầu thành một vũng đỏ bầm. Cậu lớn bảo:

- Chúng tranh chấp nhau đến chết!

Tôi nói:

- Tranh chấp nhau đến chết ư?

Cùng lúc ấy, tôi trông thấy ở lan can cầu đá có mấy chục con chim sẻ nằm chết lẫn quay, con nào cũng bẹp nát đầu. Con sói này chắc chắn từ bờ sông chạy qua đây, còn con bò đang gặm cỏ bên cầu, chúng đụng độ nhau trên cầu đá, một cuộc độ sức thăm lạng mà quyết liệt đã xảy ra, thế lực ngang nhau, cứ vậy mà chọi cho đến khi cả hai thế cùng lực kiệt, còn đàn chim sẻ đậu trên cây chứng kiến tận mắt cuộc chiến đấu này, không biết vì hoảng sợ trước cảnh tượng thảm khốc

hay là cảm thấy tuyệt vọng lạ lùng, mà đã từ trên cây rơi xuống từng con tự sát? Tôi đứng trên cầu, xúc động trước cảnh tráng liệt của hai chiến sĩ này, dòng nước dưới cầu chảy ào ào như cuốn theo nhiệt lượng trên người tôi, toàn thân tôi run rẩy, ớn lạnh.

Tôi cảm máy ảnh chụp lại bức tượng điêu khắc được tạo bởi hai con bò và sói. Tôi định đứng ở cạnh chúng để cậu lớn chụp cho một kiểu, nhưng cậu đã giơ chân đạp chúng một cái, cả hai con ngã gục. Nhưng dù đã ngã gục, chúng vẫn không tách ra, con nào cũng giữ tư thế cố định của mình.

Trên đèo Yên Ngựa, chỗ cua dưới thung lũng vang lên một tiếng súng nổ, tiếp theo lại đoàn đoàn hai phát nữa.

Không còn nghi ngờ gì nữa, bọn cậu tôi đã gặp sói trên đèo Yên Ngựa. Sau khi con người có súng, thì số phận bi thảm của sói đấu tranh với con người hàng ngàn năm đã bắt đầu. Mà liệu có mấy con sói đến Hùng Nhĩ Xuyên, người túa đi nhiều như thế, nghiêm trọng hơn là có mặt cậu tôi, một thợ săn có tiếng tăm, lại đang giữ súng trong tay, súng đã nổ thì liệu sói còn đường sống hay không? Tôi gào thật to: Không! Không được nổ súng! Nhưng tiếng tôi quá ư yếu ớt. Lần đầu tiên tôi hận cậu thật sự và chửi cậu bằng lời thô tục nhất. Tôi băng qua nương chạy đến chỗ cua dưới lòng chảo. Cậu lớn ôm chặt tôi, gọi tên tôi:

- Tử Minh! Tử Minh! Anh không được đến đây!

Tôi giãy giụa trong lòng cậu, sức tôi khỏe đến thế, cứ kéo cậu lớn chạy xềnh xệch. Chân cậu lớn bám chặt vào hòn đá chôn đánh dấu địa phận ở cạnh nương, cơ thể cậu nhỏ đi, dài ra một cách đau đớn do co kéo giữa tôi và hòn đá, dường như sắp đứt làm đôi. Tôi thử người ra, cậu bổ nhào một phát ngã dè lên người tôi. Cậu lớn quát:

- Anh điên à! Anh làm thế, chẳng những không ngăn được họ, mà còn xảy ra chuyện không ngờ! Lửa đã cháy, cháy nhỏ có thể dập bằng nước, cháy đã lớn thì té nước có khác gì té dầu!

Tôi đáp lại:

- Không phải cháu điên, bọn họ đang điên đấy. Cháu đến làm gì ư? Cháu đến bảo vệ sói, đến để chụp ảnh sói làm hồ sơ, không thể nhìn sói cứ chết dần chết mòn trong quá trình cháu chụp ảnh cho nó.

Cậu lớn chửi một câu:

- Anh tưởng anh là ai hả?

Rồi một quả đấm trời giáng bay thẳng vào cằm tôi, đầu tôi choáng váng, như bỗng dưng mất điện, tôi hoàn toàn bất tỉnh!

Không biết đã bao lâu, lúc tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm trong lòng cậu lớn, ông đã lấy khăn mùi xoa lau máu ở hai bên miệng tôi, cạnh đó là một đám đông dân làng tay đang cầm cuốc thuổng gậy gộc. Khi ulla ra bãi sông, họ đã đi qua cầu đá, thấy sói chết bò chết, ai cũng khóc, khóc thương con bò. Họ bảo, con bò này của gia đình Vương Trường Thuận trong thôn, một đời vất vả cày bừa ruộng, một đời kéo cối xay lúa, cuối cùng đã chết một cách bi tráng cho sự an toàn của thôn bản. Họ sẽ mãi mãi tưởng niệm con bò này, không giết nó, không ăn thịt nó, cũng không lột da nó bung trống, mà phải tổ chức đám tang và dựng bia cho nó như con người. Thế là có người về thôn kéo xe cải tiến ra chở con bò về. Nhưng bỏ ra bao công sức, họ cũng không sao rút được móng chân trái bò ra khỏi mồm con sói. Thế là họ lấy dao chặt mồm sói, mồm sói chặt đi rồi, móng chân bò chọc thẳng vào cổ họng sói vẫn không lấy ra được. Thế là dao lại khoét tứ tung, đầu sói bị chặt, xác sói bị phanh, họ không thiết gì da sói, thịt sói dính lông bê bết máu cứ từng tảng từng miếng

HOÀI NIỆM SÓI

chôn xuống gốc cây bên nương nước làm phân bón, thậm chí còn có người chặt cây đào cạnh nương chẻ thành nhiều nêm gỗ đóng ở chỗ chôn thịt sói và niệm chú để sói vĩnh viễn không thể hóa kiếp được nữa.

Họ không công kích tôi, cũng chẳng có ai thêm để ý đến tôi. Sau khi dân làng tan hết, chỉ còn tôi và cậu lớn ở cầu, cậu lớn đưa tôi về nhà ông.

Một tiếng đồng hồ sau, cậu tôi trở về, toàn thân bê bết máu, cậu không cầm súng, con Phú Quý cười trên vai, chân trước của nó đã gãy, từ trên vai cậu thông xuống cứ dung đưa qua lại như một que gỗ nhỏ. Tôi hỏi như trách cậu:

- Lại bắn chết sói, hả cậu?

- Cậu không bắn! - Cậu tôi đáp.

- Không bắn? Cậu nói dối cháu! - Tôi hậm hực - Cháu nghe thấy tiếng súng, cậu bắn không đạn, cậu không bắn chết sói chứ?

- Cậu bắn chỉ thiên một phát. - Cậu đáp - Con Phú Quý đuổi kịp cắn sói, nhưng sói cũng cắn gãy chân Phú Quý.

- Cháu nghe những ba phát súng, rõ ràng cậu đã bắn ba phát.

- Cậu đi cứu Phú Quý, Mục Lôi liền giằng lấy súng..

Cậu bỏ con Phú Quý xuống, gọi cậu lớn mau mau đem rượu đến, sau đó tưới chai rượu vào chân gãy của con chó. Phú Quý kêu ăng một tiếng, cậu móc túi lấy thuốc trắng rịt vào, sau đó lấy một thanh gỗ cố định chân gãy và băng bó cho nó. Con chó đáng thương nằm bẹp một chỗ, dường như không còn chút sức lực nào, cặp mắt đục ngầu, hết nhìn cậu lại nhìn tôi. Tôi quay mặt đi, nhưng vẫn không tha cậu:

- Thế hai phát kia Mục Lôi bắn ư? Anh ta có bắn chết sói không hả cậu?

Cậu không trả lời tôi. Con mèo Thúy Hoa không biết từ đâu chạy về, mồm tha một con chuột vờn nghịch trong sân. Nó không cắn chết ngay con chuột, sau khi lật ngửa con chuột lên, nó nằm tại chỗ quan sát, con chuột đột nhiên ù té chạy, nó lại vồ theo lật ngược con chuột lên. Con chuột không còn động đậy nữa, nó nằm tại chỗ rình mò, sau đó cất tiếng kêu meo meo, vẫy đuôi qua lại mấy cái rồi nằm xuống ngủ. Nhưng giữa lúc này, con chuột bỗng nhảy phốc một cái trốn chạy, con mèo lao theo như mũi tên, con chuột đứng sững tại chỗ khoảng vài giây rồi hạ thấp mình xuống, lao vút vào hòn đá giắt quần áo, vỡ tan đầu. Tôi nhìn con Thúy Hoa đang sững sờ giậm mạnh chân. Ở nơi nào đó xa xa lại vọng đến một tiếng sùng.

Ngày hôm nay, dưới sự giám sát của tôi, cậu tôi không ra khỏi nhà. Cậu nằm trong chiếc ghế tròn to, co quắp như một con tôm hùm. Ở bên ngoài không còn tiếng sùng nổ, nhưng có tiếng hò hét và tiếng hoan hô lúc gần lúc xa. Tôi bảo tôi và cậu ra ngoài xem sao và đề nghị chấm dứt mọi hoạt động bắt giết sói. Cậu hỏi lại tôi:

- Bây giờ anh lại bảo cậu đi à?

Cuối cùng cậu nói, nếu cậu đi thì tôi không được đi theo. Nhưng tôi cứ đòi đi, cậu không đi nữa. Chúng tôi chẳng ai thuyết phục được ai, tôi liền bảo: Cậu đã không chịu đi đẹp, không kiểm soát được tình hình thì cháu phải lập tức rời khỏi đây, cháu đến trụ sở ủy ban hành chính Châu Thành báo cáo, chính quyền sẽ cử công an đến can thiệp. Nhưng cậu lớn đã đóng cổng không cho ai đi đâu cả. Nếu để công an đến đẹp thì chẳng phải đã phản bội dân bản hay sao? Đi đẹp đã không nổi thì các anh ra ngoài đó cũng không ổn, thôi thì cứ ở nhà, giả vờ không biết gì hết.

- Giả vờ mà được sao? - Cậu quát cậu lớn - Tôi đưa con Phú Quý về bằng bố, bọn họ còn đang đợi tôi ở ngoài kia.

Trời đã tối dần, tiếng hò hét ở bên ngoài vẫn tiếp diễn, thậm chí có cả tiếng trống tiếng chiêng, có cả tiếng gõ thau chậu, hơn nữa không cố định ở một chỗ, hình như sói từ bãi sông phía nam thung lũng chạy đến sau đồi đất phía bắc, lại chuyển về thôn giữa. Đột nhiên có tiếng đập cổng thình thình, ai đó hỏi gấp gáp:

- Có người không? Có người không?

Cậu lớn ra mở cổng, một phụ nữ dắt ba bốn đứa con, mặt xám ngoét, hốt hoảng, vừa bước vào đã đóng cổng đánh rầm một tiếng. Chị ta bảo, họ đã trông thấy sói, chị vốn ở nhà coi mấy đứa con, nhưng bọn trẻ cứ đòi đi xem, chị liền dẫn con leo lên sàן gác trên cây du ở trước cửa, nơi chồng chị kê ván lát gỗ nằm tránh muỗi hóng mát ban đêm. Nhưng một người lớn và bốn đứa trẻ ngồi trên đó chặt vô cùng, chẳng còn chỗ nào an toàn hơn, chị đã lấy dây thừng buộc lưng con vào giá gỗ. Đầu tiên, bốn năm mẹ con trông lên đèo Yên Ngựa xa xa, ở đó có ánh lửa, những bó đuốc nối theo nhau, lúc tản ra, lúc chụm lại, sau đó kéo ra bãi sông như dải sao băng. Đương nhiên bọn trẻ háo hức lắm, đứa nào cũng có nỏ thun, đứng trên cây hò reo luôn mồm: Sói, sói! Trên đường thôn và trong ruộng lúa mạch sau nhà, hễ chỗ nào ánh sáng như đốm lửa nhấp nháy, thì bảo là mắt sói, liền bắn vào chỗ đấy, nhưng lại bắn vào chó, vào mèo, còn trúng cả một con cú. Bọn trẻ khoái chí lắm. Trong lúc chúng nó reo vui hơn hờ thì trong ruộng lúa có cặp mắt xanh xuất hiện, bọn trẻ gọi: Bối Bối! Bối Bối! Bối Bối là con chó nhà chị ta, Bối Bối gừ một tiếng, ánh sáng xanh chạy đến dưới gốc cây du. Bọn trẻ nói vọng xuống: Bối Bối! Mày không đi bắt sói à? Sao mày

lại về? Sói bị đánh chết chưa? Mày là cậu của sói, sói sợ cậu chó, nhưng cũng cố ý giết hại cháu ngoại của cậu đấy. Bối ngồi dưới gốc cây nhìn lên, sau đó nó nhảy lên nóc nhà bếp bên cạnh cây. Bối Bối có ý cùng treo lên với người, bọn trẻ liền gọi Bối Bối nhảy lên, chỉ cần nhảy lên chạc đầu tiên của cây du là lũ nhóc có thể giúp nó leo lên sàn. Nhưng suốt nửa thì chị ngất đi, chị đã nhận ra Bối Bối không phải là con chó nhà mình, mà là một con sói! Bởi vì Bối Bối làm gì có đuôi to dài như thế, hơn nữa đuôi Bối Bối cong lên, cong lên tận đỉnh đầu, còn đuôi con sói này kéo lê, khi nó ngồi, mông dít dè lên cái đuôi to, đứng dậy một cái là lòi đuôi ra hết. Chị lập tức đè chặt các con, hét không ra tiếng: Sói! Ở trên nóc bếp, con sói giật mình, thần thờ ra đó. Con sói bị lột mặt nạ liền há mồm nhe răng, tỏ ra hung dữ, rống lên một tiếng, lại còn định chồm lên cây, nó đã rướn thân lao lên, song không bám được cành cây, liền rơi xuống khỏi nóc nhà bếp. Nhưng hình như không ngã đau, con sói vẫn đi vòng quanh cây du, ngược mồm rống lên cây, sau đó nó gặm vỏ cây. Đến nước này, bọn trẻ sợ hết hồn, giường nỏ thun bắn xuống tới tấp, trong túi có bao nhiêu hòn đá đều bắn hết sạch, rồi chúng ném luôn nỏ thun xuống. Có thể sói gặm vỏ cây bị đắng mồm, nó chạy đến thùng nước ở bếp súc miệng, sau đó lại ra tiếp tục gặm cây, may mà cây to, nó gặm không gãy, sói liền nằm lì dưới gốc cây ăn vạ. Bọn trẻ khóc ầm lên. Thấy trẻ con khóc, sói đứng lên định đi, nó đi đến bờ ruộng thì đột nhiên lộn lại, tha một bộ quần áo đang phơi ở trong bếp rồi mới đi hẳn.

- Chúng tôi đâu còn dám ở mãi trên sàn cây. - Mẹ lũ trẻ nói
- Nhưng đập cổng mấy gia đình, chẳng có ai ở nhà. Tôi cứ tưởng đã xua được sói ra khỏi thôn, ai ngờ sói còn dám mò vào.

Cậu lớn bảo:

HOÀI NIỆM SÓI

- Các người hoa mắt, nhìn gà hóa cuốc rồi, chưa biết chừng là chó thật.

- Bọn trẻ chưa thấy sói bao giờ, có thể nhận nhầm sói thành chó, chứ lẽ nào ngay đến tôi cũng không phân biệt được sói và chó hay sao? - Chị ta nói - Con sói này màu đen, bụng xệ, béo nung núc.

- Béo à? - Tôi hỏi - Người ta thường bảo sói gầy, sói xương xương, con này béo đến mức nào?

- Nếu nó không béo, chắc chắn sẽ nhảy lên được chạc cây.

- Con sói béo thật đấy. - Bọn trẻ cũng giơ chân múa tay nói - Bụng nó phệ sát đất thế này này.

Cậu tôi đột nhiên hỏi:

- Đầu có to lắm không?

- Đầu to.

- Mồm hơi méo phải không?

- Không để ý lắm.

- Đuôi nửa đen nửa trắng chứ?

- Vâng.

- Lẽ nào nó cũng đến?

Cậu tôi im lặng đưa mắt nhìn tôi, tôi hỏi:

- Nó là con nào hả cậu?

- Con sói số mười lăm. - Cậu nói - Con số mười lăm ở vùng đèo Công Vương, tại sao cũng xuất hiện ở đây? Lẽ nào sói định biểu tình mít tinh gì ở đây chẳng?

Lời cậu nói khiến chúng tôi sợ hãi, cậu lớn là người đầu tiên tỏ ra hốt hoảng căng thẳng. Ông biết cậu tôi sành chuyện sói, không bao giờ ăn nói lung tung.

- Vào cả trong nhà! Vào cả trong nhà!

Ông xồn xồn giục bọn trẻ vào trong nhà, không được ai ra ngoài tùy tiện. Con sói to bụng phệ ấy đã ở trong thôn, thì chưa biết chừng nó sẽ xuất hiện bất thành linh bất cứ chỗ nào. Cậu tôi thất cái lưng da to rộng vào, gọi tôi, hỏi:

- Súng đâu, súng đâu?

Chợt nhớ ra Mực Lôi cầm mất súng, cậu lẩm bẩm mắng một câu, rồi cài con dao của cậu vào chỗ hình chữ nhân trên bắp chân cuốn xà cạp, giắt thêm con dao bầu vào thắt lưng, cầm một cây gậy, cậu mở cổng đi ra ngoài. Tôi gọi:

- Cậu ơi, cậu!

Cậu quay lại bảo:

- Sắp sửa mất mạng, anh còn giữ tôi ở lại ư?

Tôi nói:

- Cháu đi theo cậu nhé?

Cậu im lặng, bước ra khỏi cổng. Cậu lớn đưa cho tôi cái xềng, dặn dò tôi không được đi tay không. Ông nói:

- Vậy tôi phải ở nhà, bọn trẻ này không trông coi sao được?

Tôi gật gật đầu, chạy theo cậu. Cậu rút con dao bầu giắt ở thắt lưng đưa cho tôi, bảo:

- Bám sát cậu!

Từ bây giờ trở đi, tình hình giống như cảnh đuổi bắt trong phim, bóng cậu cứ thoăn thoắt trên đường thôn hun hút tối tăm, mỗi lần né tránh cái gì đó, người cậu áp sát vào tường đất hai bên lối đi, y như gió thổi lá cây dính vào tường, dáng người cậu trông mỏng hẫ, cứ áp thật sát vào tường như dán. Tôi khó lòng bám sát cậu, cứ chạy huỳnh huých một cách vụng về, đang chạy lại sợ làm sói giật mình,

nên vừa chạy vừa dừng, tóc gáy dựng cả lên. Cậu tôi đành phải thẳng lưng đi chậm chậm trong ngõ, lại ho to để tôi đỡ sợ. Khi phát hiện không có gì khác thường, cậu quay đầu vẫy tay gọi, tôi liền bám sát theo. Từ đó trở đi, cứ đi một đoạn, cậu lại vẫy gọi tôi. Nhưng chúng tôi đã sục sạo bốn năm ngõ, lại quan sát khá lâu trong cánh đồng, vẫn không thấy bóng dáng sói. Tiếng reo hò đánh sói ở xa xa mỗi lúc một gần. Những người này đã vào thôn, họ đi thành tốp năm tốp ba, tay cầm đuốc, gặp chúng tôi ở đầu thôn, họ trách cậu:

- Anh đi đâu mất hả? Ai cũng mỗi mắt trông đợi anh, nhưng anh lại mất tăm mất tích?

Cậu tôi ngừng ngừng hỏi:

- Xua sói chạy rồi hả?

- Đánh chết bốn con.

Tôi cuống lên:

- Cậu thấy chưa, đánh chết bốn con, tất cả có bao nhiêu con, riêng ở Hùng Nhĩ Xuyên đã đánh chết bốn con?

Không trả lời tôi, cậu gắt hỏi Mục Lôi đâu, hỏi anh ta đã đem súng của cậu đi đâu. Lúc này, cậu hận Mục Lôi, chắc chắn cậu cho rằng Mục Lôi đã lấy súng bắn chết bốn con sói. Bây giờ thì cậu bực tức cả hai phía.

- May mà còn có anh chàng ấy! - Người làng nói - Anh bỏ đi mất tăm mất tích, nếu có mặt anh thì anh chàng Mục Lôi đâu đến nỗi bị tai nạn!

- Tai nạn gì?

- Anh ta bắn chết hai con, con thứ ba rõ ràng ở trên vách đất, nhưng khi anh ta bóp cò, viên đạn lại bắn vào hòn đá ở bên trái, đầu đạn văng trở lại trúng cổ tay anh ta. Anh ta bắn kém anh. Nhưng kể cũng lạ, rành rành bắn lên phía

trước, vậy mà chẳng hiểu sao viên đạn lại bay vào hòn đá vắng trở lại, vắng trở lại sao không trúng vào người khác, lại trúng chính anh ta?

- Anh ta bị thương à? - Tôi hỏi - Người đâu? Anh ta đâu?

- Đưa vào trạm xá của thị trấn rồi!

Cậu tôi không tỏ ra ngạc nhiên, dưới ánh trăng, tôi nghe thấy cậu thở một hơi dài, lồng ngực phập phồng. Cậu hỏi:

- Súng đâu? Ai cầm súng?

Một tốp nữa chạy đến, người dẫn đầu vác súng, cậu hầm hầm giật lại khẩu súng.

- Vẫn còn ba con nữa!

Bọn họ nhao nhao nói, rõ ràng nhìn thấy mà đuổi không kịp. Đây chắc chắn là giống sói mới thả vào, có phép thuật, Mục Lôi đã bị trúng phép thuật.

- Các anh có nhìn thấy sói vào thôn không? - Họ hỏi.

Cậu hình như không quan tâm đến bọn này, cầm súng quay đi luôn. Tôi bám theo sau, bọn người kia đứng tần ngần tại chỗ. Chúng tôi chạy thẳng ra ngoài thôn, đi đến cạnh khe núi. Lẽ nào cậu không đi tìm con sói bụng xệ đã vào thôn nữa? Có thể dân làng đã về thôn, khỏi phải lo sói đột nhiên xuất hiện làm hại dân bản. Cậu cứ sai từng bước dài, không biết đi đâu. Cùng lúc ấy, tôi nghe thấy tiếng cậu lớn đang gọi to gì đó, chắc ông thấy dân bản đã về, bọn trẻ trong nhà ông kể lại chuyện gặp sói, và thế là cả thôn cứ sôi lên sùng sục. Chúng tôi chả còn hơi sức đâu quan tâm đến chuyện đó, bởi vì lúc này cậu tôi đang đứng trước phần mộ ông ngoại tôi. Cậu cúi đầu im lặng, sau đó quì sụp xuống.

- Bố ơi bố! - Cậu nói - Chân con bủn rủn rã rời, có lẽ con sắp sửa bị tê liệt rồi!

HOÀI NIỆM SÓI

Tôi nghe rõ môn một lời cậu nói. Tôi vội vàng bước đến đỡ cậu:

- Bệnh của cậu lại tái phát phải không?

Cậu quay đầu, giận dữ quát tôi:

- Anh theo tôi đến đây làm gì?

Tôi đáp:

- Cháu vẫn đi theo cậu từ đầu đến giờ mà!

- Anh là cái đuôi của tôi sao? Anh theo tôi hả? Anh theo dõi giám sát tôi thế này hả? Anh thấy đấy, tôi có bắn chết sói đâu, anh hài lòng rồi chứ?

Tôi im lặng trước lời cậu mắng và ngồi xuống với cậu. Gió thổi nhẹ nhẹ, bụi gai rãng sói trên mộ lung lay tiếng đồng sang sảng. Tôi ngược mắt nhìn, không dám nhìn lần thứ hai. Ông ngoại tôi, người thợ săn anh hùng một thời, đang yên nghỉ ngàn thu trong mộ, mà bây giờ sói tập trung ở Hùng Nhì Xuyên đông như thế, trước người con trai cũng là thợ săn của mình, linh hồn ông ngoại chắc chắn đang ở trên mộ. Trong thôn, ánh lửa cháy sáng rừng rực, tiếng la hét nổi lên âm ỉ bốn phương, tiếp đó có một hàng bó đuốc đi ra khỏi đầu làng. Cậu tôi sụt sịt khóc, nhìn những bó đuốc đi theo hướng chân dốc, cậu bảo:

- Họ đã phát hiện được sói.

- Cậu ơi, cậu bảo sói mít tinh biểu tình, vì sao chúng lại tập trung ở Hùng Nhì Xuyên?

- Có ma mới biết được! - Cậu nói - Có lẽ vì có anh ở Hùng Nhì Xuyên đấy!

- Vì cháu ư? - Tôi hỏi - Lẽ nào chúng không biết cháu ở cùng với cậu?

- Cậu bây giờ là cái thá gì...

Nói rùa thì rắn đến, sợi dây thừng thường hay đứt ở chỗ nhỏ, trong lúc chúng tôi nói chuyện ở đây, thì sói ở cách chúng tôi không xa. Ba con sói, sáu con mắt xanh lè chột sáng chột tắt ở trong rừng cây bách ngàn cành trước chân dốc. Những đốm sáng xanh này đầu tiên di chuyển về phía chúng tôi, sau đó rẽ sang tay trái, nhưng rồi không bao lâu sau lại di chuyển về phía chúng tôi. Tôi nhìn thấy hai con sói to bảo vệ một con sói nhỏ đi ở giữa, chúng đi theo một bờ đất, còn đám người đuổi sói đang hò hét thì đã đến chỗ cua dốc khe núi. Cậu cầm súng vọt qua người tôi, nằm trên đồng đá lộn xộn trước mộ, mồm hét ra một tiếng kéo dài, tiếng hét này khiến tôi rợn người nổi gai ốc. Ba con sói cùng một lúc đứng sững lại. Tôi nhìn thấy chú sói con ngồi bệt ra đất, toàn thân run lẩy bẩy, kêu ú ú. Thật giống như nằm mơ, mà lại hoàn toàn thực tế, hai con sói to cùng một lúc quỳ chân sau, còn chân trước giơ lên thành hình vòng cung. Chúng làm thế là xin được tha. Con ở bên trái cao to, con bên phải nhỏ hơn một chút, mình bám đầy bùn đất, một chân trước giơ lên xin tha đang chảy máu, hình như xương đã bị gãy. Hai con sói khe khẽ kêu rên như phụ nữ khóc, con sói bị thương còn dùng răng ngậm vào cổ chú sói con tha lên đặt xuống, tiếng kêu nhỏ mảnh, gấp gáp... Cậu tôi nhìn chúng chằm chằm, lúc này chúng hoàn toàn có thể quay đầu chạy trốn, bởi vì cánh đồng rộng bát ngát, nhưng chúng lại tỏ ra ngoan ngoãn trước mặt cậu, dường như con đường sống của chúng chỉ hẹp bằng cái lỗ nhỏ, cậu đã canh giữ ở đó, vạn quân khó thoát. Tôi nắm chặt cái xẻng sắt, chằm chằm nhìn thế cầm cự giữa cậu và sói, cuối cùng cậu liếc nhìn phần mộ ông ngoại một cái, rồi nhắm thẳng vào tôi.

Tôi khẽ nói:

HOÀI NIỆM SÓI

- Tha cho chúng, cậu ạ!

Tay cầm súng của cậu rỏ ra, nòng súng chạm đất, người cậu chao đảo, cây súng như cái gậy chống đỡ người cậu.

Đám người đuổi sói đã xuất hiện trước cánh rừng bách ngàn cành, giữa lúc khẩu súng của cậu đỡ thân cậu như một cây gậy, tôi đã nhìn thấy ba con sói đưa mắt nhìn nhau, rồi ba cái đầu cụng vào nhau một cái, lập tức chúng chạy lên dốc ở đằng sau chúng tôi. Nhưng chú sói con đi chậm, hai con sói to đã nhảy lên một bờ ruộng bậc thang, còn chú sói con nhảy lên lại rơi xuống, lại nhảy lên, lại rơi xuống. Hai con sói to lại quay đầu nhảy xuống, một con ngoạm vào gáy sói con nhảy lên bờ. Đám người đuổi sói đã trông rõ toàn bộ cảnh tượng đó, cùng reo hò ầm ỉ: Sói! Sói! Họ gọi cả tên cậu tôi. Cậu tôi đứng trơ như phỗng không nhúc nhích. Con sói bị thương đặt sói con lên bờ, réo hồng hộc, húc mạnh vào con sói to kia, con sói to liền ngoạm vào gáy sói con, nhưng không đi ngay. Con sói bị thương lại rống lên một chuỗi dài, nhảy ào xuống bờ, xông thẳng vào đám người đang đuổi đến, làm cho mấy người đằng trước đang đuổi gấp bỗng chốc không đứng lại kịp, ngã ngổ xuống đất, bó đuốc vàng tứ tung rồi tắt ngấm. Tôi cứ há mồm trợn mắt trước cảnh đó, máy ảnh đã giơ lên, song lại quên bấm, cho đến lúc con sói quay người chạy sang cánh đồng bên trái khi đuốc tắt, tôi mới kịp chụp nửa thân sau của nó. Khi quay lại chụp con sói ở bờ ruộng, thì nó đã chạy mất.

Một số người vội vàng đuổi theo con sói bị thương, một số khác thì chạy lên dốc. Những người chạy lên dốc gặp những thửa ruộng bậc thang liên tiếp nên trèo hết sức khó khăn, nhưng sói chân trước ngắn, chân sau dài, chúng lao lên dốc như ngựa phi đường cái. Số người này liền rút xuống dốc, giận dữ vây chặt tôi và cậu.

GIẢ BÌNH AO

- Phó Sơn! Phó Sơn! Tại sao anh không bắn? Anh định tha cho ba con sói ấy có phải không?

Cậu tôi sa sầm nét mặt, móc túi lấy thuốc ngậm vào mồm, nhưng không tìm thấy diêm.

- Không phải cậu tôi định tha! Chúng tôi vừa phát hiện thì các anh đã đến. Dựa vào đâu mà nói cậu tôi đã tha sói?

Chiều nay, khi dân bản vây hãm tôi, cậu đã đứng ra giải vây cho tôi. Bây giờ, cậu hoàn toàn có thể dẹp yên số người này, song cậu vẫn im lặng. Nếu cậu tôi oai phong sáng suốt không tha cho sói thật, thì sẽ tranh luận đến nảy lửa, đằng này cậu lại im lặng trước lời chỉ trích là mình sai trái, người làng chắc chắn sẽ đánh giá cậu như vậy. Sự im lặng của cậu như đổ thêm dầu vào lửa, bọn họ xĩa tay vào mũi cậu mắng nhiếc, nhổ bọt phì phì như mưa vào mặt cậu tôi.

- Anh tránh xa ra, người thành phố ạ, ở đây không có chỗ cho anh nói đâu!

Có ai đó hích mạnh cánh tay vào tôi, tôi trượt chân ngồi phịch xuống đất.

- Súng của anh đâu? Súng của anh đâu?

Súng bị người ta giằng mất, miệng nòng súng bị bùn đất bịt kín.

- Anh không phải đã tha cho sói là gì? Anh là thợ săn, thợ săn lại coi súng là cái gậy à? Chúng tôi dồn sói đến đây, rõ ràng nhìn thấy anh đứng trước mặt sói, vậy mà anh đã để cho nó chạy mất, anh còn là thợ săn không? Anh còn là người Hùng Nhĩ Xuyên không?

Tôi châm thuốc cho cậu, nhưng cậu không chùi những vết nước bọt bám trên mặt.

- Chúng thực rồi nhé, anh ta đã bán rẻ chúng ta, nhất

HOÀI NIỆM SÓI

định anh ta đã tham gia đưa sói mới từ ngoài vào! Để có một tí chút chức vụ ở Châu Thành, anh ta đã thả sói vào hại chúng ta!

Một ông già xô đến túm cổ áo cậu, hạch sách:

- Có phải thế không? Tại sao anh không trả lời, hả? Tôi trông thấy anh lớn lên ở đây, chỉ mong anh bảo vệ chỗ mình đây, thế mà anh lại như vậy à?

Ông già cứ lắc mạnh cậu, cậu y như một cái cây trong tay ông già, quả, lá, thậm chí cả cành trên cây gãy rụng sạch. Ông già cần cậu giải thích, phản kháng, nhưng cậu cứ nín lặng để mặc cho ông già lắc tùy ý. Điều này đã khiến ông già càng giận dữ, ông giơ quả đấm định nện cho cậu một phát, nhưng quả đấm sắp sửa giáng vào mặt cậu thì đột ngột dừng lại, ông quì sụp xuống trước mộ ông ngoại tôi, vỗ bồm bộp lên mộ mà nói:

- Anh Đắc Mậu ơi, anh nhìn mà xem, thằng con của anh đây, thợ săn của Hùng Nhị Xuyên mình đây, nó bôi tro trát trấu vào mặt ông bà tổ tiên mình đây này!

Cậu tôi cầm súng cúi đầu đi về nhà.

- Phó Sơn, mày là thằng mất dạy! Chú Tám ngần ấy tuổi đầu rồi mà mày không thêm dờ chú được một bước, lại còn bỏ đi ư? Mày đi đâu hả? Có giỏi, mày cứ cút khỏi Hùng Nhị Xuyên, cho dù có bị sói ăn thịt hết, chúng tao cũng không trông mong gì ở mày. Mày cút đi, cút thật xa, cho rảnh mắt!

Cậu tôi không bỏ thôn ra đi, cậu về nhà mình, tôi đi theo cậu.

Cái khóa cửa nhà cậu đã han gỉ. Cậu thò tay lên bậu cửa lấy chìa khóa, không thấy chìa khóa đâu, xoảng một cái, báng súng nện vào then cửa, then cửa không bật ra, mà bật

lại đẩy cậu lùi một bước. Cậu chồm tới, đập tới tới như lên cơn điên. Xoảng! Xoảng! Xoảng! Tiếng đập thình thình, cánh cửa mục vỡ tung ra từng mảnh. Đây là ngôi nhà đất ba gian không có sân, ở gian giữa có một chiếc tủ gỗ, trên nóc tủ đặt tám ảnh chân dung của ông ngoại. Hai bên tám ảnh có đến bảy tám cái lọ sành màu đen, lưới nhện chằng ngang dọc giữa tám ảnh và lọ sành, dệt thành một tấm màn che mỏng. Trước tủ gỗ là cái bàn vuông tróc sơn lốm đốm và một cái ghế dựa gỗ gãy hai chân. Phía đông là sàn bếp. Tường đất trên sàn bếp đóng cọc gỗ kê ba lớp gỗ tấm, xếp chai lọ và chậu đen sì. Khi chúng tôi vào, một con rắn trắng nằm cuộn tròn ở trên tám gỗ tầng hai, sau đó nó bò chậm chạp từ tám gỗ đến góc tường, rồi men theo góc tường lên xà nhà và mất hút. Phía tây là một cái giường lò to rộng, chăn nệm gấp xếp ở đầu giường, vỏ chăn may bằng vải hoa bông to phủ một lớp bụi, bông hoa lơ mơ; còn trên chiếu cói vẫn chữ nhân vết chân chim, thành một hàng chữ “cá”. Ngược mắt nhìn lên, cửa chữ “cát” ở tường chái không đút nút bằng rơm, hoặc trước đây có, nay đã rơi mất, ánh sáng rọi vào thành vệt trắng, trông chữ “cát” rõ mồn một. Vừa vào trong nhà, cậu tôi liền ngã người nằm ngủ trên chiếc chiếu cói. Cậu không nói chuyện với tôi, tôi cũng không dám hé miệng nói gì với cậu. Ngồi bên cạnh ngọn đèn dầu vừa thấp, tôi ngoái đầu liên tục nhìn lên xà nhà, cứ sợ con rắn trắng đột nhiên từ xà gỗ rơi xuống.

Bên ngoài vắng vắng tiếng người láo nháo, trong nhà đàn muỗi kêu vo ve. Tôi ngồi trong ngôi nhà rách nát ngột ngạt hơi độc, lòng trăm mối tơ vò. Đến bước này, thật hối hận cho chuyến đi Thương Châu lần này. Tại sao tôi bỗng dưng sôi máu lên xin đi chụp ảnh cho mười lăm con sói? Tại sao lại gặp cậu, để có dịp về thăm quê bà nội? Lẽ nào đây là

thần khiến quỷ sai, là duyên phận và số mệnh? Nhưng chính là vì tôi mà mười lăm con sói không những không được giữ gìn bảo vệ, mà ngược lại, chẳng còn lại mấy con, đã thế tôi lại đẩy cậu tôi oanh liệt một đời vào tình cảnh lúng túng khó xử thế này. Đêm nay, con Phú Quý bị thương, Mục Lôi cũng bị thương. Bây giờ, chắc Mục Lôi đã được băng bó từ trạm xá trở về ở nhà cậu lớn. Anh ấy có đau lắm không? Chắc là đang mong cậu và tôi đến thăm đây! Còn cậu lớn ở nhà phải bảo vệ bọn trẻ con, trông nom Mục Lôi và Phú Quý, chắc ông chưa biết em mình bị sỉ vả thậm tệ, càng không thể biết chúng tôi đang ở ngôi nhà dột nát lâu ngày không có ai ở này! Còn nữa, hai con sói một to một nhỏ kia liệu có chạy thoát không? Nếu chúng chạy thoát, thì con sói bị thương dẫn người ta chạy sang bên trái chắc chắn sẽ bị truy đuổi đến cùng...

Người tôi bị muỗi cắn nổi lên vô số mụn đỏ. Tuy tôi luôn tay xua đánh, nhưng muỗi không chết được bao nhiêu, mà mình lại bị đau. Tôi nghĩ, cứ thế này đến sáng thì mình bị ăn hết, trong đầu bỗng hiện lên một bộ xương, như con bò đã nhìn thấy ở trong quán cơm Đèo Anh Hùng. Ngọn đèn dầu nhấp nháy làm cho căn nhà như rung rinh đung đưa, tôi có cảm tưởng khẩu súng sẵn dựa ở tường cũng mềm cong đi. Cậu khê trở mình, tôi cứ lo cậu ngủ say, muỗi cắn cậu nhiều hơn. Tôi xách đèn đi tới xua muỗi cho cậu. Trên chân, trên đùi, trên cánh tay và trên mặt cậu, muỗi bám một lớp đen ngòm. Muỗi tập trung đốt ở những chỗ đó, tôi nhìn rõ thân mấy con muỗi lép kẹp cứ hồng dần lên, màu hồng càng ngày càng đậm, thân muỗi mỗi lúc một béo ú. Tôi giơ tay vỗ một cái, muỗi rào rào bay lên, những con hút no máu, mọng quá không bay nổi, tôi miết tay một cái, bụng chúng vỡ hết, máu chúng chảy lẫn máu của cậu. Cậu nói:

- Khỏi cần xua muỗi cho cậu, da thịt cậu muỗi có đốt đến mấy đi chẳng nữa cũng không nổi sần đâu.

- Cậu còn thức à? - Tôi thấy trên người cậu không có mụn thật - Đã không ngủ được, cậu ngồi dậy nói chuyện, cơ thể hoạt động thì muỗi đỡ cắn hơn.

Khi cậu từ trên giường lò đứng xuống đất, thì chân bỗng nũn ra không đứng nổi, người xiêu đi, cậu giơ tay đỡ theo bản năng, nhưng lạ quá tay cậu chưa chạm tường, đầu đã va vào vách cộc một tiếng.

- Sao thế cậu?

- Có thể bệnh cậu tái phát. - Cậu trả lời.

Tôi đỡ cậu ngồi ở mép giường, đúng là cổ chân cậu nhỏ đi một cách đáng sợ. Bệnh gì thế nhỉ? Nói teo đi là teo ngay thế này sao? Tôi lo lắng thật sự, cậu đã từng bảo bệnh của cậu cuối cùng sẽ teo cơ bắp toàn thân rồi tê liệt. Bây giờ đã đến lúc rồi hay sao? Tôi cứ khịt khịt mũi, nước mắt lưng tròng rỏ xuống chân cậu.

- Anh khóc làm gì, buồn chán thêm!

Trong lối ngõ, tiếng bước chân hối hả, tiếp theo là tiếng người lão nháo. Tôi nghe ai đó hỏi:

- Hấn ta về nhà rồi ư?

Tiếng người khác trả lời:

- Hấn còn mặt mũi nào mà về nữa?

Tiếng nhỏ bọ phù phù, tiếp theo có cái gì đó ném rào rào vào cửa. Tôi cảm thấy thất vọng đối với người ở thôn này. Tại sao họ thế nhỉ? Tôi đứng lên định xông ra, nhưng cậu tôi đã hắng lên một tiếng ra hiệu tôi đứng lại, rồi thối tất đèn đầu.

Thức đến sáng, tôi ra mở cửa, trên cánh cửa, trên hiên nhà và trên tường ngáp ngựa gạch đá, nước tiểu, phân người. Tôi không dám cho cậu biết hành vi có tính chất làm nhục thế này, vội vàng quét dọn. Tôi giơ chân đá một cục phân vàng quánh, đã không đá trúng, lại còn trượt chân ngã đè lên nó. Cậu lớn hốt hải chạy sang, ông bảo: Quả nhiên các anh ngủ ở nhà cũ, nhà cũ đã lâu lắm không có người ở, tại sao không sang bên kia ngủ? Ông hỏi tôi có biết Mục Lôi bị thương không, năm ngón tay trái chỉ còn ba. Có biết nửa đêm, một con sói bị đuổi chạy vào lò gạch bỏ hoang không, con sói cùng đường điên tiết lên cắn xé người đuổi, cào bị thương ba người, người nặng nhất bị cắn mất một mảng thịt mông, lòi cả xương ra. Con sói đã bị đám đông đánh chết.

- Cậu anh đâu? - Cậu lớn hỏi - Dân chúng nhao nhao bảo cậu anh tha sói phải không? Sói hại bà con thành thế này, cậu anh tha sói thì người ta giận dữ là phải. Cậu anh là người thường thì chẳng sao, đằng này là thợ săn, người anh hùng đánh sói bỗng trở thành kẻ tha sói, cây sống nhờ vỏ, người sống nhờ mặt, liệu cậu anh còn ở lại thôn được không? Tôi còn làm trưởng thôn được không?

Tôi vội vàng ngăn cậu lớn. Tôi xin cậu lớn đừng ép cậu tôi, cậu tôi đang ốm, chân tay bủn rủn, nằm liệt trên giường. Giữa lúc ấy, một đám đông rầm rập kéo vào, đi đầu là Mục Lôi, theo sau Mục Lôi là những người bị thương quán bằng ở đầu ở thân, sau nữa là ba xác sói kéo lê bằng móc sắt. Con Phú Quý cũng thất thế kéo lê một chân đến. Tôi chắn ở ngay cửa ra vào:

- Các người định làm gì?

Bọn họ nói:

- Chúng tôi đến đòi súng.

- Súng do chính quyền duyệt phát cho cậu tôi, các người có tư cách gì mà đến đòi súng?

- Súng sẵn là để bảo vệ người hay là để bảo vệ sói? - Bọn họ nói - Anh cũng nên nhìn đây này, sói gây tổn thương ngần này con người, anh tưởng sói là chó là mèo phải không? Chúng tôi đã đánh chết sói, đây là ba con sói, còn một con bị băm ra rồi. Bây giờ vẫn còn ba con. Chúng tôi không có súng, biết không hả? Chúng tôi phải có súng!

Tôi chỉ vào Mục Lôi:

- Mục Lôi, anh cũng đến ép đội trưởng của anh hả?

Mục Lôi đáp:

Tôi không ép anh ấy, nhưng anh ấy cũng phải trông ngón tay tôi đây này!

Anh ta móc túi lấy gói giấy để lên hè, trong gói giấy có hai đốt ngón tay đã héo quắt bầm đen, giống như hai củ cải ướp.

Tôi bỗng sững sờ, ngón tay Mục Lôi đứt thành thế này thật sao?

- Phó Sơn, anh ra đây! Tại sao không ra hả? Anh thành đàn bà rồi phải không?

Người làng bắt đầu hò hét giận dữ. Tôi dặng hai chân đứng trước cửa, tôi không còn sợ gì hết, tôi thà để người ta đánh, chứ quyết không để họ xông vào trong nhà. Tôi nói:

- Cậu tôi đang ốm, nằm trên giường, không đi đâu được nữa!

- Ốm à? - Dân chúng hỏi - Anh ta ốm thế nào? Lúc này mà ốm sao?

- Cậu tôi ốm thật mà! Cổ chân cổ tay teo nùn cả, không sao đứng lên nổi... Không tin cứ hỏi Mục Lôi, Mục Lôi có thể

làm chứng. Mục Lôi, Mục Lôi, anh câm à? Tại sao anh không đứng ra làm chứng?

Mục Lôi nói:

- Đội trưởng mắc bệnh ấy thật mà!

Nhưng, cái mồm thối của Mục Lôi đã chuốc lấy tai họa. Có lẽ anh ta vốn có ý định gỡ tội cho cậu tôi, song ngày thường cái mồm cứ toang toác quen rồi, thế là anh ta bảo cậu tôi bị bệnh này lâu rồi, bệnh rất nặng, nặng tới mức liệt dương, không còn khả năng sinh đẻ nên không lập gia đình. Mục Lôi nói như thế, dân làng kêu ồ lên một tiếng, họ hí hửng mừng thầm. Họ bảo, thì ra con rùa Phó Sơn không phải đàn ông! Ha ha! Anh ta không phải đàn ông, thảo nào anh ta không làm được việc của đàn ông.

Rồi lại có người hét to:

- Phó Sơn! Ngay đến tư cách đàn ông anh cũng không có, còn nói gì đến làm thợ săn? Anh giao lại súng, giao lại súng ngay!

Tôi lao đến, đâm vào mặt Mục Lôi. Mục Lôi không ngờ tôi lao vào anh ta, vội vàng giơ tay ra đỡ, nhưng cánh tay bị thương đã làm anh ta đau đớn ngã ngổ xuống đất. Cửa sổ đánh rầm một cái rồi mở toang, cậu tôi đứng trên giường lò, tay cầm súng. Không biết người ta sợ hãi bởi trông thấy chỉ qua một đêm, cậu tôi gầy rộc hẳn đi, hay là bởi cậu tôi cầm súng dữ tợn như hung thần, đã khiến ai nấy khiếp vía, dám người ào ào lùi về sau mấy mét, xôn xao hỏi:

- Phó Sơn, anh định bắn chúng tôi hả?

Từ trên giường lò, cậu tôi phóng hai chân, nhảy qua bệ cửa sổ, đứng trước cửa ra vào. Vai cậu để trần, viên ngọc kim hương đeo trước ngực, trên lưng đeo bài vị của ông ngoại tôi,

GIẢ BÌNH AO

vết sẹo như cái đinh tán bằng đồng ánh lên màu đỏ chói, cậu đi ra ngoài. Tôi đỡ cậu, cậu đẩy tôi ra xa ba bước.

- Cậu ơi, cậu định đi...?

- Cậu là thợ săn!

Đầu tôi choáng váng, cậu đã bị dân chúng kích động, đã thỏa hiệp với họ. Tôi nhận ra mình đã phạm sai lầm ghê gớm. Rút cuộc cậu là người đã nửa đời sống bằng nghề săn bắn, rút cuộc cậu vẫn là người có thâm thù truyền kiếp với sói ngay từ lúc mới sinh ra. Cậu nín nhịn chẳng qua là do tôi khuyên can, tôi đấu tranh trên đường đi, nhưng tôi lại coi cậu là thần bảo vệ giữ gìn sói thật sự. Tôi bỗng chốc cuống lên, vừa khóc vừa gọi:

- Cậu ơi, cậu ơi! Cậu không đi được, mười lăm con sói chỉ còn lại ba con!

- Đánh bỏ mẹ thằng cha người thành phố này đi! Người thành phố sống tự do thoải mái, chỉ muốn bảo vệ sói, chứ có đứa nào bảo vệ chúng ta đâu? Thằng chó đểu này đã mê hoặc, đã bỏ bùa Phó Sơn đấy! Trói nó lại, trói lại!

Một trận đấm đá túi bụi trút xuống như mưa, tôi bị đánh ngã dúm dúm, hai tay tôi ôm đầu gối xồm trên đất. Lập tức có ai đó ở đằng sau kéo tôi bật ngửa, tóc tôi bị túm, quần áo bị xé toạc, bao nhiêu là cặp mắt đỏ ngầu và hàm răng nghiến ken két nhao nhao ở trước mặt, một bãi đờm đặc sệt nhỏ vào sống mũi tôi. Cuối cùng tôi bị trói vào cây thị trước cửa bằng một sợi dây thừng. Tôi cứ gào cậu tôi thật to, cậu tôi quay lại nhìn một cái, không cứu tôi, ngay một câu ngăn chặn cũng không. Tôi vẫn cứ gào lên:

- Chỉ còn ba con sói!

Đám đông ha ha cười rộ lên.

HOÀI NIỆM SÓI

Ngày hôm nay, bầu trời âm u, cậu tôi cầm súng dẫn toàn bộ dân chúng Hùng Nhĩ Xuyên đi đuổi giết ba con sói bị phát hiện nhưng đã chạy thoát. Tôi bị trời vào cây thị không biết làm thế nào, khi mọi người đi hết, cậu lớn đã cỡi trời cho tôi. Con mèo Thúy Hoa ở lại với tôi. Mục Lôi và Phú Quý vẫn bám theo cậu. Tôi đã thất bại hoàn toàn, từ một kẻ có tấm lòng cao cả bảo vệ môi trường sinh thái, tôi bỗng nhiên trở thành một tên tội phạm, tham vọng được nổi tiếng vỡ tan như bong bóng xà phòng. Tôi không chỉ trở thành trò cười cho thiên hạ lúc trà dư tửu hậu, mà tệ hơn còn phá hoại qui hoạch bảo vệ môi trường sinh thái của ủy ban hành chính Thương Châu, dẫn đến sự diệt chủng của sói ở Thương Châu. Tôi dẫn con Thúy Hoa để nó đi tìm chủ của nó, nó không đi, có lẽ nó cảm thấy tôi đáng thương, có lẽ nó biết nhờ cuộc săn sói này, chủ của nó sẽ không đau đầu nữa. Nó nằm trên vai tôi, gờ chân khê lau nước mắt cho tôi.

- Thúy Hoa, Thúy Hoa, - tôi nói - mày bằng lòng đi theo ta chứ?

- Meo! - Nó kêu lên một tiếng.

Tôi ôm con mèo vào lòng, tháo ngọc kim hương trên cổ mình đeo cho nó. Tôi vừa bế nó vừa khóc. Càng khóc, tôi càng xót xa, bật thành tiếng. Nhưng không có ai để ý đến tôi, tôi khóc mệt rồi, liền ngủ gật, trong khi ngủ đã nằm mơ. Giấc ngủ rất ngắn, song giấc mơ thì dài. Tôi mơ mình đang đi trên thị trấn Hùng Nhĩ Xuyên, đi đến một cái dốc thoải thoải, dưới dốc có con mương, trên mương lát đá phiến xanh. Tôi đứng trên bờ mương nhìn thấy một cái hang dưới vách đất xa xa, miệng hang tối om. Tôi đang nghi nghi trong hang có người, hoặc lợn dê gì đó, thì một chuyến xe khách dừng lại trên đường cái, một đám người chen nhau lên xe.

Tôi cũng chen lên xe trong đám người đó. Trước mặt tôi là một phụ nữ mặc váy kiểu tây bó sát người, chiếc váy này y hệt kiểu váy của vợ tôi. Chị ta không sao lên được xe vì váy chật quá, liền thò tay cởi cái cúc ở đằng sau váy, nhưng chị ta lại cởi nhầm khuy cúc quần tôi. Chị ta vẫn không lên nổi, lại thò tay cởi cái cúc thứ hai trên váy, nhưng vẫn lại cởi nhầm cái cúc khác trên khuy quần tôi. Tôi liền đỡ hông chị ta đẩy một phát lên xe. Chị ta đâu có cảm ơn tôi, quay phắt lại chửi: Lưu manh! Tôi cúi tiết hỏi: Ai là lưu manh? Chị cởi quần của tôi ra thế này, mà lại nói tôi là lưu manh ư? Lúc này, cửa xe khép lại, chị ta đã ở trên xe, còn tôi vẫn ở dưới xe, xe chuyển bánh. Còn rất nhiều người không lên được xe, họ cất tiếng chê cười tôi, lại thấy tôi khoác máy ảnh liền xúm lại nhìn. Từng người thay nhau nhìn vào ống kính. Lạ quá đi mất, khi nhìn, người nào cũng chui vào trong máy và một tấm ảnh được nhả ra ở đầu máy bên kia, người nào cũng thành giấy mỏng. Tôi nghe thấy họ nói: Tôi phải về, phải về. Tờ giấy mỏng lại vào máy ảnh và đi ra ở phía đầu ống kính, lại trở thành người. Thế là ai cũng bảo máy ảnh là con ma, bèn xông vào đập máy ảnh, máy ảnh bị đập vỡ tan nát... Tôi đã ngủ mơ như thế, lúc tỉnh dậy, tôi vội vàng nhìn chiếc máy ảnh ở bên người, nó vẫn còn nguyên vẹn. Tôi nghĩ bụng, sao mình lại nằm mơ ban ngày thế nhỉ? Liệu có phải nó ám chỉ tôi phải rời ngay thị trấn Hùng Nhĩ Xuyên? Tôi liền đứng lên ra ngoài thôn, quyết định ra đường cái đón xe đi khỏi Hùng Nhĩ Xuyên, đồng thời đi khỏi Thương Châu vĩnh viễn.

Ở đầu thôn, một con lừa không ai dắt đang chạy trên đường mòn giữa cánh đồng. Con lừa chở một con sói chết trên lưng. Con sói bị đạn bắn xuyên thủng từ mắt trái sang phía sau tai phải, tạo thành một lỗ to đang chảy máu trên

HOÀI NIỆM SÓI

lưng con lừa, rải thành một vệt những đốm máu trên đường. Tôi không chụp ảnh con sói này. Đi qua gác chuông, một đám người lại vác một con sói chết nữa, có lẽ những người công sói định mổ bụng lột da nó trên vách đá gác chuông, họ lấy dây thừng tròng vào cổ con sói chết, treo nó lên chiếc cọc gỗ chôn trong vách đá. Bầy trẻ con reo hò hí hửng, định bẻ mấy cái răng sói, răng sói dài mài phẳng mặt cắt, có thể khắc thành con dấu. Con Phú Quý cũng đi theo đám người này. Nó chợt buồn đái nên chạy sang một bên, choãi chân ra tè; cái chân bị gãy sưng to như củ cải, vậy mà vẫn cố chạy, tới mức thoi cả chim ra. Tôi hỏi:

- Phú Quý, Phú Quý! Con sói này và con sói mà lừa đang công đều do cậu tôi bắn phải không?

Phú Quý đáp “gâu” một tiếng. Tôi mắng:

- Mẹ kiếp, đồ tay sai! Đi theo bọn tao dọc đường, mày không biết bảo vệ sói ư? Mày làm tay sai thế à?

Phú Quý đáp: “Không!”, rồi đánh một cái rầm rồ to, mùi thối xộc thẳng vào mũi tôi. Nó giơ chiếc chân gãy lên. Tôi bảo:

- Mày gãy chân là đáng đời! Tại sao sói không ăn thịt mày nhỉ?

Con Phú Quý xô đến trước tường đá, cắn chặt đuôi con sói đang treo trên cọc gỗ rồi rút mạnh một cái, con sói rơi xuống, nó cắn đứt luôn chân trước ở bên trái của con sói.

Trời bắt đầu có tiếng sấm, một đụn mây đen trên đỉnh núi xa xa đang bay đến vùn vù trên bầu trời thôn bản và dừng lại trên đỉnh đầu tôi. Tôi biết sắp có mưa. Quả nhiên mưa rơi xuống lộp độp, những giọt mưa to bằng đồng xu vỗ xuống mặt đất rào rào như đạn bắn. Đám mây đen này chắc chắn có linh hồn con sói đã chết. Tôi mong trận mưa này

càng mưa càng to, mưa to thì người ta sẽ không đuổi diệt sói nữa. Vậy thì Thương Châu vẫn còn một con sói. Chỉ cần có một giống sói, tôi có cảm giác con sói này là con sói cái, trong bụng sói cái có một sói con, thì sói sẽ không tuyệt chủng. Mưa to thật, những người lột da sói và dám trẻ con đều phải vào gác chuông tránh mưa, chỉ riêng tôi và con Thúy Hoa vẫn đứng ngoài trời mưa. Tôi bảo: Mưa đi, mưa đi, mưa dao cũng được!

Nhưng cuộc vây bắt con sói cuối cùng đã không vì mưa mà dừng lại. Dân chúng Hùng Nhĩ Xuyên đúng là hóa điên cả rồi. Trai gái ở bốn thôn, có cả bọn trẻ con, đều được trang bị khí giới, từ bốn góc của thung lũng sục sạo như rải thảm vào thôn giữa. Những người lột da sói ở gác chuông liên gióng chuông lên, ở tất cả khắp nơi lập tức nổi lên tiếng chiêng trống, tiếng thúng mủng xoong chậu và cả tiếng súng hỏa mai. Tôi và Thúy Hoa chạy qua bãi trống, đến đứng ở dưới gốc cây hòe cạnh đường cái. Tiếng súng lại nổ giòn mấy phát. Tôi cảm thấy tiếng súng ấy như bắn vào mình, toàn thân lỗ chỗ vết đạn. Con Thúy Hoa cứ ôm chặt cổ tôi. Tôi nói:

- Cậu ơi! Bắn đi! Các người cứ việc bắn thả sức, con sói cuối cùng này có tránh được cái chết không là còn tùy vào số mạng của nó.

Trên đường cái thường xuyên có người đi tuần tiểu căng thẳng, cứ tốp năm tốp ba, tay cầm khí giới. Nhìn thấy tôi, họ cứ tỉnh bơ. Tôi ngồi xổm ngay tại chỗ hút thuốc, sờ mó máy ảnh, chụp một vài kiểu những con người hung dữ này. Trong đầu tôi nảy ra một ý nghĩ: Không triển lãm ảnh sói được, thì tại sao mình không tổ chức trưng bày những ảnh chụp bắt giết sói.

Tôi quay đầu nhìn về phía trước ở mé trái, một cảnh

tượng khiến tôi vô cùng ngạc nhiên, cứ há hốc mồm đứng sững: Cách xa tôi khoảng một trăm mét, đoạn từ đường cái đến ruộng lúa có một cái dốc đất nhỏ thoai thoải, dưới dốc là con mương, trên mương lát đá phiến xanh làm cầu, giống y hệt cái dốc tôi đã gặp trong mơ! Nhưng ở xa xa không có vách đất và hang đất, cũng không có xe ca đi qua. Giữa lúc này, có một ông già từ bờ ruộng rẽ lên dốc đất, đường dốc mưa trơn nhớt nhấp. Ông già trượt chân ngã, nhưng ông không chống hai tay đỡ người mà cứ khư khư ôm chiếc nón lá trên đầu. Nón lá rách tả tơi, bộ quần áo rộng thùng thình, ông già bò đứng dậy thì một chân bị cà nhấc, thất thểu đi đến chỗ tôi. Tôi vừa liếc nhìn ông già, vừa thay cuộn phim mới. Khi ông già đi qua trước mặt tôi, tôi thầm nghĩ: Tại sao chỉ có một mình ông, ông ấy không tham gia đội ngũ diệt sói ư? Ông đi một mình như thế, nếu gặp con sói bị xua đuổi phát khùng lên, liệu có nguy hiểm không?

- Ông ơi, ông ơi! - Tôi gọi - Ông ở Hùng Nhị Xuyên phải không?

Ông già làm như không nghe thấy, người lắc la lắc lư đi mau hơn, ông rời đường cái, rẽ vào một lối ngõ của thôn giữa rồi khuất hẳn.

Từ thôn Đông Bắc, một đoàn quân ào ào kéo ra, tiếng chiêng trống inh ỏi. Từ thôn Đoài Nam, thôn Đông Nam và thôn Đoài Bắc cũng lần lượt ủa ra các đoàn quân, tiếng trống chiêng vang vang đáp lại. Tôi hiểu bốn đoàn quân đã lùng sục khắp bốn thôn nhưng vẫn không tìm được sói. Rồi cậu tôi xuất hiện! Ôi, ai ngờ được, cậu tôi trong đêm qua như sắp chết, mà bây giờ bộ mặt hồng hào, chân tay khỏe khoắn, vai vác súng, hỏi:

- Có nhìn thấy không?

- Không!

- Nó không thể thoát khỏi lòng chảo này, bốn thôn kia không có, chắc chắn ở thôn giữa. Canh thật chặt từng cửa ngõ trong thôn, lần lượt lục soát từng nhà! Tử Minh, Tử Minh! - Cậu gọi tôi - Anh đi theo tôi chụp ảnh.

- Chụp ảnh ư? - Tôi đáp - Chụp ảnh con sói cuối cùng bị cậu giết như thế nào chứ gì!

Nhưng cậu cứ kéo phứa tôi đi vào một ngõ của thôn giữa, không giải thích mô tê gì hết. Tay cậu cứng như gọng kìm, nắm tay tôi đau buốt. Lối ngõ trống tuênh trống toàng, ở chỗ rẽ xa xa có một cây to, dưới cây có một cái cối xay.

- Lục soát từng gia đình, cả chuồng gà chuồng lợn, cả chum nước, hầm chứa khoai lang. Sói xảo quyet ghê lắm, chỗ không thể nấp thì nó lại nấp ở đó.

Cậu tôi hò hét chỉ huy, dẫn một tốp người kéo vào một gia đình. Tôi ngồi trên chiếc cối xay, một số người không tìm ra sói ở nhà này, lại kéo sang nhà khác. Bọn họ ai cũng cầm cuốc thuổng, gậy gộc, dao quắm, nhìn thấy tôi, vẫn cứ hếch mũi lên hừ một tiếng. Chỉ có một chị phụ nữ vút cho tôi cây gậy. Tôi không cầm gậy, quyết ý rời khỏi đây. Nhưng tôi lại nhìn thấy một ông già địu một cái gùi từ chỗ ngoặt trong ngõ đi ra, ông hấp ta hấp tấp đi ra ngoài ngõ. Đó chính là ông già tôi gặp lúc nãy. Gia đình ông ở trong thôn này ư? Ông về nhà lấy gùi ư? Ông thất tha thất thểu, đi trong ngõ lầy lội cứ xiêu xiêu chực ngã, mà đang lúc xua đuổi sói, biết đâu sói xông ra bất ngờ, tay lại không có khí giới. Tôi nhặt gậy đưa cho ông:

- Này, ông ơi!

Ông già ngớ người, có phần hốt hoảng, nhìn tôi.

- Ông cầm lấy cây gậy này.

HOÀI NIỆM SÓI

Ông già cầm gậy, gật đầu chào tôi, nhưng cái mũ lá trên đầu rơi xuống, mái tóc ông còn đen lấm, chỉ có một nhúm trắng ở trán. Tôi và ông đi khỏi thôn.

Chúng tôi đi được độ chục mét thì cậu tôi từ một gia đình đi ra, cậu vốn định quay sang nhà khác, đi được năm sáu bước, đột nhiên lộn trở lại, hỏi:

- Này, ông già, ông không phải người Hùng Nhĩ Xuyên phải không?

Ông già đáp:

- Ô, tôi ở Bắc Sơn, sang thăm con gái.

Cậu tôi chăm chăm nhìn ông già, từng bước đi đến gần, cất tiếng hỏi:

- Thật không hả?

Cậu nhố mạnh một bãi nước bọt lên người ông già. Ông già ù té chạy, ngã huych ở đầu ngõ, khi bò dậy chạy tiếp thì hóa ra lại là một con sói, nó chui tọt vào một đường hào ở ngoài thôn.

Làm sao tôi ngờ được ông già là tinh sói giả dạng. Nổi xấu hổ và căng thẳng khiến tôi đỏ phừng mặt, cứ đứng ngây tại chỗ, ngay đến cậu cũng không kịp phản ứng. Cậu hét thật to: “Sói! Sói!”, rồi xách súng đuổi theo. Những người đang lục soát trong các nhà nhao nhao đổ ra ngõ, hỏi rối rít: Ở đâu? Ở đâu? Tôi vẫn đứng ở đó. Một người bước đến vỗ vai bảo: Anh phát hiện ra hả? Có sợ lắm không?

Mọi người rầm rập chạy ra ngoài ngõ, tôi cũng bị cuốn hút theo. Ra đến đường hào, bọn cậu tôi lục soát từng ụ đất, lại vượt qua hào, chạy ra một cánh đồng, tiếng hò hét rung chuyển ở đằng thôn giữa. Tôi vẫn đứng như phỗng trên đường cái, đi chẳng phải, không đi cũng chẳng phải, suốt nửa tiếng

đồng hồ cô đơn lẻ loi, toàn thân lại ớn lạnh. Mực Lôi tay trái quần băng đeo ở cổ cùng ba bốn người nữa từ một đầu thửa ruộng chạy xiên đến, hỏi:

- Anh có trông thấy một ông già không?

- Không! - Tôi trả lời.

Tôi nhìn thấy một vết xước bị cào chảy máu trên mặt anh ta.

- Bây giờ thì anh biết rồi chứ! Sói thành tinh đáng sợ biết chừng nào. Tay tôi bị tinh sói nó dớp đấy!

- Còn anh không biết là cái gì giả dạng, đầu đã đau đến thế, tay cũng bị thương mà còn chạy như điên nữa!

- Tay bị thương, nhưng không đau đầu nữa, không đau nữa, thật đấy!

Bỗng anh ta nhảy một phát, vọt lên đứng trước mặt tôi:

- Bí thư này, anh có tát vào mặt tôi, tôi cũng không trách đâu. Tôi bảo anh nhé, nếu anh không muốn chạy thì đi mà cắt tóc, hiệu cắt tóc trên phố thôn giữa có một con phèo xinh đáo để! Tôi không sợ đó cũng là tinh sói giả dạng đâu!

Anh ta cười một cách quỷ quyệt, dẫn tôi người chạy tiếp. Tôi đứng một mình ở giữa đường, tự dưng thấy chán chường, chân bước đi đến phố thôn giữa thật. Tôi đâu có định đến hiệu cắt tóc, cứ nghĩ trên phố có điểm đỗ xe tạm thời, có thể đi nhờ xe ô tô qua lại, liền đi theo đường đến cầu đất trước phố. Trời đột nhiên sáng bùng, con Phú Quý sữa gâu gâu, sau đó tất cả chó trên thị trấn đều sủa ran lên, còn những con gà đang đi rải rác trên phố thì kêu quang quác, bay đậu trên vĩa hè các ngôi nhà ở hai bên mặt phố, xếp thành một dãy dài ngay ngắn, vươn cổ gáy. Nhiều người đứng gác trên cầu đã ngạc nhiên nhìn chằm chằm vào một chiếc xe máy đang

bình bịch phóng tới. Mọi người chặn xe máy dừng lại. Cậu tôi cất tiếng:

- Ngũ Phong, mau mau xuống xe! Đưa xe máy cho mình, phóng ra đầu đường đằng kia xem thế nào!

Chiếc xe máy dừng lại, anh chàng có tên Ngũ Phong bảo:

- Tôi đang có chút việc gấp, để tôi chở lợn đến trạm phối giống đã. Lát nữa, tôi sẽ đèo anh đi kiểm tra các nơi có được không?

Một món hàng bọc áo mưa đang để trên yên sau xe máy.

- Đến lúc này mà anh còn lo việc riêng sao?

Có ai đó chỉ trích Ngũ Phong. Ngũ Phong lúng túng khó xử quá, anh ta nói:

- Mà thì biết cái gì...

- Thế này nhé, đằng nào cũng tiện đường đi qua trạm phối giống, - cậu tôi bảo - cứ đèo mình đi. Trời, lợn cũng phải trùm áo mưa à, lợn chứ có phải vợ đâu mà sợ ướt?

Cậu tôi đưa tay lật áo mưa. Con lợn mặc áo mưa trên yên xe nhảy phắt xuống, lăn đi một vòng, bỏ áo mưa ra, thì lại là một con sói, nó sấn xổ lao vào cậu. Sự việc xảy ra bất ngờ, cậu tôi không kịp trở tay, mọi người cũng không kịp trở tay. Cậu ôm chặt sói vật lộn trên đất, khẩu súng văng sang một bên. Mọi người không ai dám lao vào, cứ đứng sờ nhìn có đến hơn mười giây. Tôi là người đầu tiên cảm thấy tính nghiêm trọng của sự việc, vội nhặt súng định cứu cậu, nhưng cậu và con sói cứ cuộn chặt vào nhau, không thể nổ súng. Mọi người cũng đã tỉnh táo lại, đổ xô vào, nhưng rất lúng túng, cậu và con sói quấn nhau, khi thì cậu đè lên sói, khi thì sói đè lên cậu. Tôi nghe thấy cậu vừa vật lộn vừa gọi: Tử Minh, Tử Minh! Tôi đáp:

- Cháu đây, cháu đây!

Cậu nói:

- Anh nhìn này, đây là con sói đã từng tha cậu, anh nhìn này!

Tôi vẫn chưa nhìn rõ. Sói và người đang vật lộn, từ đầu cầu lặn xuống đường cái, lại từ đường cái lặn vào mương nước cạnh đường. Rồi từ trong mương nước, cả hai đứng bật dậy, mồm sói cắn chặt vai cậu, máu chảy ròng ròng xuống vai, bắn tóe ra đất như hoa đào trong lúc vật lộn, còn cậu thì đẩy mạnh ra, lại lao vào ôm chặt nửa thân dưới của sói. Sói gồng lên hất cậu ra, hai tay cậu như gọng kìm nắm chặt da sói, mồm gặm vào lưng sói. Có ai đó thừa cơ cầm gậy thọc vào đầu sói, thọc vào mồm sói, nhưng sói đã cắn chặt đầu gậy, không sao rút ra nổi; ba bốn người xúm vào ấn cây gậy, mồm sói bị đẩy vênh lên. Cùng lúc đó có người hét: Chặt chân, chặt chân! Một nhát dao quắm lia vào chân trước sói, nó ngã quỵ xuống, vô số gậy gỗ tới tấp giáng xuống đầu sói. Mắt nó đã bị chọc mù, còn mũi thì đánh bẹp gí. Cậu vung tay một cái, nhát vỗ đập vào lưng sói, sói nằm bẹp xuống, rống lên một tiếng, thân co dúm lại. Bây giờ, tất cả mọi người đều xúm lại đánh sói. Con dao quắm phang vào đầu sói, dao quắm bật trở lại, lưỡi dao mẻ một miếng. Gạch đá ném loạn xạ vào sói, đầu sói dúi xuống bùn trong mương nước, bệt hẳn đi, mông dít sói chống lên, cái đuôi dài gơ cao như chiếc cán cờ. Mọi người lùi một bước bảo nhau: Đừng để đuôi nó quất vào! Nhưng cái đuôi sói cứ đuối thẳng đuẩn đuẩn, đang chọc lên trời, bỗng dưng mềm nhũn, đổ vật xuống như một cây gậy. Con sói đã chết đủ đừ, không nhúc nhích.

Máu nhuộm đỏ nửa người cậu, cậu không băng bó, cũng không lau chùi, nhìn xác sói, cậu bảo:

- Đúng là mày đã đến ư? Mày đã sống một trăm năm mười tuổi rồi ư?

Bồng cậu quay người túm chặt cổ áo Ngũ Phong, hỏi:

- Mi chờ sói đi hả?

- Đâu nào, đâu nào! - Ngũ Phong mặt tái mét - Tôi chờ lợn đi phối giống đã hai lần, lợn tại sao biến thành sói được? Anh đến nhà tôi xem xem, anh đến nhà tôi xem xem!

Cậu nhắc bồng anh ta, quăng xuống ruộng bùn. Một số người ở lại thu dọn hiện trường, một số khác theo cậu và Ngũ Phong đi về phía thôn giữa. Cậu đứng lại hỏi tôi:

- Anh bảo, có nên đánh sói hay không?

Tôi không biết trả lời thế nào cho phải nhé, mười lăm con sói đã giết sạch sành sanh, tôi có nói bảo vệ đến đâu đi nữa thì cũng vô ích.

- Con sói này cậu đã nằm mơ thấy phải không?

- Khi đi tổng điều tra, cậu lại không nhận ra nó. Mẹ kiếp, nó còn định cắn mình, nhưng cuối cùng mình đã đánh nó chết!

- Con sói này ác đấy!

- Sói nào mà chẳng ác!

Người chung quanh lập tức chọi lại tôi. Tôi không nói nữa, bước tới cởi thắt lưng của cậu, bằng bố vết thương cho cậu. Cậu trao trả tôi khẩu súng, bảo tôi vác. Chúng tôi đi đến nhà Ngũ Phong. Dọc đường, Ngũ Phong cứ thanh minh, anh ta đâu có đeo sói, rõ ràng là đeo lợn, tại sao lại biến thành sói cơ chứ? Nhưng ở chân tường nhà xí trước cửa nhà anh ta có một con lợn nái đang nằm đó, Ngũ Phong đục mặt ra.

Ngũ Phong nói, đúng là sáng sớm nay thức dậy, anh định chờ lợn đi phối giống. Năm ngoái, con lợn này đã từng phối giống, song không thụ thai, phối đến lần thứ ba mới có chửa, đẻ được lứa lợn con. Mấy hôm trước, đêm nào nó cũng

động đực, cứ réo hồng học chẳng được yên. Anh bảo vợ, hay là nó đòi phối giống. Sáng sớm hôm sau, anh buộc lợn vào yên xe máy đưa đến trạm phối giống. Phối xong về nhà, yên ổn được hai hôm, sang ngày thứ ba lại hồng học hồng học réo suốt đêm, anh biết ngay chưa phối được, lại phải đi lần nữa. Bởi vì con lợn này vừa mới lấy đực, lại đi lấy nữa, sẽ bị dân làng chê cười, nên anh không trối nó, chỉ choàng một cái áo mưa cho nó ngồi trên yên xe, con lợn nhà anh quáai gở lắm, ngồi ở đằng sau yên xe rất êm. Nhưng sau khi về, chỉ được một hôm, nó lại réo đực, anh diên tiết nói: Đưa mi đi lấy đực, hay là bán dâm hả? Mi nghiện rồi phải không? Thôi đừng réo nữa, ngày mai lại đưa mi ra trạm phối giống! Thế là lợn hết réo. Sáng nay thức dậy, anh biết dân làng đang đi sục sạo tìm sói, chiều hôm qua anh cũng tham gia đi tìm sói, lại còn nói với vợ lúc còn ở trên giường: Mọi người đều đi xua đuổi sói, hay là thôi quách, không đi trạm phối giống nữa, Nhưng vợ anh bảo, lợn đang kỳ động đực, không đi lấy đực thì làm gì có lợn con? Không có lợn con thì đào đâu ra tiền? Anh vốn sợ vợ, mà vợ nói cũng có lý, huống hồ truy đuổi sói, thiếu một mình ta cũng chẳng sao. Thế là anh dậy sửa soạn chở lợn đi lấy đực. Trời đổ mưa, choàng cho lợn chiếc áo mưa là chuyện đương nhiên. Nhưng khi anh ra chuồng đuổi lợn, thì chẳng thấy lợn đâu, đang nghĩ bụng, có lẽ nào lợn đã bị sói tha mất? Quay lại nhìn, thì lợn đã choàng áo mưa ngồi ở sau yên xe máy! Anh còn mắng một câu:

- Đồ phải gió!

Anh đẩy xe đi, đẩy được xe ra, thì cảm thấy sôi bụng. Anh bị tiêu chảy đã ba hôm nay. Anh liền dựa xe máy cạnh tường nhà vệ sinh, rồi ngồi trong đó lâu lắm. Lúc đi ra, nhìn thấy lợn vẫn trùm áo mưa ngồi trên yên xe sau, anh nổ máy phóng đi luôn.

HOÀI NIỆM SÓI

- Tại sao con lợn này vẫn ở đây? - Ngũ Phong rất khó giải thích - Tôi nói thật đấy, sói đâu có phải ruột thịt họ hàng gì mà tôi phải đưa ra khỏi thôn kia chứ! Các anh nhìn kia kia, nếu tôi nói dối, ngày thường lợn ở trong chuồng, tại sao giờ nó lại ở đây? Minh ra chuồng tiêu xem xem, xem có phân lỏng không thì biết.

- Đây là do sói đánh tráo. - Cậu tôi bảo - Thôi thôi, không cần giải thích nữa, bây giờ anh lại đèo lợn đi mà lấy đực.

Mọi người cười rộ lên. Từ trước cửa nhà, Ngũ Phong chui vào một con ngõ đi ra phố. Còn Mục Lôi thì bôi bác:

- Lần này không được để đánh tráo nữa đâu đấy. Lợn không lấy được đực, còn anh lại gieo được giống!

Tôi vừa ngẩng đầu lên thì nhìn thấy một con sói lao vun vút khỏi đầu kia lối ngõ. Tôi hét to một tiếng: Sói! Tiếng hét này đã khiến mọi người đang cười bỗng im bật. Tôi xách súng chạy phăng phăng ra đầu ngõ, đúng là con sói, nó đã chạy qua bãi đất đầu ngõ, định vượt qua đồng rơm mạch. Tôi giơ súng lên, đoàng một phát, con sói trúng đạn chạy được vài bước, rồi loạng choạng ngã xuống. Tôi reo toáng lên:

- Tôi bắn trúng sói rồi!

- Vẫn còn sói, sao lại vẫn còn sói được nhỉ? - Cậu tôi chạy đến - Anh bắn sói à? Anh bắn trúng sói à?

Cậu hỏi vậy, tôi cũng chợt tỉnh ra, tại sao mình lại bắn sói, hơn nữa tôi chưa từng bắn súng bao giờ, nhưng mới chỉ bắn một phát lại trúng sói cơ chứ!

Mọi người đổ xô đến xem con sói bị bắn trúng, nhưng ngay sau đó ở xa xa có tiếng kêu:

- Bắn trúng Căn Bảo rồi. Bắn trúng Căn Bảo rồi!

GIÃ BÌNH AO

Khiêng đến, đúng là người, không phải sói. Người không chết, viên đạn chỉ xuyên qua mõng.

* * *

Tôi đi khỏi Hùng Nhĩ Xuyên một cách lặng lẽ vào lúc nửa đêm. Cậu đi tiễn tôi, tiễn ra khỏi thung lũng hai mươi dặm. Cậu còn dặn dò tôi đừng sợ. Căn Bảo bị tôi bắn trúng không nguy hiểm đến tính mạng, viên đạn xuyên vào mõng trái lại chui ra mõng phải, găm vào thân cây thị ở sau đồng rơm mạch, hết sức may mắn là không chạm vào xương, chỉ để lại một lỗ thủng ở phần mềm gây chảy máu và xé mất một mảng thịt trắng phau. Nhưng việc này đáng sợ vô cùng. Căn Bảo ngất đi hơn mười phút, khi tỉnh lại vừa khóc vừa kêu đau, vừa làm ầm ĩ đòi kiện tôi. Dân bản chẳng ai đứng về phía tôi, họ còn khuyến khích Căn Bảo, nói tôi cố ý hại anh ta, bởi vì tôi luôn luôn phản đối vây giết sói, tại sao lại đột nhiên giờ súng bắn sói? Nếu đúng có mười lăm con sói như cậu tôi nói, thì cả mười lăm con đều đã chết, tại sao tôi còn cố tình nói là sói để nổ súng? Cậu tôi cuối cùng đã đứng ra tự nhận mình bắn nhầm Căn Bảo. Rằng lúc ấy cậu cầm súng, do căng thẳng quá, cứ tưởng lại có sói xuất hiện nên đã nổ súng bắn nhầm. Cậu xin nhận bồi thường, rút cuộc cậu đền bù thế nào tôi không rõ, nhưng cậu đã lấy nồn thầu dầu giã nhỏ rịt vào vết thương cho Căn Bảo. Đây là phương pháp thường dùng của những người săn bắn, cũng là phương thuốc đời nọ truyền cho đời kia của dân miền núi. Cậu nói với Căn Bảo, cũng là nói với tôi: Không sao đâu, nửa tháng sẽ lên da non. Ngay đến Mục Lôi cũng an ủi Căn Bảo: Chỉ cần không bắn gây cái "số ta" của anh là may rồi, chứ chỗ này có sao đâu, cứ năm mười lăm hôm khắc khỏi.

Thật không ngờ, tôi đã về đến Hùng Nhĩ Xuyên, nơi mà

HOÀI NIỆM SÓI

mình ngày đêm mong ước, giờ lại hốt hơ hốt hải bỏ chạy như thế này. Càng không ngờ cuộc gặp gỡ với cậu như thần thoại, cuối cùng lại phải chia ly như thần thoại. Tôi ôm chặt cậu mình, cậu không quen cử chỉ này của tôi, cậu hếch đầu tôi lên, lấy tay lau nước mắt. Cậu hỏi:

- Bao giờ anh lại về?

- Cháu còn được về ư?

- Đều tại cậu đấy mà... Anh tha thứ cho cậu nhé!

- Thật ra đều tại cháu. - Tôi nói - Trách cậu thế nào được, bởi vì cậu là thợ săn. Tại cháu đã dẫn đến kết cục chẳng còn con sói nào.

- Nhưng anh phải trở về! - Cậu cúi đầu xuống - Cuối cùng, khi cậu nằm co ro khô héo trên giường lò, cậu sẽ gửi thư cho anh, anh phải về thăm cậu đấy, được không?

- Cậu không ốm đâu, cậu đang rất khỏe mạnh thế này cơ mà!

- Nhưng không bao giờ có sói nữa!

Câu nói này đã khiến cả hai cậu cháu sa vào cảnh buồn đau. Không bao giờ có sói nữa! Mơng tưởng lập hồ sơ cho sói để trở thành một nhiếp ảnh gia ghê gớm đã tan tành mây khói! Cuộc sống ở thành phố rồi đây sẽ càng thêm vô vị chán chường. Từ nay trở đi, cậu tôi sẽ không còn là thợ săn chân chính nữa, cậu sẽ giống như chủ nhiệm Thi Đức và đồng đội của ông, ý nghĩa cuộc sống của cậu sẽ tìm ở đâu đây?

Lúc này, trong lòng tôi cũng như trong lòng cậu, cả hai đều thật sự hoài niệm sói.

- Cậu ơi, - tôi nói - cậu thật sự phân biệt được những con sói bị bắn chết chứ cậu? Chắc chắn có mười lăm con sói phải không cậu? Liệu có con nào cậu chưa gặp bao giờ?

GIẢ BÌNH AO

- Ý anh là...

- Dân bản nói, chính quyền đã thả giống sói mới...

- Thả hay không, cậu không biết, những con sói bị đánh chết, con nào cậu cũng đã đánh số.

- Vậy thì... có lẽ nhà nước đã thả sói vào thật?

Cậu tôi cười, nụ cười sao mà đau thương sâu thẳm.

Người nhìn thấy sói không thể không đánh, đây là người. Nhưng người lại không thể không có sói, đây cũng là người. Cuộc sống từ bây giờ trở đi vẫn cần phải sống, tiếp tục sống. Chúng ta chỉ có sói trong trái tim mà thôi!

Bây giờ đến lượt cậu ôm tôi, đầu cậu chấu tôi đụng vào nhau, viên ngọc kim hương trước ngực cậu chạm vào cúc áo tôi kêu thành tiếng. Cậu hỏi:

- Viên của anh đâu rồi?

Tôi đáp, tôi đã đeo vào cổ con Thúy Hoa rồi. Cậu ngần người, hình như lẩm bẩm một câu gì đó, rồi liền tặng ngọc kim hương của cậu cho tôi. Tôi không nhận, cậu cứ dúi vào tay, nhưng nào ngờ khi cậu đưa cho tôi, tôi chưa cầm chặt, cậu đã buông tay ra, ngọc kim hương rơi xuống trúng hòn đá dưới chân bị vỡ. Tôi tái mặt đi, nhưng cậu ngẩng đầu reo lên:

- Vỡ rồi, vỡ rồi! Đây là ý trời, ngọc kim hương vỡ thành hai mảnh, cậu chấu mình mỗi người giữ một mảnh.

Tôi cúi đầu nhìn xuống đất, quả nhiên ngọc kim hương vỡ làm đôi thật, lại không mảnh nào to hơn mảnh nào. Chúng tôi hoàn toàn không muốn nói lời nào không tốt lành, cả hai cùng bảo viên ngọc kim hương này có linh tính, mỗi người bỏ một mảnh vào túi áo. Cậu lại mở gói nhỏ đem theo, tặng tôi tấm da sói:

HOÀI NIỆM SÓI

- Cậu không có thứ gì tốt hơn tặng anh. Nhìn da sói, anh sẽ nhớ anh còn có một người cậu, nghĩ cũng được, chửi cũng xong, dù sao thì anh cũng đã có người cậu này.

Chúng tôi đã chia tay nhau như vậy.

Tôi xiêu xiêu vẹo vẹo đi qua cây cầu độc mộc, quay lại nhìn, cậu tôi vẫn đứng ở bên kia bờ sông dưới sáng trắng mờ ảo. Nước chảy rì rào, trên trời là vân mây hình nước, dưới đất là hình nước vân mây, mặt trăng như con mắt đang soi chiếu nhân gian.

Bỗng dung chiếc cầu độc mộc sập toàn bộ, sập một cách lặng lẽ, giống như một vật làm bằng nền tan biến dưới nhiệt độ cao, từng tấm từng tấm gỗ trôi theo dòng nước rồi mất hút. Giữa lúc này, tôi nhìn thấy Mục Lôi đang thất tha thất thểu chạy đến, có cả con mèo Thúy Hoa và con chó Phú Quý. Con Phú Quý đứng ở bờ bên kia sủa gâu gâu...

* * *

Tôi đã về Châu Thành. "Qui định bảo vệ môi trường sinh thái địa khu Thương Châu" chính thức ra mắt. Những người trong ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái dẫn hàng loạt người tình nguyện đặt các điểm trên phố lớn ngõ nhỏ rầm rộ tuyên truyền. Tôi đã báo cáo công việc chụp ảnh trong hơn hai mươi ngày qua. Tôi không thể nói dối, kể lại tất cả sự việc đã xảy ra. Ông chủ tịch dùng dùng nổi giận, trước mặt tôi, ông đã gọi điện cho các ngành liên quan, đề nghị tước bỏ tư cách ủy viên ủy ban bảo vệ môi trường sinh thái của cậu tôi, ra lệnh cử người đi điều tra, nếu đúng thế thì thu nộp súng săn của cậu tôi và xử lý theo pháp luật. Ông chủ tịch nét mặt hầm hầm không nể tình như thế khiến tôi đâm lo cho cậu, nhưng tôi không thể che chở và né tránh cho hành vi bắt giết sói của cậu, song tôi trách chính quyền lúc này

không nên thả giống sói mới vào. Ông chủ tịch bảo đâu có thả sói mới.

Có thể nói, ông chủ tịch rất coi trọng tôi, ông trông mong tôi đóng góp cho môi trường sinh thái của địa khu Thương Châu, vậy mà kết quả thì ngược lại. Ông chủ tịch khó xử, tôi càng khó xử hơn. Tuy ông sai thư ký riêng dẫn tôi ra ở khách sạn, nhưng tôi còn mặt mũi nào tiếp tục ở lại Thương Châu. Đối với ông chủ tịch, đối với cậu tôi và đối với sói, tôi là ngôi sao chổi.

Tôi trở về thành phố và không thể nói rõ với lãnh đạo cơ quan đã làm những gì trong thời gian lâu thế, đành chấp nhận kỷ luật vì đã tự do tùy tiện, không về đúng thời hạn để nhờ công việc. Tôi đâm ra cáu gắt, cãi nhau với anh em đồng chí trong cơ quan. Tôi đi lảng vảng một mình trên đường phố, đi đi lại lại trên đầu cầu vượt ở phố Bắc Đại. Tôi đã phát hiện có một anh công an cứ theo dõi, giám sát mình, sau đó anh ta đến gần bảo tôi xuất trình giấy chứng minh và thẻ công tác. Tôi có đầy đủ mọi giấy tờ. Anh ta bảo: Muộn thế này, anh còn lang thang làm gì? Anh ta nghi ngờ tôi là trộm cắp. Tôi đi xuống cầu vượt, trong rừng cây nhỏ ở ven đường bỗng nhiên có một cô bé xinh xinh bám theo như bóng ma, cất tiếng hỏi: Anh ơi, anh có mua giường không? Tôi hỏi lại: Giường gỗ gì? Cô ta hừ một tiếng bỏ đi, hình như cô ta còn chửi tôi một câu. Giới ạ, cô ta tưởng tôi là khách làng chơi! Tôi vội vàng vẫy taxi, nói to với tài xế: Muốn chở đến đâu thì chở, tôi trả anh gấp đôi chi phí. Xe taxi phóng đi, nhưng trên đường dành cho xe hơi chạy toàn là người đi xe đạp, lái xe bóp còi inh ỏi, họ cũng mặc kệ, không chịu nhường đường. Lái xe chưa kịp chửi, tôi đã thò đầu qua cửa sổ xe nhổ bọt vào mặt người đi xe đạp. Thế là người đi xe đạp định chặn xe taxi, xe taxi tuy cố lách đi trong đám đông nhưng

một hòn gạch đã ném vỡ kính cửa sổ xe, lại có một chiếc giày thối ném qua lỗ thùng kính đập vào sống mũi tôi. Tôi phải đèn tiền kính cho lái xe. Về đến nhà kể với vợ chuyện vừa rồi, hy vọng được vợ an ủi vài lời, nhưng cô vợ cứ lu loa: Đi một chuyến công tác về, sao tính tình anh lại đồ đốn thế, đã bị đau lại còn phải đèn tiền, đáng đời! Tại sao nhỏ bọ vào người ta? Tôi cáu tiết ca cẩm người trong thiên hạ ai ai cũng chơi xấu mình, ngay đến vợ cũng như thế. Vợ tôi hỏi:

- Làm gì mà hung hăng thế, anh là sói hay sao?

- Tôi là sói đấy, thì sao nào! Tôi là sói đấy, thì sao nào?

Vợ tôi ngạc nhiên, cứ nhìn tôi chăm chăm, đột nhiên chân tay cô ấy hoảng loạn, hết sờ vào trán tôi, lại vạch mí mắt tôi ra nhìn, rồi xăm xăm đi gọi điện thoại, cô ấy gọi số điện thoại cấp cứu ở bệnh viện: Mau mau cho xe cấp cứu, cho xe cấp cứu mau lên! Tôi sấn đến rút ngay dây điện thoại, quát to: Ai ốm hả? Ai ốm hả? Bỗng cô ấy ôm chặt tôi, mặt đầy nước mắt, an ủi tôi:

- Anh không ốm, Tử Minh ơi, anh ốm thế nào được? Không ốm, không ốm!

Tôi đẩy vợ ra rồi chui vào phòng ngủ, đóng cửa đánh rầm một tiếng, lẳng lặng xem lại đồng ảnh những con sói sống sói chết mà mình đã chụp, sau đó còn nhìn cả tấm da sói treo trên tường. Bình tâm lại, tôi cũng ngạc nhiên bởi hành vi của mình, tôi đã thay tính đổi nết thật rồi ư? Hơn hai mươi ngày làm quen với sói, linh hồn những con sói kia đã bám lên người tôi rồi sao?

Đêm ngủ, tôi thường hay nằm mơ, tôi không thể nói rõ có phải trong cõi mộng, mình cứ cảm thấy kiếp trước mình là một con sói, còn kiếp sau có lẽ cũng biến thành sói. Lúc tỉnh lại cứ ngồi thẩn ngồi thờ. Đã một tuần, tôi không ăn

nằm với vợ, thậm chí cùng ngủ một giường nhưng mỗi người đắp một chăn riêng, tôi ngủ trên tấm da sói cạp tặc. Nhưng có mấy đêm tôi bị vợ lay tỉnh, thức dậy mới biết mồ hôi túa ra đầm đìa. Vợ tôi hỏi: Anh sao vậy? Cô ấy kể lại, cô ấy đang ngủ thì nghe thấy tôi thở mạnh, mở mắt ra nhìn thì người tôi một nửa trên giường, một nửa dưới đất, hai tay níu chặt đầu giường, hình như đang tranh chấp với ai đó, hai mắt nhắm nhưng mồm nói: Tôi không đi, tôi không đi! Lời vợ kể khiến tôi lảng máng nhớ lại, hình như trong cơn mê tôi đã tranh nhau với một con sói tấm da sói trên giường, lại hình như không phải tranh da sói với con sói. Dù thế nào đi nữa thì con sói kia hay người đó cố sức đẩy tôi, còn tôi thì cố bám bằng được.

- Thật à? - Tôi hỏi - Anh mơ dữ hả em?

Tôi không muốn nói hết với vợ, nhưng đúng là tôi cảm thấy hoảng sợ. Tôi bắt đầu kể chuyện với các bạn mình, kể hai chuyện. Một là chuyện Ngũ Phong dùng xe máy chở lợn đi lấy đực, dĩ nhiên tôi đã lược bỏ nội dung về sói, chỉ kể có một người tên là Ngũ Phong, trong nhà nuôi một con lợn nái, trong đêm con lợn nái cứ réo hồng hộc, Ngũ Phong nghĩ bụng con lợn này động đực, cần phải chở đến trạm phối giống lấy đực. Nhà Ngũ Phong không có xe cải tiến, lại không muốn dắt lợn đi tốn thì giờ, anh ta có một chiếc xe máy cà la gi, liền để lợn nái lên yên, con lợn này biết ngồi trên yên sau xe. Nhưng lợn nái ngồi trên yên sau xe thì còn ra thể thống gì nữa, thế là Ngũ Phong lấy áo mưa choàng lên thân lợn nái, giống như người ngồi, chở đến trạm lấy giống. Lấy đực về, lợn nái yên ổn được ba ngày, sang ngày thứ tư lợn nái lại réo hồng hộc. Trời vừa sáng, lại đeo đi lấy đực như cũ. Yên được một đêm, lợn nái lại réo hồng hộc đến ngán ngấm. Ngũ Phong bảo: Đừng réo nữa, ngày mai lại cho

HOÀI NIỆM SÓI

lấy được. Sáng mai, ra chuồng không thấy lợn nái đâu, quay đầu nhìn thì lợn nái đã trùm áo mưa ngồi trên yên sau xe từ bao giờ bao giờ. Anh xem xem, lợn nái mặc áo mưa ngồi trên xe máy dáng như thế nào, bốn cái chân nhỏ xíu, thân tròn trùng trục... Câu chuyện thứ hai tôi kể là câu chuyện ông già ở thị trấn Sinh Long đã từng kể: Ông già là cách mạng lão thành, người Thiểm Bắc, khi nói chuyện giọng mũi rất nặng, tiếng cứ ngàn ngạt. Ông già kể: Ngày đầu tiên, kẻ thù cho tôi ngồi ghế hùm, tôi không khai gì hết. Ngày thứ hai, kẻ thù đổ nước ớt, tôi cũng không hé miệng. Ngày thứ ba, kẻ thù đóng đinh tre, lột hết móng tay, tôi vẫn cắn răng không khai. Ngày thứ tư, kẻ thù cho tôi một cô gái đẹp, tôi đã khai tuốt ráo. Ngày thứ năm, tôi vẫn còn định khai tiếp, kẻ thù đã bắn tôi chết nghèo.

- Hay đấy chứ? - Tôi hỏi các bạn - Các anh cứ ngẫm nghĩ, dần dần sẽ thấy hay!

- Chuyện này anh đã kể năm lần rồi, anh bạn ạ. - Bạn tôi nói - Răm đánh ba lần thì chẳng còn tí mùi nào nữa.

Nhưng tôi cảm thấy mình cũng đã chết.

* * *

Thằng tôi đã chết thật ra còn đang sống. Ba tháng sau, hội đồng nhân dân tỉnh họp, tôi lại vác máy ảnh đến chụp. May mắn làm sao, trên hàng lang các đại biểu đi lại trong khách sạn, tôi đã gặp ông chủ tịch ủy ban hành chính Thương Châu, ông cho tôi biết một tin: Cậu tôi đã biến thành sói người!

- Sói người ư? Con người trở thành sói được sao?

- Nước ngoài đã đưa tin như thế! - Ông chủ tịch nói - Trước kia, nghe tin này mình cứ cho là bịa đặt, nào ngờ các bạn cậu anh đã trở thành sói người thật! Tất nhiên họ là

người nhưng có thói quen của sói, đáng vẻ cũng dần dần có đặc trưng của sói, nhất là cậu anh.

- Cậu tôi thay đổi thế nào?

- Tôi nghe nói, ông ta liệt dương, nhưng sau đó đã béo lên giống như con gấu mèo lớn. Cứ tưởng ông ta chỉ giống gấu mèo lớn là cùng, nhưng tự dưng rằng trong miệng mọc dài ra, rồi bắt đầu không ưa mặc quần nữa, mà lấy một cái ống tre úp vào chỗ ấy, rồi lấy dây thừng buộc ống tre vênh cao lên, thế là cứ dần dần thành sói người. Đây có thể là một chứng bệnh mắc phải sau khi bị sói cắn, giống như người bị chó dại cắn sẽ mắc bệnh dại ấy mà. Nhưng trừ cậu anh ra, những người kia đâu có bị sói cắn!

- Những người kia ư?

- Người Hùng Nhĩ Xuyên ai cũng thế cả! Hành vi của họ quái dị, tính nết nóng nảy, lúc thường ít nói, nhưng hơi một tí là điên lên, cứ toang toác toang toác. Họ không tin nhiệm bất cứ ai, người ở nơi khác hề đi qua đó liền bị bọn họ từng bầy từng đám xông vào giữ chặt chân tay người ta, chỗ nào trên người cũng cắn. Không còn ai dám đến đó!

- Sao lại có chuyện như vậy kia chứ? - Tôi hỏi - Thế các ông đã xử lý cậu tôi ra sao?

- Xét công lao trước đây của anh ta, chúng tôi đã thu lại súng, chỉ giam mười lăm ngày.

- Vậy thì chắc hẳn cậu tôi đã không thông mà phát điên, còn người Hùng Nhĩ Xuyên cũng điên lên vì bất bình cho ông ấy.

- Có luật phải theo luật chứ? Cho dù phát điên thì cũng không nhất thiết điên thành sói như thế! Trên mặt họ lại còn mọc lông dài cơ chứ! Không phải râu, lông đấy, từ dưới tai cho đến cằm đều là lông mượt mà. Hùng Nhĩ Xuyên hiện

HOÀI NIỆM SÓI

nay đã trở thành nỗi sợ hãi của Thương Châu. Nhưng xét cho cùng, họ vẫn là người, anh không thể đến bắt hết họ, hoặc bắn chết họ. Chính quyền đang xem xét có nên phong tỏa nơi đó thành một vùng cấm không.

- Tôi hiểu rồi.

- Anh hiểu rồi sao?

- Thương Châu cần một vùng cấm như thế.

- Anh nói gì vậy?

Tôi quay đầu đi khỏi hành lang, đi đến cửa cầu thang, nước mắt tự dưng chảy ròng ròng. Ông chủ tịch chẳng hiểu tại sao tôi đột ngột bỏ đi, ông gọi tên tôi, ông bảo:

- Tại sao anh bỏ đi? Mẹ kiếp, không có sói nữa thì lại có sói người.

Tôi chạy thẳng xuống cầu thang, lảo lảo một mình: Chẳng cần thả giống sói mới vào Thương Châu làm gì nữa.

* * *

Thương Châu! Tôi đã từng viết bao nhiêu câu chuyện đẹp về Thương Châu, nhờ đó mà đông đảo người đọc ở trong và ngoài nước biết đến Thương Châu. Cái tên Thương Châu này thật ra là tên gọi từ thời xa xưa của địa phương này. Sở dĩ tôi dùng cái tên này là để đề phòng người địa phương suy bụng ta ra bụng người trong câu chuyện của mình. Nhưng sau khi Thương Châu được đông đảo bên ngoài biết đến thì Châu Thành cũng theo đó đổi tên thành phố Thương Châu. Tôi hết sức vui sướng và tự hào về điều này. Dĩ nhiên, sự báo đáp của Thương Châu đối với tôi cũng tương đối hậu hĩnh. Tên tuổi tôi được nhiều người biết đến, lãnh đạo Đảng, chính quyền và dân chúng cả địa khu coi tôi là một tấm danh thiếp của họ, thậm chí trong một cuộc thi đấu múa sư tử, rước đèn

lồng, tôi đã từng được coi là một đề tài trò chơi, được tạo hình rước trên phố cùng với một số tình tiết trong truyện thần thoại và nhân vật lịch sử. Nghe đâu, người đóng vai tôi là một em bé ba tuổi, được buộc vào giá sắt cao cao, bên ngoài mặc một áo choàng dạ, đội chiếc mũ lưới vịt, tay cầm một mô hình sách có viết mấy chữ “Câu chuyện của Thương Châu”. Bởi bị buộc vào giá sắt từ sáng sớm, lại điểu hành một nửa ngày trời, em bé kia mót tiểu khó chịu đã khóc, mẹ em bé cứ chạy theo kiểu và nhắc liên tục: Không được khóc, con là Tử Minh, không phải trẻ con, khóc người ta sẽ chê cười! Em bé không khóc nữa nhưng đã tè ướt sũng cả áo choàng dạ và kiệu rước.

Cũng có nhiều độc giả ở các nơi đã từng đọc truyện tôi viết về Thương Châu, đem lòng mến mộ Thương Châu, chẳng quản xa xôi vạn dặm, bỏ tiền túi đi du lịch Thương Châu. Sau khi thăm thú mọi chốn, họ đã đến tìm tôi, bảo tôi lừa bịp họ: Thương Châu đâu có giàu đẹp, chẳng phải là rừng thiêng nước độc hay sao? Tôi bảo, các bạn thiếu tình cảm, dưới gầm trời này, có đứa con nào không coi mẹ mình là vĩ đại?

Chuyện lạ thế đấy, tôi không hối hận mình đã ca tụng Thương Châu, điều này có lẽ đã ngấm vào máu thịt tôi, và cũng là trách nhiệm của tôi, tôi phải tiếp tục báo cáo những sự việc xảy ra ở Thương Châu. Nhưng lần này, suốt cả quá trình tôi chụp ảnh sói ở Thương Châu, sau khi trở về thành phố, tôi lại không viết một chữ nào, thậm chí không hề nhắc đến. Hiện giờ, Hùng Nhì Xuyên có sự biến sói người, đúng là chuyện tày đình, nhưng báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình toàn tỉnh đều không đưa tin. Sau khi được ông chủ tịch cho biết, tôi cũng không nhẹ dạ nói lại với bất cứ ai. Đây đúng là một việc vừa đau buồn vừa xấu hổ, nó không thể không khiến tôi bị kích động mạnh mẽ, bởi vì tôi cũng là

một trong những người tham gia gây nên hậu quả này. Nhìn không nói, có thể chịu được một ngày, nhưng chịu thêm ngày nữa, thì sức ép khổng lồ cuối cùng đã làm cho tôi sắp sửa suy sụp. Thế là tôi đóng kín cửa ra vào và cửa sổ, len lén kể lại với người vợ bị ly thân tạm thời. Vợ tôi cũng vô cùng sợ hãi, tôi phát hiện cô ấy thường xuyên bí mật quan sát tôi, chắc chắn trong lòng cô ấy cũng nghi ngờ tôi có dị biến gì đây, tuy không nói toạc ra. Cô ấy vẫn tỏ ra thân mật sốt sắng đối với tôi, thậm chí mức độ thân mật sốt sắng hình như còn hơn cả trước kia, khi vợ chồng chưa có mâu thuẫn. Nhưng sang ngày thứ ba, tôi đi làm về thì không thấy tấm da sói cậu tặng đâu nữa.

Hôm ấy, chủ nhiệm Thi Đức từ Thương Châu đến cơ quan tìm tôi. Ông ấy gầy guộc như que củi khô. Phòng làm việc của tôi ở tầng bảy. Thi Đức bảo ông ấy cầm một tờ báo leo lên hai tầng nhà, ngồi nghỉ hai mươi phút, bảy tầng leo mất đứt gần hai tiếng đồng hồ. Ông ấy suy yếu đến như vậy khiến tôi hết sức ngạc nhiên. Tôi hỏi ông lên thành có việc gì, điều động công tác rồi phải không? Ông ấy bảo đưa chuyên gia Hoàng đến bệnh viện thần kinh. Tôi không nói gì nữa. Tôi vốn định hỏi ông ấy có biết chuyện cậu tôi không, nhưng tôi đã không nói gì cả. Tan tầm về nhà, không thấy da sói đâu, tôi hỏi vợ:

- Da sói đâu?

Vợ tôi đáp gọn lỏn:

- Đem chôn rồi!

- Tại sao cô chôn nó?

- Anh cảm thấy đưa sói vào nhà tốt hay sao?

- Cô nhìn thấy tôi cũng sắp sửa biến thành sói phải không?

GIẢ BÌNH AO

Bồng cô ấy ôm chặt cổ tôi, nước mắt giàn giụa:

- Không phải, anh không phải!

- Nhưng tôi cần có sói! .

Tôi đã gào thét lên. Cô ấy vội vàng đưa tay bịt mồm tôi, rồi hết sức nhanh chóng đóng kín cửa ra vào và cửa sổ, không muốn để người ngoài nghe thấy. Tôi vẫn gào to:

- Nhưng tôi cần sói! Tôi cần sói!...

Hết

Ngày mồng tám tháng chín năm 1999, viết xong bản thảo đầu tiên.

Ngày mồng chín tháng giêng năm 2000, sửa xong lần thứ hai.

Ngày mồng hai tháng ba năm 2000, sửa xong lần thứ ba.

Ngày hai mươi bốn tháng ba năm 2000, sửa xong lần thứ tư.

LỜI BẠT “HOÀI NIỆM SÓI”

Giả Bình Ao

Tháng sáu năm 1998, tôi viết xong cuốn *Thôn Cao Lão*, trong lời bạt, tôi có nói: “Đây có thể là truyện dài cuối cùng của tôi trong thế kỷ này”. Đúng như thế. Lúc còn đang viết *Thôn Cao Lão*, tôi đã thai nghén *Hoài niệm sói*. Lẽ ra tôi có thể viết xong trong năm 1999, nhưng đã không thể hoàn thành, lúc thì việc này cuốn nịu, lúc thì việc kia làm lỡ, hơn nữa viết rồi lại bỏ, bỏ rồi lại viết, nghĩa là không thể ra sách trong năm 2000. Điều này chứng tỏ một đời con người viết bao nhiêu sách, viết cái gì, viết vào lúc nào... đều không theo ý chí của mình được. Người khác có thể nói đây là số phận, là duy tâm chủ nghĩa, nhưng tôi lại có nhiều thể nghiệm. Sở thích của tôi khá nhiều, một trong những sở thích đó là sưu tập đồ gốm các đời Tần, Hán, Đường. Thường là được một thứ, tất sẽ nhanh chóng lại được một thứ khác có kích thước và màu sắc giống thế. Được vật này dẫn đến có vật kia, tôi cứ *canh cây đợi thỏ*, bộ sưu tập cũng ngày càng nhiều thêm. Làm nghề gì lâu dài, lúc nói chuyện về nghề đó, hình như trong mồm thường đọc địa, trên thì kể đến giáo huấn của hoàng đế, trong mồm không được có lời sàm sỡ; dưới thì kể đến kẻ kiếm củi, khi leo núi tuyết đôi khi nói câu “Lăn rồi!”. Tôi tự cho rằng, văn chương là việc giữa trời đất, không được tùy tiện chà đạp lên giấy lên chữ; càng nhận thấy viết có thành hay không, viết thành cái gì, không phải cứ gượng ép mà có được. Văn học không phải lấy sự chuyển dời của thời đại mà bàn cao thấp, xấu tốt, hay dở, cũng không liên quan

đến tuổi đời lớn nhỏ của nhà văn. Tào Ngự hơn hai mươi tuổi đã viết xong *Lôi vũ*, Trương Ái Linh vừa xuất hiện đã chứng tỏ độ nhuần nhuyễn văn chương của bà. Người thì mười năm mới mài kiếm một lần, người thì hạ bút thành văn, không thể đổi xử ngang hàng như nhau. Mỗi nơi có một đặc sản riêng, ví dụ, rượu Quý Châu, thuốc lá Vân Nam, dấm Sơn Tây... Người ham rượu đương nhiên tôn sùng Quý Châu, nhưng tuyệt đối không được coi Quý Châu là thiên đường nhân gian.

Tôi nhớ tới một họa sĩ, ông là Molandis ở phương Tây. Có bài viết rằng mấy chục năm ông sống tại một thị trấn nhỏ ở nước Ý, ngôi trước mấy cái lọ gốm vẽ tranh, ông đã vẽ nên những tác phẩm vĩ đại. Tôi liền kiểm điểm lại những nghi hoặc của mình trong lúc viết *Thôn Cao Lão*. Mười năm trước, tôi đã từng viết một chùm truyện cực ngắn, *Chuyện núi Thái Bạch*, lần đầu tiên thử nghiệm lấy thực viết hư, có nghĩa là lấy cảnh thực để viết ra một loại ý thức. Trong mười năm sau đó, tôi say sưa với ý tưởng luôn muốn làm cho tiểu thuyết có tính đa nghĩa, hay nói cách khác, để cho đời sống hiện thực đi vào ý thơ, hoặc nói khác đi nữa, là sự kết hợp giữa siêu hình và không siêu hình như lửa đối với ngọn lửa, như châu ngọc đối với khí báu. Nhưng tôi đã đau buồn vì không tìm ra lối thoát. Và cho dù có lối thoát, nhưng xử lý lại có vẻ sống sượng; hoặc dấu vết cưỡng ép rõ nét quá làm cho ý nghĩ ban đầu không đi vào trái tim và khối óc con người một cách suôn sẻ, xảy ra sự hiểu lầm nặng nề; hoặc coi nhẹ, buông trôi. Trong *Hoài niệm sói*, tôi lại thử nghiệm lần nữa, ý tưởng cực bộ đã không được tôi coi trọng, mà trực tiếp xử lý tình tiết thành ý tưởng. Thử nghiệm này liệu có đem lại kết quả như dự kiến hay không, tạm thời tôi chưa biết, song nỗi vui sướng cảm thấy có niềm an ủi nảy sinh trong sáng tác thì có thật. Nếu nói trước kia tiểu thuyết có ý

định tạo hình một cành nào đó bằng xi măng trên cây, thì bây giờ chắc chắn một cây là một cây, hàm lượng nước của nó thông qua các đường gân thớ thịt, dẫn đến từng cành cây chiếc lá, để tạo hình cho toàn bộ cây xanh. Đứng trước con người và sự việc cần viết, lấy vật nhìn vật, làm cho bản chất của vạn vật được thể hiện cụ thể. Họa sĩ Alberto Giacometti (Thụy Sĩ) đã từng kể một câu chuyện, năm 1925, cuối cùng khi ông đã vứt bỏ hội họa của chủ nghĩa tả thực truyền thống, chỉ chú trọng những cái “có” thật trong thực thể, ông đã thử nghiệm mọi phương pháp, cho đến “Một buổi sáng khi thức dậy, trong phòng có một cái ghế đang vắt một chiếc khăn mặt, nhưng tôi lại sợ toát mồ hôi. Bởi vì chiếc ghế và khăn mặt đã mất hết trọng lượng, chiếc khăn lơ lửng trên ghế, ghế cũng lơ lửng trên nền nhà”, cứ như đang nhìn thế giới trong nước qua một lớp nước trong suốt. Câu chuyện của ông khiến tôi càng hiểu thêm lối giải thích của Lão Tử về bình chứa và cửa sổ: Bình chứa và cửa sổ là những sự vật khách quan đang tồn tại, ý nghĩa bản chất của sự tồn tại của chúng hiện rõ nhờ tính có ích của chúng, mà tính có ích của chúng chính là do không gian trống không của chúng quyết định, tồn tại trở thành hình tượng trống không, trống không trở thành căn cứ của tồn tại. Nhưng, khi sáng tác lấy chính thể, lấy cả khối làm ý tưởng để xử lý, thì cần phải dùng sự vật cụ thể, hay nói một cách khác, là dùng quá trình đời sống để hoàn thành. Đời sống có quy luật hoạt động riêng của nó, ngày nọ cứ nối tiếp ngày kia trôi đi, dù thuận lợi hay khó khăn cũng cứ phải trôi đi. Đây là bản chất đời sống, cho nên nó hỗn độn mà lại tươi mới. Như vậy, càng viết thực, càng đời sống hóa, càng là hư, càng có ý tưởng. Lấy thực viết hư, thể không chứng có, đây chính là niềm cảm hứng để cuối cùng tôi viết xong *Hoài niệm sói*.

Trong lời bạt của cuốn *Thôn Cao Lão*, tôi chủ yếu nói đến tinh thần mà người sáng tác truyền đạt bên ngoài văn tự trong tác phẩm. Hiện nay, chúng ta hết sức coi trọng nó. Văn học Trung Quốc đương đại không quan tâm chú ý đến xã hội và hiện thực là không được. Hiển nhiên, quan tâm chú ý đến xã hội và hiện thực không hẳn chỉ viết đề tài đời sống hiện thực, mà cho dù có phản ánh đời sống hiện thực, thì không hẳn là chủ nghĩa hiện thực. Cuối thế kỷ hai mươi, có lẽ đầu thế kỷ hai mốt, sự tìm tòi về hình thức vẫn có thể là việc rất phổ biến. Theo tôi, thì sự tìm tòi này nên xây dựng trên nền tảng của văn học Hán ngữ mới. Văn học Hán ngữ có tính dân tộc của nó, nó độc đáo hơn hẳn so với mỹ học và tư duy của người phương Tây. Sự thịnh hành của văn hóa phương Tây và nước Mỹ có lẽ một ngày nào đó sẽ thống nhất hóa toàn cầu, nhưng đối với Trung Quốc thì ngày ấy còn xa vời vợi.

Hoài niệm sỏi hoàn toàn không phải là đề tài tôi quen viết trước đây, về cách viết cũng có thay đổi, tôi dự kiến nó sẽ không thích ứng đối với một số người đọc, hay nói cách khác, đọc không hào hứng lắm. Nhưng nó phải là cuốn sách tôi cần viết. Sáng tác là để mua vui cho bản thân và mua vui cho người. Mua vui cho bản thân, dĩ nhiên có sự tồn tại của tôi, còn mua vui cho người khác, không phải là đón ý cho vừa lòng người khác, kể cả về chính trị, kể cả về thể tục lẫn đời thường.

Trong thế kỷ mới, văn đàn xét cho cùng là sân khấu của các nhà văn trẻ. Tôi đã già, nhưng tôi không cảm thấy quá sức. **Hoài niệm sỏi** là cuốn sách của tôi trong thiên niên kỷ mới. Khi tôi sắp sửa viết xong bản thảo, thì ở đâu đâu cũng có hoạt động chào mừng thiên niên kỷ thứ ba này, có phóng viên đến phỏng vấn, yêu cầu tôi phát biểu cảm tưởng, tôi đâu có vui mừng hơn hờ nhân dịp bước sang năm 2000. Tôi

HOÀI NIỆM SÓI

nói, lễ tết gì thì hình như đều không quan trọng lắm đối với tôi. Làm một nhà văn, tôi giống như người nông dân, cũng cày bừa, gieo giống, chăm bẵm lúa, lúa chín thì gặt hái, gặt hái xong lại cày bừa gieo hạt, lại chăm bẵm, lại gặt hái..., cứ năm tiếp nối năm, tháng nối tiếp tháng, ngày nối tiếp ngày thôi. Viết xong ***Hoài niệm sói***, sắp tới đây, chắc chắn tôi phải đi “ nạp năng lượng”, đi mưu tính, đi viết tiếp. Chỉ cầu mong trong những tháng năm sau này, việc vất vả ít hơn, bệnh tật ít hơn, tự do thoải mái nhiều hơn.

Ngày 16 tháng 1 năm 2000

Vũ Công Hoan

Dịch xong ngày 15.05.2002

THÔNG TIN VỀ DỊCH GIẢ

Nhà văn Vũ Công Hoan sinh ngày 15.08.1941 (Tân Ty) tại thôn Tô Hiệu, xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Hiện sống và làm việc bên bờ sông Trà Lý, Thị xã Thái Bình.

Năm 1960 tốt nghiệp Trường trung cấp Phiên dịch Cục chuyên gia Phủ Thủ tướng.

Hội viên Hội Văn nghệ Thái Bình từ năm 1994.

Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 2001.

• Các công việc và chức vụ đã làm

1961 - 1963: Công tác tại Phòng chuyên gia Khu gang thép Thái Nguyên.

1964 - 1967: Học tập và công tác tại Công ty gang thép An Sơn tỉnh Liêu Ninh - Trung Quốc.

1968 - 1991: Phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam: từ binh nhì đến Trung tá, tại Sư đoàn 304B - Quân khu Việt Bắc, Phòng Dịch vận Cục chính trị Quân khu 1, Phòng nghiên cứu Cục dịch vận Tổng cục Chính trị, nay là Cục Dân vận Tuyên truyền đặc biệt.

1992 - 2002: Phiên dịch cho Công ty thuốc Bảo vệ thực vật của Bộ quốc phòng.

2003: Nghỉ hưu, ở nhà dịch sách.

• Giải thưởng văn học

Giải khuyến khích cuộc thi dịch văn học thể loại ngắn

năm 1994 do Hội đồng Văn học dịch, Tuần báo Văn nghệ và Nhà xuất bản Văn học tổ chức với chùm truyện ngắn Trung Quốc: *Gò hoang và Tình thương dịu ngọt*.

• **Các tác phẩm Văn học dịch**

1. *Giới thiệu tác giả Giả Bình Ao*, tạp chí Văn học nước ngoài số 5/1997.

2. *Giả Bình Ao Tản Văn và Truyện ngắn*, in chung, Nhà xuất bản Văn học 1998.

3. *Nôn nóng*, truyện dài của Giả Bình Ao, Nhà xuất bản Văn học năm 1998.

4. *Tuyển truyện ngắn hiện đại Trung Quốc*, 2 tập, Nhà xuất bản Văn học 1998.

5. *Phế Đô*, Tiểu thuyết của Giả Bình Ao, Nhà xuất bản Đà Nẵng 1999, Nhà xuất bản Văn học, 2003.

6. *Mai phục mười mặt*, truyện dài của Trương Bình, Nhà xuất bản Đà Nẵng năm 2001.

7. *Giọt lệ của ngọn nến*. Tập truyện ngắn Trung Quốc, Nhà xuất bản Hà Nội năm 2002.

8. *Người đẹp tặng ta thuốc bùa mê*, đối thoại văn học của Vương Sóc và Lão Hà, Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc năm 2002.

9. *Mưu gia của Số phận*, tập truyện cực ngắn Trung Quốc, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân năm 2002.

10. *Hoa hồng đại*, tập truyện cực ngắn Trung Quốc, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân năm 2002.

11. *Sống*, truyện vừa của Dư Hoa, Nhà xuất bản Văn học năm 2002.

12. *Hoài Niệm Sói*, tiểu thuyết của Giả Bình Ao, Nhà xuất bản Văn học năm 2003.

• Sẽ xuất bản những tác phẩm dịch từ văn học hiện đại Trung Quốc

- *Truyện ngắn Giả Bình Ao.*

- *Tập văn Giả Bình Ao.*

- *Bảo bối Thượng Hải*, tiểu thuyết của Vệ Tuệ.

- *Nhu cầu sinh lý*, tiểu thuyết của Giả Bình Ao.

- *Tôi là nông dân*, tự truyện của Giả Bình Ao.

- *Người đàn bà không yên phận*, tiểu thuyết của Trương Đăng kháng.

- *Túp lều tranh tình yêu*, tiểu thuyết của Trương Đăng Kháng.

...Trên đường phố có nhiều người chạy hoảng loạn, một phụ nữ đầu tóc rối bung vừa chạy vừa khóc..

...Trong ngõ nhỏ trước mặt có một hàng mười hai cái xe cải tiến, trên mỗi xe có một xác chết, trên xác chết phủ vải trắng, nhưng tấm vải trắng quá nhỏ, che kín đầu ở trên thì chân ở dưới lộ ra...

...Trên xe là các cô gái non tơ, khuôn mặt còn nguyên vẹn nhưng nửa người dưới thì đầy máu và nát bét cả, thậm chí còn bị cào mất thịt ở mông...

...Trong óc tôi lập tức sống lại câu chuyện bà nội kể đã lâu lắm. Có người đi bộ một mình trong đêm bị sói bám theo. Anh ta biết nhưng vẫn cứ bước đi. Đằng sau, con sói cứ cào vào mông anh, hết miếng thịt này đến miếng thịt khác...

Hoài Niệm Sói

